

TRONG SỐ NÀY



1. Lá thư Mục Vụ	02
2. Lời Chúa từ 08.9.2024 đến 20.10.2024	04
3. Thắc mắc.....	33
4. Gương Chứng Nhân:	39
5. Thời sự Giáo Hội	46
6. Cuộc sống quanh ta	53
7. Phải chăng châu âu đã từ bỏ cội nguồn Kitô giáo.....	68
8. Một cơn giận.....	71
9. Chung thủy - Thủy chung	76
10. Tình mẫu tử	79
11. Người mẹ vĩ đại	82
12. Tình cha	86
13. Nhìn lại nền giáo dục của Việt Nam Cộng Hòa	91
14. Chuyện một cây cầu và lòng vô ơn của người Việt ..	94
15. Phụ nữ miền Bắc nói về phụ nữ miền Nam.....	100
16. Quê hương trong nỗi nhớ.....	103
17. Văn hóa "cởi giày"	108
18. Tấn vé hạng nhất của cuộc đời	111
19. Tác hại của nóng giận	114
20. Chính sách triệt người.....	118
21. Ngụy.....	123
22. Tình người.....	134
23. Thời sự trong tháng.....	138
24. Thông tin Giáo đoàn Antôn Quỳnh và Mục Vụ	170



MÓN QUÀ CAO QUÍ NHẤT

Các loài chim thường tự ẩn mình ở một xó xỉnh nào đó trước khi chết! Nhưng đôi lúc nó lại không đủ thời gian để chuẩn bị chỗ chết cho mình! Hoặc nó cứ mãi mê đùa với gió, giỡn với mây... sống như thể không bao giờ chết!

Có một buổi sáng trời mưa nào đó, khi thức dậy, bạn khám phá ngay trên bao lơn, hay trước hiên nhà, một chú chim nhỏ bé nằm co ro! Hình như đêm qua nó đã tạt vào đây để nấp mình khỏi những cơn mưa thật tàn nhẫn, nhưng quá trễ, cánh nó đã gãy và bộ lông ướt đẫm như một cục nước tròn! Đôi cánh ấy, bộ lông ấy đã từng đùa với gió giỡn với mây. Những mối tình thiết tha của mây và của gió nay đã bị bẻ gãy, bị cắt đứt cách phũ phàng!

Tuy nhiên, nếu bạn đem cho con chim tội nghiệp gãy cánh ấy, những hạt nhỏ thức ăn, nó vẫn còn gượng gạo tìm mỗi mỗ như để tìm đâu đấy một sinh lực. Nhưng đấy chỉ là toàn bộ sức lực cuối cùng của một đời chú chim mà thôi!

Rồi nó tự lui vào một góc... hình như nó cố nhìn lên bầu trời mây giăng gió lộng, mà bầu trời ấy lúc này chẳng còn thấy gì, ngoài những đám mây đang cuồng vội bay theo những cơn gió thật vô tình! Rồi con chim nhỏ từ từ khép mắt như chấp nhận bỏ rơi cả những mơ ước đẹp nhất trên bầu trời của một thời tung cánh...

Khi thấy con chim ấy mở trừng mắt, người ta biết rõ là nó đã chết! Bởi vì, chỉ khi nào con chim ấy còn sống nó mới có thể khép mắt được! Rồi từ ngày con chim ấy chết, một tiếng hót sẽ bớt đi khi mùa xuân sang!

Con chim có thể rơi xuống đất ngoài ý muốn của Thiên Chúa?

Làm sao chúng ta hiểu được và làm sao chúng ta có thể tin được dễ dàng? Dĩ nhiên, **Chân Lý** thì luôn gây kinh ngạc cho muôn loài thụ tạo, mà con người dù có thông minh đến mấy cũng không thể tưởng tượng và am tường nổi những huyền nhiệm của thiên nhiên!

Con người cũng như muôn vật, khi chết mắt trợn lên không phải để nhìn bầu trời lần cuối như con chim gãy cánh! Nhưng hình như muốn nhìn một lần cuối những mơ ước? Những tham vọng?. Những hối tiếc?. Những lưu luyến?. Những phần uất không chấp nhận lúc sinh thời? Những hờn giận không nguôi ngoai trong đời. Hay hình như rất đổi kinh ngạc vì vừa nhận ra một **Chân Lý** ta không hiểu hay không chấp nhận khi còn sống nơi trần gian? Dù có cố nhìn, cố cố trợn mắt lên, thì thời hạn đã chấm dứt! Chỉ khi còn sống mới biết nhắm mắt lại để có thể mở ra nhìn đời mà thôi!

Món quà cao quý nhất cho con người sau cái chết là khi còn sống, con người đã biết được “đời người quá ngắn ngủi” so với thế giới vĩnh hằng. Thế giới ấy, cuộc sống ấy, đã gieo mầm ngay trong đời sống hiện tại. Chính mầm sống này đã thúc đẩy con người ham sống sợ chết! Nhưng có mấy người biết nhắm mắt trong đời sống hiện tại để mầm sống vĩnh cửu lớn mãi trong lòng mình, hay ngược lại cứ mở mắt to để vun trồng cho sự chết, thu quên cho những thứ chỉ mau qua và mở mắt to để tranh đua với đời, tranh đua với sự chết rồi đến giờ chết cũng không kịp nhắm mắt để sống đời đời.

Kính thưa quý độc giả,

Tôi đã viết và đã suy tư suốt hơn 40 năm trên trang Mục Vụ này như những lời đồng hành cho cuộc sống đời thường với anh chị em và các bạn, hy vọng chúng ta có thể cùng nhau làm vinh danh Cha Cả trên trời.

Nguyệt San Mục Vụ chấm dứt từ số báo này. Tuy đường còn dài với bao khó khăn, thử thách, bao cám dỗ, bao chán nản, nhưng Lời Chúa trong mỗi trang Kinh Thánh chúng ta đều tìm thấy những tâm tư khích lệ: “can đảm lên, mạnh bạo lên, và Đừng Sợ”. Tại sao, vì Ngài hằng dõi theo mỗi người chúng ta bằng một cung cách thẩm thấu tình yêu rất huyền nhiệm của Ngài. ■

Linh Mục Giuse Phạm Minh Văn
Mục Vụ, cuối mùa hè năm 2024



CHÚA NHẬT XXIII THƯỜNG NIÊN - B

Ngày 08.9.2024

LỜI CHÚA: Mc 7, 31-37

Đức Giêsu lại bỏ vùng Tia, đi qua ngã Xi-đôn, đến biển hồ Galilê vào miền Thập Tỉnh. Người ta đem một người vừa điếc vừa ngọng đến với Đức Giêsu, và xin Người đặt tay trên anh. Người kéo riêng anh ta ra khỏi đám đông, đặt ngón tay vào lỗ tai anh, và nhổ nước miếng mà bôi vào lưỡi anh. Rồi Người ngược mắt lên trời, rên một tiếng và nói: “Ép-pha-tha”, nghĩa là: hãy mở ra! Lập tức tai anh ta mở ra, lưỡi như hết bị buộc lại. Anh ta nói được rõ ràng.

Đức Giêsu truyền bảo họ không được kể chuyện đó với ai cả. Nhưng Người càng truyền bảo họ, họ lại càng đồn ra. Họ hết sức kinh ngạc, và nói: “Ông ấy làm việc gì cũng tốt đẹp cả: ông làm cho kẻ điếc nghe được, và kẻ câm nói được.”



SUY NIỆM:

NGHE VÀ NÓI RÕ RÀNG

Vừa chào đời được 9 tháng, bé Helen Keller bất ngờ bị mù và điếc do biến chứng từ một cơn sốt bại não. Em hầu như mất mọi khả năng giao tiếp bên ngoài, không nhìn thấy ánh sáng, không nghe được bất cứ âm thanh nào vang vọng. Cha mẹ em tìm gặp một gia sư người Ireland, tên là Anne Sullivan, một cô giáo đã từng bị mù lòe suốt 15 năm dài, đang hồi phục thị lực dần dần sau hai lần phẫu thuật mắt. Với trái tim nhân hậu, cô Anne sẵn sàng nhận giúp em

Helen lấy lại cuộc sống “tàn phế” bẩm sinh. Bằng phương pháp sư phạm đặc biệt và sự nhẫn nại, cô hướng dẫn Helen từng từ ngữ trên lòng bàn tay cùng giúp bé học thêm chữ Braille dành cho trẻ khiếm thị, cuối cùng cô đã thành công.

Sau chín năm miệt mài học hỏi, Helen Keller có thể nói với mọi người rằng: “Bây giờ tôi không còn câm nữa!”. Cô mạnh dạn ghi danh ở Đại Học Radcliffe, là sinh viên mù điếc duy nhất của nhà trường. Mỗi ngày vào lớp, cô giáo Anne ngồi bên cạnh Helen, cô viết lại nội dung bài giảng vào lòng bàn tay nữ sinh viên khiếm thị. Helen chăm chú cảm nhận, kiên trì học hỏi và tốt nghiệp với bằng Cử Nhân. Thực tập viết sách trên chữ Braille, Helen Keller thành văn sĩ nổi tiếng với 12 tác phẩm văn chương. Nhận được giải thưởng Văn Học Hoa Kỳ, Helen muốn nói với thế giới: “Khuyết tật không là bất hạnh tận cùng con người. Nếu không có Anne Sullivan, thì chẳng bao giờ có ai biết đến tên Helen Keller”.

Nghe, Hiểu và Nói được là các khả năng quan trọng, cần thiết cho con người. Sống mà không nghe rõ, không thấy được chính xác, không hiểu nghĩa tình tường; dễ gây ra lầm lẫn, làm trò cười cho thiên hạ. Giao tiếp với

nhau hàng ngày, mà không thể diễn đạt được ý mình muốn nói, thật khổ sở biết bao. Anh thanh niên bị điếc và ngọng trong bài Phúc Âm hôm nay, trông thật là tội nghiệp: được Chúa cho đôi tai để nghe lại không nghe rõ, được Ngài ban cái lưỡi để nói nhưng cứ phát âm ngọng nghịu. Nhìn nổi bất hạnh ấy của anh, Đức Giêsu Kitô ra tay cứu chữa: tai anh được mở ra và lưỡi anh như hết bị buộc lại.

Thật hạnh phúc cho những ai còn đủ 5 giác quan: miệng nói, lưỡi nếm, tai nghe, mắt thấy, mũi ngửi. Họ may mắn còn đủ đôi tai lành mạnh để nghe, có trọn vẹn miệng lưỡi để nói. Tuy nhiên đôi lúc trong thực tế: đã nhiều lần đôi tai ấy vẫn bị điếc và miệng lưỡi ấy vẫn bị câm triền miên. Kitô hữu cam hòng không suy tôn Lời Chúa vì lưỡi đọc Kinh Thánh, không bảo vệ luân lý và tín lý vì mù tịt Giáo Lý, khô khan sinh hoạt tâm linh. Vào nhà thờ dâng lễ, không đọc kinh ca hát chung với cộng đoàn, cứ cúi đầu sử dụng I-phone, vô cảm với sinh hoạt phụng vụ. Nhiều bạn trẻ bị “điếc” lương tâm: cứ chai lì trong đam mê xấu xa, mãi chìm sâu trong gian dối xảo trá, mất ý thức về Tội thường xuyên.

Chàng thanh niên bị điếc ngọng lâu năm, sống tự ti mặc

cảm và đau lòng cam chịu thân phận hẩm hiu. Vui mừng gặp được Đức Giêsu Kitô, anh cương quyết đặt trọn cuộc đời mình vào tay Chúa quyền uy, xin Ngài cứu chữa. Đức tin của anh đã giúp anh toại nguyện. Cuộc sống hôm nay, thực trạng cam điếc về tâm linh không ngừng ẩn hiện trong

mỗi con người chúng ta. Thường xuyên xét mình hồi tâm, sẽ giúp ta tự luyện linh hồn mình nên tốt đẹp, tránh xa những thờ ơ, khô khan, nguội lạnh sống đạo. Xin Ông Chúa nâng đỡ, giúp ta sốt sắng nghe lời Chúa dạy, can đảm tuyên xưng danh Chúa khắp muôn nơi.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT XXIII THƯỜNG NIÊN - B

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Thiên Chúa là tình yêu. Ngài yêu thương tất cả mọi người chúng ta, đặc biệt những anh chị em nghèo khổ bệnh tật. Chúng ta chân thành cảm tạ tình yêu thương của Chúa và tha thiết dâng Ngài những lời cầu xin sau đây:

1. Hội Thánh thay mặt Chúa ở trần gian, hằng quan tâm chăm sóc và chữa lành các vết thương tâm linh con cái mình. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các vị mục tử, biết noi gương Chúa mà lấy lòng bác ái yêu thương đàn chiên Chúa đã trao phó. Xoa dịu, ủi an những con chiên bị thương tích, khổ đau.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. “Anh em là môn đệ của Thầy, nếu anh em biết yêu thương nhau”. Chúng ta cầu xin Chúa cho những anh chị em đang đau khổ vì bệnh tật hành hạ, được nhiều người thiện tâm nâng đỡ trợ lực, giúp họ lạc quan tin tưởng vào tình thương vô biên của Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Bị cam điếc về tâm linh cũng nguy hại như cam điếc về thể lý. Chúng ta cầu xin Chúa chữa lành mọi kitô hữu thoát khỏi bệnh cam điếc thiêng liêng, biết mở tai nghe Lời Chúa, cùng mở miệng ngợi khen tình yêu thương của Chúa đến muôn đời.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Một nghịch lý thường xảy ra hôm nay: nhiều người sẵn sàng nghe chuông điện thoại reo và mau mắn trả lời nó, còn Lời Chúa thì họ chẳng quan tâm, không chú ý trân trọng Lời ấy. Chúng ta cầu xin Chúa chữa lành cho cộng đoàn chúng ta, đừng bị điếc lác như thế nữa nhưng chú tâm nghe Lời Chúa nói và thực thi điều Ngài dạy bảo.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, là Đấng giàu lòng thương xót. Bệnh câm điếc, thờ ơ, khô khan sống đạo đang đè nặng trên linh hồn chúng con. Xin Chúa dùng quyền uy cứu chữa, mà thông suốt đôi tai và môi miệng chúng con, giúp chúng con nhiệt tâm nghe và nói, cùng thực hành lời Chúa mỗi ngày. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. ■

**LỄ SUY TÔN
THÁNH GIÁ**
Ngày 14.9.2024

LỜI CHÚA: Ga 3,13-17

Đức Giêsu nói với ông Ni-cô-đê-mô rằng: “Không ai đã lên trời, ngoại trừ Con Người, Đấng từ trời xuống. Như ông Mô-sê đã giương cao con rắn trong sa mạc, Con Người cũng sẽ phải được giương cao như vậy, để ai tin vào Người thì được sống muôn đời. Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời. Quả vậy, Thiên Chúa sai Con của Người đến thế gian, không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ Con của Người, mà được cứu độ”.

SUY NIỆM:

THẬP GIÁ TRONG ĐỜI

Có người đàn ông đạo đức lập gia đình đã lâu năm, ngày kia đến cầu nguyện với Chúa rằng: “xin Chúa đổi giúp con cây thánh giá hiện tại mà con đang vác, bởi nó nặng quá sức mình,



con e rằng không đủ khả năng vác nữa”. Chúa đồng ý dẫn ông vào một nhà kho, nơi ấy có nhiều thánh giá chồng chất ngổn ngang, ông tự do chọn lựa bất cứ thánh giá nào hợp ý mình. Bỏ thánh giá cũ xuống, ông vội lấy cây thánh giá ngắn gọn, nhưng nó vuông góc vác đau lằm. Nhìn thánh giá khác có gắn bánh xe ở góc cạnh, ông bèn chọn nó, vì nếu quá nặng mình kéo lê cũng đỡ mệt. Song le, khi ông vác lại thấy công kênh, đành bỏ đi. Cuối cùng, ông chọn được một thánh giá rất ưng ý, hợp khả năng sức lực của ông.

Khi mang thánh giá ấy đến giới thiệu trước mặt Chúa, Ngài phán với ông: “Con cứ nhìn kỹ xem. Đó là cây thánh giá mà Cha đã trao cho con ngay từ ban

đầu. Con đã đổi đi đổi lại, cũng vẫn là thánh giá hôm nào con đã vác”. Đúng vậy, mỗi chúng ta đều có một thập giá bổn phận riêng mình. Mọi vui buồn sướng khổ mình đã quen vác, thì cố gắng chu toàn cho trọn hảo. Vốn phải trải qua nhiều khổ đau gánh nặng, trong đời thánh hiến đi theo Chúa, nữ tu Têrêsa Avila cũng nhẹ nhàng thốt lên: “Chúa thường gửi thập giá cho người nào Chúa thương.”

Hôm nay, lễ Suy Tôn Thánh Giá, Giáo Hội muốn giương cao thánh giá Chúa Giêsu, để mọi kitô hữu chiêm ngưỡng. Từ trên thập giá ấy, trái tim Chúa đã bị đâm thấu để trào ra nguồn suối yêu thương, tha thứ mọi lỗi lầm nhân loại. Chính tội của loài người, đã khiến Chúa phải chết trên thập giá, đền thay tội cho con người. Bình thường, cây thập giá ấy chỉ là một khúc gỗ rất thường, chẳng có giá trị gì hết. Thế nhưng vì Con Thiên Chúa đã phải chịu thọ hình trên đó, nên thập giá trở thành Thánh Giá, xứng đáng được Giáo Hội suy tôn.

Con người chúng ta, dù sống trong bậc ơn gọi nào, cũng đều có thập giá riêng mình. Giêrêmia biết chắc, làm tiên tri cho Chúa sẽ dễ bị “ném đá” nhưng ông vẫn vui nhận thập giá của sứ vụ. Khi lên tiếng cảnh



giác dân Israel, chớ lia bỏ Chúa chạy theo tà thần ngoại bang, dân khó chịu tìm cách sát hại ông. Giêrêmia phải chạy trốn và thở than với Chúa: “Làm ngôn sứ khổ quá, Chúa ơi! Thập giá tràn lan vây quanh”. Lắm lần ông dự định bỏ cuộc, trốn chạy khỏi sứ vụ nhưng suy đi nghĩ lại mãi, ông thú nhận: “Chúa đã quấy rầy được con! Chúa hùng mạnh hơn con và thắng được con rồi” (Gr 20:7). Và ông đã tiếp tục sứ mạng cao quý ấy cho đến chết.

Thế mới hay mỗi hoàn cảnh, mỗi thập giá khác nhau. Người có lòng mến Chúa thật, sẽ cảm thấy thập giá bổn phận mình nhẹ nhàng, vui nhận gánh vác. Bởi lẽ, chính khi chu toàn nhiệm vụ mình trong lo toan của trọng trách, ta có cơ hội nên giống Chúa Giêsu từ từ: Đấng đã nhập thể làm người, vui nhận chén đắng Chúa Cha trao ban. Đường Chúa đi là đường tử nạn, thập giá Ngài vác là thập giá thương yêu nhân loại, Chúa vẫn gắng sức

vác thập giá ấy lên đỉnh đồi Canvê và dùng cây thập giá để tái sinh nhân loại vào cuộc sống mới. Mỗi lúc đối diện thập giá đời mình, ta gắng nhìn lên thánh giá Chúa mà nâng cao lòng mến Đấng đã chết và sống lại, Đấng

sẽ dẫn đưa chúng ta vào hạnh phúc muôn đời.



LỜI NGUYỆN LỄ SUY TÔN THÁNH GIÁ

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Thập giá là phương thế Chúa dùng để biểu lộ tình yêu của Ngài đối với nhân loại, đồng thời cũng là dấu chỉ vinh quang của người ki-tô hữu. Chúng ta thành tâm cảm tạ tình thương của Chúa và tha thiết dâng lời nguyện xin:

1. Hội Thánh luôn rao giảng một Đức Kitô chịu đóng đinh trên thập giá, đã cam lòng chịu chết để cứu độ muôn người. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho lời rao giảng của Hội Thánh, được muôn dân yêu mến và lắng nghe, cùng tin nhận Đức Kitô là Đấng Cứu Chuộc của mình.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. “Không có tình yêu nào cao quý hơn, tình yêu của người thí mạng mình vì bạn hữu”. Chúng ta cầu xin cho các kitô hữu, biết dấn thân làm việc tông đồ, luôn hy sinh bỏ mình vì Chúa và vì mọi người.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Nhiều bạn trẻ hôm nay thích sống an nhàn và hưởng thụ, không muốn vắc thập giá trách nhiệm, ngại hy sinh gian khổ. Chúng ta cầu xin Chúa cho họ biết nhìn lên thập giá Chúa, nhận ra tình yêu cho đi của Chúa, mà can đảm đón nhận mọi nghịch cảnh xảy đến trong cuộc đời.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Mỗi khi làm dấu thánh giá, người kitô hữu nhớ đến tình thương Chúa đã cứu chuộc họ. Chúng ta cầu xin Chúa cho các gia đình trong cộng đoàn, luôn siêng năng xưng tội rước lễ, biết hy sinh chịu khó chết cho tội lỗi, hầu được sống lại vinh quang với Chúa trong ơn Chúa thứ tha.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã biến thập giá nên dấu chỉ Thiên Chúa cứu độ con người. Xin giúp chúng con nhận thức và nâng cao lòng mến Chúa, mỗi khi làm dấu thánh giá khoan thai và cung kính, tuyên xưng Chúa là Đấng Cứu Độ chúng con. Chúa là Đấng hằng sống và hiển trị muôn đời. ■

CHÚA NHẬT XXIV THƯỜNG NIÊN - B

Ngày 15.9.2024

LỜI CHÚA: Mc 8,27-35

Đức Giêsu và các môn đệ của Người đi tới các làng xã vùng Xê-da-rê Phi-líp-phê. Đọc đường, Người hỏi các môn đệ: “Người ta nói Thầy là ai?” Các ông đáp: “Họ bảo Thầy là ông Gioan Tẩy Giả, có kẻ thì bảo là ông Ê-li-a, kẻ khác lại cho là một ngôn sứ nào đó.” Người lại hỏi các ông: “Còn anh em, anh em bảo Thầy là ai?” Ông Phêrô trả lời: “Thầy là Đấng Kitô.” Đức Giêsu liền cấm ngặt các ông không được nói với ai về Người. Rồi Người bắt đầu dạy cho các ông biết Con Người phải chịu đau khổ nhiều, bị các kỳ mục, thượng tế cùng kinh sư loại bỏ, bị giết chết và sau ba ngày, sống lại. Người nói rõ điều đó, không úp mở. Ông Phêrô liền kéo riêng Người ra và bắt đầu trách Người. Nhưng khi Đức Giêsu quay lại, nhìn thấy các môn đệ, Người trách ông Phêrô: “Xa-tan! lui lại đằng sau Thầy! Vì tư tưởng của anh không phải là tư tưởng của Thiên Chúa, mà là của loài người.” Rồi Đức Giêsu gọi đám đông cùng với các môn đệ lại. Người nói với họ rằng: “Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá



mình mà theo. Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì tôi và vì Tin Mừng, thì sẽ cứu được mạng sống ấy”.

SUY NIỆM:

ĐÓN NHẬN THẬP GIÁ

Một văn sĩ Anh Quốc tên là Gilbert Chesterton, đã viết một cuốn tiểu thuyết có tựa đề “Bầu Trời và Thập Giá”, trong đó ông diễn tả nhân vật chính, là người cực đoan ghét bỏ thập giá. Ông căm thù thập giá vì nó là biểu tượng của đau khổ, của bất hạnh. Thế nên, gặp thập giá ở đâu, ông quyết tìm cách tiêu diệt. Vào phòng tranh, thấy họa phẩm có hình thập giá, ông xé nát. Về gia đình, gặp bà vợ đeo sợi dây có hình thập giá, ông mạnh tay giật bỏ. Nhìn lên tháp chuông nhà thờ có thánh giá ngự chễm chệ, ông lén lút trèo lên nơi cao, đập gãy thập giá và ném xuống đất vỡ tan. Ông hành động như kẻ điên loạn.

Một ngày nọ, trời nóng nực,

đứng trên ban công nhà vừa hóng gió vừa hút thuốc, chợt ông thấy xưởng cửa gần nhà: các nhân công đang xếp gọn các cây gỗ khắc hình thánh giá. Bị hoa mắt, ông xuống nhà lấy búa đi thẳng vào xưởng cửa đập phá, dùng dao chặt gãy các đồ vật bằng gỗ, đoạn nổi lửa hỏa thiêu tiêu diệt mọi tàn tích thập giá. Nào ngờ, thần hỏa bốc cháy quá nhanh, ông bị chết thảm thương trong nhà máy ấy vì không tìm ra lối thoát. Tác giả kết thúc câu chuyện bằng lời ý nghĩa: “Nếu bạn bắt đầu bẻ gãy thập giá, chẳng mấy chốc, bạn cũng phá hủy chính thế giới bạn đang sống vậy vùng trong đó”.

Lời Chúa mời gọi hôm nay: “Ai muốn theo tôi phải từ bỏ mình, vác thập giá mình mà theo” (Mc 8:34). Thập giá không thiếu trong cuộc đời mỗi người, vì “đời là bể khổ”. Nói đến thập giá, ai cũng nghĩ đến đau khổ và nước mắt. Người Do Thái xem thập giá là nỗi ô nhục, dân Hy Lạp coi đó là một sự điên rồ. Thời Đệ Nhị thế Chiến, Adolf Hitler là lãnh tụ phát xít Đức, ra lệnh tập trung những người tâm thần vào bệnh viện Bê-then. Ông âm thầm ra lệnh các bác sĩ chích thuốc thủ tiêu họ vì họ vô dụng, sống ăn hại xã hội. Chính phủ quân phiệt Nhật cũng ác độc không kém: họ cô lập những

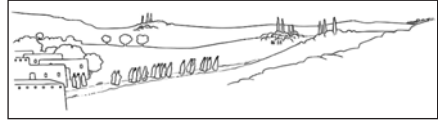
người cùi trên một hòn đảo ngoài Thái Bình Dương, đoạn quân đội tươi xăng và thiêu rụi cả hòn đảo ấy.

Thập giá, với cái nhìn của Đức Giêsu, thì khác hẳn. Ngài dùng nó như một phương thế để chiến thắng, một khí cụ để thể hiện tình yêu của Ngài hy sinh cho nhân loại tội lỗi. Chúa chấp nhận đi qua thập giá, để đạt đến vinh quang cuối đường. Yêu là chấp nhận chẳng từ nan. Yêu thương là nhẫn nại cam chịu mọi bất hòa, trái ý để nên một trong hạnh phúc sống chung. Một thế giới không yêu thương, dễ trở thành một đấu trường đầy hận thù, chết chóc. Một gia đình không yêu thương, dễ trở thành một khách sạn bên đường, kẻ ở người đi đều vô cảm, không một chút vương vấn xót xa.

Thực tế, đón nhận thập giá cuộc đời của mình, thật không đơn giản. Hiểu được giá trị đau khổ mình đang đối diện, càng không phải dễ dàng. Thánh Phêrô, trong một phút lỡ lời, đã cản ngăn Chúa dừng ra đi chịu khổ nạn. Chàng thanh niên giàu có, quá câu nệ vào tài sản mình đang sở hữu, đã không dám theo Chúa. Muốn thuộc về Chúa thực sự, phải chấp nhận cái thách đố của thập giá: hy sinh từ bỏ mình để nên giống Chúa hoàn toàn, vì “mọi sự đều sinh lợi ích cho kẻ

thành tâm yêu mến Chúa” (Rm 8:28). Biết rằng “đời là thung lũng đầy nước mắt”, ta cố gắng vui vẻ bước đi trong Ôn Thánh hỗ trợ. Tin chắc rằng “Có Chúa cùng đi với con, con sẽ không

còn lo lắng chi. Có Chúa ở bên con, con nào hãi sợ gì?”.



LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT XXIV THƯỜNG NIÊN - B

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Hôm nay Đức Giêsu Kitô đã tỏ lộ cho các môn đệ thấy trước, con đường thương khó mà Ngài sắp đối diện. Vâng theo thánh ý Chúa Cha, Ngài sẽ bước qua con đường khổ đau ấy rồi mới đạt vinh quang, mang ơn cứu độ cho nhân loại. Giờ đây, chúng ta cùng dâng Chúa những lời nguyện xin:

1. Đời sống con người mỗi ngày luôn có nhiều long đong vất vả. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa nâng đỡ các vị Mục Tử trong Hội Thánh, khi các ngài gặp buồn phiền đau khổ vì đời sống mục vụ của mình.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Đứng trước mọi đau khổ sắp xảy ra, tự nhiên ai cũng lo sợ và bối rối. Chúng ta cầu xin Chúa cho mọi kitô hữu, sẵn sàng vác thánh giá cuộc đời mình đi theo Chúa, mong Ngài nâng đỡ và bổ sức giúp chúng ta chu toàn bổn phận tốt đẹp.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Thế giới hôm nay vẫn có nhiều người đặt câu hỏi, Đức Kitô là ai? Chúng ta cầu xin cho những anh chị em đang khao khát đi tìm chân lý, biết nhìn lên Đức Kitô và sớm nhận ra, Chúa là Đấng Cứu Độ muôn người.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. “Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống”. Chúng ta cầu xin Chúa giúp cộng đoàn luôn tuyên xưng đức tin vào Chúa, biết quên mình hy sinh làm việc sáng danh Chúa, bằng đời sống thuận hòa và thương yêu giúp đỡ nhau.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu! Chúa được Chúa Cha sai đến trần gian, để chịu chết và sống lại, chuộc tội cho chúng con. Xin Chúa giúp mỗi người chúng con luôn nhận biết Chúa là Đấng Cứu Độ, để sẵn lòng “đồng lao đồng khổ với Chúa, mong đồng hưởng vinh quang với Ngài” trên nước trời. Chúa là Đấng hằng sống và hiển trị muôn đời. ■

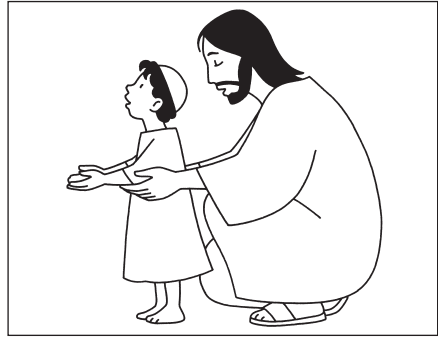
**CHÚA NHẬT XXV
THƯỜNG NIÊN - B**
Ngày 22.9.2024

LỜI CHÚA: Mc 9,30-37

Đức Giêsu và các môn đệ đi băng qua miền Galilê. Nhưng Đức Giêsu không muốn cho ai biết, vì Người đang dạy các môn đệ rằng: “Con Người sẽ bị nộp vào tay người đời, họ sẽ giết chết Người, và ba ngày sau khi bị giết chết, Người sẽ sống lại.” Nhưng các ông không hiểu lời đó, và các ông sợ không dám hỏi lại Người.

Sau đó, Đức Giêsu và các môn đệ đến thành Ca-phác-na-um. Khi về tới nhà, Đức Giêsu hỏi các ông: “Đọc đường, anh em đã bàn tán điều gì vậy?” Các ông làm thinh, vì khi đi đường, các ông đã cãi nhau xem ai là người lớn hơn cả. Rồi Đức Giêsu ngồi xuống, gọi Nhóm Mười Hai lại mà nói: “Ai muốn làm người đứng đầu, thì phải làm người rốt hết, và làm người phục vụ mọi người.”

Kế đó, Người đem một em nhỏ đặt vào giữa các ông, rồi ôm lấy nó và nói: “Ai tiếp đón một em nhỏ như em này vì danh Thầy, là tiếp đón chính Thầy; và ai tiếp đón Thầy, thì không phải là tiếp đón Thầy, nhưng là tiếp đón Đấng đã sai Thầy.”



SUY NIỆM:

Ý CHÚA THẬT CAO VỜI

Một nhóm nữ tu được Bê Trê-nai sai đi phục vụ dân nghèo ở Somalie (Phi Châu). Họ thành công trong việc khai sáng văn hóa và chăm sóc y tế cho cư dân địa phương. Thế nhưng các người Hồi Giáo cực đoan trong vùng, đã nhiều lần đến Tu Viện đe dọa, khủng bố tinh thần các soeurs. Họ yêu cầu mọi nữ tu phải rời khỏi nhiệm sở, không được ở lại trợ giúp dân làng nữa. Vì thương người nghèo, các soeurs vẫn liều mình tiếp tục phục vụ. Ngày 17/9/2006, trên đường họ đi công tác về, nhóm du kích Hồi Giáo đã rình đón, nã 7 phát súng oan nghiệt vào xe quý soeurs. Trong hơi thở thêu thào đau đớn, Soeur tu viện trưởng đã nói: “Tôi tha thứ! Tôi tha thứ!”

Rõ ràng, các nữ tu đã chịu mục nát đời mình cho tha nhân, sống trong ngôi làng vô danh bé nhỏ. Chấp nhận cuộc sống hẩm

hiu để phục vụ dân nghèo khổ. Cái chết anh hùng của họ tuy không được các đài phát thanh, các tờ báo nổi tiếng thế giới tường thuật. Nhưng dưới đôi mắt của Chúa, “các Chị là những người vĩ đại nhất, đã nhuộm máu mình trong lý tưởng cao vời”. Các môn đệ theo Chúa ngày xưa, ai cũng muốn tranh giành địa vị cao cả trong nước Chúa. Đức Giêsu đã dạy cho họ bài học khiêm tốn, “ai muốn chiếm vị trí number One trong tập thể, hãy là người bét nhất, làm đầy tớ phục vụ muôn người”.

Xưa nay, con người khéo tán tụng những bậc anh hùng, tên tuổi họ như có vẻ lưu danh thiên thu. Khắp thế giới khâm phục trí thông minh nhà bác học Albert Einstein, vị nể bộ óc điện tử của Bill Gates, cúi đầu trước thiên tài Thomas Edison, người khám phá ra điện năng. Họ không ngớt ca ngợi danh tướng Napoleon đã một thời chinh phục cả Âu Châu, bá phục Alexandre Đại Đế thống trị cả một đế quốc Hy Lạp rộng lớn. Có mấy ai chú ý mẹ Têrêsa Calcutta, một nữ tu gây cộm mảnh khảnh đêm ngày săn sóc những kẻ bất hạnh ở các khu ổ chuột, âm thầm đi vào lòng yêu mến của cư dân phố thị Calcutta.

Có một nghịch lý: tư tưởng con người quen nhận định, lại vô

tình khác biệt đường lối Thiên Chúa hoạt động. Con người ưa phỏng đoán theo hình thức, còn Thiên Chúa lại xuyên thấu tận nội tâm. Con người mau xác định theo chủ quan, nhưng Thiên Chúa đòi hỏi một nhận thức khách quan hơn. Con người dễ bị lôi cuốn theo dư luận áp đảo, trong khi Thiên Chúa cần nơi họ một thái độ tự chủ, độc lập. Lắm lúc con người quá thiển cận, dễ đánh giá sự kiện theo thực tại sẵn có, đang khi Thiên Chúa mong đợi họ hưởng thượng, biết cho đi hơn là nhận lãnh, luôn hướng tới tha nhân hơn là dừng lại trong vị kỷ.

Quả thật, như trời cao hơn đất thế nào, thì đường lối và tư duy của Chúa cũng cao hơn đường lối và tư duy con người thế ấy (Is 55:9). Để là người lớn nhất, phải tự hạ mình nên nhỏ nhất. Đức Giêsu chịu thua thiệt, khi hạ mình cúi xuống rửa chân Nhóm Mười Hai. Têrêsa Hải Đồng tự nhận mình nên bé nhỏ khi nhận nài vâng lời phục vụ các soeur khó tính trong đan viện. Cha Đamiêng thương mến người cùi, không ngại xin phép Bề Trên cho mình đến hòn đảo Molokai, sống phục vụ suốt đời cho họ. Trong cái nhỏ bé âm thầm vô danh đó, các ngài đã thực sự trở nên vĩ đại trước mặt Thiên Chúa. Tin rằng mỗi chúng ta có được trái tim nên

giống Chúa: cho đi hơn so đo tính toán, phục vụ hơn tị hiềm tranh chấp. Có như thế, chúng ta mới thực sự lớn lên trong ơn Thần Khí tác động mỗi ngày.



LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT XXV THƯỜNG NIÊN - B

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến. Ai trong chúng ta đều thích làm lớn, mong có địa vị cao trọng trong xã hội. Chúa Giêsu mời gọi chúng ta, càng làm lớn càng phải biết hy sinh phục vụ muôn người. Đó là một đòi hỏi chính đáng của Tin Mừng. Vâng nghe lời Chúa dạy, chúng ta dâng lên Ngài những lời nguyện xin:

1. Hội Thánh thay mặt Chúa Giêsu, phục vụ con người và đem ơn cứu rỗi đến cho mọi người. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các linh mục, tu sĩ, giáo dân là những người đang phục vụ Tin Mừng của Chúa, biết nhiệt tâm chu toàn nhiệm vụ cao quý của mình.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Có nhiều dòng tu đang dẫn thân phục vụ các bệnh nhân phong cùi, chăm sóc người già neo đơn, nuôi nấng những trẻ em bị bỏ rơi, vô thừa nhận. Chúng ta cầu xin Chúa, gia tăng trong họ ngọn lửa mến nồng nàn, để họ luôn hăng say phục vụ tha nhân như phục vụ chính Đức Kitô.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Đa số chúng ta thích được người khác phục vụ mình, hơn là mình dẫn thân phục vụ tha nhân. Chúng ta cầu xin Chúa cho mọi kitô hữu, dám xả thân hy sinh phục vụ những anh chị em lâm than khốn khổ, những người đói rách bần cùng không cửa không nhà.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Trong giáo xứ chúng ta, có khá nhiều người nhiệt tâm phục vụ cộng đoàn trong hội đồng giáo xứ, các ban ngành đoàn thể, ca đoàn, Chúng ta cầu xin Chúa giúp họ luôn có lòng yêu mến Chúa Kitô và Hội Thánh, khiêm tốn phục vụ cộng đoàn trong tình hiệp thông, tương trợ lẫn nhau.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu! Chính Chúa đã cúi mình xuống rửa chân các Tông Đồ, như một dấu chỉ yêu thương và phục vụ hết lòng. Xin khởi động trong chúng con lòng yêu mến Chúa và tha nhân, giúp chúng con khiêm tốn và quảng đại, phục vụ anh chị em mỗi ngày một tốt đẹp hơn. Chúa là Đấng hằng sống và hiển trị muôn đời. ■

CHÚA NHẬT XXVI THƯỜNG NIÊN - B

Ngày 29.9.2024

**LỜI CHÚA: Mc
9,38-43.47-48**

Ông Gioan nói với Đức Giêsu: “Thưa Thầy, chúng con thấy có người lấy danh Thầy mà trừ quỷ. Chúng con đã cố ngăn cản, vì người ấy không theo chúng ta.” Đức Giêsu bảo: “Đừng ngăn cản người ta, vì không ai lấy danh nghĩa Thầy mà làm phép lạ, rồi ngay sau đó lại có thể nói xấu về Thầy. Quả thật, ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta. Ai cho anh em uống một chén nước vì lẽ anh em thuộc về Đấng Ki-tô, thì Thầy bảo thật anh em, người đó sẽ không mất phần thưởng đâu. Ai làm cớ cho một trong những kẻ bé mọn đang tin đây phải sa ngã, thì thà buộc cối đá lớn vào cổ nó mà ném xuống biển còn hơn. Nếu tay anh làm cớ cho anh sa ngã, thì chặt nó đi; thà cụt một tay mà được vào cõi sống còn hơn là có đủ hai tay mà phải sa hoả ngục, phải vào lửa không hề tắt. Nếu chân anh làm cớ cho anh sa ngã, thì chặt nó đi; thà cụt một chân mà được vào cõi sống còn hơn là có đủ hai chân mà bị ném vào hoả ngục. Nếu mắt anh làm cớ cho anh sa ngã, thì móc nó đi; thà chột mắt mà được vào Nước



Thiên Chúa còn hơn là có đủ hai mắt mà bị ném vào hoả ngục, nơi giòi bọ không hề chết và lửa không hề tắt.”

SUY NIỆM:

TRÁNH XA DỊP TỘI

Có một đàn Thỏ con, được Thỏ Mẹ dẫn ra đồng cỏ ven rừng kiếm ăn. Thành linh, Thỏ Mẹ nghe tiếng rống ghê sợ giữa rừng. Linh tính cho biết có thú dữ sắp xuất hiện. Thỏ Mẹ liền ra hiệu cho đàn con nhanh chân chui vào hang ẩn núp. Song le, một chú thỏ trong đàn vốn tính hiếu kỳ, lén trốn Thỏ Mẹ ở lại bìa rừng để xem rõ tiếng rống ấy là ai, nó đến từ đâu? Bất ngờ, chú đối diện với một bộ mặt dữ tợn, hầm hầm sát khí của con Cọp to lớn. Dĩ nhiên, vị “chúa sơn lâm” không thể nào bỏ qua miếng mồi ngon trước mặt, bèn vồ lấy thỏ con ăn thịt. Thật đau thương cho số phận thỏ con: chỉ vì tò mò, hiếu kỳ mà phải chết oan. Bài học nhớ đời: phải tránh xa dịp tội hơn là đắm mình chiều theo

quyến rũ của nó.

Dịp Tội luôn xuất hiện quanh ta. Đó là những hoàn cảnh, tình huống, cơ hội... thúc đẩy ta dễ dàng sa ngã, vi phạm điều xấu. Một ánh mắt đưa tình, một vũ điệu mê ly, một hình ảnh gợi cảm, một vuốt ve mơn trớn, một nụ cười quyến rũ: đều là những tín hiệu từ từ thu hút đối tượng, dẫn họ đến thực hiện hành vi sai trái sau đó. Bà E-và nghe lời ngon ngọt của con rắn cám dỗ mà ăn trái cấm, mất phúc thiên đàng. Samson bị sắc đẹp Đa-li-la thu hút, mất hết sức khỏe phi thường Chúa ban. Vua Hêrôđê say đắm vũ điệu mê hồn của con gái bà Hêrôđia, mà giết oan Gioan Tiên Hô. Rõ ràng, quá nhiều tình huống dễ đưa con người vào dịp tội, mà không sao thoát khỏi những cám dỗ ấy rồi dễ dàng phạm tội.

Lời Chúa Giêsu hôm nay luôn cảnh giác ta: sự Xấu luôn ẩn tàng trong Trí Óc, trên Môi Miệng và nơi Tay Chân ta. Hãy mạnh dạn dứt khoát chống trả dịp tội, như lời kinh Ăn Năn Tội mà ta vẫn quen đọc khi đi xưng tội: “Con dốc lòng chữa cải và nhờ ơn Chúa, thì con sẽ lánh xa dịp tội”. Các Thánh hằng cương quyết vượt thắng dịp tội, tự mình hy sinh để không làm điều sai trái mất lòng Chúa. Chị Rosa Li-ma nhan sắc mặn mà, đã để

mình ra xấu hơn không ai muốn cưới, hầu chị có thể thuộc về Chúa. Chị Lucia có đôi mắt bồ câu tuyệt mỹ, quyết bảo vệ cái đẹp của mình dành cho Chúa, dù quân dữ làm hại chị vẫn chống trả đến cùng. Cậu bé Đaminh Savio thề hứa “thà chết còn hơn phạm tội mất lòng Chúa”.

Đời người chúng ta, không thiếu những hoàn cảnh làm nguyên cơ đưa ta đến phạm điều xấu, nên phải mạnh dạn xa tránh. Nhật được gói tiền của ai đó lỡ đánh rơi, hãy đi tìm khổ chủ mà hoàn trả. Sử dụng internet đêm ngày, không nên tò mò khoái cảm trên những website tội lỗi. Công nhân đi làm ca đêm, tránh một mình đi về trên những con đường tối tăm vắng vẻ. Du lịch ngang qua phi trường Las Vegas, chớ vụng tay đặt vào máy chơi Casino ngay tại phi trường. Biết rằng những dịp tội rất gần không sao thoát được, tốt hơn hết là “đào vi thượng sách”, tìm mọi cách tránh xa. Đôi khi các tu sĩ phải ăn chay, hãm mình, tiết chế thân xác... để tu thân tích đức, giữ mình xa khỏi mọi cơn cám dỗ xấu vây quanh.

Nói chung, cần tránh xa dịp tội để “khỏi bị buộc vào cối đá lớn vào cối mà ném xuống biển” chết thảm. Chăm làm việc cần cù chăm chỉ vì “nhàn cư vi bất thiện”. Mọi

sự ở không dễ gây cố nói, làm điều xấu. Chăm làm sự tốt, sẽ đẩy lui được cái xấu. Một cành cây xanh tươi, phải cắt tỉa thường xuyên, mới sinh hoa trái tốt lành. Một đời sống kitô hữu thánh thiện, phải cắt bỏ những đam mê bất chính, mới

nên xứng đáng là con Chúa. Ước gì mỗi chúng ta lãnh nhận bí tích thường xuyên, vì linh hồn có đạt dào Ôn Thánh hỗ trợ, mới can đảm bước ra khỏi chính mình mạnh tay xua tan bao dịp tội nguy hiểm rình rập.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT XXVI THƯỜNG NIÊN - B

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Bài Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu đưa ra những đòi hỏi quyết liệt, buộc chúng ta phải dứt khoát với những dịp tội xấu xa, đồng thời thực thi gương lành gương tốt giúp tha nhân nên thiện hảo. Vâng lời Chúa dạy, chúng ta tha thiết dâng lời nguyện xin:

1. Hội Thánh là men trong bột, là muối ướp mặn trần gian. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho Đức Giáo Hoàng, các Giám Mục và linh mục, luôn sống hiền hòa nhân ái, thánh thiện tốt lành, nên gương sáng cho đàn chiên Chúa noi theo.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Thế giới hôm nay, chủ nghĩa hưởng thụ lên ngôi, người ta nhân danh tự do dân chủ mà cổ võ cho những hình thức khoái lạc bất chính, vô đạo đức. Chúng ta cầu xin Chúa cho mọi kitô hữu, biết phòng ngừa xa tránh, luôn phân định đúng mức, điều chỉnh cuộc sống không bị cuốn hút vào vòng xoáy của thế tục.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Các phương tiện thông tin hiện đại cùng kỹ thuật Internet tiên tiến, giúp cuộc sống con người văn minh hơn nhưng cũng hàm chứa những nguy hiểm tiềm tàng. Chúng ta cầu xin Chúa cho những người sử dụng internet, đặc biệt các bạn trẻ, biết tỉnh thức trước những gương mù gương xấu, không buông mình sa ngã vào những hình thức tội lỗi mới của thời đại.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. “Ai cho anh em uống một chén nước vì lẽ anh em thuộc về Đấng Kitô, thì Thầy bảo thật anh em, người đó sẽ không mất phần thưởng đâu”. Chúng ta cầu xin Chúa cho cộng đoàn chúng ta, luôn tích cực thực thi bác ái, sống yêu thương thông cảm, đoàn kết tương trợ lẫn nhau, giúp mọi người chung quanh nhận ra Thiên Chúa là tình yêu.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa! Chúa dạy chúng con không nên loại trừ ai, nhưng phải cương quyết ghê tởm gương xấu và tránh xa dịp tội. Xin giúp chúng con sống quảng đại, sẵn sàng cộng tác với mọi người và làm gương tốt cho nhau hơn. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. ■

LỄ CÁC TỔNG LÃNH THIÊN THẦN

Ngày 29.9.2024

PHÚC ÂM: Ga 1,47-51

Đức Giêsu thấy ông Na-tha-na-en tiến về phía mình, liền nói về ông rằng: “Đây đích thật là một người Ít-ra-en, lòng dạ không có gì gian dối.” Ông Na-tha-na-en hỏi Người: “Làm sao Ngài lại biết tôi?” Đức Giêsu trả lời: “Trước khi Philipphê gọi anh, lúc anh đang ở dưới cây vả, tôi đã thấy anh rồi. “Ông Na-tha-na-en nói: “Thưa Thầy, chính Thầy là Con Thiên Chúa, chính Thầy là Vua Ít-ra-en!” Đức Giêsu đáp: “Vì tôi nói với anh là tôi đã thấy anh ở dưới cây vả, nên anh tin! Anh sẽ còn được thấy những điều lớn lao hơn thế nữa.” Người lại nói: “Thật, tôi bảo thật các anh, các anh sẽ thấy trời rộng mở, và các thiên thần của Thiên Chúa lên lên xuống xuống trên Con Người.”

SUY NIỆM:

CÁC THIÊN THẦN CỦA CHÚA.

Thiên Chúa là Đấng tạo dựng



mọi sự trong hoàn vũ. Ngài dựng nên trời, trăng, mây, gió, chim trời cá biển, tinh tú vì sao, cây cối rừng xanh, động vật hoang dã... Trong những thụ tạo ấy, Chúa dựng nên hai loài trọng nhất: thiên thần và loài người. Thiên thần là loài thiêng liêng, trường sinh bất tử, không phái tính nam nữ, ngày đêm phụng sự Thiên Chúa trên cõi thiên đàng. Loài người có linh hồn và thân xác trọn vẹn, đầy đủ đầu mình và tứ chi, được dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa. Hồn con người thì thiêng liêng, bất tử, giống Chúa. Xác con người được tạo tác từ tro bụi, nên dễ bị mục nát dần dần theo thời gian.

Vốn tính thiêng liêng, các thiên thần không được đặt tên. Một vài thiên thần có tên là do công việc, sứ vụ của họ thi hành

việc Chúa trao phó. Thiên thần Micae (có nghĩa “ai bằng Thiên Chúa”) chiến đấu với thiên thần Lu-xi-phe, Satan và thế lực của chúng chống lại Thiên Chúa. Thiên thần Gabriel (có nghĩa “uy lực Thiên Chúa”) được Chúa sai đi truyền tin, loan báo cho Giacaria, Maria và Giuse. Thiên thần Raphael (có nghĩa “phương thuốc Thiên Chúa”) đã giúp Tobia con, tìm mật cá chữa lành đôi mắt cha già. Thiên thần Kêrubim và Seraphim đứng gác hai bên tòa Chúa triều thần thiên quốc. Thiên thần Uriel cảnh báo cho Noe biết về lụt hồng thủy.

Luxiphe là thiên thần cố vấn thiên đàng, đầy uy lực trước tòa Chúa. Trong nhiệm vụ cố vấn, Luxiphe thấy sự kiện: suy nghĩ, bày tỏ ý kiến, đôi lúc dễ ương ngạnh, bất đồng quan điểm. Nguyên tổ con người lờ phạm tội, Thiên Chúa vẫn tỏ lòng đoái thương nhân loại, cho Ngôi Hai nhập thể làm người cứu chuộc họ, giúp họ được tái sinh làm con Chúa. Thiên thần Luxiphe khó chịu, liên kết các cơ binh thiên

thần chống lại thánh ý Chúa. Thiên thần Micae cùng muôn vạn thiên sứ khác bảo vệ Chúa, trung thành chiến đấu chống lại họ. Luxiphe và thế lực sự dữ gặp thất bại, bị Chúa phạt xuống hỏa ngục. Họ không chịu thua, tiếp tục thách thức Thiên Chúa, đi cám dỗ con người phạm tội chống lại ý Chúa.

Nói chung, nhiệm vụ các thiên thần chủ yếu là thờ phượng Chúa. Các ngài châu chực đêm ngày ở thiên đàng: ca hát, ngợi khen, tán tụng Chúa trên các tầng trời. Đôi khi các ngài truyền bá thông tin, loan báo sứ điệp Chúa gửi đến cho một ai đó. Ta thấy trong Kinh Thánh có tường thuật những việc ấy: cả đạo binh thiên thần hát mừng trong đêm Chúa Cứu Thế giáng trần (Lc 2,13-14), các thiên thần hiện ra báo tin cho một số phụ nữ tin mừng Chúa đã sống lại (Mt 28,5-7), hai thiên thần mặc áo trắng nhắc nhở các tông đồ sau khi Chúa lên trời “Hỡi những người Galilê, sao còn đứng nhìn trời? Đức Giêsu, Đấng vừa lên trời cũng sẽ ngự đến y như các ông đã thấy Người lên trời” (Cv 1,10-11).

Đặc biệt mỗi linh hồn kitô hữu, có các thiên thần được Chúa chọn gìn giữ cách riêng từng người một (Thiên Thần hộ thủ), bảo vệ chở che người ấy khỏi mọi gian nan nguy hiểm, hỗ trợ giúp đỡ sự chiến đấu với



sự dữ, sự ác; chống lại những cơn cám dỗ, những dịp tội xấu xa... Mỗi ngày trong đời, Luxiphe hay Satan liên tục cám dỗ chúng ta, phạm bẫy mồi tội đầu. Vì thế ta cố gắng đứng vững trong đức tin vào Chúa (I Pr 5,9) mà chống cự những nanh vuốt rình mồi của

ma quỷ. Mỗi tín hữu luôn nhớ rằng: Chúa đã truyền cho các thiên thần gìn giữ ta trên khắp nẻo đường (Tv 91,11). Do đó, ta hãy luôn cầu nguyện và lắng nghe Thiên Thần hộ thủ soi sáng, Đấng hằng ở bên cạnh ta từng giây phút.

LỜI NGUYỆN LỄ CÁC TỔNG LÃNH THIÊN THẦN

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Các thiên thần là những thụ tạo thiêng liêng ngày đêm phụng thờ Chúa trên cõi thiên đình, đồng thời cũng được Chúa sai đến trần gian bảo vệ, gìn giữ linh hồn chúng ta. Sự hiện diện của các ngài nói lên sự quan phòng kỳ diệu của Thiên Chúa. Chúng ta thành tâm cảm tạ Chúa và tha thiết dâng lời nguyện xin:

1. Tôn vinh Thiên Chúa và phục vụ con người, đó là sứ mạng của các Tổng Lãnh Thiên Thần. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho Đức Thánh Cha Phanxico và các vị chủ chăn trong Giáo Hội, luôn noi gương các thánh Thiên Thần sống trung thành phụng sự Chúa và dẫn dắt các linh hồn mỗi ngày một tốt đẹp hơn.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. “Các thiên thần của họ ở trên trời, không ngừng chiêm ngưỡng thánh nhan Cha Thầy, Đấng ngự trên trời”. Chúng ta cầu xin cho mọi thành phần dân Chúa trong Hội Thánh, biết siêng năng kết hợp mật thiết với các thiên thần luôn tôn thờ Chúa hết lòng, cùng tích cực tham dự các nghi lễ phụng vụ thật sốt sắng.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. “Thiên Chúa truyền cho thiên sứ gìn giữ bạn trên khắp nẻo đường.” Chúng ta cầu xin cho mọi người trên thế giới, biết theo gương các thiên thần mà quan tâm săn sóc và giúp đỡ những bệnh nhân đau yếu, những cụ già neo đơn không ai phụng dưỡng, để họ không cảm thấy cô đơn và thất vọng.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Xã hội hôm nay, vẫn còn nhiều người nghèo khổ và bất hạnh, sống lang thang khắp đầu đường xó chợ. Chúng ta cầu xin Chúa cho cộng đoàn chúng ta, biết mở rộng bàn tay chia sẻ với tha nhân túng thiếu, ủi an và đỡ nâng những anh chị em đang gặp nghịch cảnh khó khăn.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Thiên Chúa là Cha giàu lòng nhân ái! Xin đón nhận những lời cầu nguyện chân thành mà chúng con vừa dâng lên Chúa. Xin cho hình ảnh các Tổng Lãnh Thiên Thần, luôn nhắc nhở mỗi người chúng con phải biết tôn thờ Chúa trên hết mọi sự, thực tâm xây dựng bình an cho nhau. Xin giúp chúng con mỗi ngày nhận ra tình yêu bao la của Chúa, để cùng với các thiên thần, chúng con không ngừng ngợi khen Chúa muôn đời. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. ■

CHÚA NHẬT XXVII THƯỜNG NIÊN-B

Ngày 06.10.2024

LỜI CHÚA: Mc 10,2-16

Có mấy người Pharisêu đến gần Chúa Giêsu và hỏi rằng: “Thưa Thầy, chồng có được phép rẫy vợ không?” Họ hỏi thế là để thử Người.

Người đáp: “Thế ông Môsê đã truyền dạy các ông điều gì?”

Họ trả lời: “Ông Môsê đã cho phép viết giấy ly dị mà rẫy vợ.”

Chúa Giêsu nói với họ: “Chính vì các ông lòng chai dạ đá, nên ông Môsê mới viết điều răn đó cho các ông. Còn lúc khởi đầu công trình tạo dựng, Thiên Chúa đã làm nên con người có nam có nữ; vì thế, người đàn ông sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai sẽ thành một xương một thịt. Như vậy, họ không còn là hai, nhưng chỉ là một xương một thịt. Vậy, sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly.”

Khi về đến nhà, các môn đệ



lại hỏi Người về điều ấy. Người nói: “Ai rẫy vợ mà cưới vợ khác là phạm tội ngoại tình đối với vợ mình; và ai bỏ chồng để lấy chồng khác, thì cũng phạm tội ngoại tình.” Người ta dẫn trẻ em đến với Chúa Giêsu, để Người đặt tay trên chúng. Nhưng các môn đệ la rầy chúng. Thấy vậy, Người bực mình nói với các ông: “Cứ để trẻ em đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì Nước Thiên Chúa là của những ai giống như chúng. Thầy bảo thật anh em: Ai không đón nhận Nước Thiên Chúa với tâm hồn một trẻ em, thì sẽ chẳng được vào.” Rồi Người ôm lấy các trẻ em và đặt tay chúc lành cho chúng.

SUY NIỆM:

GIA ĐÌNH

Một ngày kia, có hai vị tu sĩ già cùng ngồi đọc Tin Mừng, hôm đó họ đọc chuyện người con đi hoang. Một vị nhận xét: Đây thật là một câu chuyện hay. Chúa đã vẽ nên một bức tranh sinh động: Người em tự cao tự đại, ham hưởng thụ, người anh cần cù lam lũ nhưng lại nhỏ nhen ganh tỵ; còn người cha thì dịu hiền nhân ái. Mà sao không thấy nói tới người mẹ nhỉ?” Vị tu sĩ thứ hai là một người lớn tuổi hơn, điềm đạm trả lời: Nhưng bạn ơi, nếu gia đình đó còn mẹ, chắc người con sẽ không bỏ nhà đi hoang đâu.

Một gia đình đầy đủ, mỗi người đều chu toàn sứ mệnh của mình, thì đó là một bảo đảm về hạnh phúc cho từng người và cũng là một cái nôi an toàn cho đức hạnh, tư cách của mỗi người. Đó cũng là bảo đảm thành công trong hoạt động xã hội, và trợ lực người ta rất nhiều trong việc rèn luyện các đức tính tự nhiên cũng như siêu nhiên. Và một gia đình như vậy phải được xây dựng trên nền tảng hôn nhân vững chắc, một hôn nhân theo đường hướng Chúa Giêsu đã vạch định và củng cố.

Từ đầu Thiên Chúa đã dựng nên mọi sinh vật, từ thực vật,

động vật có đực có cái, đến con người có nam có nữ, có đàn ông đàn bà. Những khác biệt về giới tính đi tới một hoà hợp diệu kỳ, bổ túc cho nhau để đạt thăng tiến phát triển. Nhưng trong lịch sử tiến hoá của nhân loại, quan niệm về giới tính đã trải qua nhiều dao động thăng trầm; khi thì bị quan nghiêm khắc muốn tiêu diệt tính dục, có lúc lại quá lạc quan đến mức tự do phóng túng, chủ trương tìm hưởng lạc thú như mục đích đời người.

Nền luân lý của Do Thái giáo cổ truyền cũng qua nhiều biến động. Các tổ phụ đều chấp nhận đa thê, và luật Môisê cho phép bỏ vợ nếu có lý do chính đáng, chỉ cần thành lập một chứng tử ly hôn. Nhưng tới thời Chúa Giêsu thì luật đó cũng được đưa ra mổ xẻ. Vì thế mới có câu hỏi: Có được phép bỏ vợ không? Nhân dịp này Chúa Giêsu xác định quan điểm của Ngài về hôn nhân. Hôn nhân phải có hai đặc tính: Một vợ một chồng và không được ly dị.

Quan điểm này phần nào khác với một số người đồng thời với Chúa Giêsu, nhất là trái với nếp sống đa số nhân loại thời nay. Nhưng lại rất cần thiết để đạt hạnh phúc. Hôn nhân phải xây dựng trên tình yêu. Kết hợp với nhau là phải nghĩ tới người khác. Chỉ được hưởng hạnh phúc

khi tạo dựng hạnh phúc cho người bạn, cho những thành phần khác trong gia đình. Còn

nếu chỉ nghĩ tới mình thì rồi sẽ có lúc thấy người khác là gánh nặng mình muốn trút bỏ.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 27-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, gia đình chính là nền tảng của xã hội, đồng thời còn là tế bào sống động của Giáo Hội, vì thế chúng ta hãy hiệp lời cầu xin:

1. Gia đình hiện nay đang lâm vào một cơn khủng hoảng trầm trọng, dẫn tới những đổ vỡ đau thương. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho mỗi người chúng ta biết chu toàn những bổn phận của mình, nhờ đó gia đình được thánh hóa và bền vững.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Con số những cặp vợ chồng lìa nhau ra tòa để ly dị mỗi ngày một tăng thêm, khiến cho nền tảng gia đình bị lung lay tận gốc rễ. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho những người đang sống trong cuộc sống lứa đôi, biết trung thành gắn bó cùng nhau, để gia đình họ gây dựng sẽ là một mái ấm ngập tràn hạnh phúc.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Xã hội Việt Nam đang xuống cấp về phương diện đạo đức, ở đâu cũng chỉ thấy những gian tham và giả dối, những bon chen và lừa gạt. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho mỗi người trong cộng đoàn chúng ta biết sống đơn sơ và thành thật như trẻ nhỏ, để được Chúa yêu thương và chúc phúc.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, trong cuộc sống công khai, Chúa đã dành nhiều tình cảm trìu mến cho các em nhỏ. Xin Chúa giúp chúng con biết noi gương bắt chước tuổi thơ, bằng cách sống đơn sơ, thành thật và phó thác, nhờ đó chúng con sẽ được Chúa đón nhận vào quê hương nước trời. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. ■



MẸ MÂN CÔI

Ngày 07.10.2024

LỜI CHÚA: Lc 1,26-38

Bà Êlisabét có thai được sáu tháng, thì Thiên Chúa sai sứ thần Gáprien đến một thành miền Galilê, gọi là Nadarét, gặp

một trinh nữ đã thành hôn với một người tên là Giuse, thuộc dòng dõi vua Đavít. Trinh nữ ấy tên là Maria. Sứ thần vào nhà trinh nữ và nói: “Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ân sủng, Đức Chúa ở cùng bà.” Nghe lời ấy, bà rất bối rối, và tự hỏi lời chào như vậy có nghĩa gì. Sứ thần liền nói: “Thưa bà Maria, xin đừng sợ, vì bà đẹp lòng Thiên Chúa. Và này đây bà sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai, và đặt tên là Giêsu. Người sẽ nên cao cả, và sẽ được gọi là Con Đấng Tối Cao. Đức Chúa là Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngai vàng vua Đavít, tổ tiên Người. Người sẽ trị vì nhà Giacóp đến muôn đời, và triều đại của Người sẽ vô cùng vô tận.”

Bà Maria thưa với sứ thần: “Việc ấy sẽ xảy ra cách nào, vì tôi không biết đến việc vợ chồng!” Sứ thần đáp: “Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà, và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ rợp bóng trên bà, vì thế, Đấng Thánh sắp sinh ra sẽ được gọi là Con Thiên Chúa. Kìa bà Êlisabét, người họ hàng với bà, tuy già rồi, mà cũng đang cưu mang một người con trai: bà ấy vẫn bị mang tiếng là hiếm hoi, mà nay đã có thai được sáu tháng. Vì đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được.”

Bấy giờ bà Maria nói: “Vâng,

tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói.” Rồi sứ thần từ biệt ra đi.

SUY NIỆM:

MÂN CÔI

Vào năm 1917, Đức Mẹ đã hiện ra với ba em nhỏ tại Fatima, nước Bồ Đào Nha. Lucia 10 tuổi, Jacinta 7 tuổi và Phanxicô 9 tuổi. Khi các em đang chăn cừu thì bỗng một luồng sáng xuất hiện trên trời và Đức Mẹ hiện ra, nói với các em rằng: Ta từ trời mà đến. Từ tháng 5 tới tháng 10, Đức Mẹ đã hiện ra với các em 6 lần. Và trong lần hiện ra cuối cùng, có phép lạ mặt trời nhảy múa và Thánh Gia xuất hiện, Chúa Giêsu thì chúc lành cho dân chúng, còn Mẹ Maria thì mặc áo choàng núi Carmêlô. Hàng ngàn người đã chứng kiến phép lạ và những sự kể trên. Dù tin hay không tin sự kiện Fatima, chúng ta hãy chú ý đến những gì Jacinta đã làm trong những năm sau đó. Em thường hay lên núi, chậm rãi và kính cẩn đọc kinh Kính Mừng và em được nghe tiếng dội lại của lời kinh muôn thuở này từ vách núi.

Từ đó chúng ta ghi nhận: Lời kinh Kính Mừng là một lời kinh được đem xuống từ trời. Thực vậy, ngay câu đầu tiên: Kính mừng Maria đầy ơn phúc là lời

chào kính của sứ thần Gabriel dưới mái nhà Nadarét để xác nhận tin vui Đức Maria sẽ là Mẹ Thiên Chúa. Tiếp đến: Bà có phúc lạ hơn mọi người nữ, và con lòng bà gồm phúc lạ. Đó là lời chào của bà Elisabeth đã được linh ứng từ trời. Còn phần cuối là những tâm tư được Giáo Hội thêm vào, cũng trong chiều hướng được đem đến từ trời cao. Chẳng hạn khi hiện ra vào ngày 19.8.1917, Mẹ đã nói với ba em: Hãy cầu nguyện cho kẻ có tội. Và kết thúc đó là lời nguyện xin: Khi nay và trong giờ lâm tử, là một lời cầu rất thích hợp cho ngày lễ hôm nay.

Như chúng ta đã biết vào cuối đời Mẹ Maria đã được Chúa đưa về trời cả hồn lẫn xác vì Ngài không muốn để thân xác thanh sạch của Mẹ phải chịu cảnh hư

nát trong mồ. Cùng với Mẹ, chúng ta hãy hân hoan vui mừng, bởi vì một khi đã về trời, Mẹ sẽ là Nữ Vương trời đất. Với thiên chức làm mẹ, Đức Maria có đủ tình thương để sẵn sàng trợ giúp chúng ta. Còn với tước hiệu là Nữ Vương trời đất, Đức Maria có đủ khả năng để nâng đỡ chúng ta. Thế nhưng điều cần thiết đó là, chúng ta phải biết chạy đến với Ngài và kêu cầu Ngài. Hơn thế nữa, chúng ta hãy noi gương bắt chước Ngài, để rồi trong ngày sau hết, chúng ta cũng sẽ được Chúa đưa về trời, hưởng hạnh phúc bất diệt bên Chúa và Mẹ Maria thân yêu của chúng ta.



LỜI NGUYỆN MẸ MÂN CÔI

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, Mẹ Maria được gọi là Nữ tỳ Lắng nghe, vì Mẹ đã hằng suy gẫm Lời Chúa và sống Lời Chúa. hôm nay chúng ta mừng Mẹ Mân côi, là mừng sự chuyên cần gẫm suy của Mẹ. Giờ đây chúng ta cùng dâng lời nguyện xin:

1. Chúa đã ban cho Mẹ Maria rất thánh nên mẫu mực về lời cầu xin. Chúng ta hiệp lời cầu xin Nữ Vương rất thánh Mân côi giúp cho chúng ta siêng năng được gặp Chúa và sống với Chúa qua việc lần chuỗi Mân Côi.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa qua lời kinh Mân côi và nhờ lời cầu bầu của Đức Mẹ, Chúa sẽ ban những ơn cần thiết, cho những ai hằng chuyên tâm cầu xin.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Qua lời kinh Mân côی chúng ta gắm suy mầu nhiệm sự Sáng, Vui, Thương, Mừng. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những việc làm lành thánh này, giúp chúng ta gắm suy Lời Chúa và biết chiến đấu với tội lỗi.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Theo truyền thống tốt lành, nhiều người liên kết với nhau bằng chuỗi Mân côی sống. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho cộng đoàn chúng ta, biết hợp nhất và yêu thương nhau trong Chúa Kitô.

Chúng con cầu xin Chúa.

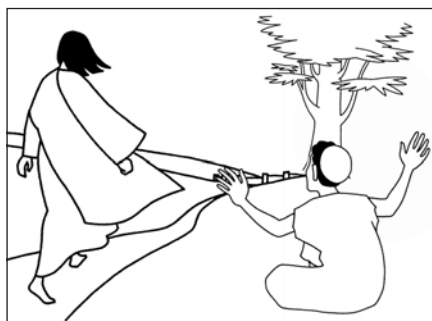
KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu, Mẹ rất thánh của Chúa đã chuyên tâm cầu nguyện và luôn bầu cử cho chúng con trước toà Chúa. Xin vì kinh Mân côی, cho chúng con gắm suy Lời Chúa và sốt sắng cầu nguyện. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. ■

CHÚA NHẬT 28-B

Ngày 13.10.2024

LỜI CHÚA: Mc 10,17-30

Một hôm, Chúa Giêsu vừa lên đường, thì có một người chạy đến, quỳ xuống trước mặt Người và hỏi: “Thưa Thầy nhân lành, tôi phải làm gì để được sự sống đời đời làm gia nghiệp?” Chúa Giêsu đáp: “Sao anh nói tôi là nhân lành? Không có ai nhân lành cả, trừ một mình Thiên Chúa. Hẳn anh biết các điều răn: Chớ giết người, chớ ngoại tình, chớ trộm cắp, chớ làm chứng gian, chớ làm hại ai, hãy thờ cha kính mẹ.” Anh ta nói: “Thưa Thầy, tất cả những điều đó, tôi đã tuân giữ từ thuở nhỏ.” Chúa Giêsu đưa mắt nhìn anh ta và đem lòng yêu mến. Người bảo anh ta: “Anh chỉ thiếu có một điều, là hãy đi bán những gì anh có mà cho người nghèo,



anh sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy đến theo tôi.” Nghe lời đó, anh ta sa sầm nét mặt và buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải.

Chúa Giêsu rảo mắt nhìn chung quanh, rồi nói với các môn đệ: “Những người có của thì khó vào Nước Thiên Chúa biết bao!” Nghe Người nói thế, các môn đệ sửng sờ. Nhưng Người lại tiếp: “Các con ơi, vào được Nước Thiên Chúa thật khó biết bao! Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước

Thiên Chúa.” Các ông lại càng sửng sốt hơn nữa và nói với nhau: “Thế thì ai có thể được cứu?” Chúa Giêsu nhìn thẳng vào các ông và nói: “Đối với loài người thì không thể được, nhưng đối với Thiên Chúa thì không phải thế, vì đối với Thiên Chúa mọi sự đều có thể được.”

Ông Phêrô lên tiếng thưa Người: “Thầy coi, phần chúng con, chúng con đã bỏ mọi sự mà theo Thầy!” Chúa Giêsu đáp: “Thầy bảo thật anh em: Chẳng hề có ai bỏ nhà cửa, anh em, chị em, mẹ cha, con cái hay ruộng đất, vì Thầy và vì Tin Mừng, mà ngay bây giờ, ở đời này, lại không nhận được nhà cửa, anh em, chị em, mẹ, con hay ruộng đất, gấp trăm, cùng với sự ngược đãi, và sự sống vĩnh cửu ở đời sau.

SUY NIỆM:

TIỀN BẠC

Tiền bạc có phải là một cản trở trên con đường đi vào Nước Trời hay không? Chàng thanh niên với tất cả thiện chí, đã đến xin Chúa Giêsu chỉ bảo con đường dẫn tới sự sống đời đời. Để đáp lại thiện chí ấy, Chúa Giêsu đã dạy anh ta tuân giữ những giới luật của Thiên Chúa. Chàng thanh niên trả lời rằng mình đã tuân giữ những điều đó từ thuở nhỏ. Nghe vậy, Chúa

Giêsu động lòng thương, và từ tình thương này, Ngài khuyên anh ta bán tất cả gia tài, bố thí cho người nghèo rồi đến mà theo Ngài.

Đó là điều duy nhất anh ta còn thiếu để được sống đời đời. Nhưng cái còn thiếu này lại là cái chàng thanh niên giàu có không làm nổi. Ý chí muốn vươn lên của anh ta bị tắc nghẽn tại đây. Trước đòi hỏi của Chúa Giêsu, anh ta đã buồn sâu, cúi mặt bỏ đi. Vì anh ta không muốn bán tất cả của cải, không muốn bố thí cho kẻ nghèo và không muốn đi theo Chúa. Phúc Âm đã đưa ra lời giải thích sỗ dĩ như vậy là vì anh ta có nhiều của cải. Vì có nhiều của cải nên bán đi không được. Mà bán đi không được thì cũng chẳng bố thí cho người nghèo được, và do đó cũng không thể theo Chúa được.

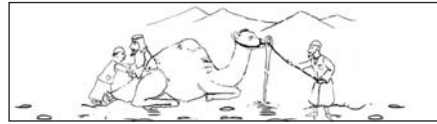
Thực ra thì cả ba lý do đều dính chùm với nhau, đều có liên hệ mật thiết với nhau. Của cải tự nó không phải là một cái gì xấu, làm cản trở chúng ta đi vào Nước Trời. Bởi vì nếu tự nó đã xấu thì hẳn Chúa Giêsu đã chẳng khuyên chàng thanh niên bố thí cho kẻ nghèo, vì như thế là đem gieo rắc cái xấu cho người khác. Nhưng của cải đã thực sự trở nên một cản trở trên con đường đi vào Nước Trời, khi nó được tích lũy để trở thành của cải riêng

của một người và biến người đó thành kẻ giàu có. Tiền bạc lúc bấy giờ sẽ là một chỗ dựa trong cuộc sống của kẻ giàu có. Nó sẽ là một cản trở không thể nào vượt nổi.

Chàng thanh niên được mô tả là có một đời sống không thể chẻ trách, nhưng anh ta lại không vào được Nước Trời vì anh ta đã không dứt nổi với những của cải anh ta có. Hay nói cách khác, từ của cải của mình, anh đã không thể biến nó trở thành của cải cho những kẻ thiếu thốn. Và một khi không làm nổi đòi hỏi này, thì

việc giữ các giới răn của anh cũng không ích lợi gì cho việc tìm kiếm cuộc sống đời đời.

Đòi hỏi Chúa Giêsu ở đây mang một tính cách quyết liệt, bởi vì chính Ngài đã kết luận: Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu có vào Nước Thiên Chúa. Vậy thì chúng ta đã có thái độ nào đối với tiền bạc và chúng ta đã sử dụng tiền bạc của chúng ta ra làm sao?



LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 28 -B

CHÚ LỄ: Anh chị em thân mến, Chúa Giêsu đã nhận xét: những người có của cải mà vào được Nước Thiên Chúa, thật khó biết bao. Tin tưởng vào trợ giúp của Thiên Chúa, chúng ta hãy dâng lời cầu nguyện:

1. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho mọi thành phần trong Hội Thánh đừng để mình bị tiền bạc và giàu sang lôi cuốn mà bỏ quên nhiệm vụ rao giảng Tin Mừng cho mọi người, nhất là những người nghèo.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các nhà cầm quyền biết dùng tiền của do dân chúng đóng góp, để nâng cao đời sống cho phần đa số là dân nghèo.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người đang lo âu hằng ngày vì phải sống trong cảnh túng thiếu biết làm ăn lương thiện, và gặp được người an ủi giúp đỡ.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho mọi người trong cộng đoàn chúng ta, dù giàu có hay nghèo túng, cũng luôn sẵn sàng chia sẻ ít nhiều cho những ai đang cần đến một sự giúp đỡ.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, chúng con biết sống đúng theo Lời Chúa dạy là điều rất khó, nhưng tin tưởng rằng Chúa làm được mọi sự. Xin Chúa giúp chúng con luôn sống theo tinh thần nghèo khó của Tin Mừng. Chúng con cầu xin nhờ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con. ■

CHÚA NHẬT 29-B

Ngày 20.10.2024

LỜI CHÚA: Mc 10,35-45

Khi ấy, hai người con ông Dêbêdê là Giacôbê và Gioan đến gần Chúa Giêsu và nói: “Thưa Thầy, chúng con muốn Thầy thực hiện cho chúng con điều chúng con sắp xin đây.” Người hỏi: “Các anh muốn Thầy thực hiện cho các anh điều gì?” Các ông thưa: “Xin cho hai anh em chúng con, một người được ngồi bên hữu, một người được ngồi bên tả Thầy, khi Thầy được vinh quang.” Chúa Giêsu bảo: “Các anh không biết các anh xin gì! Các anh có uống nổi chén Thầy sắp uống, hay chịu được phép rửa Thầy sắp chịu không?” Các ông đáp: “Thưa được.” Chúa Giêsu bảo: “Chén Thầy sắp uống, anh em cũng sẽ uống; phép rửa Thầy sắp chịu, anh em cũng sẽ chịu. Còn việc ngồi bên hữu hay bên tả Thầy, thì Thầy không có quyền cho, nhưng Thiên Chúa đã chuẩn bị cho ai thì kẻ ấy mới được.”

Nghe vậy, mười môn đệ kia đâm ra tức tối với ông Giacôbê



và ông Gioan. Chúa Giêsu gọi các ông lại và nói: “Anh em biết: những người được coi là thủ lãnh các dân thì dùng uy mà thống trị dân, những người làm lớn thì lấy quyền mà cai quản dân. Nhưng giữa anh em thì không được như vậy: ai muốn làm lớn giữa anh em thì phải làm người phục vụ anh em; ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ mọi người. Vì Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ, và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người.”

SUY NIỆM:

PHỤC VỤ

Khi mới đi theo Chúa Giêsu, các môn đệ còn rất mơ hồ về sứ mạng của Ngài, cũng như về ơn gọi của mình. Các ông mơ ước

một cuộc sống giàu sang và quyền thế. Các ông tin chắc Chúa Giêsu sẽ tạo cho các ông cơ hội thực hiện giấc mơ trái mùa ấy. Thực ra ngồi bên tả hay bên hữu Chúa không phải chỉ là ước muốn riêng của hai anh em Giacôbê và Gioan, mà còn là điều thèm khát chung của tất cả các môn đệ khác. Chỉ có điều là những người này đã không dám công khai thú nhận mà thôi.

Nhưng họ đã lầm. Giàu sang và thế lực trần gian không phải là con đường được Thiên Chúa chọn để cứu thế. Xóa bỏ tội lỗi của loài người, hoán cải thế giới này để đưa về với Chúa Cha, chỉ cho mọi người thấy được phần nào lòng yêu thương của Chúa Cha. Chắc chắn không phải là con đường bằng phẳng êm ái. Để hoàn thành sứ mạng được trao phó, Chúa Giêsu đã chọn con đường đau khổ và hiến tế của Người tội tở. Ngài đã nhận lấy chén đắng và chịu thanh tẩy trong sự chết. Chắc chắn Đấng Cứu Thế là Vua cao cả, nhưng sự cao cả đó được thể hiện trong chính tình trạng tự hạ để phục vụ theo đúng quy luật mà Ngài đã đặt ra: ai muốn làm lớn, thì hãy tự làm đầy tớ cho anh em mình. Ai muốn thành người cầm đầu thì hãy tự làm nô lệ cho mọi người.

Quy luật này, Ngài đã thực

hành một cách trọn vẹn và gương mẫu trong chính cuộc sống của Ngài. Tất cả cuộc đời của Chúa Giêsu cho thấy: Cứu thế là phục vụ. Mà đã phục vụ thì làm sao tránh khỏi cảnh “uống chén đắng” và “chịu thanh tẩy”. Hy sinh, chấp nhận những thiệt thòi cho bản thân là điều không thể thiếu được của ơn cứu độ. Và chúng luôn có giá trị siêu nhiên to lớn. Bắt đầu các môn đệ còn ngây thơ chưa hiểu thế nào là cứu độ và cứu độ đòi hỏi phải trả giá nào. Nhưng qua cuộc sống của Ngài, Chúa Giêsu đã từng bước chỉ cho các ông thấy con đường chính Ngài sẽ phải đi và rồi chính các ông cũng phải bước theo. Dần dần các ông không còn quan tâm đến chỗi ngồi bên tả và bên hữu nữa, nhưng đã bước theo Chúa lên tận đỉnh cao thập giá để cùng uống chén đắng và cùng chịu thanh tẩy.

Lời Chúa nói với các con ông Giêbêđê xưa nay đã được thực hiện. Cuộc khám phá và hành trình của các môn đệ ngày xưa, phải chăng cũng vẫn còn là điều mà chúng ta hôm nay phải thực hiện cho chính bản thân mình. Thực vậy, bằng phục vụ Chúa Giêsu đã cứu độ nhân loại, còn chúng ta, chúng ta đã đi con đường nào để lãnh nhận ơn cứu độ cho bản thân và cho những người chung quanh?

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 29-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, Chúa Giêsu đã nói: “Con Người đến để hầu hạ và hiến mạng sống làm giá chuộc mọi người”. Chúng ta hãy cảm tạ Chúa yêu thương chúng ta và dâng lời cầu xin:

1. Ai muốn làm lớn thì phải hầu hạ, ai muốn làm đầu thì phải làm đầy tớ mọi người. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người lãnh đạo trong Hội Thánh biết ứng xử đúng theo lời Chúa, để luôn sẵn sàng phục vụ mọi người.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Con Người đến không phải để được phục vụ nhưng là để phục vụ. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các nhà lãnh đạo quốc gia, biết đem hết tài đức của mình mà làm cho dân nước được an cư lạc nghiệp. Chúng con cầu xin Chúa.

3. Khắp nơi trên thế giới vẫn còn rất nhiều người đang cần được giúp đỡ. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho có nhiều người trong Hội Thánh, biết quan tâm và lo lắng cho họ.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúa Giêsu đến trần gian để cứu độ bằng phục vụ. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho mọi người trong cộng đoàn chúng ta biết noi gương Chúa, luôn sẵn sàng phục vụ để truyền giáo cho những người chung quanh.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu, khi bắt đầu theo Chúa, các tông đồ còn mơ ước một cuộc sống quyền lực, nhưng rồi các ngài đã hiểu và tự nguyện bước theo con đường Chúa đã đi. Xin giúp mỗi người chúng con biết noi gương các ngài, chấp nhận hy sinh thiệt thòi, để phục vụ cho công cuộc truyền giáo. Chúa là Đấng hằng sống và hiển trị muôn đời. ■



• Lương thực dù có đầy kho, một ngày cũng chỉ ăn ba bữa.

• Tiền của chất đống, thời gian cũng chỉ sáng với tối,

• Nhà rộng thênh thang, ngủ nghỉ cũng chỉ một phòng,

• Đi xe quý giá cũng có nhiều điều lo nghĩ,

• Chức to lộc lắm cũng phải đi làm mỗi ngày,

• Sơn hào hải vị cũng chỉ chứa một bụng,

• Vinh hoa phú quý chớp mắt cũng thành áng mây bay...

CHỈ NHỮNG GÌ LƯU LẠI ĐƯỢC CHO NGƯỜI SAU.

CHO NHỮNG ĐỜI SAU .. MỚI THẬT SỰ QUÍ GIÁ! ■

HỎI: Thưa cha, hôm 10-8-2024, báo chí đưa tin: quân đội Israel đã bắn 4 hỏa tiễn "chính xác" vào một khu vực trường học 2 lần ở Gaza City làm cho 98 người chết, trong đó có 11 trẻ em và 6 phụ nữ. Các phụ nữ ở lâu trên còn đàn ông và trẻ em ở lâu dưới, cũng được dùng làm nơi cầu nguyện.

Trong một thông báo phổ biến trên Telegram, quân đội Israel xác nhận vụ tấn công và giải thích rằng không quân đã "đánh chính xác những tên khủng bố Hamas đang hoạt động bên trong một trung tâm kiểm soát và chỉ huy tại trường Al-Tabai'een và tọa lạc cạnh đền thờ Hồi giáo ở Daraj Tuffah, được dùng làm nơi tị nạn cho những người dân ở Gaza City". (Ansa 10-8-2024) Như vậy có nghĩa là theo quân đội Israel, đó là một hành động chính đáng, trong một cuộc chiến tranh cho chính nghĩa "tiêu diệt những tên khủng bố Hamas".

Thưa cha, theo luân lý Công Giáo, những hành động như vậy có thể được coi là cuộc chiến tranh chính đáng hay không? Đây là những điều kiện để có thể nói đó là một cuộc chiến tranh chính đáng?

P.H.H



Thắc Mắc
Lm Bình An phụ trách

ĐÁP: Tòa Thánh thường không chính thức lên tiếng về tính cách luân lý của các hoạt động quân sự của Israel như được nêu lên trong thắc mắc và nhiều hoạt động xung đột khác, tuy đã nhiều lần kêu gọi hòa bình, tìm kiếm hòa bình bằng con đường đối thoại và thương thuyết.

Trong chiến tranh, các phe lâm chiến thường tìm mọi cách để biện minh cho việc làm của mình, kể cả bằng việc "nói dối" như vụ 2 mẹ con giáo dân người Palestine, thuộc giáo xứ Thánh Gia, xứ đạo Công giáo duy nhất tại Gaza, bị quân Israel bao vây và bà mẹ đi lấy nước, trong khuôn viên nhà xứ, bị lính bắn sẻ của Israel bắn chết. Khi người con gái chạy ra cứu mẹ cũng bị

lính Israel bắn chết, khiến Đức Thượng Phụ Công Giáo La tinh ở Jerusalem, Pierbattista Pizzaballa phải lên tiếng phản đối, nhưng quân đội Israel vẫn bào chữa cho việc làm của mình.

Vụ tấn công của máy bay Israel vào trường học vừa nói bị cộng đồng quốc tế lên án vì vi phạm trầm trọng công pháp quốc tế về nhân đạo.

Nhìn lại lịch sử

Trong lịch sử luân lý Công Giáo, vấn đề chiến tranh chính đáng đã được nêu lên từ xa xưa. Thánh Ambrôsiô, giám mục thành Milano (thế kỷ thứ 4) là người đầu tiên xác định giáo huấn Công Giáo về chiến tranh chính đáng. Ngài quả quyết rằng các linh mục và tu sĩ không được tham gia chiến tranh, vì chiến tranh là một điều ác, và các tín hữu không được tham gia chiến tranh, ngoại trừ trường hợp chiến tranh chính đáng. Thánh nhân hiểu cuộc chiến tranh chính đáng là cuộc chiến tự vệ của các tín hữu Kitô chống lại các lực lượng man di bấy giờ đến tấn công và chiếm đất.

Thánh Augustino tiến sĩ, sống vào thế kỷ thứ 4 và 5, xác định rõ hơn về các điều kiện của cuộc chiến tranh chính đáng: 1. chủ đích phải luôn luôn nhằm tái lập trật tự và hòa bình; 2. đối tượng

gần của cuộc chiến phải là đạt tới công lý một cách quân bình; 3. khi thi hành cuộc chiến như vậy, phải luôn có thái độ bác ái Kitô; 4. cuộc chiến tranh chính đáng phải do một vị lãnh đạo hợp pháp khởi xướng; 5. sau cùng, cần phải giữ cung cách công bằng khi tiến hành cuộc chiến: cần giữ lời đã hứa với kẻ thù và cần phải tuyệt đối loại trừ những hành động tàn ác, những cuộc trả đũa. Về sau thánh Tôma tiến sĩ, sống vào thế kỷ 13 đã khai triển học thuyết trên đây và làm thành giáo huấn truyền thống của Giáo Hội về cuộc chiến tranh chính đáng.

Ngoài ra, luân lý Công Giáo cũng nhấn mạnh rằng chỉ được dùng tới chiến tranh như một giải pháp cuối cùng, sau khi mọi biện pháp khác đều vô hiệu. Việc bỏ bom các thành phố, nhất là nơi có các trường dân và nhà thờ, là một tội ác chống lại chân loại.

Công đồng chung Vatican 2

Công đồng chung Vatican 2 cũng đề cập đến vấn đề chiến tranh chính đáng. Trong chương 5 của hiến chế "Vui Mừng và Hy Vọng", công đồng nói về việc cố võ hòa bình và lên án sự vô nhân đạo của chiến tranh với những hậu quả khốc hại của nó. Và trong số 80 của Hiến chế này, tuy công đồng nhìn nhận quyền tự vệ chính đáng, nhưng công

đồng dạy thêm rằng: "Sự phát triển khí giới khoa học ngày nay làm cho chiến tranh tăng thêm phần ghê tởm và khốc hại khôn lường. Thực vậy, những hành động hiếu chiến đi đôi với sự kiện những khí giới này có thể đưa lại những tàn phá lớn lao, không phân biệt người nào, do đó vượt xa giới hạn của việc tự vệ chính đáng (...). Mọi hành động hiếu chiến nhằm tiêu diệt bừa bãi cả một thành phố hay những vùng rộng lớn cùng với dân cư ở đó, là một tội ác chống lại Thiên Chúa và chính con người" (GS 80).

Sách Giáo Lý Công Giáo

Sách Giáo lý chung của Hội Thánh Công Giáo, trong đoạn số 2308, cũng nhắc lại đoạn số 79 trong Hiến Chế "Vui Mừng và Hy Vọng" của Công Đồng:

"Mỗi công dân và mỗi người lãnh đạo đều phải hành động để tránh chiến tranh. Tuy nhiên, "Bao lâu chưa có quyền bính quốc tế nào có thẩm quyền và có đủ sức mạnh, thì một khi đã tận dụng mọi phương thế ôn hòa, thì được phép sử dụng quyền tự vệ chính đáng" (SGLCG 2308, GS 79,4). Phải xem xét nghiêm ngặt các điều kiện phải có để tự vệ chính đáng bằng sức mạnh quân sự. Một quyết định như thế rất nghiêm trọng, nên phải hội đủ các điều kiện sau đây:

1. Thiệt hại do kẻ xâm lược gây ra cho quốc gia hoặc cho cộng đồng các quốc gia có tính lâu dài, nghiêm trọng và chắc chắn;

2. Tất cả các phương thế khác để chấm dứt tình trạng này không thể thực hành được hoặc vô hiệu;

3. Phải hội đủ các điều kiện quan trọng để thành công;

4. Việc sử dụng vũ khí không gây nên những tai hại và hỗn loạn nghiêm trọng hơn những tai hại ta đang cố loại trừ. Phải lượng định sức mạnh tàn phá của các phương tiện chính tranh hiện đại khi thẩm định những điều kiện này. (SGLCG 2309)

Ủy ban Công lý và hòa bình Thánh Địa

Áp dụng cụ thể những nguyên tắc trên đây, hôm 30-6-2024, Ủy ban Công lý và hòa bình thuộc Hội đồng các vị bản quyền Công Giáo tại Thánh Địa, đã công bố thông cáo tố giác sự lạm dụng thành ngữ "Cuộc chiến tranh chính đáng" để biện minh cho cuộc xung đột giữa Israel và Hamas tại Gaza.

Ủy ban bày tỏ sự phẫn nộ vì các giới lãnh đạo chính trị tại Israel và nước ngoài đang nhân danh "cuộc tự vệ chính đáng" để kéo dài và biện minh cho cuộc chiến hiện nay ở Gaza.

Ủy ban tham chiếu Huấn quyền của Hội Thánh về vấn đề này, trong đoạn số 2.309 Sách giáo lý chung của Giáo Hội Công Giáo, và trưng dẫn lời ĐTC Phanxicô về chiến tranh. Từ ngày 11-10 năm 2023, tức là 4 ngày sau khi xảy ra vụ tấn công của Hamas vào miền nam Israel, ngài đã nhắc đến quyền của Israel được tự vệ, nhưng hơn một lần ngài bày tỏ lo âu vì sự phong tỏa hoàn toàn mà dân Palestine phải trải qua ở Gaza, nơi đã có nhiều nạn nhân vô tội bị thiệt mạng”.

Ủy ban Công lý và Hòa bình khẳng định rằng: câu trả lời bằng võ lực đối với cuộc tấn công ngày 7-10-2023 chống Israel là chính đáng nếu không thể thực hiện được các con đường khác để chấm dứt nó và không hiệu quả, không có hy vọng thành công, và những câu trả lời võ lực này không thể gây nên những tàn phá và đau khổ cho những người vô tội, ở mức độ lớn hơn sự ác cần loại trừ... Các cuộc chiến chính đáng phải phân biệt rõ ràng giữa các thường dân và chiến binh, một nguyên tắc này trong cuộc chiến tranh hiện nay đã bị hai bên cố tình không biết đến, với những hậu quả bi thảm.

Cuộc chiến tranh chính đáng cũng phải sử dụng võ lực một cách cân xứng. Điều này người

ta không thể dễ dàng nói về một cuộc chiến tranh trong đó con số các nạn nhân Palestine lên tới hàng chục ngàn người, vượt quá con số các nạn nhân Israel, và trong số các nạn nhân Palestine, phần rất lớn các nạn nhân Palestine là phụ nữ và trẻ em”.

Ủy ban Công lý và Hòa bình tại Thánh Địa nói thêm rằng: ”Tuy là một cộng đồng nhỏ bé tại Thánh Địa, trong tư cách là tín hữu Công Giáo, chúng tôi là thành phần trọn vẹn của căn tính lãnh thổ này. Chúng tôi không muốn bị lạm dụng để biện minh cho bạo lực chiến tranh hiện nay. Chúng tá mà chúng tôi trình bày không phải là chiến tranh, nhưng là tình thương, tự do và sự bình đẳng, công lý và hòa bình, đối thoại và hòa giải. Chúng tôi không thể để cho những từ như ”chính đáng” bị lạm dụng để biện minh cho điều bất công, tàn ác và tàn phá” (Sir 1-7-2024)

Đại Sứ quán Israel cạnh Tòa Thánh

Tuyên ngôn của Ủy ban Công Giáo và hòa bình tại Thánh Địa đã được nhiều cơ quan truyền thông quốc tế phổ biến. Phản ứng về sự kiện này, Đại sứ quán của Israel cạnh Tòa Thánh đã ra thông cáo gồm 4 điểm:

- Thứ nhất: cuộc tiến công của quân đội Israel vào Gaza chỉ

có mục đích chấm dứt sự thống trị của Hamas tại miền này và đảm bảo sao cho những cuộc tấn công tàn ác ngày 7-10 năm ngoái khỏi tái diễn.

- Thứ hai: Israel đã cố gắng hết sức để phân biệt giữa các thường dân và chiến binh, trong khi Hamas đang làm ngược lại, cố tính gộp các thường dân và chiến binh thành một yếu tố chủ yếu trong chiến lược của chúng.

- Thứ ba: Đại sứ quán nói rằng ý nghĩa mà Ủy ban Công lý và Hòa bình nhắm tới khi dùng từ "chiến tranh chính đáng" là điều không phù hợp với công pháp quốc tế mà Israel tìm cách tuân hành.

- Thứ tư: Đại sứ quán nói: Ủy ban Công Lý hòa bình đã sai lầm khi gọi những biến cố sau ngày 7-10-2023 là "chiến tranh ở Gaza" thì không đúng, vì Israel cũng phải đương đầu với những cuộc tấn công từ Liban, Siria, Yemen và Iran.

Vì thế, tựa đề "Chiến tranh chống lại sự hiện hữu của Israel" để mô tả các biến cố trong những tháng qua là điều xác thực hơn. Israel có quyền tự vệ chống những kẻ thù muốn chấm dứt sự hiện hữu của Israel.

Những vụ đụng độ khác

Sự đụng độ về quan niệm "cuộc chiến tranh chính đáng" là

chương mới nhất trong một loạt các vụ đụng độ giữa các vị lãnh đạo Công Giáo, kể cả những chức sắc cấp cao của Tòa Thánh và các vị lãnh đạo Israel về sự hợp pháp luân lý của cuộc xung đột tại Gaza. Chẳng hạn, hồi tháng 5 năm nay, Đại sứ Israel cạnh Tòa Thánh, ông Raphael Schutz, đã phản đối một bài đăng trên báo "Quan sát viên Roma" của Tòa Thánh, trong đó có khẳng định rằng chủ nghĩa Sionisme có những căn cội trong chế độ thực dân Âu Châu, và vụ Vatican đón tiếp cuộc họp những người được giải Nobel hòa bình, trong đó có bà Tawakkol Karman người Yemen, nổi tiếng về các hoạt động tranh đấu cho nhân quyền. Bà đã tố giác Israel về "tội diệt chủng và thanh lọc chủng tộc chống người Palestine ở Gaza". Bà ví hoạt động của Israel tại Gaza giống như cuộc xâm lăng của Nga tại Ucraina.

Đại sứ quán Israel cạnh Tòa Thánh mạnh mẽ phản đối vì những lời tuyên bố "trắng trợn" bài Do thái như thế "làm ô nhiễm" Vatican, mà không ai tìm cách chặn bài phát biểu của bà Karman.

Đại sứ Israel nhấn mạnh rằng quan hệ song phương giữa Israel và Tòa Thánh không bị thương tổn vì vụ này. Ông cho biết

những tuyên bố ô nhục như thế không phải của Vatican hay do sự xúi giục của Vatican, nhưng đầu sao ông cũng muốn Vatican bày tỏ ”sự xa cách mạnh mẽ và rõ ràng với những gì đã được phát biểu”.

Trước đó, hồi tháng giêng năm nay, Rabbi trưởng Riccardo di Segni của cộng đoàn Do thái ở Roma tuyên bố trong một bài tham luận tại Đại học Giáo Hoàng Gregoriana rằng những căng thẳng về Gaza đã góp phần tạo nên một cuộc khủng hoảng trong quan hệ giữa Do thái với Công Giáo.

Đức Hồng Y Parolin

Cả Đức Hồng Y Pietro Parolin, Quốc vụ khanh Tòa Thánh, cũng lên tiếng về vấn đề ”chiến tranh chính đáng”.

Hôm 2-7-2024, nhân dịp đến dự buổi lễ trao giải thưởng văn chương của các đại sứ cạnh Tòa Thánh tại Đại sứ quán Ý cạnh Tòa Thánh, Đức Hồng Y đã trả lời câu hỏi của một ký giả về việc Ủy ban Công lý và hòa bình của Hội đồng các vị Bản quyền Công Giáo tại Thánh Địa phê bình việc lạm dụng thành ngữ ”Cuộc chiến tranh chính đáng” để biện minh cho các hoạt động chiến tranh của Israel chống Hamas, gây quá nhiều tổn hại về nhân mạng cho các thường dân.

Ngài nói:

”Chúng ta biết rằng đang có nhiều tranh luận về ý niệm cuộc chiến tranh chính đáng, cuộc chiến chính đáng là cuộc chiến tự vệ. Nhưng ngày nay, với các vũ khí người ta sở hữu, ý niệm này trở nên rất khó khăn, tôi nghĩ rằng chưa có một lập trường chung kết, nhưng đó là một ý niệm đang được duyệt lại”.

Dư luận thế giới

Điều chắc chắn là dư luận thế giới, bắt đầu từ Liên Hiệp Quốc, và cả Mỹ đều nhìn nhận Israel đã sử dụng vũ lực thái quá. Hơn 40 ngàn thường dân Palestine, trong đó có bao nhiêu phụ nữ và trẻ em, chết dưới bom đạn của Israel. Hơn một lần ông Tổng thư ký LHQ đã lên án hành động này. Cả chính phủ Mỹ cũng nhiều lần yêu cầu Israel đừng gây chết chóc bừa bãi cho các thường dân vô tội.

Israel chủ trương phải tiêu diệt Hamas để cứu mạng sống người Israel trong tương lai, dù phải hy sinh hàng chục ngàn thường dân Israel bây giờ. Như vậy là ưu tiên dành cho an ninh của những người trong tương lai so với mạng sống của những người đang sống dở chết dở bị giết hàng ngày. Đó là một sự lèo lái quyền tự vệ chính đáng đang gây chết chóc cho bao nhiêu người. ■

GƯƠNG CHỨNG NHÂN



1. VỊ TÔI TỬ CHÚA HELENA AGNIESZKA KMIEC

HY SINH PHỤC VỤ THA NHÂN

Hồi tháng 4 năm nay (2024), Đức TGM Marek Jedraszewski của giáo phận Cracovia bên Ba Lan, đã công bố sắc lệnh mở án điều tra để xin phong chân phước cho Helena Agnieszka Kmiec, một thiếu nữ người Ba Lan, thừa sai giáo dân, bị giết tại Bolivia năm 2017 lúc mới 25 tuổi. Helena là một thiếu

nữ say mê âm nhạc và thích du hành, nhưng cô có đặc điểm là tìm cách kín mức sức mạnh từ lòng yêu mến Chúa Giêsu để có thể phục vụ tha nhân.

Từ sau sắc lệnh này, với sự chấp thuận trước đó của Bộ Phong thánh, Helena được gọi là "vị Tôi Tử Chúa". Nhiều người tại Ba Lan hy vọng rằng Helena có thể trở thành vị thánh thứ hai của ngàn năm thứ 2 này sau chân phước thiếu niên Carlo Acutis sắp được tôn phong hiển thánh.

THÂN THỂ

Helena Agnieszka Kmiec sinh ngày 9-2 năm 1991 tại thị trấn Libiaz cách Cracovia 1 giờ xe hơi về hướng tây. Helena mới được 6 tuần thì mồ côi mẹ. Vì thế thân phụ của Helena, ông Jan Kmiec đã tái giá với Barbara Zajac. Helena thường nói mình có 3 mẹ: mẹ ruột, mẹ kế Barbara và Đức Mẹ.

Gia đình Kmiec rất một đạo và Đức Cha Jan Zajac, Giám Mục phụ tá Tổng giám mục phận Cracovia là ông cậu của Helena.

Trong bản tường trình về cuộc đời của Helena, Cha Pawel Wróbel, thỉnh nguyện viên án phong, nêu bật xác tín sâu xa của Helena là, trong tư cách là tín hữu, cô có nghĩa vụ chia sẻ với tha nhân kinh nghiệm về sự gặp gỡ với Thiên Chúa.. Và cha cũng cho biết "Hầu như hằng ngày trong thời kỳ học hành, Helena đều tham dự thánh lễ, và cô coi đây là điều rất quan trọng trong ngày của cô".

Trong cuộc phỏng vấn dành cho "Gosc Niedzielný" (Khách mời chúa nhật) Tuần báo Công Giáo hàng đầu của Ba Lan, cha Wróbel cho biết trong án phong, cha muốn qui trọng tâm, không phải vào cái chết bi thảm của Helena, nhưng vào đời sống tốt đẹp của cô".

Còn cha Pawel Krol, đã làm việc 10 năm tại giáo xứ của Helena ở Libiaz, nói với báo Register rằng "Trong gia đình Kmiec có đầy sự hiện diện của Thiên Chúa". Cha nêu ví dụ tường nhà có treo đầy các ảnh đạo. "Đối với Helena, điều tự nhiên là chúng ta phải có một quan hệ với Thiên Chúa trong đời sống hằng ngày và điều này không phải là một cái gì bị cưỡng

bách nhưng là điều mà chúng ta cảm nghiệm trong phần khởi và vui tươi".

HỌC SINH XUẤT SẮC

Helena là một học sinh xuất sắc. Cô nhảy được một lớp và được học bổng theo học tại một trường trung học nổi tiếng ở Anh quốc. Thêm vào đó, cô cũng có khiếu về âm nhạc và theo học tại nhạc viện; cô thường hát và chơi đàn ghi-ta trong ca đoàn giáo xứ và trong các cuộc hành hương đi bộ từ giáo xứ Libiaz đến Đền thánh Đức Mẹ Jasna Góra quan trọng bậc nhất ở Ba Lan.

Tuy nhiên chị Teresa Kmiec nói với báo Register rằng Helena có tâm tình rất gắn bó với Ba Lan, và sau khi không được nhận vào trường y khoa ở Oxford, cô trở về nước để học ngành kỹ sư hóa học tại Đại học kỹ thuật ở Gliwice thuộc miền Silesia. Và sau khi tốt nghiệp, Helena trở thành tiếp viên phi hành.

Mặc dù Helena rất thích âm nhạc, du hành và leo núi, nhưng đam mê lớn nhất của cô là giúp đỡ những người khác nên chẳng bao lâu sau cô tham gia các công việc thiện nguyện. Khi Ngày Quốc Tế giới trẻ được tổ chức tại Cracovia hồi năm 2016 tại Cracovia, giáo xứ của Helena ở Libiaz ở trong một tình trạng thật

khó khăn vì sau khi điều hợp viên ủy ban giới trẻ của giáo xứ không được xin được phép nghỉ cho những ngày Đại hội giới trẻ ấy, Cha sở Król xin Helena lãnh nhiệm vụ điều hợp nhóm trẻ, vì cha xác tín về khả năng sinh ngữ và các năng khiếu khác của cô. Vì Helena có thể xin chuyển những ngày hè nên trong vòng 1 ngày, cô đồng ý hướng dẫn nhóm đi dự Ngày Quốc tế giới trẻ. Theo cha Król, nếu Helena được phong thánh, thì cô có thể trở thành bốn mạng những người thiện nguyện.

GIA NHẬP NHÓM THIỆN NGUYỆN

Năm 2012 Helena gia nhập nhóm thiện nguyện của các cha thừa sai dòng Chúa Cứu Độ (Salvatorian). Nhóm này có khoảng 100 giáo dân trẻ từ nhiều nơi ở Ba Lan. Họ trải qua 1 năm huấn luyện về tinh thần trước khi được gửi ra nước ngoài.

Helena hai lần được gửi đi giúp tổ chức một trại hè cho các trẻ em thuộc các giáo xứ dòng Chúa Cứu Độ: lần đầu tại Hungari và lần sau tại Timosoara bên Rumani.

Năm 2013 cô được gửi đi Lusaka, thủ đô Zambia ở miền nam Phi châu. Trong 2 tháng tại đây cô dạy đọc, dạy viết, tiếng Anh, toán, đồng hành với các trẻ

em hằng ngày tại Nhà Cứu Độ và tại trung tâm giới trẻ Kulanga Ban ở Chamulimba, dành cho các em bụi đời và các em thuộc các gia đình nghèo. Cô cũng giám sát việc cung ứng các nhu cầu căn bản, trong đó có cả các bữa ăn, cho các em. Helena được cảnh giác rằng Zambia không phải là một nước an ninh, nhưng có động lực mạnh mẽ hơn thúc đẩy cô phục vụ những người khác.

Khi trở về Ba Lan, Helena dự tính tiếp tục làm tiếp viên phi hành và thành hôn với bạn trai, bắt đầu đời sống gia đình. Nhưng trong một cuộc tĩnh tâm, Helena đã ghi lại mục đích đời mình trên một mảnh giấy mà người ta tìm thấy sau khi cô qua đời, đó là: học tiếng Tây Ban Nha, quan tâm giúp đỡ các tiếp viên phi hành về mặt tôn giáo và nên thánh.

Mục đích học tiếng Tây ban nha mà Helena thực hiện có liên hệ tới sứ vụ của cô ở Cochabamba thuộc miền trung Bolivia. Ngày 8-1 năm 2017, cô đến để giúp chuẩn bị một trường mẫu giáo do các nữ tu Debica đảm trách. Nhưng trước khi viện cô nhi được khánh thành, thì tối ngày 24-1 cô nhi viện nơi Helena và Anita một cô thiện nguyện khác ở đó đã bị tấn công: Một tên đã phá cửa vào phòng ngủ của Helena và sát hại cô.

Mặc dù kẻ sát nhân đã được xác nhận, bị kết án và nay đang bị cầm tù, nhưng động lực tại sao hấn giết Helena người ta vẫn chưa rõ. Dường như hấn không có lý do oán ghét đức tin nên án phong chân phước cho Helena sẽ liên hệ tới các nhân đức anh hùng của cô chứ không phải là tử đạo.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho chương trình tiếng Ba Lan của đài Vatican, Cha Wróbel nói rằng Helena đã viết trong đơn xin đi truyền giáo là cô đã nhận được ơn Chúa, mà cô định nghĩa bằng 5 chữ D theo tiếng Ba Lan: Dar Darmo Dany Do Dawania, nếu dịch ra tiếng Anh là 5 chữ G: "A Gift Gratuitously from God to Give (others)" (một món quà nhưng không Thiên Chúa ban để cho tha nhân).

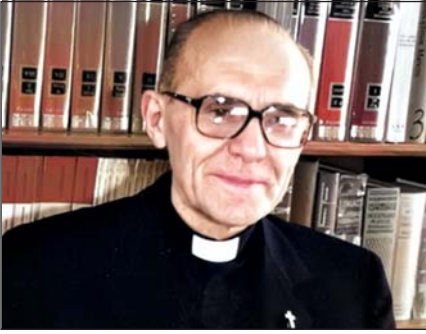
Helena sinh cùng năm với chân phước Carlo Acutis sắp được phong hiển thánh. Cha Król nhận xét có một điểm tương đồng giữa chân phước Carlo Acutis: Vị á thánh này là một chuyên gia máy tính, đã tự tạo ra trang mạng về các phép lạ Thánh Thể, còn Helena Kmiec có một blog ảnh và Facebook. Trang nàu mô tả mình là một thanh nữ bình thường, mặc dù mộ đạo, nhưng rất giống những người bạn cùng trang lứa. Một trang cô viết: Họ nói rằng cách

trang điểm tốt nhất mà một phụ nữ có thể có là một nụ cười. Nhưng môi son không gây thương tổn".

Biết về cái chết bi thảm của Helena, đọc những trang cuối cùng cô viết 15 ngày trước khi gặp nạn, thật là một kinh nghiệm cảm động. Trang đó có một hình với tựa đề "Bolivia: Sứ mạng có thể" (Bolivia: Mission Possible) và những hình Helena chụp với các bạn thiện nguyện đang tươi cười khi đến 1 phi trường tại Bolivia.

Sau khi án phong chân phước cho Helena được khai mạc, Linh mục thỉnh nguyện viên án phong nói rằng thật là "một dấu chỉ thời đại" khi Giáo Hội muốn nghiên cứu các điện thư (email) và những gì cô viết trên các mạng xã hội.

Khi được hỏi làm sao Helena có thể là một gương mẫu cho những người trẻ ngày nay, Teresa Kmiec, chỉ của Helena nói rằng đời sống em của cô là một bằng chứng cho thấy "người ta có thể yêu mến Chúa mà vẫn ở trong trần thế 100%. Ta không phải chỉ sống trong một đan viện mới có thể có quan hệ mật thiết với Thiên Chúa. Khi quan hệ của chúng ta với Thiên Chúa là ổn định thì chúng ta sẽ hạnh phúc không những trên trời nhưng cả dưới đất nữa".



2. LÒNG TIN TƯỞNG NƠI CHÚA QUAN PHÒNG CỦA CHA BERNADO ANTONINI

Ngày 1-9-1993, sau nhiều năm sống dưới chế độ cộng sản vô thần, tại thủ đô Mascova của Liên bang Nga có một đại chủng viện được thành lập để đào tạo linh mục cho miền Giám quản Tông Tòa Nga Âu. Điều này phần lớn là nhờ công lao của cha Bernardo Antonini, giám đốc đại chủng viện Mascova.

Cha Antonini hồi đó đã 62 tuổi (1931), người Italia, thuộc dòng thánh Phaolo chuyên làm tông đồ bằng các phương tiện truyền thông xã hội. Cha thông thạo tiếng Nga và từng làm giám đốc thần học viện ở thành phố Verona, bắc Italia. Tháng 4 năm 1991, cha Antonini đến Mascova theo lời mời của Đức TGM Kondrusiewicz, giám quản tông tòa Nga Âu, để thành lập một trường thần học dành cho giáo dân với 150 học viên. Cuối năm đó, trong số các sinh viên, có 5

người quyết định theo đuổi con đường linh mục và tu trì. Vì bấy giờ không có trường đào tạo tại Nga, nên các ứng sinh được gửi sang Ba Lan để thụ huấn.

Lớp thần học giáo dân tại Mascova thành công tốt đẹp, đến độ năm sau đó, các lớp tương tự cũng được mở tại 4 thành phố là San Petroburgo, Saratov, Kalinigrad và Kiev, ngày nay là thủ đô cộng hòa Ukraine độc lập. Đứng trước sự gia tăng số người muốn làm linh mục, cha Antonini thấy rằng cần phải mở một đại chủng viện ở thủ đô Mascova. Và thế là ngày 1 tháng 9 năm 1993, mặc dù không có tiền bạc cũng chẳng có nhà thích hợp, 18 đại chủng sinh năm thứ nhất đã bắt đầu năm học dưới sự điều dắt của cha giám đốc Bernardo Antonini.

Các chủng sinh được tạm trú trong căn hộ của Đức TGM Kondrusiewicz, 6 thầy một phòng. Rồi có vấn đề tìm giường ngủ. Nghe tin Bộ quốc phòng Nga đang phế thải một số vật liệu, các chủng sinh đã tới và mua lại được một số giường ngủ trước kia vẫn dành cho các binh sĩ của Hồng Quân Liên Xô. Ban ngày, các chủng sinh theo học tại một góc nhà thờ Đức Mẹ Vô Nhiễm. Nhà thờ này do các tín hữu công giáo Ba Lan xây cất, nhưng bị Nhà nước cộng sản tịch thu năm

1937 và biến thành xưởng luyện kim, rồi làm văn phòng. Nhờ sắc lệnh của tổng thống Gorbachov trước đó về việc trả lại tài sản cho các tôn giáo, nên cha Antonini đã xin Nhà nước trả lại tầng trệt của nhà thờ để vừa làm nhà nguyện, vừa làm lớp học cho các chủng sinh. Trước đó, cha Antonini phải giảng dạy và làm lễ ở ngoài trời. Cha kể lại: "Tôi còn nhớ mãi thánh lễ ngày 8 tháng 12 năm trước, tôi đã phải cử hành thánh lễ ở ngoài đường, trời lạnh 20 độ dưới số không. Các tín hữu đứng im bất động trên tuyết và các ngón tay tôi bị giá buốt đến độ tôi không cầm nổi Minh Thánh Chúa để cho các tín hữu rước lễ".

PHÓ THÁC CHO CHÚA QUAN PHÒNG

Năm 1995, cha Antonini dùng tầng hầm của nhà thờ Đức Mẹ Vô Nhiễm để làm lớp học cho các chủng sinh mới. Cha tâm sự rằng: "Chúng tôi lệ thuộc 100% nơi Chúa Quan Phòng. Tôi cảm thấy hạnh phúc khi các chủng sinh của tôi không bao giờ phải chịu đói". Chúa Quan Phòng đã soi sáng cho các ân nhân như Caritas giáo phận Verona, Italia, giáo phận Padova, và tổ chức Trợ giúp các Giáo Hội đau khổ, giúp đỡ cha Antonini trong công tác đào tạo chủng sinh. Cha cũng cho biết tại Nga, mỗi ơn gọi là một "phép

lạ", vì các chủng sinh trẻ đó thuộc vào thế hệ thứ ba kể từ khi chế độ cộng sản bắt đầu ngự trị tại Liên Xô. Tất cả đã từng được giáo dục và lớn lên trong chế độ vô thần.

Các chủng sinh ở Mascova, trước khi vào chủng viện, họ từng là sinh viên của các trường điện ảnh, kỹ sư, âm nhạc, tin học (informatique), hoặc trường thể thao. Chỉ có một chủng sinh duy nhất xuất thân từ một gia đình công giáo, đó là thầy Viktor Mesner, 22 tuổi. 4 người anh của thầy đều là linh mục và tu sĩ dòng Tên, 3 chị và em gái của thầy là nữ tu, và bà mẹ góa của thầy đã xin vào một đan viện và sắp được khấn trọn. Cha Antonini nói thêm rằng: "Khi Viktor Mesner kể lại cho tôi thân thế của mình, anh ta rút trong túi một chìa khóa và nói với tôi: Thưa cha, đây là chìa khóa nhà con! Nhà không còn ai nữa. Quả là lạ lùng. Viktor và tất cả các anh chị em của thầy đều được giáo dục trong trường vô thần, thế mà ngày nay họ là những cột trụ đức tin. Tôi thấy đây quả là một phép lạ lớn hơn phép lạ Tiệc cưới Cana!"

Cha Antonini cũng như các chủng sinh của cha rất hăng say phấn khởi trong công việc. Cha cho biết ĐHY Daneels, TGM Bruxelles bên Bỉ, và ĐHY

Hume, TGM Westminster Anh quốc, đã đến viếng thăm đại chủng viện Mascova, và trước khi rời nơi đây, ĐHY Hume nói với cha Antonini rằng: "Ở đây tôi đã viếng thăm một chủng viện đích thực!".

Cha Antonini trông cậy hơn bao giờ hết nơi sự Quan Phòng của Chúa. Một hôm, cha nhận được một cú điện thoại từ sở hải quan Mascova báo tin có những bưu kiện khổng lồ được gửi tới cho cha. Khi ra hải quan, cha Antonini kinh ngạc vì có một người Ý gửi tới cho cha những máy phát và thu thanh. Và thế là với những máy này, cha đã thành lập đài phát thanh công giáo ở Mascova, mỗi tối phát thanh một giờ đồng hồ. Cha mơ ước một ngày kia, sẽ có một tượng Đức Mẹ cao 15 mét được dựng tại Quảng Trường Thiên An Môn ở Bắc Kinh, thay thế pho tượng Mao Trạch Đông. Trong khi chờ đợi, cha Antonini dự trù rằng lớp chủng sinh đầu tiên của đại chủng viện Mascova sẽ được thụ phong linh mục vào ngày lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống, 23-5 năm 1999. ■

(Lourdes Magazine, n.3, marzo-aprile 1995, PP.38-39).

Trang Đức

KHÔNG QUYỀN LỰC NÀO

"Đức Tin không thể nào bị bóp nghẹt bởi bất cứ quyền lực nào!". Đó là lời tuyên bố của tổng thống Hoa Kỳ George Bush trong buổi tiễn biệt Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II (19/9/1987) nhân dịp Ngài viếng thăm Hoa Kỳ. Trong bài diễn văn từ giả Đức Thánh Cha, phó tổng thống Hoa Kỳ nói rằng Thiên Chúa vẫn còn tiếp tục làm việc tại Liên Xô sau hơn 60 năm tuyên truyền cho chủ thuyết vô thần.

Ông George Bush kể lại cho Đức Thánh Cha như sau: *"Trong nghi lễ an táng tổng bí thư Breznev tại Mascova, một lễ nghi với nhiều lính tráng và hoa tím, nhưng không có Đức Tin và Lời Chúa, tôi theo dõi bà quả phụ đang tiến đến quan tài để nói lời từ biệt. Kìa, có Chúa làm chứng cho tôi, giữa sự lạnh cóng của một chế độ độc tài, bà Breznev chăm chú nhìn người chồng, rồi cúi nhẹ xuống và làm dấu thánh giá trên ngực của người chết."*

Ông Bush cũng kể lại rằng ông đã gặp Mao Trạch Đông trước khi ông này qua đời. Chủ tịch họ Mao đã tâm sự với ông như sau: *"Tôi sắp sửa về Trời, tôi đã nhận được lời mời gọi của Chúa"*. (Xem tiếp trang 81)



BỘ GIÁO LÝ ĐỨC TIN VÀ CÁC CUỘC “HIỆN RA”

Trong thời gian qua, Bộ giáo lý đức tin đã công bố phán quyết về nhiều hiện tượng gọi là “Đức Mẹ hiện ra” hoặc các mạc khải tư, khiến dư luận Công Giáo có phần ngạc nhiên và những phán quyết của Bộ cho đến nay thường rất họa hiếm. Sở dĩ có sự thay đổi như thế tại Bộ giáo lý đức tin là vì Bộ này đã công bố những qui luật mới về việc thẩm định các cuộc “hiện ra” hoặc các mạc khải tư.

NỘI DUNG QUI LUẬT MỚI

Qui luật mới về vấn đề này, được Bộ giáo lý đức tin công bố trong cuộc họp báo sáng ngày 17-5-2024 và có hiệu lực từ ngày 19-5 sau đó. Qui luật mang chữ ký của Đức Hồng Y Tổng trưởng Đức Hồng Y Victor Manuel Fernández, và vị Tổng thư ký là Đức Tổng Giám Mục

Armando Matteo, với sự phê chuẩn của ĐTC.

Điểm mới trong văn kiện này là từ nay giáo quyền có thể tuyên bố mau lẹ hơn so với trước đây về lòng sùng mộ bình dân, và trên nguyên tắc, không đòi sự can dự của quyền bính Giáo Hội trong sự tuyên định chính thức về tính cách siêu nhiên của một hiện tượng có thể đòi rất nhiều thời gian để nghiên cứu sâu rộng.

Một điểm mới khác là sự can dự rõ ràng hơn của Bộ giáo lý đức tin, cơ quan này sẽ phải phê chuẩn quyết định chung kết của Giám Mục và có năng quyền can thiệp trực tiếp bất cứ lúc nào. Trong nhiều trường hợp xảy ra những thập niên gần đây, các Giám Mục liên hệ đã bày tỏ lập trường về những vụ hiện ra hoặc

hiện tượng siêu nhiên, có sự can dự của Bộ Giáo Lý đức tin, nhưng hầu như luôn luôn là có sự can thiệp đằng sau và yêu cầu không công khai.

Bây giờ, điều thúc đẩy sự can dự rõ ràng của Bộ cũng vì khó khăn trong việc giới hạn ở bình diện địa phương các hiện tượng lan rộng toàn quốc và thậm chí cả quốc tế nữa, “vì thế một quyết định tại một giáo phận cũng có những hậu quả ở các nơi khác”.

LÝ DO VĂN KIẾN CẬP NHẬT

Nguồn gốc văn kiện cập nhật này là kinh nghiệm lâu dài trong thế kỷ vừa qua, với những trường hợp Giám Mục địa phương phán quyết về đặc tính siêu nhiên trong thời gian rất mau lẹ, rồi sau đó Bộ giáo lý đức tin phải nói ngược lại. Hoặc những vụ một Giám Mục phán quyết một đảng, và Giám Mục kế nhiệm nói ngược lại về cùng một hiện tượng. Rồi cần những thời gian dài để thẩm định tất cả các yếu tố để đi tới quyết định xem đó có phải là hiện tượng siêu nhiên hay không. Thời gian dài như thế nhiều khi đi ngược với sự cấp thiết phải sớm đưa ra những câu trả lời mục vụ vì thiện ích của các tín hữu.

Trong cuộc họp báo để trình bày văn kiện, Đức Hồng Y

Fernandez giải thích rằng ”bao nhiêu lần những hiện tượng ấy đã tạo nên rất nhiều hoa trái thiêng liêng, sự tăng trưởng đức tin, lòng sùng mộ và tình huynh đệ, sự phục vụ, và trong một số trường hợp đã tạo nên một số Đền thánh rải rác các nơi trên thế giới, mà ngày nay các nơi này ở nơi trọng tâm lòng sùng mộ của nhiều dân tộc”.

NHỮNG KHÍA CẠNH TIÊU CỰC

Nhưng cũng có thể có một số vụ được coi là có nguồn gốc siêu nhiên nhưng rồi chúng tỏ ra nhiều khía cạnh nguy hiểm, gây hại cho các tín hữu, những vụ trong đó “lợi lộc, quyền hành, danh tiếng xã hội, tư lợi” tới độ thống trị trên con người hoặc mang lại những vụ lạm dụng”. Cũng có thể có những sai lầm về đạo lý, thái độ quá thu hẹp trong việc trình bày sử điệp Tin Mừng, phổ biến một thái độ phe phái”. Cũng có khi “các tín hữu bị lôi kéo vào một biến cố, gán cho sáng kiến đó cho Chúa”, nhưng thực tế chỉ là kết quả của tưởng tượng, thích huyền thoại hoặc xu hướng ngụy tạo của người nào đó.

6 NHẬN ĐỊNH CÓ THỂ CÓ VỀ HIỆN TƯỢNG

Theo luật, “Giám Mục giáo phận, Hội Đồng Giám Mục và

cả Bộ giáo lý đức tin không có quyền tuyên bố các hiện tượng là có nguồn gốc siêu nhiên, và chỉ có ĐTC mới có thể cho phép đưa ra lời xác nhận như vậy” (I,23).

Sau khi phân định về những hiện tượng hiện ra hoặc siêu nhiên, có thể có 6 kết luận:

- Trước tiên là: “Nihil Obstat” (không có gì ngăn trở): nhận xét này không bày tỏ sự xác quyết đó là một hiện tượng siêu nhiên, nhưng nhìn nhận những dấu chỉ hành cộng của Thánh Linh.

- Thứ hai là: “Prae oculis habebatur”, nhìn nhận những dấu chỉ tích cực, nhưng cũng có những yếu tố gây lẫn lộn hoặc có nguy cơ đòi phân định và đối thoại với người tiếp nhận.

- Thứ ba là: “Curatur”: có những yếu tố đáng phê bình, nhưng có một sự phổ biến rộng rãi với những hoa trái thiêng liêng có thể kiểm chứng được. Vì thế không nên đưa ra lệnh cấm, có thể làm cho các tín hữu xôn xao, nhưng mời gọi Giám Mục không nên khuyến khích hiện tượng này.

- Thứ tư là: “Sub mandato”: Những điểm gây vấn đề không gắn liền với chính hiện tượng, nhưng nó có thể bị những cá nhân và nhóm lợi dụng. Tòa

Thánh ủy thác cho Đức Giám Mục hoặc một đại biểu việc hướng dẫn mục vụ nơi xảy ra hiện tượng ấy.

- Thứ năm là: “Prohibetur et osstruatur”: mặc dù có một vài yếu tố tích cực, nhưng có nhiều vấn đề và nguy cơ trầm trọng. Bộ giáo lý đức tin yêu cầu Giám Mục tuyên bố không được tin theo hiện tượng ấy.

- Sau cùng là: “Declaratio de non supernaturalitate”: Giám Mục được phép tuyên bố đó không phải là hiện tượng siêu nhiên, dựa trên những bằng chứng cụ thể .

Từ sau khi qui luật cập nhật trên đây được công bố, Bộ Giáo lý đức tin đã công bố phán quyết về một số trường hợp:

1. “Đức Mẹ Trevignano”

Ngày 27-6-2024, Bộ giáo lý đức tin công bố tuyên ngôn về “những điều gọi là hiện ra và mặc khải” do đôi vợ chồng người Ý là ông bà Gianni và Gisella Cardia.

Năm 2016, bà Gisella kể lại những lần “hiện ra” của Đức Mẹ, Chúa Giêsu và Chúa Cha ở thị trấn Trevignao Romamo cách Roma khoảng 50 cây số về hướng bắc, bên bờ hồ Bracciano. Những cuộc hiện ra có kèm theo chảy nước mắt máu trên một tượng Đức Mẹ.

Hồi tháng 3-2024, tức là trước khi có qui luật mới trên đây của Bộ giáo lý đức tin. Đức Cha Marco Salvi, Giám Mục giáo phận Civita Castellana sở tại, đã công bố sắc lệnh với phán quyết tiêu cực về các hiện tượng hiện ra như ông bá Cardia kể lại. Ngài viết: “danh hiệu Đức Mẹ Trevignao không có giá trị về mặt Giáo Hội và không thể được sử dụng như thể tước hiệu ấy có thực, kể cả trong lãnh vực dân sự”.

Sắc lệnh của Bộ giáo lý đức tin khẳng định rằng dưới ánh sáng các qui luật mới, Bộ xác nhận giá trị pháp lý sắc lệnh của Đức Giám Mục, giữ nguyên phán quyết của Đức Cha khẳng định “không có nguồn gốc siêu nhiên” (constat de non supernaturalitate), cũng như sự hướng dẫn của ngài gửi đến những người cổ võ những điều gọi là các cuộc hiện ra”

Và Bộ giáo lý đức tin kết luận rằng: “Xin Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Chúa Giêsu, Mẹ Giáo Hội và là Mẹ chúng ta, tái lập an bình

và thanh thản vì thiện ích tinh thần của các tín hữu trong giáo xứ Trevignano Romano và toàn dân Chúa trong giáo phận Civita Castellana”.

2. “Hoa hồng mâu nhiệm”

Ngày 5 tháng 7-2024, Bộ giáo lý đức tin công bố một thư gửi Đức Cha Pierantonio Tremolada, Giám Mục giáo phận Brescia, về lòng sùng kính Đức Mẹ Hoa Hồng mâu nhiệm (Rosa Mystica), ở Fontanelle di Montichiari, Bắc Ý.

Thư của Bộ nêu bật nhiều khía cạnh tích cực trong các tác phẩm của bà Pierina Gilli, một giáo dân người Ý nói là Đức Mẹ hiện ra và bà nhận được các sứ điệp của Đức Mẹ từ năm 1947 đến 1966. Bộ cũng nói rằng “một vài đoạn cần được làm sáng tỏ vì chúng gán những chức năng cho Đức Mẹ dễ bị giải thích sai”.

Và thư của Đức Hồng Y Tổng trưởng Fernandez kết luận: “Thưa Đức cha, chúng tôi có thể khẳng định rằng trong những đề nghị thiêng liêng đi từ những kinh nghiệm được bà Pierina Gilli kể lại về Đức Mẹ, Hoa Hồng Mâu nhiệm, đều được giải thích dưới ánh sáng những gì đã được nói, không chứa đựng những yếu tố thần học hoặc luân lý trái ngược với đạo lý của Hội Thánh”.



Đức Hồng Y xác định rằng “nay tùy thuộc Đức Giám Mục kết thúc sự phân định phù hợp với các qui luật được cập nhật”.

Đức Cha Tremolada đã thông báo kết luận của ngài trong sắc lệnh công bố ngày 8-7 và xác định không có gì ngăn trở để đánh giá cao giá trị mục vụ của đề nghị tinh thần và cổ võ việc phổ biến, kể cả việc có thể thực hiện các cuộc hành hương. Vì thế các tín hữu Công Giáo được phép tin nhận điều ấy một cách thân trọng, nhưng không bắt buộc phải tin.

Đức cha cũng khuyên những người đọc các bút tích của bà Gilli hãy để ý tới những giải thích làm sáng tỏ của thư Bộ giáo lý đức tin.

3. Đức Mẹ mọi dân nước

Ngày 11-7-2024, Bộ giáo lý đức tin ra thông cáo báo chí đề cập đến những điều gọi là “các cuộc hiện ra của Đức Mẹ mọi dân nước, tại Amsterdam, thủ đô Hòa Lan, từ năm 1045 đến 1959.

Thông báo ghi nhận rằng trong quá khứ Bộ không công bố lý do những quyết định về hiện tượng này. Nhưng dưới ánh sáng những nghi ngờ còn tồn đọng về những cuộc hiện ra mà bà Ida Peerdeman đã nói, Bộ giáo lý đức tin quyết định chia sẻ những chi tiết của phán

quyết hồi năm 1974.

Các thành viên Bộ Giáo Lý đức tin đồng thanh quả quyết những cuộc hiện ra ấy không cốt tính cách siêu nhiên và kết luận rằng các biến cố đó cần được điều tra sâu hơn. Các quyết định ấy đã được Đức Giáo Hoàng Phaolô 6 phê chuẩn sau đó.

Bộ giáo lý đức tin khẳng định rằng: “Thông tin trên đây được thông báo để dân thánh của Chúa và các mục tử có thể rút ra những kết luận thích hợp”.

4. Đức Mẹ đá tảng (Madonna dello Scoglio)

Trong sắc lệnh công bố ngày 16-7-2024, Bộ Giáo lý đức tin phán quyết tích cực về những thành quả thiêng liêng tiếp sau cũng cuộc hiện ra của Đức Mẹ với Cosimo Fragomeni, ở Santa Domenica, làng Placanica, miền Calabria, nam Ý. Bộ không phán quyết về nguồn gốc siêu nhiên của các cuộc hiện ra, nhưng các tín hữu được phép tin nhận.

Trong sắc lệnh nhằm trả lời cho thư đề ngày 3-6-2024 của Đức Cha Francesco Oliva, Giám Mục giáo phận Locri-Gerace. Đức Hồng Y Tổng trưởng, Victor Fernandez viết: “Trong một thế giới chúng ta đang sống bị tục hóa, bao nhiêu người sống mà không có sự tham chiếu nào

về sự siêu việt, sự kiện các tín hữu đến Đền Thánh Đức Mẹ Đá tảng là một dấu chỉ đức tin mạnh mẽ” và Đức Hồng Y xác nhận việc Đức Cha đề nghị không có gì ngăn trở là “không có gì ngăn trở” (Nihil obstat).

5. Lai lịch Đền Thánh

Lịch sử Đền thánh bắt đầu cách đây 56 năm: ngày 11-5 năm 1968, Đức Mẹ đã hiện ra lần đầu tiên với Cosimo Fragomeni, một nông dân khiêm hạ 18 tuổi.

Theo lời kể của anh Cosimo, cuộc hiện ra lần đầu tiên của Đức Mẹ hồi năm 1968 khởi sự với một luồng sáng đến từ một tảng đá ở gần nhà anh và được lập lại trong 4 ngày liên tiếp.

Trong những sứ điệp được Cosimo kể lại, Đức Mẹ mời gọi hoán cải và cầu nguyện, đồng thời bày tỏ ý muốn thấy nơi này thành một trung tâm lớn về linh đạo, nơi mà con người có thể gặp gỡ lòng thương xót của Thiên Chúa. Cosimo đã phá khu rừng quanh tảng đá, làm thành một khu đất bằng phẳng và khoét tảng đó thành một cái hốc để đặt một tượng Đức Mẹ bằng đá cẩm thạch quý.

Nơi đó chẳng bao lâu trở thành nơi hành hương, các tín hữu đến từ các nơi ở Ý và nước ngoài. Ban đầu chỉ là một nhà nguyện nhỏ nhưng sau đó thành

một Đền thánh lớn. Dân chúng gọi đây là “Lộ Đức miền Calabria”. Năm 1987, Cosimo trở thành một hội viên dòng Phanxicô tại thế.

Ngày 7-12 năm 2008, Đức Cha Fiori Morosini, đặt Đền thánh Đức Mẹ Tảng Đá dưới sự chăm sóc của Giám Mục giáo phận. Ngày 22-5 năm 2013, ông Cosimo được Đức Giám Mục đi kèm, đến xin ĐTC Phanxicô làm phép viên đá đầu tiên để xây Đền Thánh “Đức Mẹ Đá tảng”. 3 năm sau, Đức Cha Oliva, Giám Mục bản quyền nâng nơi này thành Đền thánh giáo phận và năm sau, 2017, ngài ủy thác cho các Thừa Sai loan báo Tin Mừng đảm trách việc mục vụ tại Đền Thánh này.

Trong sắc lệnh, Đức Hồng Y Fernandez đề cao những hoa trái thiêng liêng đời sống Kitô tại Đền Thánh Đức Mẹ Tảng Đá, tinh thần cầu nguyện, một số ơn gọi LM và tu sĩ, chứng tá bác ái và lòng sùng kính chân thành tại đây.

6. Đền thánh Đức Mẹ Vailankanni, Ấn độ

Trong thư đề ngày 1-8-2024 được ĐTC phê chuẩn và gửi đến Đức Cha Sagararaj Thamburaj, GM giáo phận Tanjore, nhân dịp lễ Đức Mẹ Sức Khỏe vào tháng 9 tới đây tại Đền Thánh tại

Vailankanni, bang Tamil Nadu ở miền đông nam Ấn độ có từ thế kỷ 16, Đức Hồng Y Victor Manuel Fernández đề cao “bao nhiêu hoa trái thiêng liêng xảy ra tại Đền Thánh này, cho phép chúng ta nhìn nhận hoạt động liên lý của Chúa Thánh Linh tại nơi này”. Tất cả những điều này “được biểu lộ cả nơi bao nhiêu tín hữu không Kitô đến tìm kiếm sự tha tội tại nơi này. Một số người ấy được ơn lành bệnh và nhiều người khác tìm được an bình và hy vọng. Chắc chắn, cả Chúa Thánh Linh cũng thực hiện một công trình nơi họ, đáp lại sự chuyển cầu của Mẹ Maria. Điều này không có nghĩa là tôn giáo hòa đồng hoặc lẫn lộn giữa các tôn giáo. Đền thánh là một nơi tại đó sự gần gũi của Mẹ Maria được biểu lộ, Mẹ đón nhận tất cả mọi người và biểu lộ người chiêm ngắm Mẹ tình thương của Chúa. Với những người không thể lãnh nhận các bí tích của Giáo hội Công Giáo họ không bị từ chối ơn an ủi của Mẹ Thiên Chúa”.

Trên đây là nội dung lá thư của ĐHY Tổng trưởng Bộ giáo lý đức tin. Cũng nên nhắc lại rằng Đền thánh Đức Mẹ ở Vailankanni mỗi năm thu hút mỗi năm thu hút 20 triệu tín hữu thuộc mọi giai tầng xã hội và tôn giáo đến hành hương.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho hãng tin Asia News ở Roma ngày 10-2-2009, Cha Xavier Quãn đốc Đền Thánh Đức Mẹ Velankanni cho biết các tín hữu đã tham dự các cuộc rước kiệu Minh Thánh Chúa và thánh lễ trọng thể. Họ đặc biệt cầu nguyện theo ý chỉ của Ngày Thế Giới các bệnh nhân, xin cho các vết thương do các vụ bạo hành chống các tín hữu Kitô tại bang Orissa, Ấn độ, sớm được chữa lành. Các tín hữu đã đóng góp hàng trăm ngàn Rupì, và cha Xavier cho biết số tiền này được gửi tới Nữ tu Nirmala Joshi, Bề trên tổng quyền dòng thừa sai bác ái, để giúp dân chúng tại huyện Kanghamal, bang Orissa, nơi các tín hữu Kitô bị bách hại nặng nề.

Trong buổi canh thức cầu nguyện chiều ngày 10-2-2009, cha Xavier nhắc nhở các tín hữu hành hương về sự quý giá của mỗi sự sống con người, và mời gọi họ chiến đấu chống nền văn hóa chết chóc đang lan tràn trong các xã hội tục hóa, qua các vụ phá thai và làm cho chết êm dịu (Asia News 10-2-2009). ■

Phúc Nhạc





BẠN THẬT MAY MẮN KHI SỐNG QUA ĐƯỢC TUỔI 65

Cảm ơn sự tổng hợp số liệu thống kê này!

Đọc để hiểu chúng ta may mắn như thế nào nếu đã ở trên tuổi 65 và có nhà, có đủ cơm ăn và áo mặc.

Dân số hiện tại của Trái đất là khoảng 7,8 Tỷ người. Tuy nhiên, ai đó đã cô đọng 7,8 Tỷ người trên thế giới thành 100 và sau đó thành các thống kê tỷ lệ phần trăm khác nhau.

Kết quả phân tích tương đối dễ hiểu hơn nhiều:

- Trong số 100 người có: 11 ở Châu Âu, 5 ở Bắc Mỹ, 9 ở Nam Mỹ, 15 người ở Châu Phi và khủng khiếp khi nghĩ có tới 60 người Châu Á.

- Trong số 100 người: 77 có nhà riêng và 23 không có chỗ ở.

- Trong số 100 người: 21

người được nuôi dưỡng quá mức; 64 có thể ăn no; 15 người thiếu dinh dưỡng.

- Trong số 100 người: 87 có nước uống sạch, 13 hoặc thiếu nước uống sạch hoặc tiếp cận với nguồn nước bị ô nhiễm.

- Trong số 100 người: 75 có điện thoại di động và 25 không có.

- Trong số 100 người: 30 người có quyền truy cập internet, 70 không có điều kiện lên mạng.

- Trong số 100 người: 7 nhận được giáo dục đại học và 93 đã không được học đến bậc đại học.

- Trong số 100 người: 83 người có thể đọc còn lại 17 người mù chữ.

- Trong số 100 người: 33 người theo đạo Thiên Chúa, 22 người theo đạo Hồi, 14 người theo đạo Hindu, 7 người là Phật Tử, 12 người là các tôn giáo khác và 12 người không có tín ngưỡng

tôn giáo. Như vậy Phật tử chỉ chiếm tỷ lệ rất nhỏ và tỷ lệ này ngày càng giảm.

- Trong số 100 người: 26 sống dưới 14 năm, 66 người chết từ 15 đến 64 tuổi, 8 người trên 65 tuổi.

Bạn thật may mắn khi đã sống trên 65 tuổi, nghĩa là trong số 100 người, có 92 người phải chết trước tuổi 65.

Kết luận:

- Nếu bạn có nhà riêng của mình,
- Ăn đầy đủ các bữa ăn và uống nước sạch,
- Có điện thoại di động,
- Có thể lướt internet và đã đi học đại học,
- Bạn đang ở trong một lô nhỏ - rất nhỏ - có những đặc quyền mà 93% nhân loại KHÔNG được hưởng.

Trong số 100 người trên thế giới, chỉ 8 người có thể sống hoặc vượt quá 65 tuổi. Nếu bạn trên 65 tuổi. Hãy bằng lòng và biết ơn. Bạn đã là người có phúc giữa nhân loại.

Hãy chăm sóc sức khỏe của chính mình thật tốt vì không ai quan tâm tới bạn hơn chính bạn!

Và ta nên cư xử với mọi người như với chính mình. Không phân biệt giai cấp, giới tính và đảng phái chính trị...

Tuyệt Mai sưu tầm

NHẬT KÝ SAU KHI CHẾT

- Vào một ngày, khi người không còn nữa, đứng cạnh thân xác đang nguội lạnh, cứng đờ người đã thấy:

- Người ghét ta, nháy múa vui mừng

- Người thương ta, nước mắt rưng rưng.

- Ngày Động Quan... thân thể ta nằm sâu dưới lòng đất mẹ, hướng về trời tây.

- Người ghét ta, nhìn nắm mộ của ta, niềm vui hiện rõ trên gương mặt.

- Người thương ta, chẳng nỡ quay đầu nhìn lần cuối.

- Ba Tháng sau, thân xác ta đang dần trương sinh, bốc mùi hôi thối, thỏ còn sống ta vô cùng ghét côn trùng, giờ đây giòi bọ đang nhăm nhi cái thân mà ta cả đời nâng niu, tàn sát sinh mạng để cung phụng cho nó đủ thức ngon, mặc đẹp, đắp vào bao nhiêu tiền của.

- Một Năm Sau: thân thể của ta đã rã tan... nắm mộ của ta mưa bay gió thổi...ngày giỗ ta, họ vui như trẻ hội, mở tiệc hội họp ca nhạc, ăn uống linh đình.

- Người ghét ta, lâu lâu trong buổi trà dư tửu hậu nhắc đến tên ta... họ vẫn còn bực tức.

- Người thương ta, khi đêm khuya vắng lặng, khóc thầm rơi lệ tìm ai bày tỏ.

● Mười Năm Sau: ta không còn thân thể nữa, chỉ còn lại một ít xương tàn.

• Người ghét ta, chỉ nhớ mơ hồ tên ta, họ đã quên mất gương mặt của ta.

• Người yêu thương ta nhất, khi nhớ về ta có chút trầm lặng. Cuộc sống xô bồ dần dần làm phai mờ đi tất cả.

● Vài Chục Năm Sau... nắm mộ của ta hoang tàn không người nhang khói, quan tài nơi ta nằm đã mục nát, chỉ còn một mảng hoang vu.

• Người ghét ta, đã già lú cũng quên ta rồi.

• Người yêu thương ta nhất, cũng tiếp bước ta đi vào nắm mộ.

● Đối Với Thế Giới Đây...

• Ta đã hoàn toàn trở thành hư vô, không ai biết ta từng tồn tại, bạn bè, đồng nghiệp, người thân, mỗi người một nơi, kẻ già, người chết, những gì ta dùng đã mất, những gì ta để lại rơi vào tay kẻ khác.

• Ta phấn đấu, hơn thua, tranh dành cả đời, cũng không mang theo được nhánh cây ngọn cỏ. Tiền tài, gia sản mà ta cố giữ, cố thủ đoạn, mưu mô để có cũng không mang được một phần hư danh, vinh dự hão huyền nào.

• Ta nhận ra sống trên đời này, bất luận là giàu sang phú quý hay bần tiện nghèo nàn. Khi

nhắm mắt, xuôi tay phải bỏ lại tất cả, trả hết cho đời. Cái ta mang theo được, chính là cái ta đã cho đi là đạo đức là tình thương. Bất giác ta có chút ân hận, lòng lâng lâng một nỗi buồn khó tả, cứ da diết, da diết mãi không thôi.

• Bao nhiêu phồn hoa, thoáng qua phút chốc. Trăm năm sau, chỉ còn lại một nắm cát vàng.

• Cuộc đời như nước chảy hoa trôi, lợi danh như bóng mây chìm nổi, chỉ có tình thương ở lại đời.

Đã biết chốn này là quán trọ...

Hơn thua hờn oán để mà chi...

Thử ra ngòi xuống bên phần mộ

Hỏi họ mang theo được những gì?

Sưu tầm

* * *

MUỘN

Bài học cần nhiều người đọc.

• **Già:** dù là Bà Già hay Ông Già thì cũng lấy tấm gương của Bà Cự trong Muộn mà quyết định.

• **Trẻ:** dù trai hay gái thì cũng lấy tấm gương của 2 cô con gái trong Muộn mà soi.

Cuối cùng, Chúng ta nên làm theo người đi xe máy ngang qua đã khen 2 cô con gái thật chân tình: Mẹ chết bờ đã 6 tháng, có đã xanh mà vẫn khóc thì thật thương quá !!!

Mẹ gọi cho Dì, hất vào máy điện thoại những tiếng găt gỏng:

— Để Bà ở bên ấy thêm một tuần nữa thì đã sao? Rồi thì tôi trông Bà bù 2 tuần. Liên 2 tuần được chưa? tôi có việc chứ nếu không thì tôi chẳng phải tốn hơi nhờ Dì...

Dì chắc chắn cũng cáu găt lại. Tính Dì nóng nảy hơn Mẹ nhiều. Từ trước đến nay Dì chưa thua Mẹ miếng nào. Kể từ khi Bà Ngoại tôi bước sang tuổi 90, không tự chăm sóc bản thân được nữa, Dì và Mẹ thỏa thuận với nhau rằng mỗi người trông nom Bà 1 tuần. Cũng kể từ đó Bà như quả bóng bị đá từ đầu sân này sang đầu sân kia và ngược lại.

Mẹ và Dì nói với nhau trong điện thoại suốt nửa tiếng đồng hồ. Mặt Mẹ đỏ phừng phừng, hai hàng lông mày của Mẹ rướn lên hết cỡ. Mẹ nhắc lại một số lỗi lầm điển hình của Dì. Rồi Mẹ kết luận:

— Mà y chỉ được cái bộ mồm!

Theo dõi cuộc trò chuyện của hai chị em Mẹ, Bố tôi lẩm bẩm: Chị em gì mà như chó với mèo!

Mẹ chưa rảnh tay để hục hặc với Bố ngay lúc ấy. Kết thúc cuộc điện đàm, Mẹ quay sang Bố dần từng tiếng:

— Việc của chị em tôi không bạn gì đến ông!

Bố im lặng. Bố im lặng nghĩa là Bố thây kệ, mọi chuyện muốn ra sao thì ra, dù biết điều gì đó nên nói nhưng Bố cũng chẳng thèm hé răng.

Một tuần trôi qua. Việc bận của Mẹ là việc đi chùa theo kiểu đi tua: Đi mười bảy chùa trong một tuần. Ăn chay toàn diện. Thành tâm cúng lễ. Tối chủ nhật Mẹ mới về nhà, không ăn uống, chỉ tắm rửa qua quýt là Mẹ lăn ra ngủ. Bố thây kệ.

Bố không nói lại cho Mẹ rằng sáng thứ hai, sau khi Mẹ đã lên xe cùng với đoàn hành hương, Dì gọi điện tới, cáu găt, nói rằng Mẹ nhất định phải sang đón Bà, vì Dì cũng bận. Và vì tuần đó là phiên Mẹ trông Bà.

Dì không đời nào chịu bị buộc chân ở nhà, trong khi Mẹ cố tình trốn tránh trách nhiệm. Mẹ ích kỷ, còn Dì cũng không phải là người dễ nhân nhượng. Đây là tất cả những gì Bố biết được qua cú điện thoại Bố buộc phải nghe trong lúc Mẹ vắng nhà. Bố vẫn nhớ những lời Dì nói trong điện thoại. Nhưng Bố kệ, không nói lại cho Mẹ biết.

Ngày Thứ hai của tuần tiếp theo bắt đầu. Ngày thứ hai bắt đầu phiên Mẹ trông Bà, và Mẹ sẽ trông Bà 2 tuần liền để bù cho cả tuần trước Mẹ đi chùa. Đến tận tối vẫn chưa thấy Dì đưa Bà

sang nhà Mẹ. Vẫn tức Di nên Mẹ không gọi điện sang nhà Di hỏi tại sao lại như vậy. Cũng có khi Mẹ nghĩ cứ để Di trông Bà được bao lâu thì trông, khi nào Di đưa Bà sang thì lúc ấy mới đến lượt Mẹ, việc gì phải băn khoăn.

Một tháng rưỡi trôi qua... Bà chưa được Di đưa sang nhà Mẹ. Mẹ và Di vẫn giận nhau, không ai gọi điện cho ai.

Thế rồi một hôm trước cổng nhà Mẹ xuất hiện cậu con cả của Di. Cậu ta sinh sống ở nước ngoài, lần này đưa vợ chưa cưới về ra mắt gia đình:

— Chào Bác, cháu đưa một nửa của cháu sang chào Bà và hai Bác đây ạ.

Cậu ta vừa cười vừa nói trong lúc Mẹ ra mở cổng. Mẹ gật đầu chào, hơi hé miệng cười lấy lệ. Cậu ta hỏi:

— Bà đâu hả Bác?

Mẹ cười thành tiếng:

— Thăng này, đi Tây về biết hỏi nỡm nhỉ!

Nhưng cậu ta có vẻ không phiền hà gì lời trách khéo của mẹ tôi mà hỏi nói tiếp:

— Bà ở trên gác, phải không ạ? Không phải gọi Bà xuống đâu. Chúng Cháu lên chào Bà.

Cậu ta vừa nói, vừa cầm tay vợ chưa cưới kéo lên cầu thang.

Mẹ đứng khựng lại như người

bị sét đánh vội trả lời thằng cháu:

— Bà vẫn ở bên ấy mà, bên nhà cháu chứ đâu.

— Hi hi, Bác cứ đùa!

— Không, Bà vẫn ở bên ấy mà.

Mẹ đứng ở chân cầu thang, nhìn quanh ngơ ngác như người mất trí. Thế rồi 4 cái điện thoại cùng hoạt động một lúc.

Tiếng bấm máy tí tí.

Mẹ kêu trời bằng giọng thất thanh.

Cậu con cả nhà Di dắt bạn gái lao ra cổng.

Chuông điện thoại reo.

Tiếng Di kêu khóc ở đầu dây bên kia nghe vẳng cả óc. Di kêu:

— Ôi giờ ơi là giờ! Mẹ tôi đi đâu hả giờ?

Sáng thứ hai đó, Mẹ xách túi quần áo đi ra ngõ, bảo:

— Mẹ về bên kia đây. Chị cả mà đón Mẹ ở ngoài ngõ kia rồi.

Tôi đang bận trông chảo cá rán, chẳng ngó ra được, cứ ngỡ Mẹ được đón sang bên ấy rồi. Ai ngờ!

— Ôi Mẹ ơi, giờ này Mẹ ở đâu, Mẹ ơi!

Suốt nửa năm trời người của 2 nhà Chúng tôi đi tìm Bà khắp nơi. Chúng tôi đăng tin tìm Bà trên nhiều tờ báo giấy, báo điện

tử, đăng tin cả trên truyền hình. Chẳng ai biết Bà đang ở đâu. Cách đây 2 tuần, bỗng nhiên có một người đàn ông tìm đến nhà tôi gặp Mẹ. Ông ấy đưa cho Mẹ xem một tờ báo có đăng tin Bà Ngoại tôi mất tích... Rồi ông ấy lấy từ trong chiếc ba lô đã cũ ra một chiếc túi vải. Mẹ tôi trông thấy chiếc túi vải, bật khóc nức nở. Chiếc túi vải đó là túi đựng quần áo của Bà. Chính tay người đàn ông đó đã đặt Bà vào chiếc quan tài mà ông ấy tự bỏ tiền ra mua sau khi phát giác ra thấy Bà Ngoại tôi nằm còng queo trước cổng nhà ông ấy, không cựa quậy và không còn thở...

Chiều muộn hôm đó, tại một nghĩa trang cách nhà Chúng tôi gần 60 km, Mẹ tôi và Dì, hai đứa con gái của Bà Ngoại tôi, khóc ngất trước nấm mộ phủ đầy cỏ xanh rì.

Một người đi xe máy trên đường, dừng lại bên rìa nghĩa trang nhìn cảnh Dì và Mẹ tôi khóc vật vã, bùi ngùi nói:

— Thương quá! Mồ Mẹ cỏ đã xanh nhường kia mà các con vẫn khóc ngất. Thương quá!

Nguồn: Vô Danh



SỐ PHẬN CÁC BỆNH NHÂN Ở VIỆT NAM

Cơ may cho tôi được tìm hiểu thêm về hệ thống y tế Việt Nam đến thật bất ngờ và đã cho tôi nhiều suy nghĩ về số phận con người.

Sau 42 năm sống xa xứ, lần đầu tiên tôi quyết định về Việt Nam “ĂN TẾT.” Về Sài Gòn 5 ngày trước tết để sắp sửa trước khi về quê ăn Tết với người thân. Tết ở Sài Gòn năm nay không có không khí như tôi nghĩ. Chợ hoa vắng người, sức mua sầm giảm nhiều vì kinh tế khó khăn và tình trạng thất nghiệp gia tăng.

Chuyện không vui xảy ra vào sáng mùng 1 tết, người thân tôi té sau khi đi từ nhà tắm ra và bà đã gãy cổ xương đùi.

Sau khi xác định qua chụp hình X-ray, tôi phải liên lạc bạn bè đồng nghiệp và cũng là bạn học thời trung học để lo cho bà đi mổ. Bác sĩ M. học cùng trường và quen thân, là bác sĩ chuyên khoa chỉnh hình đã tận tình giúp đỡ: giới thiệu bệnh viện và liên lạc bác sĩ mổ giỏi. Anh góp ý nên đi bệnh viện tư ở Sài Gòn.

Từ quê lên Sài Gòn mất 4-5 giờ xe. Các bệnh viện chỉ mổ những ca thật cấp thiết vì bác sĩ và y tá (ở Việt Nam gọi là điều dưỡng) nghỉ tết. Tôi được khuyên đừng đưa bà lên trước

mùng 6. Vì bà dùng thuốc loãng máu nên cũng phải đợi. Ở Na-Uy những trường hợp này sẽ phải mổ trong vòng 48 giờ.

● **Bệnh Viện:**

T.A là bệnh viện tư nhân, người thân tôi nằm. Thủ tục đầu tiên là nộp giấy chứng minh thư, giấy bảo hiểm sức khỏe, tiền ứng cho tiền phòng. Có nhiều mức giá: phòng 6, 3, 2 hay 1 người, ngoài ra có phòng VIP. Chúng tôi chọn phòng 1 người, với giá 980.000 ngày. Đặt cọc trước 5 ngày. Trong phòng có 1 giường cho bệnh nhân và 1 giường cho người thân đi NUÔI bệnh nhân. Vì 2 vợ chồng tôi ở lại, nên mượn thêm ghế bố 30.000 mỗi ngày. Tiền phòng bao gồm cháo buổi sáng, 3 món trưa và tối cho người bệnh. 1 lần lau sàn nhà và 1 lần lấy rác. Thay ra mền vệ sinh cho bệnh nhân là trách nhiệm người nhà!

● **Điều Dưỡng:**

Trách nhiệm điều dưỡng: đưa thuốc cho người nhà để cho bệnh nhân uống, thay băng, thử máu, chích thuốc. Ngoài những việc khác người nhà phải lo cho bệnh nhân. Cây kim chích, băng thay, từng miếng bông gòn ĐỀU ĐƯỢC GHI ĐỂ TÍNH TIỀN.

- Khi họ vào phòng, họ không giới thiệu họ là ai, phân hành gì.
- Khi cần gọi họ đến, nhưng

không làm gì, chỉ trả lời là họ sẽ hỏi bác sĩ đã.

Trong 2 ngày đầu họ coi thường chúng tôi lắm. Sau khi mổ xong người thân tôi mê sảng và sốt. Tôi yêu cầu đo nhiệt độ, thử máu và xem xét cho trụ sinh. Họ không làm ngay.

- Tôi yêu cầu gặp bác sĩ D. người mổ và người tôi quen.

- Điều dưỡng thông báo là bác sĩ bận mổ.

Tôi không đồng ý và tôi tự gọi bác sĩ D. xuống ngay. Từ khi bác sĩ thông báo cho họ biết tôi là ai, họ đã làm theo yêu cầu của tôi không cần thông qua bác sĩ D. nữa. Tôi thật sự rất khó chịu tính quan liêu và kiêu ngạo.

Bệnh nhân gãy xương và sau khi mổ với cơn đau dữ dội, nhưng họ chỉ cho Paracet để giảm đau. Tôi phải yêu cầu dùng morfin và chấp nhận trả tiền họ mới cho. Rõ khổ.

● **Bác Sĩ:**

Ngoài bác sĩ D. quen biết và biết tôi làm gì, còn những bác sĩ khác thì hỏi ơ!

Hôm bà bị mê sảng, có 1 bác sĩ đến. Ông vào phòng với 1 điều dưỡng. Ông không tự giới thiệu mình là ai và vào làm gì. Ông hỏi bệnh nhân tên gì, tại sao vào đây? Khi nghe bị gãy cổ xương đùi, ông ta chỉ xoay vào việc là có phải do choáng váng, mất

thăng bằng và té. Ông chỉ muốn xác định là do tai biến đưa đến té. Ông hỏi có dùng thuốc loãng máu vì sao? Tôi giải thích là do trước đây vài năm có triệu chứng tai biến và khi dùng thuốc loãng máu, triệu chứng không còn sau khi uống thuốc vài phút, từ đó bác sĩ bệnh viện cho dùng tiếp.

Ông ta không nhìn tôi mà chỉ chăm chăm hỏi bà cụ. Tôi không thể hiểu ông đang làm gì. 1 người đang mê sảng không thể nhớ hay có khả năng trả lời.

Tôi phải ngắt lời và hỏi ông là ai? Ông bảo là bác sĩ chuyên khoa thần kinh, tên S. ông muốn bà cụ phải chụp hình MRI để xác định đã bị tai biến và khi ấy mới tiếp tục dùng thuốc loãng máu. Tôi cũng xin phép tự giới thiệu về mình và giải thích yếu tố phòng hộ ban đầu đủ để bà cụ dùng thuốc loãng máu (tiểu đường, cao áp huyết, triệu chứng tai biến). Xác định có tai biến để dùng thuốc loãng máu là phòng hộ thứ hai. Người mê sảng không thể nằm yên 30 phút để chụp MRI và không bác sĩ nào đi lấy bệnh án người mê sảng khi không nói chuyện với người nhà.

Tôi trả lời tôi không đồng ý chụp MRI, tôi tự quyết định cho bà dùng thuốc loãng máu và tôi không cần bác sĩ S. ở đây. Tôi không đồng ý trả tiền cho sự có mặt của bác sĩ.

Tôi đã quen với môi trường làm việc bệnh viện Na-Uy 30 năm. Khi bệnh nhân nằm viện, mọi thứ đều được bác sĩ, y tá và trợ tá lo. Người thân không được ở lại bệnh viện. Ở Việt Nam hoàn toàn trái ngược. Ở Việt Nam 3 y tá lo cho 30 bệnh nhân cũng không mệt. Bên Na-Uy 1 y tá lo cho 2 bệnh nhân là bù đầu bù cổ.

Tôi nghĩ những phòng 3-6 bệnh nhân, người thân lo cho bệnh nhân họ sẽ nằm ở đâu. Nằm dưới gầm giường chắc?

Cùng là số phận con người và bệnh nhân, nhưng bệnh nhân ở Na-Uy được đối xử đàng hoàng và đúng tình con người. Tôi thật sự không thể tưởng tượng hoàn cảnh bệnh nhân ở bệnh viện công ở Việt Nam thì sao?

Chi phí tôi phải trả cho 5 ngày nằm viện và mổ là 37 triệu và bảo hiểm trả 52 triệu. Với số tiền gần 80 triệu có thể là cả gia tài cho 1 gia đình.

Qua đây tôi càng thương cho số phận những người dân trong nước. Còn nhiều người lo không đủ cho chỗ ở, miếng ăn. Chắc nhiều người lo sợ bị bệnh và người thân bị bệnh. Không có quen biết và kém tài chính sẽ khó khăn lắm.

Bác sĩ Thắng Trần Na-Uy chia sẻ suy nghĩ của mình về số

phận các người bệnh tại Việt Nam.

● **Chú thích:**

Bệnh viện tư thì cũng có nơi này nơi khác, cái quan trọng là đạo đức của giám đốc, chủ bệnh viện. Nhưng nếu chủ bệnh viện lấy kinh doanh là chính thì những trò khốn nạn phải xảy ra. Chụp MRI cũng là một trong những thứ mà bệnh viện hay bày vẽ, thậm chí bạn không có gì phải cần chụp nhưng vẫn dính khi họ yêu cầu chụp. Nói cho rõ thì đó cũng do cái tư duy Qua Sông phải Lụy Đò của dân ta, nên khi vào bệnh viện thì bối rối và dễ nghe lời.

Nguồn: **Internet**

**CẠN TIỀN CẠN BẠC
CHỨ ĐỪNG CẠN NGHĨA
VỢ CHỒNG**

Vợ chồng là điều gì đó rất thiêng liêng, mất đi rồi khó lòng mà tìm lại được những cảm giác như ban đầu. Là một mối quan hệ mà chặt không đứt, bứt không rời, dù có trăm đấng ngàn cay cũng không bỏ. Vì vậy dù có cạn tiền, cạn bạc cũng đừng bao giờ để cạn nghĩa vợ chồng.

Việc gọi nhau hai tiếng vợ chồng rất dễ, nhưng mấy ai hiểu được những ý nghĩa sâu xa trong đó. Vợ chồng là một mối quan hệ vốn dĩ bắt đầu từ hai người xa lạ, nhưng cuối cùng lại sống chung

dưới một mái nhà. Cùng nhau ăn, cùng nhau ngủ, cùng nhau trải qua hết những hỉ nộ ái ố của cuộc đời. Cùng nhau vượt qua những thử thách thời son trẻ, để có cái nắm tay tay tuổi xế chiều.

Nghĩa vợ chồng là điều thiêng liêng và cần gìn giữ.

Vợ chồng khác với mối quan hệ cha mẹ, anh chị em. Cha mẹ rồi cũng sẽ rời bỏ bạn khi về già, anh chị em cũng không thể nào cứ mãi ở bên bạn.

Ai cũng có cuộc sống riêng của mình, bạn không thể cứ mãi làm phiền người khác. Nhưng vợ chồng lại là mối quan hệ đặc biệt. Dù ở bên cạnh mắng nhau suốt ngày, nhưng hễ xa một chút là nhớ.

Dù có cãi nhau long trời lở đất, cũng không thể nào rời bỏ nhau. Là mối quan hệ mà dù có phiền phức đến mấy cũng dính lấy nhau không rời. Là người sẽ cùng bạn đi đến bên kia sườn dốc của cuộc đời. Là người dù có nhiều lần lạc bước nhưng vẫn dừng lại đúng lúc.

Đạo nghĩa vợ chồng là vậy, dù muốn dù không bạn cũng phải công nhận rằng, chẳng thể thiếu nhau. Đam mê, tiền tài, vật chất đến một ngày nào đó rồi cũng sẽ cạn. Nhưng nghĩa vợ chồng dù có gặp bất cứ khó khăn nào cũng không thể cạn được.

Rất nhiều người đàn bà dù ghen tuông đến mấy, cũng không thể nào bỏ chồng. Mà họ sẽ tìm cách, tìm mọi lý do để tha thứ. Bởi trên tình, họ còn mang nặng nghĩa với nhau. Vợ chồng chung sống bao nhiêu năm trời, không thể nào phủ tay sạch sẽ như vậy được.

Dù người đàn ông kia có nhiều thói hư tật xấu, đàn bà cũng sẽ chấp nhận chịu đựng. Đối với đàn ông cũng vậy, dù có nhiều lần lầm đường lạc bước nhưng vẫn chọn vợ con, là nơi để quay về. Dù có hư hỏng đến mấy, đàn ông cũng sẽ chịu thay đổi một phần nào đó vì vợ con.

Trong tâm khảm của mỗi người chồng, người vợ luôn mang nặng trách nhiệm với nhau. Bởi nghĩa vợ chồng là điều khó lòng mà chối bỏ. Thế nên đàn ông dù trong lòng đã cạn kiệt những đam mê, thì cũng đừng rời bỏ nghĩa vợ chồng.

Đàn bà dù trong lòng đã mệt mỏi nhưng cũng đừng cạn hết nghĩa phu thê. Hãy tự nuôi dưỡng cuộc hôn nhân của mình, để mỗi ngày ở bên nhau đều là hạnh phúc. Đã gọi nhau hai tiếng vợ chồng thì hãy sống có trách nhiệm với bạn đời của mình.

Đàn ông đừng chỉ nói yêu vợ, mà hãy cố gắng đừng để cô ấy phải rơi nước mắt. Đàn bà đừng

mãi cảm ràm mà hãy thông cảm, lắng nghe những tâm tư, nguyện vọng của chồng. Hãy cố gắng vun đắp cuộc hôn nhân của mình để cả hai không cạn sức, cạn tâm. (HN)

PHỤ NỮ VÀ ĐIỆN THOẠI

Khi phụ nữ nói chuyện điện thoại, thì không ai có thể làm họ ngưng câu chuyện đang nói với người ở đầu dây bên kia. Người nào muốn nói chuyện với họ phải chấp nhận chờ đợi...

Khi phụ nữ nói chuyện điện thoại: Chấm hết câu chuyện này có nghĩa là bắt đầu một câu chuyện mới. Điệp khúc thường nghe: Tui cúp máy nhe, ờ quên nữa ở siêu thị có bán... Rồi, tui cúp máy nghe... à quên, con nhỏ X. chẳng thấy mẹ, mua hàng dởm rồi hê là hàng xịn...

Chính phụ nữ mới là người thúc đẩy sự phát minh ra điện thoại. Nếu thế giới này chỉ toàn đàn ông, người ta không biết phát minh ra điện thoại để làm gì.

Theo thống kê của các công ty điện thoại, thì phụ nữ là người trả tiền điện thoại nhiều hơn đàn ông.

Khi lên và xuống máy bay, phụ nữ là người cuối cùng và đầu tiên mở máy. Khi ở trên máy bay phụ nữ có nỗi khổ như của người đàn ông nghiện thuốc, là không nói chuyện điện thoại được.

Phụ nữ lo sợ một ngày nào đó thế giới không có đàn ông, chuyện xưa rồi Diễm! Họ chỉ sợ không có điện thoại thôi. Nếu đàn ông được thượng đế tạo ra sau chiếc điện thoại, thì người họ kết hôn sẽ là chiếc điện thoại chứ không phải đàn ông. Phụ nữ có thể không có chồng nhưng không thể không có điện thoại.

Nếu chọn một vật ưa thích, được mang theo khi ra hoang đảo như Robinson, phụ nữ sẽ chọn điện thoại di động. Và nếu khi chết, Victo Hara đòi được chôn với cây đàn, thì phụ nữ sẽ đòi được chôn chung với điện thoại di động.

Nếu kinh thánh được viết lại trong thời đại đi-gi-tô thì con răn dụ người phụ nữ bằng chiếc điện thoại có hình quả táo bị cắn chứ không phải quả táo.

Khi những nơi cần sự im lặng, trang nghiêm lại có tiếng điện thoại reo thì chín mươi chín phần trăm chiếc điện thoại đó nằm trong túi xách tay của một phụ nữ.

Khi nói chuyện điện thoại, gương mặt phụ nữ biểu cảm còn hơn các diễn viên kịch nói. Chỉ có điều diễn viên kịch nói diễn y như thật, còn họ thì thật còn hơn diễn.

Câu châm ngôn hay nhất của phụ nữ: Một ngày không nói

chuyện điện thoại thì miệng mồm thối hoắc, soi gương thấy mặt mụn như con cóc, khó ưa.

Với phụ nữ, nếu không có điện thoại cầm tay thì coi như đã chết 99 phần trăm cuộc đời.

Nếu như một người đàn ông “tán” chuyện trên điện thoại lâu, bảo đảm là đang “bị” nói chuyện với phụ nữ.

Điện thoại di động đôi lúc không dùng để nói, mà còn là vật để chứng tỏ đẳng cấp của những em chân dài... không đẳng cấp.

Điện thoại di động đối với phụ nữ là đấng toàn năng, là thiên thần, là Luxiphe, là tổng hợp của tất cả sự đáng yêu cộng với sự đáng ghét.

Sau khi sáng tạo ra phụ nữ, thượng đế đã thấy tội nghiệp cho đàn ông nên đã sáng tạo ra điện thoại di động để hành hạ phụ nữ... Vì vậy, người cảm ơn điện thoại di động nhiều nhất là những ông chồng: Nó đã thay thế họ để nghe bao thứ chuyện tào lao xịt bộp. Được biết đàn ông thời chưa có điện thoại di động chết sớm hơn bây giờ. Lịch sử chứng minh: Những ông vua phong kiến VN chết trẻ vì có quá nhiều cung tần mỹ nữ là vì không bà nào có điện thoại di động.

Điều an ủi sau cùng cho phía đàn ông: Cũng như người nấu ăn ngon nhất, làm tóc, trang điểm

cho phụ nữ đẹp nhất thế giới, người sáng tạo chiếc điện thoại di động lại là đàn ông. Hình như đàn ông là người chuyên chế tạo đồ chơi cho phụ nữ?!

Fb Chau Nguyen Thi

ƠN NGHĨA SINH THÀNH...

Một bà cụ dọn về ở với con trai và dâu của mình, hằng ngày bà vì thương con thương cháu làm hết thảy việc nhà, từ chuyện nấu nướng cho đến giặt giũ... bởi bà nghĩ đỡ đần cho con dâu thì con mới có thời gian được khỏe mà lo công việc.

Thế nhưng khổ nỗi, con dâu lại không nghĩ như thế, có lần trong mâm cơm cả nhà đang ngon miệng, thì cô vô tình nhai phải cọng cỏ lẫn lộn nơi đĩa rau luộc, thế là hạnh hợc: “Đây anh xem, sao trong rau lại lẫn cả cỏ thế này, nhìn cho kỹ chớ để lại cho rằng em lảm chuyện.”

Người mẹ lên tiếng: “Mẹ xin lỗi, tại mắt mẹ kém quá ngồi nhặt rau, tìm cái kính đeo mắt mà nó lạc ở đâu không thấy nên mới như thế.”

Cô con dâu đành giọng: “Thôi mẹ đừng giải thích nữa, mẹ làm việc giúp con cái mà cứ như là đi làm thuê không công chứ gì.

Người con trai nhắn vợ: “Em sao lại nói với mẹ như thế, hãy ăn cơm đi kéo đồ ăn nguội.”

Nước mắt nghẹn ngào, bà cụ hằng ngày lại thui thủi công việc quét dọn. Một hôm khi đang lau bộ bàn ghế, giọng cô con dâu vang lên trong phòng riêng: “Anh có thấy chiếc lắc vàng em để trong ngăn kéo đâu không?”

Người chồng nói: “Sao không cất cho cẩn thận lại để lung tung thất lạc rồi hỏi anh.”

Cô la toáng: “Lung tung là thế nào, nó trong nhà mình chứ ở đâu. Trời ơi vậy là toi mấy tháng lương. Biết ngay mà, phòng người ngoài chứ ai lại phòng người trong nhà được.”

Chồng cô ta hỏi: “Em nói vậy là sao, ai lấy?”

Cô vợ hất hàm: “Con chúng ta còn nhỏ lại đi học cả ngày, em với anh bận đi làm tất bật, thử hỏi còn ai ở nhà này nữa.”

Sợ mẹ nghe thấy, anh ta đưa tay suyt: “Em tìm lại kỹ, chưa gì đã la toáng vậy.”

Cô càng gắt gỏng: “Tìm gì nữa mà tìm, thế là nó đi theo mây khói rồi. Cũng tại vợ chồng chú út hết, bàn nhau là mỗi nhà nuôi bà một tháng, vậy đã mấy ngày mà sao không rước cho rảnh nợ chứ. Anh là anh cả mà không dạy được em mình à.”

Anh mắng vợ, mà lòng thì do dự: “Thôi im đi, cái nhà này phức tạp quá... tất cả cũng tại...”

Nghe con dâu nói bà có thể bỏ qua, thế nhưng con ruột mình cũng nói thế thì bà đấng cả hòng, nước mắt chảy mà bà không dám khóc lên tiếng. Đêm đó, đợi mọi người ngủ xong, bà tìm ra bờ sông nghẹn ngào: “Ông ơi là ông, tôi khổ tâm quá rồi, tôi chẳng thiết sống nữa, ông hãy cho tôi theo ông.” Bà nói dứt lời thì gieo mình xuống dòng sông giữa đêm đen giá buốt.

Khi tỉnh lại bà ngạc nhiên khi thấy mình nằm trong một căn nhà ngói nghèo khổ: “Đây là đâu, đây là đâu thế này?”

Người thanh niên lạ đã cứu bà mừng rỡ: “Ôi, cụ tỉnh rồi, mừng quá. Hai hôm trước hình như bà trượt chân té xuống cầu, may cháu đánh cá gần đó phát hiện nên đưa bà về đây.”

Nước mắt bắt đầu chảy trên đôi má gầy gò: “Sao cháu không để ta chết cho rồi, thân già này ta không thiết sống nữa.”

Chàng thanh niên trở mắt: “Ồ, chẳng lẽ... vậy bà có tâm sự gì nên như thế đúng không ạ?”

Bà tâm sự: “Chẳng giấu gì cháu, ta có hai đứa con trai thế nhưng đứa nào cũng đùn đẩy chẳng muốn nuôi ta, coi ta không bằng một người ở. Cứ nghĩ mà đau lòng, sống như vậy thôi chết cho nhẹ tấm thân.”

Anh thanh niên trách: “Sao

trên đời lại có hạng người bất hiếu như vậy. Cháu mồ côi cha mẹ từ thuở nhỏ, không biết ba mẹ là ai, chỉ mong ước một lần gặp mặt mẹ cha mà không được, chưa bao giờ được gọi hai tiếng mẹ cha. Vậy con xin bà hãy ở lại đây với vợ chồng con, chúng con cần có một người mẹ.”

Thấm thoát mà bà cụ đã ở với vợ chồng người thanh niên lạ cũng gần cả năm, họ chăm sóc bà rất chu đáo, còn hơn cả con ruột. Lúc nào đi làm thì thôi, chứ về là họ hỏi han: “Mẹ thấy trong người có khỏe không, thuốc bổ con mua mẹ uống thấy có ngủ và ăn ngon không hả mẹ?”

Bà từ ngày ấy cũng rất hạnh phúc, đây là ngôi nhà thứ hai thật sự hạnh phúc đối với quãng đời cuối của bà, nhìn cậu thanh niên giờ đã là con, bà hiền từ: “Thôi mẹ già rồi, con đừng mua thuốc bổ tốn kém. Các con để dành tiền ăn uống cho có sức khỏe.”

Anh nhất mực: “Mẹ phải uống cho khỏe chứ ạ, hết con lại mua nữa mà. Mẹ thấy không, từ ngày có mẹ về cả nhà vui hẳn lên, nhờ mẹ lo lắng làm mọi việc nên vợ chồng con mới rảnh rỗi và xây được ngôi nhà khang trang hơn.”

Chiều nọ, cả nhà đang dùng cơm thì có một chiếc xe hơi dừng trước cổng, họ đẩy cổng bước

vào chứng kiến cậu thanh niên chăm sóc bà trong mâm cơm: “Mẹ ơi, mẹ ăn món này đi, con đã nói vợ con hầm cho mềm để mẹ dùng đấy ạ.”

Bà vui lắm: “Con cũng ăn đi, sao cái gì cũng nhường mẹ thế. Con dâu ăn đi, này cháu của bà để bà bỏ thức ăn cho nhé.”

Hai vợ chồng người con ruột nhìn nãy giờ mới lên tiếng: “Chào mọi người, kìa mẹ, sao mẹ lại ở đây, mẹ có biết chúng con đi tìm mẹ khắp nơi khắp chốn không? Con lo cho mẹ quá”.

Cô con dâu phụ họa: “Mẹ, xin mẹ hãy về với chúng con, kéo hàng xóm đàm tiếu dị nghị.”

Bà bây giờ mới lên tiếng: “Anh chị chắc nhìn nhầm người, tôi chỉ có một người con trai ngồi đây, và kia là con dâu và cháu nội tôi.”

Con trai của bà tiếp: “Sao mẹ lại nói như thế.”

Bà cụ một mực chối từ: “Tôi xin lỗi, tôi đã nói rồi, anh chị nhận nhầm người, xin anh chị đi cho, để gia đình tôi còn dùng cơm.”

Quả thật, cuộc sống này nợ khó trả và không bao giờ trả cho hết được, đó là công ơn trời bể của cha mẹ. Người cụ mang cho cuộc đời các con mà còn bị các con chối từ, thì thử hỏi họ đối

nhân xử thế với người khác làm sao chân thật được.

Sưu tầm

TUỔI XẾ CHIỀU

Rồi ai cũng phải về với cát bụi, có ai sống mãi trên nhân thế này đâu. Và thời gian càng ngày càng ngắn lại, sức khỏe càng ngày càng yếu đi.

Sao không bắt tay làm ngay những điều mình mong ước, sao không đi đến ngay những nơi mà ta thích thú, sao không sắm ngay những vật mà ta từng mơ tưởng khi trong túi vẫn đủ tiền.

Sao không chào mọi người bằng cái vẫy tay, bằng một nụ cười bởi nhiều khi đó là lần đầu tiên ta gặp họ nhưng có thể cũng là lần cuối cùng bởi không còn duyên gặp lại.

Tuổi già nên tạo cho mình một đam mê sáng tạo: chụp hình, vẽ tranh, nặn tượng, làm gốm, làm vườn, trồng cây, viết nhạc, làm thơ, đi đây đi đó... tất cả trở thành gia vị cho cuộc sống mà thời trẻ bận rộn với manh áo, miếng cơm, lo âu cuộc sống ta không thực hiện được. Gắng đọc sách, đọc báo, vào mạng, viết mail để rèn luyện trí nhớ. Sống lâu mà chẳng nhớ gì, chẳng biết gì đang xảy ra cũng phí một quãng đời.

Đoạn đường trước mắt của mọi người ngày càng ngắn lại,

sao không thể tha thứ, bao dung cho nhau những ty hiềm, những đụng chạm của một thuở. Sao không siết tay nhau khi còn sống. Sao không kiếm miếng ngon để thưởng thức hương vị của cuộc đời khi túi còn đủ tiền để trả cho món ăn ngon, đã đến lúc không nên hà tiện, keo kiệt để làm khổ thân mình, bởi khi ta mất đi mà vẫn còn tiền cũng là điều bất hạnh.

Nếu con cháu ngoan hiền thành đạt, có tình cảm với ta, có chăm sóc, thăm hỏi ta cũng là điều hạnh phúc. Bằng không, nếu chúng quên tình cảm gia đình, thì cũng đừng lấy điều đó làm buồn mà thất vọng.

Con cái muốn đi theo con đường nào, chọn ngành nghề gì, yêu ai và muốn lập gia đình với ai, ta chỉ nên khuyên nhủ, định hướng, không nên bắt chúng phải theo ý ta, sống vì ta. Bởi chúng có cuộc đời riêng của chúng và chúng ta chắc chắn sẽ không sống mãi với chúng nên phải để chúng quyết định đời mình.

Cũng không nên quá tin tưởng vào con cái mà giao hết số tiền dành dụm suốt cuộc đời cho chúng. Vì đó là mở đầu cho những bất hạnh mà ta phải chịu đựng sau này. Nếu khi đến tuổi mà cứ ôm khư khư các cháu, ta đã phí phạm thời gian còn lại ngắn ngủi của mình.

Người biết lo xa là khi tuổi trung niên đã chuẩn bị cho tuổi già, chuẩn bị để khỏi lệ thuộc vào con cái về vật chất, được như thế những ngày của tuổi già không phải trông mong vào những đồng tiền chu cấp của các con, được thoải mái và tự do trong sinh hoạt.

Người ta bảo tuổi già buồn, nhưng thật ra nếu biết cách sống và có sức khỏe, tuổi già là tuổi vui. Đó là tuổi đã làm xong những phận sự, chẳng còn nhiều trách nhiệm với cuộc đời, mọi lo toan cũng chẳng còn mấy chút. Giàu cũng giàu rồi, nghèo cũng nghèo rồi, chẳng còn sức lực và thời gian để thay đổi số mệnh.

Đau khổ, lo âu hay hạnh phúc, hoan hỉ đều do tâm ta mà ra. Cuối con đường của cuộc sống, an lạc, an nhiên mà đi, chăm sóc bản thân, chấp nhận cái đích cuối cùng của loài người, không âu lo, chẳng sợ hãi cái chết, hãy xem cuộc đời chẳng có gì là quan trọng nữa và tận hưởng nó đến giây phút cuối cùng, âu đó chính là con đường hạnh phúc. ■

Đỗ Duy Ngọc





CÁC CUỘC TRANH LUẬN CHÍNH TRỊ VỀ “NGUỒN GỐC KITÔ GIÁO” CỦA CHÂU ÂU ĐÃ XẢY RA THƯỜNG XUYÊN TRONG VÀI THẬP KỶ QUA.



(Ảnh: pixabay.com)

Cuộc tranh luận về việc liệu Châu Âu có nên ủng hộ chặt chẽ hơn nguồn gốc Kitô giáo của mình hay không đang nóng lên trở lại, đặc biệt là ở Pháp. Ông François-Xavier Bellamy, phó Chủ tịch hiện tại của một trong những đảng chính trị lớn của đất nước, đảng Cộng hòa, đã tố cáo từ cương lĩnh của Nghị viện Châu Âu là “sự căm ghét cội nguồn đã tạo nên Châu Âu”. Và bà Marine Le Pen, Chủ tịch đảng cực hữu National Rally,

cũng đã chỉ trích “những nhà kỹ trị (những người) đã thể hiện bộ mặt thật của họ: kẻ thù của bản sắc, của cội nguồn, truyền thống của chúng ta”.

Nguồn gốc của cuộc tranh luận này bắt nguồn từ đầu những năm 2000, trong quá trình soạn thảo Hiến pháp Châu Âu. Vào thời điểm đó, Tổng thống Pháp Jacques Chirac và Thủ tướng Lionel Jospin đã từ chối đưa nội dung đề cập đến “nguồn gốc Kitô giáo” của châu Âu vào lời mở đầu của dự thảo, bất chấp áp lực từ Ba Lan, Ý và Đức. Sau nhiều tranh cãi, hai nhà lãnh đạo Jacques Chirac và Lionel Jospin đã thắng thế vào năm 2004. Quan niệm của họ về chủ nghĩa thế tục đã giản lược tôn giáo thành một vấn đề hoàn toàn cá nhân: thay vào đó, lời mở đầu đề

cập đến “sự kế thừa về văn hóa, tôn giáo và chủ nghĩa nhân văn của Châu Âu”.

● **Một sự công cụ hóa tôn giáo?**

Cuộc tranh luận về nguồn gốc Kitô giáo của châu Âu đặt ra hai câu hỏi: một câu hỏi về lịch sử, một câu hỏi khác về chính trị. Trong khi câu trả lời cho câu hỏi đầu tiên là hiển nhiên – với vai trò quan trọng của Giáo hội trong lịch sử Châu Âu từ thế kỷ thứ tư trở đi cho đến nguồn cảm hứng Kitô giáo về dự án Châu Âu sau Thế chiến II - câu trả lời thứ hai lại cởi mở hơn để tranh luận.

Ba lập luận chính được đưa ra để chống lại việc đề cập đến nguồn gốc Kitô giáo. Một số bác bỏ cụm từ này nhân danh chủ nghĩa thế tục. Vì các cơ quan công quyền không còn thực thi luật tôn giáo nữa nên việc đề cập đến Kitô giáo trong Hiến pháp, theo họ, là lỗi thời.

Những người khác coi đó là một sự đề cập “độc quyền” vốn phản đối ý tưởng của Pháp về một truyền thống “phổ quát”. “Tôi không tin vào nguồn gốc Kitô giáo của Châu Âu”, Pierre Moscovici, khi đó là thành viên của Ủy ban Châu Âu, cho biết. “Việc muốn thu hẹp châu Âu về những ‘cội rễ’ này thôi là nhằm che khuất một phần bản sắc của nó và loại trừ một bộ phận người

châu Âu”.

Cuối cùng, những người khác coi đó là sự công cụ hóa tôn giáo mang tính chính trị của những người theo chủ nghĩa dân túy nhằm phản ứng lại sự xuất hiện của Hồi giáo ở châu Âu. Đáng chú ý đây là luận điểm của nhà khoa học chính trị Olivier Roy, một chuyên gia về Hồi giáo. “Những người muốn đề cao cội nguồn Kitô giáo tuyệt đối không rao giảng việc quay trở lại với đức tin”, mà nghịch lý thay là “đẩy nhanh quá trình phi Kitô hóa”, ông Roy viết trong một bài báo đăng trên La Croix vào năm 2019

● **Nắm giữ một di sản văn minh?**

Nhưng việc không công nhận “cội rễ Kitô giáo” của châu Âu làm dấy lên những lập luận trái ngược nhau. Đối mặt với quyết định của hai nhà lãnh đạo Lionel Jospin và Jacques Chirac nhằm loại bỏ cụm từ “di sản tôn giáo” khỏi Hiến chương về các quyền cơ bản của Châu Âu năm 2000, nhà sử học người Pháp René Rémond đã tố cáo điều mà ông coi là “văn hóa khinh miệt” đối với Kitô giáo. Nhìn chung hơn, các nhân vật cánh hữu ở Pháp coi đó là sự phủ nhận các giá trị nền tảng của đất nước và sự từ bỏ bản sắc của họ, như đã thấy trong bình luận của Laurent

Wauquiez vào năm 2014.

Triết gia người Pháp Rémi Brague tin rằng cần phải phân biệt những người tin vào Chúa Kitô với những “người Kitô hữu” bảo vệ Kitô giáo như một nền văn minh. Nhưng ông nói rằng việc tuyên bố chúng ta đến từ đâu cũng là điều bắt buộc để tạo điều kiện thuận lợi cho sự hòa nhập của các nhóm dân cư mới. Nhưng thay vì sử dụng thuật ngữ “cội rễ”, ông thích sử dụng từ “cội nguồn” hơn, điều này gợi ý sự cần thiết phải tích cực gắn kết với di sản.

Tương tự như vậy, nhà khoa học chính trị người Pháp Pierre Manent, nói rằng việc công nhận di sản Kitô giáo là điều cần thiết để “tạo ra điểm chung giữa chúng ta” và nguy cơ đến từ “sự nhầm lẫn giữa Kitô giáo với chủ nghĩa nhân đạo” thay vì những người theo chủ nghĩa dân túy lợi dụng tôn giáo để đạt được lợi ích chính trị. Tuy nhiên, theo Manent, việc tái khẳng định “nguồn gốc Kitô giáo” của chúng ta là không đủ cho một dự án chính trị. Thay vào đó, chúng ta muốn làm gì với những cội nguồn này?

• *Lời kêu gọi của các Đức Giáo Hoàng nhằm tái khám phá cội nguồn của chúng ta*

Đối với câu hỏi này, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã

đưa ra một câu trả lời rõ ràng. “Cội rễ Kitô giáo của Châu Âu là sự bảo đảm chính cho tương lai của nó. Liệu một cái cây không có rễ có thể sinh trưởng và phát triển được không?”, Đức Gioan Phaolô II nói trong bài giảng ngày 28 tháng 6 năm 2003, cùng ngày ban hành Tông Huấn hậu Thượng Hội đồng ‘Ecclesia in Europa’. Trên thực tế, Đức Gioan Phaolô II đã tiếp tục một chủ đề thường xuyên về ngoại giao của Vatican kể từ Đức Piô XII bằng cách sử dụng thuật ngữ chính - “cội rễ” - mà ngài đã sử dụng trong bài diễn văn năm 1982 tại thành phố Santiago de Compostela của Tây Ban Nha.

Đức Thánh Cha Phanxicô cũng đã thúc đẩy ngôn ngữ về nguồn gốc Kitô giáo, đặc biệt là trước cuộc bầu cử châu Âu năm 2019. “Họ không muốn đề cập đến ‘cội rễ Kitô giáo’, nhưng Thiên Chúa đã phục thù”, Đức Thánh Cha Phanxicô nói vào ngày 5 tháng 5 năm đó trong khi chào riêng các nhà báo đi cùng ngài đến Bulgaria. Theo Đức Phanxicô, chính vì châu Âu đã từ chối đón nhận di sản Kitô giáo của mình nên ngày nay châu Âu đang trải qua một cuộc khủng hoảng sâu sắc về bản sắc. ■

Minh Tuệ (theo La Croix)

Một Con giận



Anh Thanh, từ nãy đến giờ vẫn lặng yên có vẻ trầm ngâm, cất tiếng nói:

— Sự giận dữ có thể sai khiến ta làm những việc nhỏ nhen không ai ngờ. Tôi biết hơn ai hết, vì chính tôi đã trải qua sự đó. Tôi sẽ kể các anh nghe một câu chuyện mà cái kỷ niệm còn in sâu trong trí nhớ tôi.

Cũng một buổi chiều mùa đông như hôm nay, tôi ở tòa báo ra về, trong lòng chán nản và buồn bực. Có những ngày mà tự nhiên không hiểu tại sao, ta thấy khó chịu, và hay gắt gỏng, không muốn làm việc gì. Tôi đang ở vào một ngày như thế mà chiều trời hôm ấy lại ảm đạm và rét mướt càng khiến cho cảm giác đó rõ rệt hơn.

Tôi đi vài bước trên con đường phố vắng người. Một cái xe tay đàng xa đi lại, anh phu xe co ro vì rét, hai tay dẫu dưới

manh áo tơ tàn. Theo lệ như mọi khi, tôi mặc cả:

— Xe đi không? Bốn xu về gần nhà bò Yên Phụ.

— Thầy cho sáu xu.

— Không, bốn xu là đúng giá rồi.

Tôi vừa nói vừa bước đi. Người phu xe đã có tuổi, cứ kéo cái xe theo sau tôi mà lẩm bẩm: “Bốn đồng xu từ đây về nhà bò”. Cái tiếng nhà bò anh ta nhắc đi nhắc lại làm cho tôi khó chịu. Tôi biết đó là một cách của các phu xe cứ đi theo sau khách để làm cho người ta bực tức, tôi lại càng ghét và quay lại gắt:

— Có đi hay không thì thôi! Đừng có theo sau người ta mà lải nhải.

Thấy tôi gắt, người phu xe đứng lại, không dám theo nữa. Nhưng để tôi đi một quãng xa, anh ta ới gọi:



— Lại đây đi mà.

Rồi anh ta hạ càng xe xuống, cứ đứng yên chỗ ấy đợi chứ không kéo lại phía tôi. Cái cử chỉ ấy làm tôi sinh ghét thêm, đã toan không đi, nhưng lúc ấy không có cái xe nào khác. Tôi giận dữ bước mạnh lên xe, vừa mắng:

— Anh thật là lảm chuyện, không đi ngay lại còn vẽ.

Anh xe cãi lại:

— Từ đây về đây thầy cho được bốn đồng xu thật rẻ quá!

— Thì ai bảo anh đi? Không có tôi đã gọi xe khác.

Người phu xe khẽ thở dài, yên lặng nhấc xe lên. Lúc bấy giờ tôi mới ngả mình ra phía sau, nhưng thấy cái đệm cứng như gỗ đập vào lưng, tôi cúi xuống bên nhìn cái tay xe.

Tôi đoán không sai, chính là một cái xe hiệu “con lợn” cái tên hiệu cũng xứng đáng một hạng xe tàng ở ngoại ô mà tôi vẫn phải đi. Anh xe này đã vào đây kéo

trộm, vì xe ngoại ô không được phép vào thành phố đón khách, nếu không tuân lệnh thì bị phạt từ ba đến bốn đồng bạc. Sự tồi tàn của cái xe làm tôi càng ghét anh xe nữa.

— Xe khổ thế này mà anh lại còn đòi cao giá.

— Xe thế mà thầy chê thì còn thế nào nữa!

Anh xe bướng bỉnh cũng không chịu kém. Tôi nói câu gì là anh ta đối lại liền. Sau cùng, giận quá, tôi dẫm mạnh chân xuống sàn xe, gắt:

— Thôi, cầm họng đi, đừng lải nhải nữa.

Sự giận dữ làm cho tôi quên rằng anh xe cũng chỉ có trả lời những câu mắng của tôi mà thôi, và chính tại tôi gắt với anh ta nhiều quá. Nhưng lúc bấy giờ tôi chỉ thấy tức người xe ấy đến cực điểm, vì hấn dấm cãi lại tôi mà không sợ.

Xe đi khỏi nhà máy nước thì gặp một người đội xếp tây đi xe đạp lại, theo sau một người đội xếp ta. Tôi nhận thấy anh xe kéo tôi có ý luống cuống và sợ hãi. Có lẽ vì thế mà người cảnh sát để ý, đi giáp vào cái xe kéo để xem dấu hiệu.

— Ê! Đứng lại!

Người kéo xe dừng chân... Anh ta quay lại tôi hốt hải van xin:

— Lạy thầy... thầy nói giúp con... thầy làm ơn...

Dưới ánh đèn tôi thấy mặt anh xe tái mét. Những vết nhăn in sâu xuống trên mặt già nua hốc hác, chân tay người khốn nạn ấy run bật lên và tôi thấy cái rung động chuyển cả vào chiếc thân xe.

Người cảnh sát tây đến, nói bằng tiếng ta hơi sôi:

— Mà chết nhé! Mà sẽ bị phạt!

Người phu xe ấp úng nói thì ông ta khoát tay bảo im, rồi quay lại tôi hỏi, lần này bằng tiếng Pháp.

— Người này kéo ông từ trong phố ra hay ông đi khứ hồi?

Tôi liếc mắt nhìn anh kéo xe. Trong bóng tối của vành nón qua ngang mặt, tôi thấy hai mắt anh ta long lanh nhìn tôi, như khẩn cầu van xin yên lặng. Tôi biết lời nói của tôi sẽ làm anh ta bị bắt hay không. Những khi nói chuyện với các phu xe khác, tôi được biết rằng nếu người khách nói là đi khứ hồi từ ngoại ô, thì người xe không việc gì. Nhưng lúc ấy, lời van xin của anh xe kia không làm cho tôi động lòng, mà lại làm cho tôi ghét anh thêm. Tôi trả lời người đội xếp:

— Tôi đi từ phố hàng Bún.

— Vậy phiền ông xuống xe.

Rồi anh ta nhìn anh phu xe,

cười một cách tinh quái:

— Allez! Đi về bót!

Khi anh phu xe run sợ và hai người cảnh sát đã khuất đầu phố, tôi mới quay đi thông thả trên bờ hè. Cơn giận của tôi đã hết rồi. Sự hối hận dần thấm thía vào lòng tôi, tôi thấy một cái chán nản bức tức rung động trong người.

Tôi rùng mình nghĩ đến số phận của anh xe khốn nạn. Ba đồng bạc phạt! Anh ta phải vay cai xe để nộp phạt; nhưng ba đồng bạc nợ ấy, bao giờ anh ta trả xong, sau những ngày nhịn đói, bị cai xe hành hạ, đánh đập vì thù hằn?

Tôi càng nghĩ đến bao nhiêu lại càng khinh bỉ tôi bấy nhiêu. Qua ô Yên Phụ, nhìn thấy những thợ thuyền tấp nập làm việc dưới ánh đèn trong những căn nhà lá lụp xụp, tôi rảo bước đi mau, hình như trông thấy tôi họ sẽ biết cái hành vi khốn nạn và nhỏ nhen đáng bỉ của tôi ban nãy.

Những ngày hôm sau thực là những ngày khổ cho tôi. Lòng hối hận không để tôi yên. Hình như có một cái gì nặng nề đè nén trên ngực làm cho tôi khó thở, và lúc nào hình ảnh anh phu xe cũng hiển hiện ra trước mắt.

Tôi nhất định đem tiền đến cho người xe kia để chuộc tội lỗi của mình. Đến phố hàng Bội hỏi

dò những người chung quanh xưởng xe, tôi biết được anh xe bị phạt đêm hôm ấy là tên Dư, và ở trong một dãy nhà quá ngã tư Khâm Thiên.



Lần ấy là lần đầu tôi bước vào một chỗ nghèo nàn, khổ sở như thế. Các anh thử tưởng tượng một dãy nhà lụp xụp và thấp lè tè, xiêu vẹo trên bờ một cái đầm mà nước đen và hôi hám tràn cả vào đến thêm nhà. Trong cái hang tối tăm bẩn thỉu ấy, sống một đời khốn nạn những người gầy gò, rách rưới như những người trong một cơn mê.

Người phu xe Dư ở trong ấy. Một bà cụ già gầy gơ xương ngồi cấn chấy ở vệ hè chỉ cho tôi một cái cửa thấp bé ở đầu nhà. Tôi cúi mình bước vào, chỉ thấy tối như bưng lầy mắt và thấy hơi ẩm lạnh thấm vào tận trong mình. Có tiếng người đàn bà khẽ hỏi:

— Bẩm thầy muốn gì?

Khi mắt mắt đã quen tối, tôi nhận thấy người đàn bà vừa hỏi,

một bà già ở mép một chiếc giường tre mục nát kê ở sát tường. Sau lưng bà này, một người đàn bà nữa ngồi ôm trong lòng một vật gì hơi động đậy. Cả hai cùng ngược mắt lên nhìn tôi một cách ngạc nhiên và đầu họ chạm vào mái nhà thấp, đầy những mảng giẻ rách nát vắt trên xà.

— Bác Dư có nhà không ?

— Bẩm, chú nó đi về quê vắng từ hôm nọ.

Một vẻ sợ hãi thoáng qua trên mặt đủ tỏ cho tôi biết họ không nói thật, tôi giảng giải:

— Không, cụ cứ nói thật cho tôi biết. Tôi đến để giúp bác ta chứ không có ý gì khác.

Bà cụ nhìn tôi nghĩ ngợi một lát rồi nói:

— Thế thầy đã biết việc chú nó bị bắt xe hôm nọ?

Tôi gật đầu ra hiệu cho bà cụ cứ nói:

— Hôm ấy cai nó phải đem tiền lên nộp phạt để chuộc xe về. Chú nó đã xin khát với cai để rồi trả dần số tiền đó. Nhưng nó nhất định không nghe, bắt phải trả một nửa ngay. Khốn nạn, thì lấy đâu ra mà trả. Thế là bị nó lột quần áo đánh một trận thừa sống thiếu chết thầy ạ. Khi về đây lê đi không được nữa. Thế mà nó còn bắt mai phải trả ngay.

Người đàn bà ngồi trong cất tiếng ồm yếu nói theo:

— Nó còn bảo hễ không trả nó sẽ bắt lấy thể.

— Thế bây giờ bác ta đâu?

Bà cụ trả lời:

— Đi ngay từ hôm ấy, mà không biết đi đâu. Đã ba hôm nay chúng tôi dò mà không thấy. Chắc là sợ cai không dám về nữa, dù có về mà không có tiền cũng chết với nó. Thật cũng là cái vạ, nghe đâu chú nó nói hôm ấy tại người khách đi xe không biết nói với người đội xếp thế nào mới bị bắt, chứ không cũng chẳng việc gì.

Tôi yên lặng, trong lòng náo nức.

Bà cụ chép miệng, chỉ người đàn bà ngồi sau:

— Tội cho vợ con chú đây, ốm đã mấy ngày hôm nay không có thuốc. Đứa cháu không biết có qua khỏi được không?

Tôi đứng lại gần xem. Trên cánh tay người mẹ, chỉ còn là một dùm thịt con đã nhăn nheo: đứa bé há hốc miệng thở ra, mặt xám nhợt. Người mẹ thỉnh thoảng lấy cái lông gà dúng vào chén mật ong để bên cạnh, phết lên lưỡi của đứa bé.

— Cháu nó sài đã hơn một tháng nay. Hôm nọ đã đỡ. Mấy hôm nay vì không có tiền mua

thuốc lại tăng. Ông lang bảo cháu khó qua khỏi được.

Người mẹ nói xong nấc lên một tiếng rồi nức nở khóc. Bà cụ già lê nhích lại gần, cúi xuống khe khẽ kéo lại những cái tã rách như xơ mướp.

Cái cảnh đau thương ấy làm tôi rơm rớm nước mắt. Một cảm giác ghen ngào đưa lên chẹn lấy cổ. Tôi lấy tờ giấy bạc năm đồng đưa cho người mẹ, rồi vội vàng bước ra cửa, để mặc hai người nhìn theo ngỡ vực.

Qua ngưỡng cửa, tôi va phải một người đàn ông ốm yếu tay cắp một cái áo quan con bằng gỗ mới. Đến bên đường, tôi nghe thấy trong căn nhà lụp xụp đưa ra tiếng khóc của hai người đàn bà.

Đứa bé con đã chết.

Anh Thanh lặng yên một lát như nghĩ ngợi, rồi nói tiếp:

— Cái kỷ niệm buồn rầu ấy cứ theo đuổi tôi mãi mãi đến bây giờ, rõ rệt như các việc mới xảy ra hôm qua. Sự đó nhắc cho tôi nhớ rằng người ta có thể tàn ác một cách dễ dàng. Và mỗi lần tôi nghĩ đến anh phu xe ngoại ô kia, lại thấy đau đớn trong lòng, như có một vết thương chưa khỏi. ■

Thạch Lam



CHUNG THỦY

Thủy Chung



Nói về sự chung thủy trong hôn nhân Công Giáo, nhiều người đã không khỏi khó chịu và buồn theo những lời chê bai như: Giáo Hội không thích ứng với thời đại; Giáo Hội là một bà già; Giáo Hội bảo thủ...

Khi nhận định như thế, người ta đòi Giáo Hội phải duyệt xét lại vấn đề hôn nhân. Một mặt họ muốn dễ dãi, không muốn ràng buộc. Mặt khác, người ta muốn coi đời sống hôn nhân như là một sự thỏa thuận thuần túy con người, tức là giảm thiêng.

Tin Mừng hôm nay như muốn đưa chúng ta về những trang đầu tiên của lịch sử nhân loại, trong đó Thiên Chúa đã tạo dựng người nam và người nữ để họ chung sống với nhau trong mối giây bất khả phân ly của đời sống đôi lứa. Có thể nói, đó là gia đình đầu tiên của lịch sử loài người. Chúa Giêsu đã nại đến sự kiện này để giải đáp vấn

nạn của người Biệt phái: “Người ta có được phép rẫy vợ không?”, và như vậy một cách nào đó, Ngài đã đề cập đến hôn nhân, đến giá trị và đòi hỏi của hôn nhân.

Trước hết, hôn nhân là một sự tự do trao đổi yêu thương giữa người nam và người nữ, một sự cam kết sống chung suốt đời. Chiếc nhẫn mà họ trao cho nhau trong ngày cưới là dấu chứng tình yêu, và từ ngày đó mọi hành vi đi ngược với lời cam kết đều bị coi là ngoại tình, bởi vì hôn nhân là do Thiên Chúa thiết lập và con người không thể phân ly những gì Ngài đã kết hợp.

Hôn nhân còn là một cộng đồng kết hợp hai tâm hồn và được xây dựng trên nền tảng tình yêu. Hôn nhân là giây tình yêu liên kết hai người phôi ngẫu, và tình yêu này phản chiếu tình yêu thần diệu giữa Chúa Kitô và Giáo Hội. Thánh Phaolô đã ân

cần nhắc nhở: “Chồng hãy yêu thương vợ như Chúa Kitô yêu mến Giáo Hội và phó nộp mình đi”. Trong đời sống hôn nhân, hai người nương tựa vào nhau, bổ túc và tài bồi lẫn nhau. Thiên Chúa thấy người nam ở một mình không tốt, Ngài đã dựng nên cho nó một người nữ, rút từ cạnh sườn người nam, và người nam sẽ bỏ cha mẹ để nên một với vợ mình, đó là hình ảnh của một tình yêu kết hợp. Nhờ tình yêu kết hợp trong hôn nhân, người nam và người nữ sẵn sàng chấp nhận việc sinh dưỡng và giáo dục con cái thành những đứa con ngoan của Thiên Chúa, của Giáo Hội, của gia đình và xã hội.

Nhưng một cuộc hôn nhân chỉ thành công khi người nam và người nữ thực tình yêu nhau, có sức hiến thân cho nhau, sẵn sàng chấp nhận mọi thử thách mà hoàn cảnh đè nặng trên con người, trong tâm tình chúc tụng tạ ơn. Thật vậy, việc cam kết trước bàn thờ là một lời khẩn

trọng thể, một lời hứa thánh thiêng đặt nền tảng trên tình yêu, tình yêu mà Thánh giá là biểu hiện rõ nét nhất, tình yêu mà Chúa Kitô hiến mình cho Giáo Hội đến cùng mức. Hôn nhân không phải luôn luôn là một khúc tình ca, một cuộc ve vãn suốt đời, nhưng là một cuộc sống chung nhiều khi khó khăn.

Do đó chỉ có tình yêu đích thực khi đôi bạn có khả năng và muốn giữ lời gắn bó với nhau cho đến chết. Những hy sinh từ bỏ, sự trung tín qua những thử thách, những lần nhượng bộ, đều là bằng chứng của đức tin và sức mạnh nhận được từ Thánh Thần.

Chính vì những giá trị cao đẹp của hôn nhân như thế, nên thái độ của Chúa Giêsu về vấn đề hôn nhân thật dứt khoát. Ngài xác định lại nền tảng thánh thiêng cũng như tính cách bất khả phân ly của giây hôn phối. Ngài mạnh mẽ lên án tội dâm bôn ngoại tình, cả việc rẫy vợ nữa, trừ phi là nổ gian dâm, nhưng điều đó có lẽ không nhằm biện minh cho việc ly dị, mà chỉ là đuổi người vợ bất chính, hoặc là ly thân rồi sau đó không được tái hôn nữa. Như thế, chính nhờ Chúa Giêsu, hôn nhân đã được nâng lên hàng Bí Tích và mặc một sắc thái mới phản ánh vẻ đẹp ban đầu đã bị lu mờ vì tội lỗi nhân loại



Giáo Hội từ bao đời vẫn luôn trung thành với Giáo Huấn của Đức Giêsu, người sáng lập nên Giáo Hội mà chúng ta là thành phần trong Giáo Hội ấy. Giáo huấn về hôn nhân được khởi đi từ ý định Thiên Chúa, vì thế, nó thuộc Thiên Luật: “Sự gì Thiên Chúa đã kết hợp, loài người không được phép phân ly”.

Nếu chỉ giải thích như thế, hẳn con người thời nay rất khó đón nhận. Nhưng cần thêm giáo huấn của thánh Phaolô để làm sáng tỏ ý định của Thiên Chúa: “Chồng hãy yêu thương vợ, như Chúa Kitô yêu mến Giáo Hội và phó nộp mình vì Giáo Hội”.

Thật vậy, Thiên Chúa không từ bỏ con người. Đức Giêsu không ly dị Giáo Hội của Ngài, mặc cho con người và Giáo Hội có những điều trái khuấy.

Sự trung thành trong hôn nhân được mời gọi diễn tả tình yêu giữa Thiên Chúa và Giáo Hội. Bí quyết của việc sống chung thủy, đó là sự tha thứ. Cần cảm nghiệm được sự tha thứ của Thiên Chúa cho mình, thì chúng ta mới có thể tha thứ cho nhau và cùng nhau vượt qua thử thách để sống sự chung thủy trong đời sống hôn nhân.

Khi lãnh nhận Bí tích Rửa Tội, mỗi người chúng ta đều đã kết ước với Chúa. Chúa thuộc về

ta và ta thuộc về Chúa. Chúa làm chủ và ta là thần dân của Ngài. Từ giao ước đó, chúng ta được mời gọi trung thành giữ giáo huấn của Thiên Chúa. Tuy nhiên, nhiều lúc, chúng ta đã bội ước và đã làm cho cuộc hôn nhân thánh của mình bị đứt đoạn.

Nguyên nhân làm cho sự trung thành của chúng ta gãy cánh, đó chính là những tội lỗi, ngờ vực và thiếu tin tưởng, phó thác nơi Thiên Chúa khi chúng ta đi tìm những lợi lộc thấp hèn qua những thụ tạo do con người và ma quỷ tạo nên.

Thiên Chúa muốn cho tình yêu vợ chồng lớn hơn cả tình yêu đối với cha mẹ nữa. Kết quả khác nữa là hai vợ chồng “sẽ thành một xương một thịt.”, nghĩa là “tuy hai mà một, tuy một mà hai”.

Vì thế, không một quyền lực nào của loài người được phép phân ly hai người đã nhờ hôn nhân mà nên một. Cũng như chỉ có sự chết mới phá vỡ được sự duy nhất của con người thế nào, thì cũng chỉ có một sự chết mới cắt đứt được mối giây ràng buộc hai người nam nữ đã nên một mà thôi.

“Vậy, sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly”. ■

Lm. Anmai CSsR



Những ngày gần đây, Sài Gòn cứ mưa tầm tã, mưa dầm dề, mưa như tiếng nỉ non, day dứt của đất trời mãi không thôi. Mưa mãi như thế, nên đường Sài Gòn dần biến thành sông.

Giữa cảnh trời đất mù mịt ấy, chúng ta thấy được nhiều cảnh tượng ấm áp và cảm động đến lạ. Trong đó có hình ảnh một người mẹ, giữa cơn mưa âm ỉ, nước ngập quá bánh xe, ra sức lội nước và đẩy chiếc xe chết máy về phía trước, cố gắng giữ cho đứa con của mình được khô ráo. Hình ảnh ấy khiến cho bất cứ ai nhìn vào cũng thấy sự bao la của tình mẫu tử.

Tình mẫu tử là tình yêu người mẹ dành cho đứa con của mình, kể từ khi đứa con ấy chưa tượng hình đến lúc mẹ nhắm mắt xuôi tay. Tình cảm ấy là vô điều kiện, chẳng có người mẹ nào lúc chăm con lại nghĩ về việc sau này mình được báo hiếu như thế nào,

chỉ cần con lớn lên khỏe mạnh là đủ. Khi còn trẻ các cô gái có thể đôi lúc yếu đuối, nũng nịu hay thậm chí choảnh chọe. Nhưng khi đã là mẹ thì tình mẫu tử sẽ cho các cô sức mạnh để cứng rắn, kiên cường vì con mà đứng ra nơi đầu sóng ngọn gió, bởi con là tất cả. Có thể nói, tình mẫu tử không phải thứ tình cảm đơn giản, mềm yếu mà là sức mạnh, là phép nhiệm màu của loài người.

Tình mẫu tử đến với những phụ nữ một cách tự nhiên. Giây phút họ biết rằng mình đang mang trong người một sinh linh bé nhỏ thì trong tim họ tự dưng sẽ nảy sinh cảm giác yêu thương và bảo vệ sinh linh ấy. Thứ tình cảm thiêng liêng ấy không hữu hình như cơm ăn áo mặc hằng ngày nhưng thiếu nó, ắt hẳn không đứa con nào có thể lớn lên toàn vẹn. Khi con còn bé thơ, chập chững tập đi tập nói, thì mẹ sẽ

đứng ra chở che cho con, cản lại những sóng gió cuộc đời, tặng con một tuổi thơ yên bình, ấm áp. Rồi khi con lớn lên từng bước vào đời, mẹ vẫn luôn ở phía sau âm thầm dõi theo con và dẫn con có đi xa đến đâu, chỉ cần quay đầu lại, mẹ vẫn luôn ở đó vì mẹ là nhà, là yêu thương.



Tình mẫu tử còn đồng nghĩa với tình bao dung vô hạn. Dù con có phạm sai lầm điều gì đi nữa, dù cả thế giới có quay lưng với con thì mẹ vẫn sẵn sàng ôm con vào lòng, tha thứ cho con tất cả. Chúng ta có thể thấy hình ảnh những người mẹ tóc bạc phơ, tấm lưng còng xuống vẫn cần mẫn tay xách nách mang các thứ vào trại giam thăm những đứa con lầm lỡ. Tình mẫu tử còn là sự hy sinh. Chúng ta có thể thấy những tấm gương vượt khó, những học sinh vùng nông thôn nghèo đậu thủ khoa, á khoa các trường đại học, nhưng mấy ai thấy rằng phía sau đó là những người mẹ chân lấm tay bùn, bán mặt cho đất, bán lưng cho trời, chất chiu từng đồng để nuôi con ăn học.

Còn có bao nhiêu người phụ nữ ngoài kia, vốn có thể hưởng thụ một cuộc sống an nhàn, sung túc nhưng vẫn lao vào lam lũ kiếm tiền để cho con có một tương lai tốt đẹp hơn. Sự hy sinh của mẹ chẳng ai có thể diễn tả

hết bằng lời, như một nhà thơ đã viết: “Ngôn ngữ trần gian khờ dại quá - Sao đong đầy hai tiếng: Mẹ ơi”. Tình mẫu tử không chỉ nuôi đứa trẻ lớn khôn và còn có giúp người phụ nữ trưởng thành hơn, dạy họ biết sống vị tha, vị kỷ, biết dẹp bỏ những yêu thích của mình để dành tất cả cho con, dạy họ sống điềm tĩnh, sống mạnh mẽ để làm gương, làm lá chắn cho suốt cuộc đời đứa con bé bỏng.

Mẹ yêu con nhiều là thế, nhưng đâu phải lúc nào cũng hiểu lòng mẹ, cũng biết thương mẹ như thương con. Như đứa con trong bức ảnh kia, tuổi trẻ sức dài vai rộng vậy mà để mẹ mình lội nước giữa cơn mưa tầm tã. Trên đời còn nhiều người còn không tốt hơn thế nữa. Họ hồn hào, họ vô ơn với bậc sinh thành. Chỉ cần một lời mẹ lớn tiếng cũng đủ khiến họ giận dỗi bỏ đi, làm người mẹ ở nhà lo lắng khôn nguôi. Nhưng bất hiểu với mẹ nhất là khi mẹ đã hy sinh tất cả,

cố gắng mỗi ngày để lo cho ta mà ta lại chây lười, lại không chịu học hành, làm việc, chỉ biết ăn bám mẹ mà thôi. Những người như thế thật đáng trách biết bao. Còn có những người mặc kệ công sinh thành dưỡng dục của mẹ, chỉ vì gia cảnh nghèo khó mà trách mẹ không lo được cho mình.

“Con không chê cha mẹ khó, chó không chê chủ nghèo”, những người trách mẹ như thế, không hề xứng đáng với tình cảm đấng sinh thành dành cho họ. Bản thân tôi cũng có lúc giận dỗi mẹ. Nhưng khi khôn lớn hơn một chút, tôi đã hiểu mẹ đã hy sinh cho mình nhiều đến chừng nào.

Vì thế, mỗi ngày tôi luôn cố gắng học tập, phụ giúp mẹ thật nhiều. Có thể tôi không cho được mẹ sung sướng nhưng tôi chắc chắn có thể cho mẹ hạnh phúc mỗi ngày. Có thể mẹ không cho được con điều tốt nhất trên thế giới nhưng mẹ sẽ cho con điều tốt nhất mà mẹ có. Tình mẹ vĩ đại như thế, cho nên tôi hy vọng rằng bất kỳ người nào cũng sẽ nhận được niềm vui, hạnh phúc và sự yêu thương tương xứng từ những đứa con của họ. Và: “Ai còn mẹ xin đừng làm mẹ khóc. Đừng để buồn lên mắt mẹ, nghe không...?” ■

My Lan Phạm sưu tầm

Tiếp trang 45

Đưa ra hai sự kiện trên đây, ông Bush kết luận: *Không có quyền lực nào, không có luật pháp nào có thể quét sạch những gì đã ăn rễ sâu trong lòng người.*

Lời phát biểu trên đây của ông George Bush có lẽ phải làm cho chúng ta vui mừng. Thiên Chúa vẫn luôn có mặt trong cuộc sống của chúng ta. Chính những nơi mà chúng ta tưởng Ngài đã bị gạt bỏ hoàn toàn, chính những lúc mà chúng ta tưởng như Ngài không có mặt, Ngài vẫn tiếp tục hoạt động. Bởi vì Thiên Chúa không thể là Thiên Chúa nếu Ngài không yêu thương con người.

Chúng ta tiếp nhận sự sống từ chính Chúa, như trái đất nhận lãnh ánh sáng từ mặt trời. Thiếu ánh sáng mặt trời thì không thể có sự sống trên trái đất. Cũng thế, không có Chúa thì không thể có sự sống...

Thiên Chúa thông ban sự sống cho chúng ta, bởi vì Ngài yêu thương chúng ta. Ngài yêu thương tất cả mọi người, ngay cả những kẻ chối bỏ hoặc thù ghét Ngài. ■

Nguồn:
Suy niệm Lời Chúa

Người Mẹ vĩ đại



Thông tin bệnh nhân AIDS chuẩn bị nhập viện sinh con đã khiến cả khoa sản náo loạn. Các y tá đồng thanh nói: “Ai sẽ chịu trách nhiệm trong trường hợp bị lây nhiễm?” Ngay cả một số bác sĩ cũng phản đối: “Nếu bệnh nhân khác bị lây nhiễm qua dụng cụ phẫu thuật và giường chiếu thì phải làm thế nào?” Sau một hồi tranh luận, cuối cùng bệnh nhân cũng được sắp xếp vào chiếc giường số 13, phòng cách ly đặc biệt của khoa sản. Khi trưởng khoa phân công trực ban, không ai muốn nhận vào trong đó. Cuối cùng chỉ còn lại tôi – một y tá vừa tốt nghiệp ba tháng, nơm nớp lo sợ bước vào căn phòng.

Vừa vào tới phòng, người mẹ sắp sinh mỉm cười với tôi. Tôi cứ nghĩ rằng những phụ nữ mắc loại bệnh này hẳn sẽ phấn son trang điểm lòe loẹt. Nhưng không phải vậy, cô cũng như những người phụ nữ bình thường khác,

khuôn mặt hiền từ, mái tóc dài ngang vai, chân đi đôi giày búp bê...

“Cảm ơn cô!” Một giọng nói trong veo và nhẹ nhàng, cô là một phụ nữ bình thường nhưng lại mắc căn bệnh không hề bình thường chút nào.

Thì ra người mẹ trẻ tại giường số 13 này là một cô giáo trung học phổ thông. Một hôm trên đường từ trường về nhà, cô bị tai nạn xe hơi. Vì mất quá nhiều máu nên cô phải truyền máu gấp và không may bị nhiễm HIV. Đến tận khi cô đi khám thai, bác sĩ mới phát hiện cô đã mắc phải căn bệnh thế kỷ. Cuộc đời cô đã bước sang một ngã rẽ mới, ảm đạm và mờ mịt với kết cục buồn phía trước. Đáng thương nhất là đứa bé trong bụng, nguy cơ bị lây nhiễm cũng rất cao, xác suất không dưới 20% đến 40%. Người mẹ không còn hệ thống miễn dịch, vì thế các biến chứng

trong quá trình sinh là vô cùng nguy hiểm.

Khi chồng cô đến đã khiến cho cả khoa một phen kinh ngạc. Chồng của một phụ nữ bị AIDS thì trông thế nào nhỉ? Khác xa với tưởng tượng của chúng tôi, chồng cô là một nhân viên văn phòng giỏi máy tính, đeo kính cận, cao ráo, lịch sự, và có phong thái rất đĩnh đạc.

“Anh à, anh đoán xem con chúng ta sẽ giống em hay giống anh hơn?” Tôi đang trải gra giường, nghe thấy những câu nói nhỏ nhẹ nỉ non của đôi vợ chồng trẻ thì sống mũi cay cay, nước mắt bắt đầu rơm rớm. Thì ra họ là một gia đình hạnh phúc. “Tất nhiên là giống anh rồi, nếu là con gái thì mới giống em chứ!” Cô vợ nghe vậy còn phụng phịu làm nũng ra điều không chịu. Khi tôi bước ra khỏi phòng bệnh, nước mắt tôi chảy dài, trái tim tôi chua xót vô cùng.

Hàng ngày cô ấy phải uống nhiều loại thuốc khác nhau để kiểm soát lượng virus HIV, hầu như ngày nào cũng phải lấy máu và truyền dịch. Hai cánh tay đầy đặn, nõn nà nay đã chỉ chít những vết kim tiêm. Tôi là y tá mới ra trường, vốn sống còn ít ỏi lại khá “nhát gan”. Nhất là những lúc lấy máu, tôi vẫn thường làm cô ấy đau đến chảy nước mắt, nhưng cô chưa bao giờ

nổi cáu với tôi, chỉ âm thầm cắn răng chịu đựng, thỉnh thoảng còn mỉm cười nói ‘không sao’.

Chỉ vài ngày sau khi cô nhập viện, tôi dần dần rất thích cô ấy.

Tuy còn vài ngày nữa mới đến ngày sinh, nhưng cả khoa đã chuẩn bị sẵn sàng. Cô năm nay đã 31 tuổi lại mang trong mình căn bệnh AIDS, nên bệnh viện cả trên lẫn dưới đều trong trạng thái đề phòng cao độ.

Nhưng bản thân cô lại rất bình tĩnh, hàng ngày đều đọc sách và nghe nhạc, còn viết thư tình hoặc vẽ tranh tặng con yêu...!

Một hôm tôi đánh bạo hỏi, tại sao cô lại sinh đứa bé ra, rằng cô có biết nguy cơ lây nhiễm là rất cao? Cô vừa mỉm cười vừa trả lời tôi:

— Con tôi đã đến với tôi, đó là duyên nợ, hơn nữa tôi không có quyền cướp đi sinh mệnh của bất kỳ ai.

Tôi do dự, nhưng vẫn quyết định hỏi:

— Nếu cháu bị nhiễm HIV thì sao?

Cô ấy im lặng một lúc, sau đó tiếp tục nói:

— Nếu không thử thì con tôi sẽ không có cơ hội sống nào.

Tâm trạng tôi vừa buồn vừa xót xa, không khí trong căn phòng trở nên ngột ngạt. Khi tôi

chuẩn bị ra ngoài, cô đã nhẹ nhàng nắm lấy tay tôi, đôi mắt rưng rưng và nói:

— Tôi muốn nhờ cô một việc, khi tôi sinh con dù có xảy ra chuyện gì, chồng tôi nhất định sẽ cứu lấy tôi. Nhưng tình trạng của tôi cô cũng biết rồi đó, vì thế nếu thực sự xảy ra chuyện xấu, xin hãy cứu lấy con tôi.

Tôi cảm động ôm cô và khóc, cô đúng là một người mẹ thực sự.

Dưới ánh đèn huỳnh quang nhạt màu, cô nằm yên lặng trên bàn mổ, thân dưới không ngừng chảy máu, nước ối vẫn đục đã ộc ra. Điều này có nghĩa là thai nhi đang lâm vào tình trạng nguy hiểm vì thiếu oxy. Thể chất của cô vô cùng đặc thù, không hề có phản ứng với thuốc tê, chỉ có thể chọn mổ sống để lấy thai nhi ra và chấp nhận hy sinh người mẹ. Hai là tiêm thuốc gây mê, nhưng đợi khi thuốc có tác dụng thì em bé trong bụng đã bị ngạt thở hoặc bị sốc vì liều gây mê quá cao, nhưng chỉ như vậy mới có hy vọng cứu được người mẹ. Cả hai trường hợp đều khiến bệnh viện và gia đình lâm vào tình trạng tiến thoái lưỡng nan.

Cô nắm chặt tay tôi, đôi mắt nhìn tôi như van nài, giọng nói yếu ớt nhưng rất kiên quyết:

— Cứu lấy con tôi, nhanh cứu lấy con tôi, không cần phải quan

tâm đến tôi...!

Đây là lần đầu tiên tôi chứng kiến cái nhìn tuyệt vọng đến vậy, trong một căn phòng cũng tuyệt vọng như thế. Một người phụ nữ không thể gây tê, cũng không thể gây mê khi mổ đẻ, bao nhiêu bác sĩ đứng đó đều bất lực.

Con dao phẫu thuật nhanh chóng được đưa xuống bụng dưới, lớp da, lớp mỡ, lớp cơ, niêm mạc rồi tử cung... Người mẹ co giật từng cơn, toàn thân dấy giụa, quần quai, mắt trợn ngược, khuôn mặt biến dạng vì đau đớn, miệng cắn chặt chiếc khăn trắng và rên lên từng cơn xé lòng. Tôi không thể chịu nổi khi chứng kiến những giọt nước mắt của cô rơi xuống lỗ chã. Và tôi biết, đó không chỉ là đau đớn mà còn là tình yêu của người mẹ. Đến tận hôm nay tôi mới hiểu vì sao làm con phải hiếu thảo với cha mẹ. Bởi mỗi đứa con chào đời là biết bao nhiêu đau đớn, biết bao nhiêu nhọc nhằn, thậm chí là hy sinh cả tính mạng của mẹ.

Cuối cùng, thai nhi đỏ hồng cũng được đưa ra và khóc lên tiếng khóc yếu ớt đầu đời. Người mẹ vừa ngất lịm đi, đột nhiên nghe thấy tiếng khóc của con nên cô cố gắng hé mở đôi mắt liếc nhìn về phía con yêu, nhưng rồi mí mắt sưng húp nặng trĩu

lại vội vã sụp lại. Tôi vội vàng tháo đai cố định ở chân và tay cho cô, vì gồng mình vật lộn với cơn đau, cổ tay cổ chân cô đều rớm máu. Hai mắt tôi đẫm lệ, trái tim tôi cũng như thắt lại...

Thật khó để tin rằng đây là một người mẹ AIDS, lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng nhìn thấy con trai của mình. Đôi mắt cô nhắm lại và sẽ không bao giờ còn mở ra được nữa. Cô bị nhiễm trùng nặng và không thể cầm được máu nên đã mãi mãi ra đi.

May mắn là em bé âm tính với virus HIV. Tôi tin rằng ở trên cao kia, cô cũng đang mỉm cười mãn nguyện.

Khi làm vệ sinh phòng bệnh, tôi đã tìm thấy một lá thư dưới gối của cô, bên trong còn vẽ một bức tranh ông mặt trời, bên dưới mặt trời là một đôi tay nhỏ. Cô viết cho con trai rằng: “Con yêu, cuộc sống giống như mặt trời, hôm nay lặn xuống ngày mai nhất định sẽ lại lên.” Tôi không thể ngăn những giọt nước mắt, cuộc sống thật quá mong manh và cũng thật mạnh mẽ. Người mẹ nào mà chẳng thương con? Vậy cơ sao chúng ta lại phải phân biệt đối xử?

Cuối cùng tôi đã hiểu, cô cũng như những người mẹ bình thường khác, dũng cảm để dành

lấy sự sống cho con.

Khi đứa bé được xuất viện, cháu nằm yên bình trong vòng tay cha. Ban đầu đứa trẻ khóc rất to, giống như biết mẹ nó sẽ không bao giờ còn quay về nữa. Nhưng nó chợt ngừng khóc khi tôi đặt bức thư lên ngực. Dường như trong lòng bé cũng đang mỉm cười khi nhận lấy cuộc sống vĩnh cửu này.

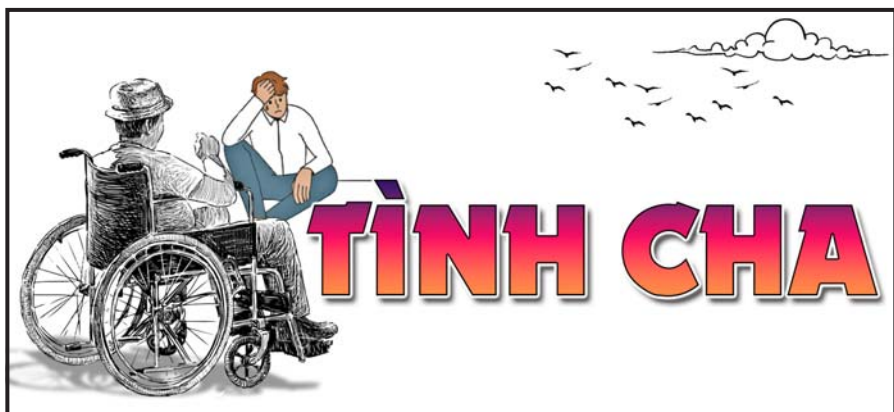
Mai này lớn lên em sẽ biết rằng, mẹ của em là người mẹ vĩ đại nhất trên đời...! ■

Nguồn: Inter

MẸ! NGƯỜI CON YÊU QUÝ NHẤT

Mẹ là tiếng hát câu thơ
Ru con vào những giấc mơ tuyệt vời
Du dương hai tiếng à ơi
Đong đưa con ngủ, suốt đời
không quên
Mỗi ngày con lớn khôn lên
Trong vòng tay mẹ êm đềm thiết tha
Mẹ là tổ ấm mái nhà
Tình thương, cao cả, bao la, dạt dào
Lời mẹ dạy bảo ngọt ngào
Hiền từ, âu yếm, xiết bao ân tình
Mẹ là nắng ấm bình minh
Là bông hoa cúc đẹp xinh sáng ngời
Ôn mẹ biển rộng mây trời
Không gian ấp ủ cho đời con tươi.
Nay thì mẹ đã qua đời
Bỗng dưng hạnh phúc chơi với
chiều tà!

Phan Huỳnh Vân Anh



Tôi có một người cha già, lại tàn tật, cụt một chân. Khi tôi sinh ra đời bố tôi cũng đã gần 50 tuổi. Trong một thời gian dài, bố tôi đóng vai trò của một người mẹ, tuy di chuyển khó khăn, nhưng ông lo lắng cho tôi không còn thiếu một thứ gì. Bạn bè thường gọi là “Ông nội trợ” và khen là đàn ông mà bố tôi có đầy đủ các đức tính của người phụ nữ Á đông “công, dung, ngôn, hạnh”, nuôi con khéo léo không ai bằng.

Hồi còn bé, tôi không hiểu được, vì sao không phải mẹ tôi, mà bố tôi luôn luôn ở nhà chăm sóc cho tôi. Từ từ tôi mới nhận ra, trong đám bạn bè, tôi là người duy nhất luôn luôn có người bố bên cạnh. Thiếu tình mẹ, tuy nhiên, tôi cũng cảm thấy an ủi, mình là người rất may mắn, còn hơn nhiều đứa trẻ thiếu cả tình thương của cha lẫn mẹ.

Sau này tìm hiểu thì tôi biết,

bố tôi là một lính VNCH, bị thương trên chiến trường, được mẹ tôi bảo lãnh theo diện đoàn tụ, bà lo cho ông hưởng tiền trợ cấp tàn phế. Lúc tôi được hơn 3 tuổi, bố tôi và mẹ tôi ly dị, bà đã lập gia đình với một người đàn ông khác, nhường tôi lại cho bố tôi nuôi. Trong ký ức trẻ thơ, tôi có thể hình dung được hình ảnh của mẹ tôi một vài lần, khi bà đến thăm, nhưng rất xa lạ, vì luôn luôn bà đi với một người đàn ông nhìn tôi với ánh mắt lạnh lùng.

Tôi có tí mặc cảm về địa vị bố tôi ngoài xã hội, so với bố của những đứa trẻ khác, tuy nhiên việc chăm sóc tôi thì hoàn hảo, ông chăm lo cho tôi từ việc lớn đến việc nhỏ, không phải đụng tay vào bất cứ thứ gì. Trong suốt thời gian tôi học tiểu học, ông còn thuyết phục ông tài xế xe bus đón tôi đi học ngay tại cửa nhà, thay vì ở trạm xe, cách xa

nhà tôi 4 dãy phố. Khi tôi bước vào nhà, lúc nào bố tôi cũng chuẩn bị sẵn thức ăn trưa, nào cá kho, thịt kho, rau xào và có cả canh nữa.

Lâu lâu cũng có thức ăn Mỹ, sandwich, hamburger, bơ đậu phộng, và còn thay đổi theo mùa. Giáng Sinh bánh có viền xanh hình cây thông, Valentine có hình trái tim v.v...

Khi tôi lớn hơn một chút, vào năm đầu tiên trung học, tôi lại thích sống độc lập, tôi muốn thoát ra những cử chỉ yêu thương dành cho con nít của bố, vì sợ chúng bạn trêu chọc. Nhưng chẳng bao giờ bố buông tha tôi cả, một đôi khi tôi rất bực mình.

Cấp trung học, tôi không thể về nhà ăn cơm được nữa, phải bắt đầu tập tự lo cho mình. Nhưng bố tôi lại thức dậy sớm hơn thường lệ để chuẩn bị bữa ăn trưa cho tôi. Ông cẩn thận ghi cả tên tôi bên ngoài túi giấy đựng đồ ăn. Lật dưới đáy bao giấy, luôn luôn có một vài hình vẽ nhỏ, khi thì căn nhà, khi thì dòng suối, ngọn núi, chim cá và hình trái tim với dòng chữ “I Love You Tammy!” Nào hết đâu, bên trong những chiếc khăn giấy cũng có những dòng chữ triền miên “Bố thương con nhiều”. Ông luôn viết, hay có những câu nói bông đùa như thế để nhắc nhở là ông yêu thương tôi nhiều,

và muốn làm cho tôi vui.

Tôi thường lên ăn trưa một mình để không ai thấy được cái túi giấy và khăn ăn. Nhưng cũng chẳng giấu được lâu. Một hôm, một đứa bạn tình cờ thấy khăn ăn của tôi, nó chộp lấy la lên và chuyển đi khắp căn phòng cho mọi người xem. Mặt tôi nóng bừng, bối rối, mắc cỡ muốn chui đầu xuống đất.

Bữa hôm đó tôi về, đã làm mặt giận với bố tôi và “cấm” ông ấy không được viết, vẽ “bậy bạ” trên khăn giấy nữa, để bạn bè không coi tôi như đứa con nít lúc nào cũng cần người lớn chăm sóc. Lần đầu tiên tôi thấy bố tôi buồn, lặng lẽ vào phòng đóng cửa.

Ngày hôm sau, tôi vô cùng ngạc nhiên vì tất cả bạn bè bu chung quanh tôi, chờ để được xem chiếc khăn ăn, nhưng lần này thì trống trơn, không có dòng chữ hay hình vẽ gì cả. Nhìn mặt bọn chúng thất vọng, hụt hẫng, tôi mới hiểu ra, tất cả chúng nó đều mong ước có một ai đó biểu lộ tình thương yêu ngọt ngào giống vậy đối với chúng. Lúc đó lòng tôi len lén cảm thấy vui vui, dâng lên niềm tự hào về bố. Tôi vội về làm lạnh với bố, và những giòng chữ, những hình vẽ yêu thương lại tiếp tục.

Những năm còn lại trong

trường trung học, tôi vẫn đều đều có những chiếc khăn đặc biệt ấy. Và từ đó, tôi giữ lại, chừa trong một cái hộp riêng, dấu kín. Chưa hết, khi vào đại học, tôi phải rời xa bố, tôi nghĩ thông điệp xưa kia của bố sẽ phải chấm dứt.

Nhưng tôi và bạn bè rất vui sướng vì những cử chỉ biểu lộ tình cảm của bố tôi vẫn tiếp tục qua hình thức khác. Ở cấp đại học, dĩ nhiên không còn thấy bố tôi đứng chờ khi tan học, vì thế, tôi hay gọi điện thoại cho ông, chi phí điện thoại khá cao, nhưng không sao, tôi chỉ muốn nghe được giọng nói của ông mà thôi.

Suốt năm học đầu tiên, chúng tôi quen lối nói chuyện như thế và sau đó kéo dài một năm. Thường thì sau khi tôi nói lời tạm biệt, câu cuối cùng không bao giờ thiếu. “Này Tammy” Tôi thường trả lời “Dạ, gì thế bố?” “Bố thương con nhiều.” “Con cũng thế. I Love You!”



Hình như bố tôi nhận ra chi phí mắc mớ cho những cuộc điện đàm, từ đó, tôi bắt đầu nhận thư mỗi thứ sáu. Ban thường trực phát thư của trường đều biết ai là người thường gửi lá thư này, mặc dù địa chỉ hồi âm luôn luôn ghi là KBC 1678. (Sau này tôi khám phá ra, KBC viết tắt là Khu Bưu Chính, địa chỉ trong quân đội ngày trước nơi bố tôi phục vụ. Còn số 1678 dễ quá, là số nhà tôi hiện tại.)

Nhiều lúc bên ngoài bì thư, địa chỉ được viết bằng bút chì và tiếp theo đó là những lá thư có hình con mèo và con chó của gia đình tôi, có vẽ những hình tháp nhiều tầng, hình cây cầu nhiều nhịp in trên sóng nước. Hè năm đó, bố tôi và tôi du lịch về Việt Nam, lúc đó tôi mới biết là Chùa Một Cột, Chùa Thiên Mụ, Cầu Trường Tiền v.v...

Sau chuyến du lịch ấy, tôi tìm hiểu về Việt nam nhiều hơn, nhất là cuộc chiến tranh trước 75, tôi bắt đầu thấy thương bố nhiều, ông là người lính bại trận, nhưng quân lực ấy đã chiến đấu dũng cảm trong suốt 20 năm.

Thư đến và được phát mỗi ngày sau buổi ăn trưa. Tôi thường đi nhận thư và mang theo mỗi khi đi uống cà phê. Tôi nhận thấy chẳng cần phải dấu diếm làm gì nữa, bởi bạn cùng phòng tôi là những đứa bạn hồi còn

trung học, chúng nó biết rất rõ về những chiếc bao giấy, khăn ăn. Và rồi trở thành như một tập tục, tôi đọc thư, còn bì thư và hình vẽ thì được chuyển khắp bạn bè, thư từ bố tôi thành niềm vui của cả phòng.

Trong năm cuối cùng đại học, bố tôi bị căn bệnh ung thư hành hạ. Mỗi khi tôi không nhận được thư vào ngày thứ sáu, tôi biết ông ốm nặng, không thể viết được. Ông thường thức dậy lúc 4 giờ sáng để có thể ngồi trong nhà yên tĩnh nắn nót viết những lá thư. Nếu không kịp cho đợt phát thư vào thứ sáu, thì chỉ sau đó, một hai ngày, thế nào rồi thư cũng đến. Bạn bè tôi bình bầu ông là “Người cha thương con nhất trên thế giới này!”

Ngày lễ cha, Father’s Day, chúng nó gửi một tấm thiệp phong tặng ông danh hiệu đó và tất cả đều ký tên trên tấm thiệp. Tôi tin rằng ông đã dạy cho tất cả chúng tôi về tình phụ tử, bạn bè tôi bắt đầu nhận những tấm khăn ăn giống như tôi từ gia đình chúng nó, với những lời để lại ấn tượng mà sẽ thôi thúc họ hãy biểu hiện tình thương của họ với con cái sau này.

Suốt thời gian đại học, những lá thư và những cú điện thoại như một chu kỳ đều đặn. Ngày ra trường, tôi quyết định chọn công việc làm gần nhà, để được ở

cạnh bố tôi, vì căn bệnh bố càng ngày càng nặng. Thời gian được ở gần bố không còn bao nhiêu lâu nữa. Đó là những giây phút khó khăn, đau khổ nhất cuộc đời tôi phải trải qua.

Tôi ở bên cạnh bố tôi một vài ngày trong bệnh viện trước khi ông mất. Vài giờ trước khi hấp hối, ông nắm tay tôi bảo “Bố nhờ con một điều, con về nhà lấy cho bố cái hộp gỗ mà bố để trên đầu tủ, đây là hộp chứa đựng những kỷ niệm đời lính mà bố yêu thương nhất. Bố muốn nhìn nó lại một lần.”

Tôi lái xe về nhà, và cũng tìm ra ngay chiếc hộp phủ đầy bụi thời gian. Có gì bên trong? Tôi tò mò mở nắp hộp. Mắt tôi bắt đầu cay cay nhòa lệ, khi nhìn thấy những tấm hình của bố tôi còn trẻ, trong những bộ quân phục thật oai phong. Có những tấm cầm súng đằng sau chiến trường còn bốc mùi lửa khói. Lật ra đằng sau, những ngày tháng cũ, 68, 70, 71, 72... với những địa danh xa lạ: An Lộc, Bình Long, Đồng Xoài, Khe Sanh... Dưới đáy hộp là căn cước quân nhân, giấy giải ngũ và những tấm huy chương, bộ lon gắn trên cổ áo khi ông mặc những bộ quân phục.

Bây giờ thì tôi mới hiểu hết, không còn mặc cảm hình ảnh có ông bố tàn tật chỉ biết lo việc “nội trợ”, ngược lại là đảng

khác, Bố tôi đã một thời là một người lính chiến oai hùng.

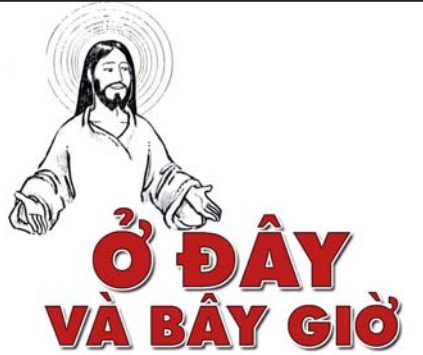
Rõ ràng bố tôi chăm sóc tôi, vui vẻ làm những việc của người phụ nữ bao nhiêu năm nay, chỉ vì tình thương con mà thôi. Ông thật là người cha tuyệt vời.

Tôi ôm cái hộp, chạy gấp lại bệnh viện, định nói lời xin lỗi với người cha thân yêu của mình, nhưng đã trễ! Người y tá trực cho biết, bố tôi vừa trút hơi thở cuối cùng. Rồi người y tá trao cho tôi chiếc khăn giấy nhà thương, với giòng chữ cuối cùng run rẩy của một người cha dành cho con “Tammy, ba thương con nhiều! Vĩnh biệt!”

Nước mắt tôi trào ra như suối, cầm tấm khăn giấy trong tay áp vào ngực, tấm khăn giấy cuối cùng, mà cả cuộc đời mãi mãi không còn nhận được nữa.

Lúc liệm xác, tôi bỏ theo chiếc hộp kỷ niệm đời lính vào hòm cho bố, còn những chiếc khăn giấy tôi sẽ giữ mãi bên cạnh cả cuộc đời tôi. Bây giờ thì những chiếc khăn giấy đã đổi màu vàng khè, nhưng tình tôi dành cho người bố càng ngày càng thấm thiết, bất diệt, muôn đời không thay đổi. ■

Hai Lê



Một nhà báo năm chiêm bao thấy gặp Thượng Đế bèn mở máy ghi âm xin phép được phỏng vấn vài câu nếu Ngài có thì giờ.

– Cứ tự nhiên. Thì giờ của ta vô lượng!

– Từ khi... tạo ra loài người, Ngài có điều gì bản khoăn thắc mắc về họ không?

– Nhiều lắm.

– Chẳng hạn?

– Loài người rất lạ. Lúc nhỏ thì mong cho mau lớn. Lớn rồi thì mong cho nhỏ lại...

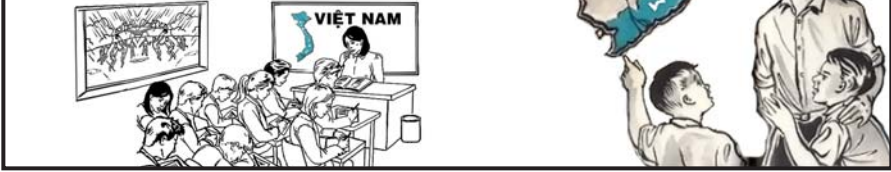
Nhà báo giật mình, thấy hơi nhột. Thượng Đế tiếp:

– Lạ nữa, lúc trẻ khỏe thì họ mang hết sức lực ra đấu đá tranh dành để kiếm cho thật nhiều tiền... Rồi khi có tuổi, họ mang tiền đó ra... phục hồi sức khỏe!

Nhà báo rút khăn lau mồ hôi trán.

Xem tiếp trang 99

NHÌN LẠI NỀN GIÁO DỤC CỦA VIỆT NAM CỘNG HÒA



Miền Nam từng có một nền giáo dục huy hoàng. Thành ra người Miền Nam chúng ta có toàn quyền, có thể so sánh giữa “ngày nay” và “trước kia”.

Khi mà ngày nay người ta cứ làm những trò “cải cách”, đòi sửa này, chỉnh kia, bỏ nọ nhưng bản chất và cái gốc là cách dạy và chất lượng thì họ không đá động gì tới và cũng không có khả năng.

Việt Nam Cộng Hòa hồi xưa phổ cập giáo dục tiểu học, trẻ em đi học tại trường công miễn phí và có sữa uống miễn phí, sách giáo khoa không là gánh nặng của con nhà nghèo vì rất rẻ và đời anh xài tới đời em cũng chỉ có mấy cuốn.

Từ lớp 6 trở đi thì học trò không được phổ cập. Tức lớp 5 sẽ thi tuyển vào các trường công lập trên toàn thế giới, và hoàn toàn miễn phí. Ai không đậu phải học trường tư thì trả tiền. Có

nhiều trường tư nổi tiếng và kỷ luật của quý cha, quý sư.

Có bằng tú tài 2 là thành một người công dân trí thức lịch lãm của VNCH rồi.

Học trò VNCH được dạy từ nhỏ triết lý, luân lý, đạo đức, cách xử sự và sống chuẩn mực với xóm làng, xã hội, quốc gia, dạy cho con người biết cách sống trong xã hội, biết nền văn hóa mà con người được sanh ra trong đó để sống cho thích hợp.

Cách ăn uống, lễ phép, cách đối xử, các nghề nghiệp sinh sống, phong tục tập quán.

Nền giáo dục của VNCH gói gọn trong ba chữ: Nhân bản, Dân tộc, và Khai phóng.

Giáo dục Việt Nam Cộng Hòa lấy con người làm nền, dạy tình thương, lòng trắc ẩn giữa người và người với nhau, người làm gốc, đó là giáo dục nhân bản.

Con người khác thú vật là con người có suy tư, có sáng tạo và làm cho đời sống càng ngày càng nâng cao. Con người cần được no cơm ấm áo, tự do tín ngưỡng, tự do tư tưởng.

Con người trước nhất là phải biết yêu thương nhau, tôn trọng nhau tối thiểu, hiếu thảo, yêu thương gia đình, kính trọng ông bà cha mẹ, yêu thương họ hàng thân tộc, kính trọng thầy cô, có lương tâm trong mọi sinh hoạt, có trách nhiệm với tha nhân, góp phần bảo vệ cuộc sống cho xã hội.

Cha sanh, mẹ dưỡng

*Đức cù lao lấy lượng
nào đong.*

Thờ cha mẹ ở hết lòng,

*Ấy là chữ hiếu dạy trong
luân thường.*

Chữ để nghĩa là nhường,

*Nhường anh, nhường chị lại
nhường người trên.*

Ghi lòng tạc dạ chớ quên,

*Con em phải giữ lấy nền
con em.*

(Quốc Văn Giáo Khoa Thư)

Giáo dục Việt Nam Cộng Hòa là giáo dục dân tộc, nó hướng người VN biết tự hào nguồn gốc, màu da của mình, biết trân trọng lịch sử của ông bà tổ tiên, biết lòng tự trọng dân tộc để đi ra nước khác gìn giữ cái

liêm sỉ của ông bà mình.

Giáo dục Việt Nam Cộng Hòa là giáo dục khai phóng. Tức là open, cởi mở, giáo dục con người tánh sáng tạo, không gò bó, không thất nã, không nhồi sọ.

Con người tiếp nhận kiến thức khoa học kỹ thuật tân tiến trên thế giới, tiếp nhận tinh thần dân chủ, phát triển xã hội, giá trị văn hóa nhân loại để góp phần vào việc hiện đại hóa quốc gia xã hội, làm cho xã hội tiến bộ tiếp cận với văn minh thế giới.



Giáo dục Việt Nam Cộng Hòa cũng dạy con người tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân, biết nhìn cái sai cái đúng trong chính bản thân mình, sai thì chịu trách nhiệm và sửa từ từ để tốt hơn.

Nền giáo dục của Việt Nam Cộng Hòa rất tuyệt vời. Nó dạy cho con người kiến thức và đạo đức song song.

Trong xã hội có những cá

nhân khác biệt, nhưng không thể đánh giá con người qua sự khác biệt đó để kỳ thị giàu nghèo, giới tính, tôn giáo, địa phương, chủng tộc.

Mọi người đều được hưởng đồng đều về giáo dục.

Một người có giáo dục, có nhân cách sẽ là một công dân tốt, có tình yêu quê hương đất nước, sống đàng hoàng.

Một nền giáo dục mà không dạy đạo đức nó tạo ra xã hội có đạo đức bị băng hoại, con người lương tri và lương năng cũng mất.

Khi đạo đức biến mất thì xã hội sẽ không có trật tự, an ninh, thường xảy ra trộm cướp, giết người, con người mất dạy, ý thức buông bỏ, con người không tôn trọng nhau khiến cho cuộc sống của con người đầy dẫy sự đau khổ và bất an.

Một đất nước không đạo đức là một đất nước không phồn vinh, thịnh trị, mưa không thuận gió không hòa, lòng dân oán thán, khi đó sẽ có loạn lạc.

Giáo dục Việt Nam Cộng Hòa là nền giáo dục hiệu quả và tiến bộ.

Trình độ giáo dục VNCH là thật và thế giới công nhận. Bằng cấp của VNCH được thế giới công nhận.

Bằng cấp của VN ngày nay

chẳng có nước nào công nhận.

Đường xá ngày nay dơ hơn thời trước 1975. Sông hồ ngày nay dơ hơn trước 1975.

Đồ ăn ngày nay dơ hơn trước 1975, ung thư người VN cao hơn trước 1975.

Con nít ngày nay mất dạy kinh khủng, điều này trước 1975 là ít có. Xã hội ngày nay loạn thất kinh, không có một giới hạn nào hết, điều mà trước 1975 rất rõ ràng giới hạn.

Và rất nhiều không kể hết...

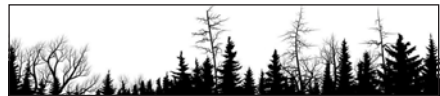
Nhiều người may mắn lớn lên trong một gia đình, trong một xã hội mà ông bà cha mẹ vẫn giữ nề nếp của Miền Nam thời VNCH với một nền lễ giáo cổ truyền Việt Nam còn sót lại, tôn trọng các giá trị gia đình cao đẹp từ ngàn xưa, những tin yêu vào tình đời tình người, vào cái chung vẫn còn mạnh mẽ dữ lắm.

Có thể nói, dư âm giá trị di sản VNCH là đồ cổ, nhưng rất quý.

Không cách nào xóa bỏ di sản VNCH trong lòng người Miền Nam.

Nghĩ về cái xưa ta tiếc đứt ruột, dân tộc này vô phước vô phần. ■

Nguyễn Gia Việt





Chuyên một cây cầu

VÀ LÒNG VÔ ƠN CỦA NGƯỜI VIỆT

NGƯỜI ĐÀN ÔNG ĐAN MẠCH - XÂY MÁY CHỤC CÂY CẦU & TRƯỜNG HỌC CHO NGƯỜI VIỆT... VÀ BỊ LỘC LỬA ĐẾN TRẮNG TAY

Họ là đôi vợ chồng già, chồng người Đan Mạch, thợ xây - vợ người Việt đã đổ hết tâm sức xây được 24 cây cầu treo và 5 trường học tại những vùng nông thôn nghèo của Việt Nam.

Thế nhưng, cuộc đời họ lại không gặp suôn sẻ ngay trên chính mảnh đất mà họ yêu quý, thậm chí họ còn bị người Việt lừa trắng tay, giờ phải sống trong một ngôi nhà xây tạm bợ. Nhiều người không biết tới họ nhưng vẫn đi qua những cây cầu họ đã xây, Sống Mới đã được sự đồng ý của facebooker Tung Xich Lo - người đã chia sẻ những thông tin về cặp vợ chồng Kurt Lender Jensen – Tiêu Thị Ngọc Sang (Nhưng) trên trang mạng xã hội - để gửi tới bạn đọc câu chuyện về những con người, dù không mang dòng máu Việt nhưng vẫn

nhiệt tâm với nước Việt.

Lần đầu tiên, tôi gặp ông Kurt và bà Nhung là qua sự hướng dẫn của ông anh tôi khi anh giới thiệu về họ: “cặp vợ chồng này có chung 1 trái tim tốt”, Tùng nên đến thăm họ. Trong nhiều năm qua, tại Đan Mạch, ông Kurt và bà Nhung đã được nhiều người dân Đan Mạch biết đến khi họ khởi đầu xây một cây cầu treo tại khu vực trồng cà phê, thuộc Bảo Lộc, Lâm Đồng bằng chính công sức và sự cần cù của họ.

Hành trình xây cầu chỉ bằng sự trợ giúp

Theo lời ông Kurt kể lại cho tôi, chuyện xây cầu xuất phát từ một lần về thăm quê hương vợ, có người nhờ ông gắn giúp lại vài tấm ván cho chiếc cầu treo.

Thoạt đầu nhìn chiếc cầu cũ kỹ, ông đã thốt lên rằng ông hoàn toàn có khả năng làm một cây cầu treo mới, còn chiếc cầu cũ như hiện tại thì vô phương sửa chữa. Lúc ấy ông nghĩ, chắc mọi người đều nghĩ “ông ta nói phét lác”. Nhưng ông Kurt đã bắt tay vào làm đúng như lời nói của mình.

Trở lại Đan Mạch, ông đã tích cực liên lạc với nhiều chuyên gia để xin vật liệu xây cầu. Công ty đầu tiên nhận giúp đỡ là một công ty sản xuất dây cáp, họ đã trả lời ngay lập tức rằng sẵn sàng trợ giúp mở dây cáp ông cần dùng. Nhưng cáp của họ lại bọc nhôm, không có sự co giãn, e là không thích hợp cho việc làm cầu treo.

Cùng lúc đó, ông lại được một người bạn thân cung cấp cho ông một thông tin quan trọng: Hệ dây cáp căng giữa các tuyến cao tốc của Đan Mạch đang được tháo bỏ vì quá nguy hiểm. Thế là ông Kurt bắt tay liên lạc với sở đường bộ. Họ kết nối ông với một công ty đang thi công tháo gỡ của Đức. Công ty này đã không ngần ngại cho ông lấy những gì ông muốn.

Tuy nhiên, để cuộn những sợi dây cáp lại, ông phải liên lạc với một cơ sở điện lực tại địa phương. Sau khi nghe ông Kurt trình bày, công ty này vui vẻ chở

những ống cuộn dây điện trống, đến thẳng đường cao tốc, nơi họ đang tháo gỡ dây. Để cho đôi vợ chồng Kurt - Nhung tự lăn dây cáp vào ống cuộn.

Cũng trong thời gian đó, ông Kurt tiến hành làm thử một chiếc cầu mẫu trong khu vườn của nhà mình. Ông cũng liên lạc với một công ty lớn của Đan Mạch, chuyên về ngành xây cầu có tên là Carl Bro và nhờ họ trợ giúp ông một bản vẽ sơ sài. Nhưng nhờ bản vẽ này, ông Kurt đã nhằm tính được sẽ cần bao nhiêu mét cáp cho chiếc cầu trong thực tế.

Rồi ông lại tiếp tục nhờ đến một công ty chuyên về kỹ nghệ cung cấp các vật liệu cho ghe đánh cá có tên là Claus Harbo. Họ cũng rất ân cần giúp ông số trang thiết bị xiết dây cáp... mà ông cần dùng. Ngoài ra, Câu lạc bộ thể thao Lions Club, đã hỗ trợ thêm một máy phát điện và máy trộn bê tông cho công việc xây cầu của ông. Không dừng tại đây, ông xin tiếp được một số lượng sơn để bảo trì dây cáp của công ty Sadolin.

Cuối cùng ông liên lạc với hãng vận chuyển tàu Maersk mạnh nhất thế giới và đã được phép nói chuyện trực tiếp với tổng giám đốc, A. P. Muller. Tuy các tàu bè của hãng này không cập cảng Việt Nam, nhưng ông

tổng giám đốc cũng vui lòng giúp ông Kurt chuyển số hàng ấy về Singapore, rồi nhờ các hãng khác chuyển tiếp số hàng trên về Việt Nam.

Coi như các công việc tại Đan Mạch tiến triển quá tốt. Tuy nhiên, khi số hàng trên về tới cảng Sài Gòn lại gặp vấn đề lớn nhất mà không nhận được sự trợ giúp nào khi phải chi tiền, thì hàng mới ra khỏi cổng. Ông Kurt đã phải thương lượng rằng cho ông lấy số hàng trước, còn tiền thì chiều ông mới đích thân đến nhà chủ kho để trả, nhưng đó chỉ là giải pháp tình thế để ông Kurt đối phó với những “những nhiều” thường nhật ở Việt Nam, bởi ông lấy đâu ra tiền để trả cho chủ kho, khiến ông phải... nói phét như vậy.

Khi nguyên vật liệu đã có mặt tại Việt Nam, lãnh sự quán Đan Mạch đã trợ giúp bê tông, sắt thép và cây ván, cùng với chi phí vận chuyển.

Thế nhưng, ngày khởi công xây cầu, ông chủ tịch tỉnh Bảo Lộc chỉ điều giúp ông Kurt một đội quân 20 người, trong đó chỉ có một người cầm theo cái xẻng, là công cụ lao động duy nhất. Ông Kurt đã bức xúc với hành động thờ ơ này của chính quyền địa phương và tuyên bố sẽ làm cây cầu tại một địa phương khác nếu sự trợ giúp nhân lực “èo ụt”

như vậy.

Ngày hôm sau, ông Kurt nhận được một đội quân gấp đôi là 40 người. Với kinh nghiệm của một người thợ hồ, hiểu biết nhìn bản vẽ, ông đóng vai trò chỉ huy và phân chia công việc lớn nhỏ cho thợ, thậm chí chia từng miếng thuốc lá cho thợ. Cô Nhung - vợ ông đóng vai trò thông dịch và chị nuôi cho 40 người nông dân đến giúp việc xây cầu.

Sau 25 ngày, chiếc cầu treo dài 65 mét và ngang 1,2 mét hoàn tất với tổng chi phí là 4500 USD. Khi chiếc cầu được khánh thành, một bà cụ đòi nắm tay ông Kurt dẫn bà qua cầu. Cụ bà này đã bật khóc vì nỗi vui sướng và tâm sự rằng: “Đã 20 năm nay, tôi chưa bước qua được sang bên này đời”.

Sau khi hoàn thành cây cầu treo đầu tiên, ông Kurt đã có đủ tư liệu để hoàn tất hồ sơ gửi đến lãnh sự quán của Đan Mạch tại Việt Nam kèm một câu “Chiếc cầu đã xây xong”. Họ đã trao cho vợ chồng ông đảm nhận những công trình xây dựng trợ giúp sau này. Ông Kurt đã vui mừng và thốt lên: “Tôi có thể xây thêm cả 10 chiếc cầu nữa, nếu có ai đó thanh toán chi phí”. Vợ chồng ông chấp nhận công việc với điều kiện chỉ nhận lương tương ứng với một người lãnh tiền thất nghiệp tại Đan

Mạch. Vì nếu nhận lương cao hơn, coi như chương trình trợ giúp không còn đúng ý nghĩa.

Trong khi đó, Danida - một hội chuyên gia về việc giúp phát triển nông nghiệp tại các vùng nông thôn nghèo trên toàn cầu đã đánh giá cao tính tiết kiệm của chiếc cầu, khi chỉ làm hết chi phí so với giá trị thật của nó. 6 năm tiếp theo, cặp vợ chồng này đã hoàn tất 24 cây cầu nằm trong chương trình trợ giúp của chính quyền Đan Mạch. Họ còn tham gia xây luôn cả 5 ngôi trường học.

Nhưng về sau nhiều chương trình trợ giúp, phải trải qua nhiều thủ tục rắc rối. Những khoản tiền trợ giúp không đến nơi cần nhận mà lọt thẳng vào túi những kẻ tham nhũng. Đến lúc này, cặp vợ chồng già tự nhận thấy “cuộc vui” đã kết thúc nên họ muốn rút lui về lại xứ sở Đan Mạch yên tĩnh. Ông Kurt cũng kể rằng, sau mỗi lần khánh thành cầu, vị chủ tịch tỉnh lại vui mừng khai tiệc ăn nhậu, thậm chí đã có lần hỏi ông: “Thủ tục đến Đan Mạch có dễ không?”

Những sóng gió khó ngờ trên mảnh đất Việt

Tưởng chừng như sau những phần đóng góp công sức cho xã hội, hai vợ chồng già sẽ được hạnh phúc an hưởng tuổi già, thì ngờ đâu Bộ nhập cư Đan Mạch

đã bác bỏ đơn xin trở lại sống tại nước này của bà Nhung. Trong khi với khả năng tài chính của mình, ông Kurt không đủ khả năng nuôi vợ.

Tại Đan Mạch, ông Kurt cũng đang sống bằng đồng lương hưu ít ỏi bởi ông xuất thân từ một gia đình lao động. Từ năm 14 tuổi ông đã rời khỏi nhà và tự đi tìm việc kiếm sống bằng nhiều nghề. Rồi sau đó ông đã làm thủy thủ cho những hãng tàu khách đi khắp toàn cầu. Thời gian tiếp theo, ông trở lại Đan Mạch và làm thợ hồ trong 6 năm. Sau đó ông mua một chiếc ghe đánh cá và trở thành ngư dân. Ngay từ thời ấy, ông đã có những hành động được cho là khác người khi đoàn tàu đánh cá của Đan Mạch thường được sơn màu xanh da trời, còn thuyền của ông Kurt lại được sơn màu đỏ.

Năm 1992, lần đầu tiên ông về Việt Nam chơi cùng với một gia đình Việt Nam ông quen tại Đan Mạch. Trong chuyến đi này, ông đã yêu một người phụ nữ bản xứ, chính là bà Nhung. Sau nhiều lần thư từ và vài lần đi lại giữa Việt Nam - Đan Mạch. Đến mùa thu năm 1994, ông mới bảo lãnh được người vợ mới cưới sang Đan Mạch.

Sau nhiều năm làm việc tại Việt Nam, thay mặt cho quốc gia Đan Mạch trong trường trình trợ

cấp, cặp vợ chồng Đan - Việt này đã xây biết bao nhiêu cái cầu treo, các ngôi trường trong những vùng hẻo lánh... Thế nhưng, đến tuổi già, họ chỉ mong có được một mảnh đất nhỏ để hưởng thụ những năm cuối đời tại Việt Nam mà cũng không xong. Họ đã bị cả những người thân, những người gần gũi lừa gạt khiến cặp vợ chồng già phải bán nông trại cà phê tại Bảo Lộc, nơi họ gắn bó hơn 10 năm để tìm nơi yên tĩnh tại một eo biển đẹp.

Lần đầu tiên gặp tôi, họ sống trong một túp lều bằng bạt, dựng tạm bợ tại khu du lịch Bình Tiên, Ninh Thuận. Nơi đây họ đã bị lừa một cú “ngaoan mục” bởi một ngư dân và cả chức trách của địa phương khi “đồng lòng” bán cho họ miếng đất nằm trong quy hoạch của một dự án du lịch.

Vẫn chưa hết, sau chuyến đến thăm của tôi, những con người trên mảnh đất họ yêu quý lại một lần nữa dụ họ mắc mưu, bỏ tiền ra mua đất đang nằm trong dự án tại Hòa Phú, gần Phan Rí, Bình Thuận. Hơn nửa năm sau, họ được chính quyền địa phương hứa hẹn “đền bù” bằng cách cho mua một bãi biển đẹp hơn, tại Bãi Dương, Minh Hóa, cũng gần cửa Phan Rí. Tuy nhiên, miếng đất “hứa hẹn” ấy cũng đã từng dùng để

lừa một người đàn ông mang quốc tịch Úc khiến anh này mất gần nửa năm theo đuổi vụ “mướn đất” và cũng mất một số tiền kha khá trong túi.

Đến lúc này thì sự chịu đựng của ông Kurt cho những gian xảo, lừa lọc của con người nơi đây cũng đã đến giới hạn, nhưng vì thương người vợ Việt Nam, ông không thể quay lại Đan Mạch mà bỏ vợ lại xứ này. Ông ta quyết định dành giùm số tiền ít ỏi còn lại, để mua được miếng đất sa mạc toàn cát, đầy mồ mả, ngay QL1, gần cây xăng Thắng Lợi, thuộc Chí Công, Bình Thuận.

Ông Kurt kể rằng, hàng xóm xung quanh cũng có người tốt, nhưng cũng vẫn có kẻ thích “bắt nạt” hoặc “bành trướng” chủ quyền sang nhà người khác. Mới đây, không hiểu vô tình hay ác ý mà có người đã phá hoại cái giếng nhà ông bằng cách thả dây thun cũ (cắt từ ruột xe đạp) vào trong ống bơm. Thế là ông Kurt phải xây cái giếng mới.

“Ông già và biển cả”

Ông Kurt rất thích trò chuyện tiếng Đan Mạch với tôi. Lâu lâu ông mới có cơ hội bày tỏ sự bức xúc của cuộc sống với một người hiểu được tiếng nước ông. Hai vợ chồng già rất quý hóa khách đến thăm, nên rất muốn tôi ở lại. Nhưng vì tôi cũng là thằng ngang

bướng với ý nghĩ ngủ một đêm tại nhà bạn bè mà phải đi trình giấy tờ với chính quyền địa phương thì nhiều khê cho tôi quá. Thôi để tôi đi ngủ bụi và để cho đôi bạn già của tôi ngủ yên giấc.

Hiện nay ông bà Kurt, vẫn kiên trì định cư tại Chí Công. Miếng đất sa mạc và đầy mỡ mả này nằm ngay QL1, gần giữa trạm xăng Thắng Lợi và khu đồi quạt gió, thuộc tỉnh Bình Thuận. Tôi chỉ thấy buồn là không giúp gì được cho họ.

Bạn yêu nước Việt? vậy bạn đã giúp được gì cho người Việt? công sức bỏ ra liệu đã bằng đôi bạn già này chưa?

Họ chính là những người yêu nước Việt, những người có tâm hồn Việt nhưng cũng thật cực nhọc cho họ quá.... khi muốn yêu, muốn sống yên bình trên đất nước này cũng không được.

...Và những quan chức công bộc của xứ sở này - những kẻ luôn mồm rao giảng lòng yêu nước, luôn bi bô rằng vì dân vì nước (???) thì không chừa bất kỳ cơ hội nào để ôm hàng triệu đô la vơ vét được từ đất nước này, để bôn tẩu sang hưởng lạc tại các nước phương Tây!!! ■

Tác giả: **X.L.Tùng**



Ở ĐÂY VÀ BÂY GIỜ

Tiếp trang 90

– Nhưng lạ nhứt là loài người không sống!

– Nghĩa là họ...

– Không. Họ vẫn tồn tại nhưng không sống. Họ luôn nhớ tiếc dĩ vãng hoặc mơ ước tương lai. Mà dĩ vãng thì qua rồi, tương lai thì chưa tới. Họ luôn ở trong cái đã qua rồi hoặc cái chưa tới... nên nói họ không sống...

– Ý Ngài là phải biết sống trong hiện tại?

– Phải. Ở đây và bây giờ.

Nhà báo tỉnh giấc, toát mồ hôi, đưa tay vò mái tóc...
lắm bầm:

*“Đời tôi gốc dại
Tự làm khô héo tôi đây
Nửa đêm thức dậy
Chập chồn lau trắng
trong tay...” (TCS)*

Rồi sức nhớ:

*Không than việc đã qua,
Không mong việc sắp tới,
Sống ngay với hiện tại.*

Đỗ Hồng Ngọc ■

Phụ nữ miền Bắc

NÓI VỀ PHỤ NỮ MIỀN NAM



Vào Sài Gòn sống từ 35 năm trước, mình đã thấy rất kinh ngạc, khi nhận ra phụ nữ Sài Gòn sống hơn phụ nữ miền bắc không biết bao nhiêu mà kể. Nghĩ mãi vẫn chưa hiểu tại sao. Chợ búa, đồ ăn làm sẵn, mọi thứ đều tiện dụng, mua gì cũng có ngay gần nhà, không quá vất vả bữa cơm hay việc nhà, đầu tắt mặt tối ba bữa cơm. Nhà nào cũng có toilet riêng sạch sẽ (dù nghèo) phụ nữ Sài Gòn đa phần giữ bếp núc rất ngăn nắp, chăn màn ga gối vẫn minh, ai cũng nằm nệm êm không nằm chiếu, không ngủ chung với con, sống chung với cả gia đình đông, lạ nhất là mẹ chồng không bao giờ khăng khăng phải ở với con trai khi con trai lấy vợ. Họ buông tay cho con độc lập có đời sống riêng.

Phụ nữ Sài Gòn rất thích đi ăn tiệm, đi du lịch, họ thích thưởng thức món ăn mới, mặc đồ mới, cởi mở, dám thay đổi, họ không

cho rằng cơm nhà mình là nhất, mình là nhất. Họ dễ tính dễ thương, ít chê bai xét nét, so đo về giá như ngoài bắc. Họ mặc đồ xanh đỏ tím vàng quần ngắn, hay hở cả ti ra chẳng sợ ai nói gì. Dù cùng mức sống, nhưng họ dám sắm máy nước nóng máy lạnh không sợ tốn điện, dù không có vài triệu mua cành hoa đào ngắm ba ngày tết. Họ không sợ chê nghèo, đi xe xấu, họ mặc đẹp đi chiếc xe trông thật ghê, mà vẫn vui.

Phụ nữ Sài Gòn không ôm đồm việc nhà, nhất là không dành lấy mọi thứ trách nhiệm, kiếm tiền dạy con, rồi kiệt sức quên bản thân, họ chăm sóc ngoại hình kể cả người đã có chồng đông con. Phụ nữ nào cũng có bàn trang điểm phấn son, bông tai. Ai cũng có vài cái nhẫn vàng tây; có tí tiền là họ tiêu ngay không cất đi, không để dành, cũng không sắm sửa máy.

Mình nhớ, đã kinh ngạc thế nào khi thấy các cô gái Sài Gòn, chẳng đi đâu chẳng tiếp ai, cũng mặc đồ rất đẹp, tô son mỗi sáng, ở ngoài bắc, năm 84, mà lúc nào cũng phấn son xinh đẹp, liền bị gọi ngay là ca-ve.

Họ lười hơn, vụng hơn, nông cạn hơn, có khi nghèo hơn, nhưng tự do hơn, hưởng thụ hơn, độc lập hơn, thẳng thắn hơn. Nhờ thế mà trẻ con cũng đỡ áp lực hơn. Vì các bà mẹ không hy sinh mọi niềm vui cho con cái, họ làm gương cho con mình, sống cuộc sống vui vẻ, hạnh phúc, được tự do là chính mình.

Đặc biệt nhất ở Sài Gòn là phụ nữ cực kỳ tự do cởi mở trong tư tưởng, họ ít chê ai ế hay sợ con mình ế. 35 năm ở đây mình ít thấy ai đánh ghen tàn bạo hay can thiệp đến chuyện cá nhân người khác. Dù ít học, họ cũng ít chấp nhận thói gia trưởng của đàn ông, kiểu như em không được mặc áo hở cổ, không được đi chơi tối, em sao không lo cho chồng con bữa cơm... Họ chiều chồng, nói ngọt, lắng nghe, nhưng không hầu chồng, tuân lệnh chồng, coi chồng là vua chúa.

Phụ nữ Sài Gòn luôn có thói quen dành thời gian cho bản thân, thứ xa xỉ mà phụ nữ miền bắc cho là một sự hoang phí: ăn hàng, làm nail, gội đầu tiệm,

mua sắm... Chẳng ai ở ngoài bắc đi du lịch riêng với bạn bè khi đã có chồng con, du lịch Tết mà không cúng ông bà, quá kinh khủng, họ không thể tưởng tượng ra có loại phụ nữ ích kỷ, xấu xa tệ hại như thế... đời sống ngạt thở mà chỉ khi đi xa rồi trở về ta mới nhận ra mức độ căng thẳng phụ nữ ở đây phải chịu đựng.

Phụ nữ Sài Gòn dù nghèo cũng sống hơn phụ nữ miền bắc trăm lần, họ không phải đối phó với gia đình chồng, mẹ chồng em chồng khắc nghiệt cay đắng, luôn chì chiết chê bai. Họ không có bố chồng khó tính và cả họ nhà chồng xét nét họ. Không ai nói là “cô may lắm mới lấy được con tôi,” mình nhớ mình đã kinh ngạc đến mức nào, khi nghe các cô con dâu Sài Gòn nói, họ rất yêu quý mẹ chồng thực tâm. Yêu quý chắc vì họ không chung sống với bố mẹ chồng không va chạm cơm nước tiền nong, mỗi năm không bị hàng chục lần nấu cỗ cúng, sắp sửa lo tết, hay vất vả gì khi làm dâu.



Hàng xóm, đồng nghiệp, bạn bè không ai lên án phán xét cách sống cách ăn mặc, cách chi tiêu hay chuyện riêng tư cá nhân. Đi xe xấu, mặc đồ xấu không bị chê bai khinh thường. Thời tiết ở Sài Gòn cũng không làm phụ nữ sầu thảm được lâu, buồn thất tình không thê lương không tuyệt vọng, họ không chịu được khổ lâu nên ít thấy ai ôm hận đàn ông được lâu, họ chóng quên dễ tha thứ, họ sẵn sàng bắt đầu một khởi đầu mới bất cứ khi nào.

Mỗi lần ra Bắc nhất là về quê, mình thấy thật bất công, phụ nữ miền Bắc khổ vì lo sợ người khác đánh giá mình. Ai cũng có thể phán xét người khác. Bố mẹ can thiệp quá sâu vào chuyện riêng tư, ngăn cấm dọa dẫm, thay vì cảm thông và chia sẻ khi gặp vấn đề hay sai lầm. Con gái ế thì bố mẹ nhục nhã, đau khổ, phụ nữ lấy chồng thì cuộc sống của họ quay quanh một ông chồng ba bữa cơm, con cái và việc nhà lấy đi của họ nhiều thứ, phụ nữ lấy chồng xong biến thành người hoàn toàn khác.

Sau 40 may ra họ mới có chút thời gian cho riêng mình. À mà chưa xong, già rồi họ còn sợ con cái mất mặt, ly hôn là chuyện nhục nhã. Có bà mẹ 50 tuổi không dám post cái video mình hát với bạn vì con bảo mẹ phải giữ gìn hình ảnh, không được

chơi bồi hát hò hay tỏ ra vui vẻ sau ly hôn.

35 năm trước mình đã nghĩ hẳn Bắc Nam Việt Nam là hai quốc gia độc lập, suy nghĩ lối sống đặc biệt khác nhau. Sao cùng là phụ nữ, mà họ khác nhau thế. Sau 35 năm mình thấy phụ nữ miền Bắc khác trước nhiều, tuy nhiên họ vẫn khổ hơn, kể cả người giàu, người trí thức, người đẹp. Họ bị ghen ghét chê bai ghen tị nhiều hơn, họ chả được sống hồn nhiên tự do vô tư như phụ nữ Sài Gòn. Có sai lầm gì to mấy cũng được thứ tha rất nhanh... Chả ai nhớ chuyện xấu mấy, toàn khen nhau toàn quý nhau thật lòng thôi. Nghĩ gì là nói thật ra, không phải đau dạ dày vì suy nghĩ rắc rối. Ít ai có tính giận dỗi, nói xấu, ít ai bị bẽ mặt, họ thẳng thắn và đơn giản, ít sĩ diện, ít đao to búa lớn, lại càng ít sợ hãi người khác. Họ thực sự tự do.

Lắm lúc mình chỉ muốn giải phóng phụ nữ miền bắc khỏi chính họ thôi, cho họ được Tự Do - được là chính mình. ■

Tác giả: **Giao Giao Giao**





Tôi đang sống ở một thành phố nửa bên là núi, nửa bên là sa mạc. Bên phía núi gần với tiểu bang Colorado, mùa đông có tuyết phủ trắng đường. Gió lạnh đến tím môi, đỏ bừng mặt mũi, ù cả hai tai.

Bên phía sa mạc, ráp gianh với Arizona là thoải thoải những ngọn đồi cát, thường có nắng khô gắt vào mùa hè, nhưng lại hiếm hoi những giọt mưa khi thời tiết sắp chuyển sang mùa xuân. Đôi khi mây đen vần vũ kéo đến, sấm gầm rền trong ánh chớp, mưa vẫn ngập ngừng chỉ rơi xuống vài giọt rả rích rồi lại ngưng.

Người ta mong cho mưa xuống để vùng đất cằn cỗi này mau đâm hoa, kết trái. Riêng tôi thì chẳng thích mưa chút nào, dù là những cơn mưa ngắn không đủ ướt đường xá...

Bởi lẽ, mưa thường làm tôi nhớ quê nhà ray rứt, nhớ nhiều

kỷ niệm buồn của thời cơ cực tối đen, lẫn vài chuyện vui đi qua trong ký ức, thêm những điều xót xa hiện tại mà lòng đau đến muốn khóc...

Ngày rời Việt Nam, tôi mang một tâm trạng nửa buồn nửa vui. Tôi tưởng chuyện nhớ quê hương chỉ là lý thuyết trong sách vở. Nhưng không, tôi đã nhớ quê nhà ngay từ những ngày đầu đặt chân trên đất Mỹ.

Chuyện nhớ bắt đầu từ một vài âm thanh quen thuộc thường ngày trong khu xóm lao động nghèo mà tôi vừa mới ra đi; như tiếng rao quà ban đêm, tiếng trẻ chơi đùa ngoài ngõ. Tiếng gà gáy sáng tinh mơ, tiếng vông đưa kèo kẹt buổi trưa của người hàng xóm hòa với giọng ru con nghe buồn nẫu ruột:

*“Àu ơ... Gió đưa bụi chuối
sau hè
Anh mê vợ bé bỏ bè con thơ...”*

Rồi tiếng ca cải lương trong vắt của con bé bán nước đầu hè vào những đêm quán vắng khách. Tối tối, từ căn chòi ọp ọp nằm phía sau nhà tôi là tiếng đàn bầu rung lên lạnh lẽo, những giai điệu tử tế như tâm sự buồn của chính người thương binh già đang gầy nó. Chuyện nhớ còn lẫn lẫn từ mùi vị khác lạ của thức ăn, từ những điều kiện văn minh hiện đại trong đời sống mà tôi chưa hề biết đến bao giờ. Tôi vẫn nhớ cái bếp than mỗi khi nấu ăn bằng bếp gas, nhớ những lần giặt đồ bằng tay khi lúng túng trước cái máy giặt. Nhớ đến manh chiếu mỏng khi nằm trên chiếc nệm êm. Nhớ chiếc quạt nan cầm tay suốt ngày nóng nực khi ngồi dưới cái máy lạnh chạy êm mát. Điều tôi nhớ nhiều hơn hết là những kỷ niệm với bạn bè, nhớ trường lớp, nhớ những đôi mắt trẻ thơ trong sáng, nhớ nghề gõ đầu trẻ ở Việt Nam lúc mình đang đương đầu với công việc “rửa chén” cực nhọc trên xứ người.



Nỗi nhớ cứ ngày càng đầy ắp theo mỗi dòng kỷ niệm chảy tràn trên trí não. Tôi nhớ đến mùa mưa ở Sài Gòn, những cơn mưa lớn như trút nước, đường phố ngập lụt tới đầu gối. Ngày ấy, cứ chiều nào mà mưa ngập phố thì tôi thường phải nán lại trường với các bạn đồng nghiệp, để chờ nước rút xuống dưới mắt cá chân mới đạp xe về nhà được. Cả một nhóm con gái độc thân gần mười mấy đứa ngồi nhìn mưa tán gẫu đủ mọi chuyện trên đời.

Có khi chờ mãi mà nước chưa chịu rút, chúng tôi rủ nhau đội mưa, lội nước đi ăn “cháo lòng” ở một quán ăn nhỏ gần trường. Lại có ngày, những anh chàng “bò vàng” (công an) đi công vụ, bị mắc mưa “cố tình” ghé vào trường tôi trú mưa để “tán tỉnh” các cô giáo trẻ. Thuở đó, lòng tôi có một sự “kỳ thị” công an ra mặt. Cứ thấy sự xuất hiện của họ là đầu óc tôi lại bùng lên sự tức giận...

Ngày ấy, vào mùa nắng cũng là những ngày rất vui. Trong sân trường tôi dạo đó có một cây xoài to rất sai trái. Những trái xoài xanh chưa kịp chín đã bị chúng tôi “thanh toán” xuống hết để gọt ăn với nước mắm đường sau giờ tan học. Thời tuổi trẻ sao mà vui thế! Niềm vui gắng gượng khổ lấp bao nỗi

nhọc nhằn và bất công trong cuộc sống lúc bấy giờ.

Ngày ấy, tôi có một mối tình đơn phương rất buồn. Tôi yêu một người đàn ông thất thế, nghèo xơ xác, lại lớn hơn tôi cả một thập niên rưỡi.

Trước năm 75, chàng là trung úy trực thăng của phi đoàn 245. Tôi gặp chàng trong một chuyến đi thăm cha tôi về, còn chàng thì mới được thả sau 7 năm tù khổ nhục. Chúng tôi cùng đi chung một chuyến xe lửa từ Biên Hòa về Sài Gòn. Tôi có cảm tình ngay với giọng Bắc trầm ấm cùng vẻ điềm đạm, trầm tĩnh của chàng. Thoạt đầu, tình cảm của tôi chỉ là sự quý mến và đồng cảm xót xa cho số phận của một người lính. Ra tù, chàng mất tất cả, nhà cửa, vợ con, người mẹ già yêu quý, còn mất luôn cả niềm tin vào cuộc sống.

Rồi, dần dần qua sự tiếp xúc, tôi nhận ra nhiều cá tính đặc biệt rất đáng phục ở nơi chàng. Tính nhẫn nại, bền bỉ vươn lên từ nghịch cảnh khó khăn, tính kiên quyết với lập trường sống, cách cư xử chân tình với bạn bè, nét cương nghị trong đôi mắt sáng ngời và một nụ cười thân thiện luôn nở rộng. Thời đó, những cựu sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa tuy nghèo mà lòng tự trọng rất cao, chàng cũng không phải là người thích “gặm cỏ non”. Dưới

mắt chàng, tôi chỉ là một cô em nhỏ, chưa hiểu hết chuyện đời, nên không thể nào chia sẻ cùng chàng những cay đắng trong cuộc đời đầy giông bão. Sau đó, với sự quyết tâm chàng đã ra đi để tìm đến bến bờ tự do...

Ngày ấy so với ngày nay, theo sự tiến hóa của văn minh thời đại, quê hương mình đã càng tuột dốc hơn cho dù có khoác lên một bộ mặt thay đổi hào nhoáng bên ngoài. Những người tôi quen biết có dịp trở lại Việt Nam, ai cũng nói: “Sài Gòn bây giờ vui lắm, thay đổi rất nhiều, đường xa lộ rộng thênh thang, nhà cửa xây khang trang, kiểu cách đẹp đẽ...” Nhưng có mấy ai trong số nhiều người về thăm quê hương, nói hết được mặt trái của sự thay da đổi thịt ở Sài Gòn, là muôn hình vạn trạng những điều “trông thấy mà đau đốn lòng.”

Có một lần, tôi tham dự một buổi học nghiệp vụ về đề tài “Child Abuse”. Người giảng viên đã đề cập đến nhiều vấn đề gây tổn thương cho thể xác và tâm hồn trẻ thơ. Đau xót đến nát lòng nhất, vẫn là tệ nạn “child sexual abuse”, “child sex tourism” lan tràn ở các nước nghèo vùng Đông Nam Á, nhiều nhất là ở Cambodia, Thái Lan, và những vùng ven lân cận Việt Nam cũng đang bắt đầu. Nạn

nhân phần lớn là trẻ em dưới 12 tuổi, nghe bà giảng viên nhắc đến Việt Nam, và hướng mắt về phía tôi hỏi một vài cảm nghĩ về chuyện này.

Một nỗi tủi nhục, đau đớn xoáy vào trái tim tôi nhức nhối. Thêm bao nhiêu đôi mắt của cả cử tọa trong hội trường đổ dồn vào tôi chờ câu trả lời. Ai cũng biết tôi là người Việt Nam duy nhất giữa cả trăm nhân viên của lớp nghiệp vụ chuyên ngành giáo dục mầm non thuộc San Juan county này. Tôi càng như bị tê liệt vì sự xấu hổ cho cái tệ nạn bạo hành trẻ khủng khiếp đang xảy ra vài nơi trên đất nước Việt Nam khốn khổ. Trong sự hồi hộp lẫn ghen ngào phần uất, tôi chỉ nói được một câu rằng: “Tôi mong muốn với sức mạnh của những người có lòng yêu thương trẻ trên toàn thế giới, sẽ hợp sức cùng nhau bằng mọi cách để bảo vệ và ngăn chặn tình trạng buôn bán trẻ này...” Nói đến đó nước mắt tôi tự nhiên ứa ra, bởi tôi cảm thấy quá bất lực ngay trong lời nói của mình. Bởi, tôi biết chính phủ cộng sản chẳng làm được gì cho trẻ thơ nghèo hôm nay...

Ôi! đất nước tôi, đất nước có bốn nghìn năm văn hiến, trải qua bao nhiêu lịch sử oai hùng, đánh Tàu, đuổi Pháp, chiến tranh nam, bắc tương tàn. Cuối cùng, kẻ ác đã thắng người hiền lương



bằng sự bạo tàn, cướp cạn. Hậu quả của bao nhiêu năm xây dựng hòa bình trong tay kẻ ác là sự giàu có tăng lên gấp bội theo thời gian của những nhà lãnh đạo “tài ba”. Là sự phát triển rộng rãi ăn chơi sa đọa thời mở cửa, là sự suy đồi đạo đức một cách thảm hại... Dân nghèo khổ vẫn hoàn nghèo khổ. Họ xâm lăng đã kề cận mà chính phủ vẫn làm ngơ, còn tàn nhẫn ra tay đánh gục những người dân yêu nước đã hợp nhau lên tiếng về chủ quyền cho quê hương và đòi hỏi nhân quyền cho con người. Ôi! đất nước tôi, những điều “trông thấy mà đau đớn lòng” vẫn mãi là điệp khúc buồn rạn nút tâm can. Ôi, đất nước tôi:

*“Bốn nghìn năm rờn rã
buồn vui,
khóc cười theo mệnh nước nổi
trôi, nước ơi...” **

Mỗi lần nghe câu hát gắn liền với số phận đất nước này lại làm nhói lòng tôi trong nỗi nhớ quê. Bên song cửa chiều nay, ngồi nhìn những hạt mưa bay nhẹ, tôi

mơ màng thấy một màu xanh kỳ diệu tỏa sáng trên mảnh đất nhỏ bé cong cong hình chữ S. Màu xanh của ruộng nương tươi tốt, màu xanh đầy hy vọng trên những mầm non sắp ra lá. Màu xanh thanh bình êm ả, dân tình ấm no hạnh phúc. Màu xanh của một trời yêu thương trong sáng cho toàn trẻ thơ. Màu xanh của sự sống chân thành và nhân ái... Tuy là mơ, tôi vẫn tin rằng có một ngày, màu xanh chính nghĩa sẽ làm mất đi màu đỏ tham vọng của kẻ bạo tàn trên quê hương mình.

Từ trong nỗi nhớ dày đặc, tôi muốn mơ mãi những giấc mơ đẹp về Việt Nam, để quên đi nỗi khổ đau của dân tộc mình trong phút chốc... Bỗng dưng tôi thấy đầu nhức buốt, cảm giác chóng mặt bắt đầu hành hạ tôi. Những dòng chữ đang nhảy múa với sự choáng váng. Áp suất máu của tôi lại lên rồi. Chao ôi, quê hương trong nỗi nhớ không chỉ làm nhức nhối con tim; mà còn tổn hại đến bộ não nữa!...

Tôi phải dừng lại đây thôi, nhưng tôi sẽ tiếp tục trải nỗi nhớ vào một ngày khác trên những ước mơ xanh dưới bầu trời Việt Nam bao la, bát ngát.

Thiên Lý ■

* (“Tình Ca” của Phạm Duy)

NHỮNG GÌ MÌNH ĐANG CÓ. CÓ THỂ LÀ ƯỚC MƠ CỦA RẤT NHIỀU NGƯỜI

Bạn biết không, tôi từng nghe những lời này:

- Công việc vất vả của bạn là ước mơ của người đang thất nghiệp;
- Đứa con nghịch ngợm của bạn là niềm khao khát của những người không có con;
- Ngôi nhà nhỏ của bạn là ước mơ của người vô gia cư;
- Số tiền ít ỏi của bạn là điều mà người đang nợ nần mong muốn;
- Sức khỏe chưa tốt của bạn là niềm ao ước của những bệnh nhân mắc bệnh nan y;
- Sự bình yên, giấc ngủ ngon và bữa ăn đầy đủ của bạn là giấc mơ của người sống trong vùng chiến tranh.

Hãy biết trân trọng những gì mình có. Vì chẳng ai biết ngày mai sẽ ra sao.

Đôi khi chúng ta dễ quên đi những điều giản dị nhưng quý giá đang hiện diện xung quanh. Công việc vất vả, những lúc mệt mỏi hay khó khăn tài chính... tất cả đều có giá trị và ý nghĩa riêng của nó. Chúng ta thường so sánh mình với người khác và mong muốn nhiều hơn, nhưng lại quên

Xem tiếp trang 113



Từ ngày sang Mỹ tôi không bao giờ sắm những đôi giày có dây. Thật là phiền phức khi vào nhà người khác phải đứng lom khom, chân co chân duỗi để tháo chiếc giày ra, trước khi bước vào nhà, cho vừa lòng gia chủ. Với đôi giày không dây, chỉ cần tuột ra hay xỏ vào nhanh chóng rất tiện lợi. Có hôm chưa kịp cởi giày, đang bận bắt tay bắt chân thì bà chủ nhà đã thẳng thừng gọi ông chồng: “Anh nhắc mấy ông bạn cởi giày ra!”

Có nhà lại cẩn thận treo một cái bảng nhỏ ở ngay cửa bằng tiếng Anh, còn hơn là ở cửa chùa hay nhà thờ Hồi Giáo: “Take off your shoes before entering!” (Cởi giày trước khi vào!) Làm như gia đình này suốt năm chỉ tiếp toàn khách Mỹ. Khách Việt không biết tiếng Anh chắc phải nhờ chủ nhà phiên dịch, nhắc nhở.

Liệu khách đến thăm có đi

ứng với loại bảng “chào mừng quan khách” này không?

Vẫn biết vợ chồng ông bạn quý cái sàn nhà gỗ bóng loáng hay chiếc thảm đầy màu sắc hơn cái tình bạn hay cái thân thẳng bạn mới bước vào nhà, nhưng lâu rồi thành quen, không còn thấy khó chịu nữa. Mới bước qua cửa hay trước khi chủ nhà mở cửa cho vào, khách đã vội lú lú rú rú khom mình, vội vã cởi đôi giày ra, nhiều khi để ngay ngoài bậc cửa kẻo thất lễ.

Đôi khi vợ chồng chủ nhà nói mấy câu ngăn cản khách sáo cho có lệ, mà không hẳn là cương quyết, thì thôi cũng cứ cởi đôi giày ra cho phải phép.

Buồn cười là những đôi giày dép của khách lại được để lại trên tấm thảm chùi chân mang chữ “Welcome” đặt trước cửa nhà!

Cái gì quen làm đã thành nếp

thì người ta gọi đó là văn hoá, một thứ văn hoá đặc biệt Việt Nam, mặc dầu không thấy sách vở nào ở hải ngoại của các nhà biên khảo văn hoá ghi rằng vào nhà người Việt Nam thì phải cởi giày, đi chân không. Thứ văn hóa này được miễn trừ trong những lễ cưới hỏi, không lẽ nhà trai đến, hai tay bận bưng mâm cau trầu hay đang khiêng con heo quay thì tay đâu mà cởi giày. Cứ tưởng tượng một đoàn người ăn mặc chỉnh tề, đàn ông complet-cà vạt, đàn bà áo dài, vòng vàng sáng loé, mà đi chân đất như lính thời Minh Mạng, Tự Đức thì thật khó coi.

Không thể đem cái thói quen cởi giày ở Sài Gòn ra áp dụng cho hải ngoại. Nền nhà lót gạch bông của người Sài Gòn là cái giường ngủ, không thể đem đất cát, bụi bặm trên đường phố đổ bấn vào nhà. Tôi đã sống ở Sài Gòn hơn 10 năm, nhà chật, căn gác nóng hầm hập thì cái nền nhà lót gạch bông vừa là bàn ăn, vừa là giường ngủ. Khách ở xa về, cũng không khách sáo, trời mát thì trải chiếu ra, nóng nực thì chùi sàn cho sạch, có khi ở trần nằm cho mát lưng. Ai mà nhẫn tâm mang giày đi dếp vào cái nền nhà này?

Nhưng ở Mỹ lại khác, ăn có nơi, ngủ có chỗ, không phòng riêng thì cũng nằm tạm trên cái xô-pha, còn

nền nhà là chỗ đi lại, vì sao lại phải trân trọng nó như thế?

Ở Mỹ này đường sá, sân nhà không có một tí rác hay bụi bặm, tưởng có thể nằm lăn ra đó mà ngủ một giấc cũng sướng cái thân, đương nhiên đôi giày không dẫm bùn hay đất cát, làm sao có thể làm dơ bấn hay trầy trụa sàn gỗ hay thảm lót nhà ai.

Một người Mỹ đã bày tỏ chuyện “cởi dầy” trên một trang mạng như sau: “Đối với nhà tôi, tôi yêu cầu mọi người mang đôi giày của họ vào nhà, trừ khi thực sự giày họ bấn thối vì dính bùn đất - mà tôi đã không lần nào thực sự thấy như vậy. Chuyện này có thể xảy ra, nếu bạn sống trong một trang trại, nhưng đó lại là một câu chuyện khác. Chúng tôi có tấm thảm dĩa đặt trước cửa để cho khách chùi chân rồi!”

Ở Sài Gòn, nạn vào chùa mất dầy dếp là chuyện thường tình. Có lần ông bạn tôi vừa đi du học ở Okinawa về cho một đôi dếp Nhật bằng da tốt, vào chùa lạy Phật ra thì không tìm thấy đôi dếp mới nữa. Nếu như biết đôi dếp nào của thằng kẻ cắp bỏ lại thì cũng mang tạm vào cho đỡ đau chân, cuối cùng cũng phải đi cà nhắc, lội bộ ra xe.

Trong chúng ta, những người ra đến hải ngoại ngày hôm nay, trừ trường hợp những người giàu

có, may mắn, sung sướng từ Việt Nam ra đi bằng máy bay, đến Mỹ đã có sẵn nhà cao, cửa rộng, chưa có một ngày cơ cực, còn thì hầu hết đã trải qua những ngày khốn khó, đau khổ trong chiến tranh, chết chóc, chạy loạn, bị tù đầy, đi thăm nuôi, đi “kinh tế mới,” vượt biển, mưa nắng chạy chợ trời... Có lúc ở gần cái chết, chỉ mong được với tay nắm được cái sống, lúc đói chỉ mong có miếng cơm, lúc chia cắt chỉ mong có một giờ đoàn tụ. Những giờ tuyệt vọng lúc đó, của cải vật chất, tiền bạc, danh vọng chỉ là những thứ mờ nhạt, phù du.

Bây giờ ra hải ngoại, chúng ta có đủ tất cả: cái nhà đẹp trên đồi, cái xe đời mới, một đàn con khoa bảng, có đời sống tự do, đã đi du lịch nhiều nơi, có sức khỏe, giàu sang... Nhưng cũng vì vậy chúng ta bắt đầu thấy quý cái thân, yêu cái nhà, không nấu nướng cho đỡ hôi, giữ cái thảm cho sạch sợ bạn bè dẫm phải.

Cũng ở hải ngoại này, khách có mời mới có cơ hội đến, khách muốn đến cũng phải xin phép trước chủ nhà, cũng không ai nhàn rỗi lê la từ nhà này sang nhà khác mà chuyện trò, đầu láo. Một gia đình trung lưu, mỗi năm may ra cũng chỉ có khoảng chục khách quen tới nhà, nên bộ salon ở phòng khách mọi nhà chỉ để cho người trong nhà chứ ít khi

dùng để tiếp khách. Nếu có người hàng xóm hỏi thăm, ông giao hàng, hay người đi truyền đạo, thì cũng chỉ hé cửa thò đầu ra ngoài nói năng chốc lát, đâu có để ai dẫm lên cái thảm nhà mình. Vậy thì ai là người bước vào cửa nhà mình, nếu đó không phải là con cháu, họ hàng, bạn bè thân quý? Nếu thật sự, người ta không quý gia đình mình, chẳng ai dư thời giờ, rỗi rảnh mà bước vào ai!

New International Version (2011) có ghi: “Đừng đến gần hơn,” Thiên Chúa phán. “Cởi giày của bạn ra, nơi mà bạn đang đứng là Đất Thánh.” Mà ngôi nhà của bạn có là Đất Thánh hay không?

Bạn nghe tôi đi, hãy kiểm một đôi giày không dây như tôi, hoặc đừng bước vào nhà ai nữa, nếu cảm thấy họ quý cái thảm sạch của nhà họ hơn là tình ruột thịt, tình bằng hữu, tình đồng hương và cả tình người. Con chó kiểng được cưng còn được chạy nhảy trên tấm thảm là vì nó không biết mang giày, nên không phải cởi ra.

Với lại “một đời ta, ba đời nó” như ông bà ta đã nói: cái thảm, chiếc xe, ngôi nhà... đôi khi còn trở trở ra đó mà tên người đã nằm trên trang cáo phó rồi cũng nên. ■

Huy Phương

TẮM VÉ HẠNG NHẤT CỦA CUỘC ĐỜI



Có một đôi vợ chồng già nợ sinh sống tần tiện, tiết kiệm để nuôi 4 người con khôn lớn. Thời gian như thoi đưa, thoắt cái họ đã ở bên nhau 50 năm. Những người con thành đạt của họ bí mật bàn bạc để tặng cho bố mẹ một món quà thật ý nghĩa nhân dịp đám cưới vàng.

Vì biết hai cụ thích nắm tay nhau ngắm ánh hoàng hôn nên các con quyết định tặng cho bố mẹ một chuyến du lịch trên con tàu sang trọng nhất, để hai cụ thỏa sức đắm chìm trong cảnh đẹp hữu tình của đại dương.

Cầm vé hạng nhất bước lên con tàu sang trọng, với sức chứa lên đến hàng nghìn người, hai cụ già không khỏi xuýt xoa, ngạc nhiên. Trên tàu có đầy đủ tiện nghi, nào là hồ bơi, phòng ăn sang trọng, rạp chiếu phim... chẳng thứ gì là không có, chỉ có điều giá dịch vụ vô cùng đắt đỏ.

Với hai cụ già sống cả đời tiết



kiệm, dù không phải tự thanh toán cho chuyến đi song nghĩ kỹ một chút, sẽ nhận thấy họ không nỡ tiêu tiền.

Vì thế, họ chỉ ngồi trên khoang hạng nhất, quan sát và cảm nhận sự tiện nghi của một con tàu đạt tiêu chuẩn 5 sao, thưởng thức nắng và gió trên mặt biển.

Một phần vì lo lắng có thể đồ ăn trên tàu không hợp khẩu vị, một phần để tiết kiệm, hai cụ đem theo một thùng mì tôm, để lỡ không ăn được đồ trong nhà hàng cao cấp thì còn có đồ ăn

chống đối. Nếu muốn đổi khẩu vị có thể mua bánh mì và sữa trong siêu thị trên tàu.

Buổi tối cuối cùng của chuyến đi, cụ ông nghĩ, nếu như về nhà, hàng xóm láng giềng hỏi đồ ăn trên tàu thế nào, mình không biết trả lời làm sao cũng không hay.

Thế rồi ông bàn với bà, quyết định tối đó sẽ dùng đồ trên tàu, dù sao cũng là bữa cuối cùng, ngày mai đã là điểm cuối của hành trình rồi, cũng không sợ dễ dãi với bản thân quá!

Dưới ánh đèn lung linh và tiếng nhạc nhẹ nhàng, cặp vợ chồng già đang trong những ngày tận hưởng đám cưới vàng như tìm lại được niềm vui của những ngày mới yêu.

Thời gian dùng bữa tối đã sắp hết, trong tiếng nâng cốc, cười nói vui vẻ của mọi người, cụ ông gọi phục vụ ra thanh toán, trong tâm trạng vẫn chưa hết hào hứng và hạnh phúc.



Nhân viên phục vụ lịch sự hỏi:

— Bác có thể cho cháu xem vé tàu không ạ?

Ông cụ có chút bực mình trước câu hỏi đó:

— Tôi có trốn vé để lên tàu đâu mà ăn một bữa cơm cũng cần phải xem vé tàu?

Nghĩ thầm, ông lấy vé tàu ra.

Nhân viên phục vụ nhận tấm vé rồi lấy bút ra, tích một nét bút lên rất nhiều ô trống ở mặt sau của vé tàu, đồng thời kinh ngạc hỏi:

— Bác ơi, từ lúc bác lên tàu đến giờ bác chưa sử dụng dịch vụ nào ạ?

Ông cụ tỏ ra bực bội hơn:

— Tôi sử dụng hay không có liên quan gì đến cô không?

Nhân viên phục vụ nhẫn nại, đưa trả tấm vé và giải thích:

— Đây là vé hạng sang, tất cả mọi dịch vụ bao gồm ăn uống, hát và các hoạt động khác đều đã bao gồm trong vé rồi ạ. Mỗi lần sử dụng dịch vụ, bác chỉ cần đưa tấm vé này ra để chúng tôi kiểm tra.

Ngày mai chuẩn bị lên bờ, cả hai đều lặng lẽ không nói một câu vì họ tiếc đã không biết tận dụng hết tiện ích của cặp vé hạng nhất đem lại.

Kết:

Thực ra, mỗi chúng ta đều đang ở trên chuyến tàu xa hoa kia và đang sở hữu tấm vé hạng nhất trong tay. Cuộc đời chính là chuyến tàu xa hoa mà ông trời đã ban tặng cho mỗi chúng ta, còn sinh mệnh chính là tấm vé hạng nhất đó.

Ta may mắn được thực hiện cuộc hành trình này, tuyệt đối đừng bao giờ để lãng phí tấm vé hạng nhất mà chính ta đang có, đừng bao giờ từ bỏ các khả năng, các cơ hội tìm hiểu về cuộc đời.

Những người ở độ tuổi trung - cao niên như chúng ta đều đã phải trải qua cuộc sống khó khăn, từng có những ngày ăn không đủ no, mặc không đủ ấm, thế nên trong cuộc sống của mình, phần lớn đều không biết phát giác ra những quý giá mà cuộc đời ban phát, cũng như tận hưởng nó trong cuộc đời của mình .

Bạn đã tận dụng thật tốt tấm vé hạng nhất cuộc đời mình chưa?

Xin đừng đợi đến lúc gần phải xuống thuyền rồi cảm thấy hối hận. ■

My Lan Phạm sưu tầm



Tiếp trang 107

rằng những gì mình đang có, có thể là ước mơ của rất nhiều người. Mình nhớ đến một câu nói: “Hạnh phúc của bạn phụ thuộc vào chất lượng của những suy nghĩ của bạn”.

An Mai CSsR

HẠNH PHÚC

- Hạnh phúc là sáng có việc để đi làm, chiều có nơi để về, và nơi ấy có người yêu thương mình ngắm đợi.

- Hạnh phúc là tối có bữa cơm nóng để ăn, có tiếng cười rộn rã vang lên trong căn nhà nhỏ. Người ta kiếm tiền để bảo đảm cho gia đình mình đầm ấm, nhưng nếu làm việc đến mức nhà cửa vắng vẻ lạnh tanh, vợ chồng lục đục, con cái lêu lổng... thì lúc đó, ta biết mình nên dừng lại để giữ cái nào quan trọng.

- Hạnh phúc không phải là đích đến, nó là hành trình và hành trình có tốt đẹp hay không phụ thuộc nhiều vào đường đi. Nếu đi đường quá khổ sở, đánh đổi luôn cả hạnh phúc gia đình thì cái việc đi đó chỉ là vô nghĩa. Chúng ta, đừng để đến già mới nhận ra rằng: Mình đã lạc đường.

Sống, hãy biết điều gì là quan trọng nhất và hãy đặt nó ưu tiên lên hàng đầu. ■



Khi con người tức giận, cơ thể thật sự sẽ sinh ra “khí”, nên cũng nói là hỏa khí bốc lên, có thể thiêu đốt năng lượng, khiến người ta sinh bệnh thậm chí vì tức mà chết. Cho nên muốn trường thọ nhất định tiết chế nóng giận...

CÂU CHUYỆN “CAO TĂNG VÀ VỊ PHU NHÂN TÍNH NÓNG NHƯ LỬA

Có một vị phu nhân, thường vì những chuyện vặt vãnh mà sinh nóng giận. Có một ngày bà đi tìm một vị cao tăng thỉnh giáo. Cao tăng nghe xong, liền dẫn bà đến một gian thiền phòng, khóa cửa lại rồi rời đi.

Vị phu nhân tức giận chửi mắng âm ỉ một hồi, cao tăng cũng không để ý tới. Rồi bà lại bắt đầu cầu khẩn, cao tăng vẫn ngoảnh mặt làm ngơ. Vị phu nhân cuối cùng đành phải im lặng.

Cao tăng ở bên ngoài cửa hỏi:
— Bà còn tức giận không?

Vị phu nhân nói:

— Tôi chỉ tức giận chính mình, sao lại đến cái nơi quý quái này để chịu tội khổ không biết!

Cao tăng phẩy tay áo rời đi, nói vọng vào:

— Người mà ngay cả chính mình cũng không chịu tha thứ, thì làm sao tâm có thể phẳng lặng như mặt nước được đây?

Trăm bệnh đều từ ‘tức khí’ mà ra: Muốn sống thọ, phải tiết chế cơn nóng giận.

Một lát sau, cao tăng lại hỏi:

— Bà còn tức giận không?

Vị phu nhân nói:

— Hết rồi, tức giận để làm gì cơ chứ?

— Tức giận cũng có làm gì được đâu! Cao tăng lại rời đi.

Lúc cao tăng trở lại lần thứ ba, vị phu nhân nói với ông:

— Tôi hết tức giận rồi, bởi vì không gì đáng để tức giận.

Cao tăng cười nói:

— Bà còn biết nó có đáng hay không, xem ra trong nội tâm vẫn còn cái gốc rễ của khí.

Một hồi sau, đang lúc cao tăng đứng ở trước cửa ngắm trời chiều. Vị phu nhân hỏi:

— Đại sư, khí là gì vậy?

Cao tăng đổ nước trà vào trong tay làm rơi vãi khắp đất, vị phu nhân nhìn thật lâu chợt tỉnh ngộ, cảm tạ rồi rời đi.

SỨC KHỎE TRONG QUAN NIỆM CỦA NGƯỜI KHÔN - KẸ NGỐC

Người khôn dùng 100 phần tiền để dưỡng sinh, 50 phần tiền mua bảo hiểm, 10 phần tiền khám bệnh, 1 phần tiền cấp cứu.

Người ngu ngốc dùng 1 phần tiền để dưỡng sinh, 10 phần tiền uống thuốc, 50 phần tiền khám bệnh, 100 phần tiền cấp cứu.

Đại đa số mọi người, lúc 1-2 năm cuối đời sẽ tiêu hết tiền tích góp cả đời, chịu đựng tất cả các loại tác dụng phụ của thuốc tây, hơn nữa còn bị mổ vài lần, rồi mới rời đi.

Vậy phải đối phó với bệnh tật như thế nào? Đáp án chính là ở chỗ phòng bị. Mà phòng thế nào mới hiệu quả. Câu trả lời đơn giản: Bớt tức giận đi thì sẽ sống trường thọ.

TỨC GIẬN VÀ TUỔI THỌ

Hoa do tưới nước quá nhiều mà chết, cá ăn bể bụng mà chết, người vì tức khí mà chết. Bạn kiểm soát được cơn nóng giận được bao nhiêu, thì sẽ có thể sống thọ được tới đó.

- Thường xuyên tự mình tìm người gây hấn, lòng dạ hẹp hòi, thông thường sống được 20-50 tuổi.

- Thường xuyên chịu sự tức giận của người khác, gọi là người hầu, thông thường sống 50-60 tuổi.

- Thường xuyên tự mình tức giận, cũng thường tức giận người khác, gọi là người phạm tục, thông thường sống 60-70 tuổi.

- Thường xuyên để cho người khác tức giận, nhưng chính mình lại không quá tức giận người, gọi là vĩ nhân, thông thường sống khoảng 80 tuổi.

- Bất luận người khác như thế nào, bạn cũng có thể coi như không, gọi là cao nhân, thông thường sống khoảng 90 tuổi.

- Vừa không tức giận người khác, mà chính mình cũng không tức giận, gọi là chân nhân, thông thường có thể sống trăm tuổi hoặc hơn.

Trăm bệnh đều từ tức khí mà sinh ra. Cho nên, muốn trường thọ phải biết tiết chế cơn nóng

giận, cải biến quan niệm, cải biến tập quán sinh hoạt không tốt, quan tâm đến bản thân mình, hãy bắt đầu ngay từ hôm nay.

HÃY THỬ NGAY NHỮNG CÁCH NÀY ĐỂ KIÊM CHẾ CẢM XÚC TỨC GIẬN

- Hít thở sâu trong 10 giây: Đây là cách tuy đơn giản nhưng lại cực kỳ hiệu quả. Khi cảm thấy cảm xúc tiêu cực của bản thân đang có dấu hiệu tăng lên, hãy dừng lại mọi thứ, nhắm mắt, hít thở sâu trong vòng 10 giây, bạn sẽ nhanh chóng kiềm chế được cảm xúc của mình và lấy lại bình tĩnh.

- “Uốn lưỡi 7 lần” trước khi nói: Dù đang cực kỳ tức giận, muốn tuôn hết mọi thứ bạn nghĩ trong đầu ra thành lời, thì hãy cố gắng suy nghĩ về những điều định nói, để không phải hối hận về sau.

- Hạ “cái tôi” của bản thân: Tức giận là điều không thể tránh khỏi trong cuộc sống. Trong các cuộc tranh luận, hay giao tiếp, người có “cái tôi” quá lớn, là người luôn xem mình là nhất, không chịu thua kém bất cứ ai, bất cứ việc gì,... và khi đã tức giận, có thể tức giận rất lâu và phản ứng rất nặng nề.

Hạ cái tôi xuống, đặt mình vào vị trí của người khác, để

cùng tìm phương hướng giải quyết.

- Hãy thử vận động: Đôi khi, việc ngồi yên một chỗ sẽ không giúp bạn kiềm chế cảm xúc khi tức giận. Vậy bạn nên làm gì? Hãy thử đi bộ, đạp xe, tập vài động tác yoga thư giãn hoặc thậm chí là nhảy và hát theo nhạc.

Khi tâm trí tập trung vào sự di chuyển, nó sẽ không nghĩ đến những chuyện khiến bạn cảm thấy căng thẳng hoặc tức giận nữa.

- Mở lòng, chia sẻ với người khác: Hãy mở lòng ra và chia sẻ nhiều hơn. Việc nói chuyện, tâm sự với bạn bè, người thân của mình sẽ giúp sự tức giận, cảm xúc tiêu cực giảm đi nhanh chóng và bạn có thể cũng sẽ nhận được những lời khuyên hữu ích từ bạn bè, người thân của mình.

- Quên tức giận bằng việc đi tìm niềm vui: Đừng cố gắng thể hiện sự tức giận của bản thân qua hành động, lời nói, hãy bỏ qua 1 bên, làm những điều bạn thích ví dụ: xem một bộ phim hài hước, nghe nhạc,... tâm trạng của bạn sẽ cảm thấy thoải mái hơn.

- Hỏi chắc chắn để không bị hiểu nhầm: Những lời nói vụng về, tưởng chừng vô hại của

người khác đôi khi lại khiến chúng ta hiểu nhầm, gây nên những suy nghĩ và khó chịu không đáng có. Do vậy, mẹo ở đây là khi bạn không hài lòng về lời nói của người khác, hãy hỏi lại chắc chắn xem ý của họ là gì.

● **Đọc sách và thiền định:** Một cuốn sách hay và hữu ích có thể giúp chúng ta thoát khỏi những cảm xúc bi quan, cũng nhờ vậy trở nên trầm tĩnh và lạc quan hơn.

Thiền định giúp người ta bớt nóng nảy, hung hăng, giảm bệnh về tinh thần, tăng sự tự tin, quyết đoán, khả năng chịu đựng trong tình huống xấu,... Ngoài tác dụng thư giãn, nó còn giúp phòng và chữa các bệnh do mất cân bằng chức năng cơ thể. ■

VietBF@

KÌM CHẾ

Mỗi lần ta bực tức
Đừng mở miệng nói ra
Khi đó là những lúc
Chẳng kiểm soát được ta.

Sẩy chân có thể đỡ
Nhờ miệng nhớ cả đời
Đừng để khi miệng lỡ
Buồn cả bạn cả tôi.

Vì thế khi nóng giận
Hãy tự trấn an mình
Nghĩ về điều tích cực
Tự nhiên thấy an bình.



Xế chiều rồi, tôi bỗng chợt nhận ra
Đoạn đường cuối với tôi còn
rất ngắn

Và tôi hiểu, tôi phải luôn trân trọng
Mỗi ngày qua tôi phải yêu quý hơn.
Xế chiều học buông, buông bớt
nỗi buồn

Có nhiều việc, không còn tham
gia nữa

Trước, trái tim có đôi lần vụn vỡ
Nhưng giờ đây, tôi đã hóa
nhẹ nhàng.

Xế chiều rồi, tôi chỉ muốn bình yên
Dấu trách nhiệm vẫn còn đang
nặng nề

Gác nỗi buồn, dấu dằng sau
cánh cửa

Đã không còn dòng tâm trạng
muốn đăng.

Xế chiều, tôi đã hiểu ra rằng
Chẳng có gì có thể là mãi mãi
Ai cũng già, đâu ai mà sống mãi
Mình cứ vui, cứ sống tốt phần mình.

Ở đời mà, miệng có thể khen chê
Kệ nó đi, cứ đường mình thanh thản
Vượt chê khen, để mùa xuân
đến tiếp

Xế chiều rồi, tôi chỉ chọn niềm vui.



Bác sĩ Ngô Thế Vinh

CHÍNH SÁCH “TRIỆT NGƯỜI”

Trong hồi ký “Viết trên gác bút”, nhà văn Nguyễn Thụy Long (cháu ruột nhà văn Nguyễn Bá Học, người nổi tiếng với câu “Đường đi khó, không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi e sông”), kể lại thảm cảnh một vụ tịch thu sách năm 1975 sau khi chính quyền mới tiếp quản Sài Gòn: “Một cửa tiệm chuyên cho thuê truyện tại đường Huỳnh Quang Tiên bên cạnh nhà thờ Ba Chuông tại Phú Nhuận phát nổ khi đoàn thu gom sách mang băng đỏ xâm nhập tiệm. Ông chủ nhà sách mời tất cả vào nhà. Rồi một trái lựu đạn nổ. Chuyện xảy ra không ai ngờ. Đương nhiên là có đổ máu... Cả chủ tiệm cũng mạng vong”...

Câu chuyện ông chủ tiệm sách uất ức thà chết còn hơn nhìn “băng đỏ” gom và ném sách đi đốt chỉ là một trong những bi kịch của miền Nam sau 1975. Không chỉ đốt sách, con người

cũng bị triệt, đến tận cùng. Nhà văn, nhà báo, nhà giáo, bác sĩ, kỹ sư... đều bị tổng đi học tập cải tạo. Miền Nam không chỉ đột nhiên rơi vào tình trạng thống khổ cùng cực mà còn chứng kiến những cảnh không thể tưởng tượng: phu nhân đại tá đi bán rong, vợ giáo sư buôn vĩa hè, thầy giáo mưu sinh bằng xích lô, ký giả chạy xe lam, con sĩ quan xếp hàng mua từng ký gạo...

Những hình ảnh đã đột ngột làm biến dạng miền Nam sau 1975. Những câu chuyện trải dài theo ký ức và nghe (tưởng chừng) “phi thực tế” đến nỗi những thế hệ sau này khi được kể nghĩ chắc hẳn là chuyện bịa. Đã có cả trăm quyển sách viết về những câu chuyện này, từ đi tù cải tạo đến vượt biên bỏ mạng.

Nhắc lại không phải “đào xới” chuyện cũ. Để thấy rằng, “di sản” 1975 đến giờ vẫn tiếp

tục còn sau 45 năm. Chính sách triệt tiêu con người sau 1975 vẫn tồn tại. Đó mới là điều cần nói.

Trong số “đối tượng” hứng chịu sự trả thù vô lý và nghiệt ngã có những trí thức đỉnh cao mà trí tuệ họ xứng đáng đại diện cho dân tộc Việt. Có lẽ không gương mặt nào trong Bộ Chính trị hoặc nhân vật nào trong “nội các” hiện tại có thể so với những bậc trí thức Việt Nam Cộng Hòa về trình độ lẫn nhân cách. Điều đáng tiếc nhất là một số trí thức này đã phải “trả giá” cho lòng yêu nước, chỉ bởi họ quá yêu nước, khi họ chọn ở lại mà không đi nước ngoài sau 1975, với niềm tin ngây thơ vào chế độ mới và với nhiệt tâm đóng góp tái thiết sau chiến tranh. Quê hương, với họ, là nước nhà; là đất nước và mái nhà.



Giáo Sư Phạm Hoàng Hộ...

Sinh năm 1929 tại Cần Thơ, giáo sư Phạm Hoàng Hộ có bằng Cử nhân Khoa học, Thử khoa Thực Vật học, Paris; bằng Cao học Vạn Vật học, Paris; bằng

Thạc sĩ/Agrégé Vạn vật học; bằng Tiến sĩ Khoa học/Vạn vật học, Paris. Giáo sư Hộ từng là giám đốc Hải học viện Nha Trang; Khoa trưởng Đại học Sư phạm Sài Gòn; Tổng trưởng Quốc gia Giáo dục; Viện trưởng sáng lập Viện Đại học Cần Thơ...

Ông cũng là Hội viên Hội Thực vật học Pháp; Hội viên Hội Tảo học Quốc tế; Hội viên Hội Viện trưởng Đại học Quốc tế; Cố vấn Môi sinh Ủy ban Quốc Tế Sông Mekong...

Giáo sư Hộ chính là người vận động cho bằng được việc thành lập ngôi trường Đại học đầu tiên ở miền Tây vào giữa thập niên 1960. Đó là Viện Đại học Cần Thơ, nơi canh nông trở thành môn khoa học chính quy được đào tạo như một chuyên ngành đại học.

Sau 9 năm sống dưới chế độ mới, giáo sư Hộ, từ khát vọng, trở nên thất vọng. Môi trường giáo dục bị thay đổi hoàn toàn. Nó bị cào xé rách nát để thay bằng chiếc áo thô dính băng đỏ. Ý nghĩa và triết lý giáo dục khai phóng bị vất xó.

Theo lời kể của bác sĩ Ngô Thế Vinh, năm 1977, giáo sư Hộ phải học lớp chính trị 18 tháng về “chủ nghĩa xã hội khoa học”. Không chấp nhận chương trình

giáo dục bị “đảng hóa”, giáo sư Hộ phản đối quyết liệt. Cuối cùng, năm 1984, khi được Chính phủ Pháp mời sang thỉnh giảng, giáo sư Hộ quyết định ở lại Paris. Tại Pháp, ông vui mình vào Viện Bảo Tàng Thiên nhiên Quốc gia Paris (thuộc hệ thống Đại học Sorbonne), miệt mài làm việc suốt sáu năm, bỏ tấc cho công trình Cây Cỏ Việt Nam của ông – một công trình đồ sộ có giá trị đến mức giới thực vật học thế giới phải nghiêng mình ngưỡng mộ.

Nhắc đến giáo sư Hộ, không thể không nhắc đến giáo sư Nguyễn Duy Xuân. Không như giáo sư Hộ, giáo sư Xuân có số phận cay nghiệt gấp nhiều lần. Từng được giáo sư Hộ mời về Viện Đại học Cần Thơ thay mình ở ghế viện trưởng, giáo sư Xuân tốt nghiệp tiến sĩ kinh tế tại Đại học Vanderbilt - Hoa Kỳ.

Giáo sư Xuân cũng là vị Tổng trưởng Bộ Văn hóa Giáo dục cuối cùng của Việt Nam Cộng Hòa. Một bài báo trên Thanh Niên (28-4-2015) nhắc lại: “Theo giáo sư Võ Tông Xuân, trước ngày 30-4-1975, những người nào có chức sắc ở Viện Đại học Cần Thơ đều được cấp một tấm giấy coi như giấy thông hành để ra nước ngoài khi có biến cố. Với chức vụ tương đương bộ trưởng, giáo sư

Nguyễn Duy Xuân có thể ra nước ngoài bất cứ lúc nào nếu muốn nhưng ông vẫn ở lại Việt Nam”.

Không chỉ không được trọng vọng, giáo sư Xuân còn bị tống đi tù, bị giam tại trại Hà-Nam-Ninh. Cuối cùng, năm 1986, giáo sư Xuân bỏ mạng chốn thâm sơn cùng cốc.

Nhắc lại điều này, bác sĩ Ngô Thế Vinh không giấu được chua xót: “Tôi không thể không tự hỏi nếu không có 11 năm giam hãm đầy đọa độc ác và vô ích của những người cộng sản thắng cuộc, nếu giáo sư Nguyễn Duy Xuân, một Tiến sĩ Kinh tế tài ba và giàu lòng yêu nước, vẫn tiếp tục ở lại xây dựng Viện Đại học Cần Thơ với nhịp độ 1966 - 1975 thì không biết Viện Đại học Cần Thơ và Đồng Bằng Sông Cửu Long sẽ phát triển và tiến xa tới đâu”...

Sẽ phát triển và tiến xa tới đâu, nếu Việt Nam sau 1975 trân trọng trí tuệ và tài năng của các trí thức như giáo sư Phạm Hoàng Hộ, giáo sư Nguyễn Duy Xuân, giáo sư Lê Xuân Khoa, cụ Bùi Diễm, bác sĩ Ngô Thế Vinh, giáo sư Nguyễn Tiến Hưng, giáo sư Nguyễn Mạnh Hùng, ông Đỗ Văn Thảo (cựu Phó Tổng Thanh Tra Ngân Hàng Quốc Gia; bị đi “cải tạo”), giáo sư Vũ Quốc Thông (Khoa trưởng Đại học

Luật khoa Sài Gòn, cũng bị đi tù)?...

Sẽ còn phát triển và tiến xa tới đâu, nếu chế độ đang cai trị – luôn dễ bị “kích động” một cách thái quá cái gọi là “tự hào dân tộc” – biết dùng hiền tài, để sự tự hào có phần đóng góp của những trí thức đỉnh cao và trí thức đúng nghĩa? Trí thức chân chính là những người không chỉ “thể hiện” lòng yêu nước bằng ngôn từ. Họ là những người không bao giờ ngưng bồn chồn lo lắng cho sự tụt hậu nước nhà cùng sự lấn át ngoại bang.

Trong bài viết trên tờ Một Thế Giới ngày 2-2-2017, tác giả Lê Học Lãnh Vân thuật lại tâm sự của giáo sư Phạm Hoàng Hộ trong một lần gặp ông tại Pháp giữa thập niên 1980: “Nhiều người Trung Quốc từ đại lục và cả từ Đài Loan, Singapore đã đến tìm học các bộ sưu tập thực vật Đông Dương của Pháp. Tôi không biết họ có chủ trương gì đó không. Tài nguyên nước mình, mình phải biết. Mình không biết mà người ta biết thì người ta xài hết của dân mình. Lãnh vực nào cũng vậy riết rồi người ta áp chế mình, ăn trên ngồi trước còn mình cắm đầu dưới đất, tiếng là có độc lập mà còn thua hồi thuộc Pháp!”...

Cách đây hai năm, khi nghe giáo sư Lê Xuân Khoa vừa trải

qua ca phẫu thuật ngặt nghèo, tôi đã vào viện thăm. Ông nằm giữa đồng dây nhợ gắn quanh gần như kín người. Không thể nói vì miệng mũi còn vướng ống, ông ra hiệu cho cô con gái lấy tấm bảng. Ông viết, chỉ một câu, nhưng nghe nặng trĩu, mỗi chữ như một nhát búa: “Tôi lo mất nước về tay Tàu rồi”. Và ông rướm rướm.

Nằm trên giường bệnh, thập tử nhất sinh, ông chẳng nghĩ gì khác ngoài quê hương. Ông không lo gì khác ngoài cái lo “mất nước”, về sự lệ thuộc gần như toàn diện của Việt Nam với Trung Quốc. Bao nhiêu người trong hệ thống lãnh đạo Việt Nam hiện tại có thể bị đánh thức lòng tự ti dân tộc bởi nhát búa lương tri của một vị trí thức gần 90 tuổi như giáo sư Lê Xuân Khoa?

Chưa ai thống kê cho thấy hiện có bao nhiêu trí thức kiêu bào vang danh nước ngoài nhưng không được mời về hoặc họ không buồn về. Thậm chí có những người bị cấm về, dù hệ thống tuyên truyền chế độ luôn ra rả về sự “trân trọng đón chào” trí thức hải ngoại. Một số trí thức đã quyết định không về. Họ không tin và họ có đủ bằng chứng để không tin nhà cầm quyền. Khi những Nguyễn Quang A, Nguyễn Huệ Chi,

Phạm Toàn, Chu Hảo... còn là “thành phần phản động” thì không ai còn ngại thơ để ngộ nhận sự “thành thật” của nhà cầm quyền đối với trí thức.

45 năm sau 1975, chế độ cai trị vẫn tiếp tục chính sách “triệt người”, “triệt” cả chính người của họ. Trí thức muốn đóng góp và xây dựng nhằm thay đổi chính sách đã và sẽ không có cơ hội.

Một trong những trí thức mà khi tiếp xúc, tôi luôn nhìn thấy sự nhiệt tình dữ dội của ông dành cho nước nhà. Nói chuyện với ông có cảm giác như đang ngồi trước một sinh viên tràn đầy nhiệt huyết, dù ông đã gần 80 tuổi. Đó là bác sĩ Ngô Thế Vinh.

Ông là một trong những người Việt Nam luôn nặng tình với miền Tây, với đồng bằng sông Cửu Long, một cách bền bỉ, dù quê quán ông ở Hà Nội. Ông là tác giả quyển khảo cứu Cửu Long cạn dòng, Biển Đông dậy sóng. Ông cũng là tác giả quyển Mekong, dòng sông nghẽn mạch...

Việt Nam không chỉ có dòng Mekong nghẽn mạch. Việt Nam đang bị nghẽn cả dòng trí tuệ của các bậc trí thức minh tuệ-hùng tâm. ■

Mạnh Kim



HỎI VÀ TRẢ LỜI

1. Vật gì nhọn nhất trên thế giới này?

Lưỡi con người: Nó có thể dễ dàng làm tổn thương trái tim, tình cảm của người khác.

2. Nơi nào xa nhất trên thế giới này?

Quá khứ: Cho dù chúng ta là ai, giàu cỡ nào thì cũng không thể quay về quá khứ, nên chúng ta phải sử dụng tốt ngày hôm nay và những ngày sắp tới.

3. Cái gì gần nhất với chúng ta trên thế giới này?

Cái chết: Đó là điều chắc chắn và có thể đến với chúng ta bất cứ lúc nào.

4. Cái gì lớn nhất trên thế giới này?

Sự ham muốn: Nhiều người trở nên khốn khổ vì họ cho phép sự ham muốn phát triển thoải mái. Hãy cẩn thận với nó!

5. Cái gì nhẹ nhất trên thế giới này?

Sự khiêm nhường: Rất dễ

Xem tiếp trang 133



Trong ngôn ngữ thông thường miền Nam Việt Nam trước tháng tư 1975, tiếng Ngụy nghĩa là **giả** ít thấy có ai dùng tới.

Cái gì không phải thứ thiệt, không phải thứ chánh cống, không phải thứ có cầu chứng tại toà... là người ta gọi hoạch tẹt là đồ giả, chớ không ai gọi là đồ ngụy hết. Ví dụ như rượu giả, thuốc giả, vú giả, bạc giả...

Bởi vì từ ngữ hồi đó rất... thật!

Sau Tháng Tư 1975, tiếng ngụy đã theo gót... dếp râu (Xin lỗi! Chỗ này văn chương nghe chỏi lỗ tai một chút, nhưng rất... tả chân. Không thể viết theo gót giấy như xưa nay thường viết, vì đối tượng ở đây toàn mang dếp râu cả!) quân nón cối và quân mũ tai bèo vào Nam làm cách mạng...

Sau biến cố, toàn dân miền Nam đều phải đi học tập 3 hôm. Chính trong 3 hôm đó người ta mới nghe lần đầu tiên tiếng

ngụy. Và nghe... đây lỗ tai!

Vậy là đầu hôm sớm mai, tiếng ngụy được nhét vào ngôn ngữ miền Nam một cách ngang xương, không cần phổ thông đầu phiếu!

Mới đầu nghe lạ hoắc, không hiểu ý nghĩa sâu đậm của nó. Cũng chẳng có ai giải thích. Mà ví dụ có ai to gan lớn mật đặt câu hỏi thì cán bộ cũng chỉ giải thích... ngang như cua thôi!

Thành ra nhân dân miền Nam hiểu tiếng ngụy một cách rất... tự do, và sử dụng tiếng ngụy rất... rộng rãi (Được giải phóng, có khác!). Thôi thì cái gì của miền Nam cũng đều biến thành ngụy ráo. Để phân biệt với cách mạng! Thằng Ngụy, vợ Ngụy, con Ngụy, lính Ngụy, chánh quyền Ngụy, cơ sở Ngụy, xí nghiệp Ngụy, công nhân Ngụy, hàm-bà-làng ngụy... Và người ta nghĩ một cách rất đơn giản, rất thật thà:

— Hễ thấy không có đóng con dấu ngôi sao đỏ thì cứ xếp vào đồ ngụy, là ăn chắc!

Thật ra, khi dán cái nhãn ngụy lên miền Nam, Đảng và Nhà Nước muốn nhân dân chủ yếu là nhân dân miền Bắc, hiểu theo định nghĩa ngụy là giả, giả nhân giả nghĩa, giả đạo đức, giả yêu nước thương dân, ngụy là đoạt của người ta mà nói là của mình, là bịp, là láo, là phiến loạn...

Về sau, khi nhân dân cả hai miền đều... mở mắt, tiếng ngụy ít thấy dùng tới. Nhưng bây giờ thì mọi người đều nhận ra ai mới đúng là ngụy. Lớp ngụy trang bị rơi xuống, những ngụy ngôn bị vạch trần, thì chân Tướng ngụy lòi ra rõ rệt, đến người mù cũng phải thấy!

Viết dài dòng để... đả thông tư tưởng trước khi vào chuyện.

* * *

Ông H là Thiếu Tá Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa. Ông làm việc ở Tổng Tham Mưu. Ông thuộc gia đình trung lưu. Hồi 1945, Cha và Anh của Ông đi kháng chiến rồi đi luôn ra Bắc. Từ đó, không được tin tức gì hết.

Mẹ của Ông là giáo viên tiểu học, xem việc dạy dỗ trẻ con là một thiên chức. Bà thường nhắc về người cha và người anh vắng mặt, nhất là người anh với những

kỷ niệm đẹp của thời mà hai anh em còn ở chung với nhau:

— Anh Hai của con thương con lắm. Đi học về là cởi trần rồi công con chạy cà bông cà bông quanh sân vừa chạy vừa hí rên như ngựa làm cho con cười hắc hắc. Mà con thì hay nhõng nhẽo với anh Hai con, đi đâu cũng bắt nó cõng hết. Còn khi nào con đòi cái gì không được, con hay vừa khóc vừa la để Ba tưởng là anh Hai chộc con, Ba rầy ảnh! Tội nghiệp! Những lúc thấy con sắp sửa làm trận như vậy, anh Hai con thường đưa đầu biểu con đánh nó đi chớ đừng khóc la, sợ Ba rầy!

Rồi Bà kết luận:

— Tánh tình nó tốt lắm!

Ông lớn lên trong vòng tay người Mẹ, được giáo dục bằng tình thương, xem gia đình là căn bản, lấy đạo đức làm phương châm. Và ông giữ mãi trong lòng sự mến mộ người anh Hai lúc nào cũng làm vui lòng em, lo lắng cho em, bảo vệ em.

Mãi đến năm 1973, mới được tin qua một người bà con rằng cha mất đã lâu và người anh bây giờ là Tướng của ngoài đó. Thật là bàng hoàng. Mẹ ông khóc hết nước mắt. Thời gian sau, Bà nói:

— Mẹ chỉ mong cho mau hết giặc, để anh em con về sống bên Mẹ yên vui như ngày xưa.

Chùng đó, Mẹ mãi nguyện để theo Ông theo Bà...

Mẹ Ông qua đời vào giữa năm 1974, chưa kịp thấy cảnh hết giấc ra làm sao và chưa kịp gặp đứa con làm Tướng...

Mấy hôm sau ngày 30/04/1975, ông Tướng nhờ người bà con đưa lại nhà ông H. Xa cách đã 30 năm, nhưng hai anh em vẫn nhìn ra được nhau. Bởi vì họ giống nhau như đúc. Sau mấy giây ngỡ ngàng, họ xà vào ôm lấy nhau siết chặt. Cả hai đều không cầm được nước mắt. Bà H và 4 đứa con ba trai một gái, đã lớn hết, hai đứa đại học và hai đứa trung học cấp hai đứng nhìn cảnh hai anh em ôm nhau, cũng bồi hồi xúc động...

Sau đó là bữa cơm gia đình để hai anh em kể cho nhau nghe những biến thiên của đời mình, của thời cuộc. Tiếp theo là ông Tướng mang hành trang lại ở với gia đình ông H, để có anh có em.

Ông bà H có hai cái nhà. Cái mà Ông Bà đang ở với hai con học trung học, là loại vila lâu có sân lót gạch và vườn cây kiểng hồ cá trang trí theo kiểu Nhật. Nhà này do Ông Bà tự cất lấy hồi thời các con còn nhỏ. Về sau, ông được thuyên chuyển ra miền Trung một thời gian. Ông đem hết gia đình ra ngoài đó, để nhà cho Mỹ mượn. Nhờ vậy, mấy

năm sau, ông mua thêm một căn phố nhỏ cho hai đứa con trai lớn ở, khi chúng nó vừa vào đại học.

Sau khi đi xem nhà, Ông Anh bảo:

— To thế thì ở làm gì cho hết? (Bây giờ Ông Anh nói pha giọng Bắc rất nhiều). Nguyên cái buồng ngủ thôi cũng chứa cả một hộ 4-5 người đấy!

Hôm sau, ông H được người anh khuyên:

— Chú làm cái vườn như thế này là phí đất. Đào lên đi để trồng trồng khoai bắp cho các cháu có mà ăn. Phải biết tăng gia chứ!

Mới đầu, Ông hơi phật ý. Nhưng, khi nhìn sang hàng xóm thấy nhà nào cũng đào cũng xới kể cả dải đất hẹp té nằm dọc theo chân tường rào phía ngoài đường, Ông nghĩ:

— Mình cũng phải làm như thiên hạ, cho yên thân.

Vậy là Cha Con Ông hè hụi đập nạy cạy khươi, gạch, bê-tông, hồ cá... cho lòi đất rồi trổ đậu trồng mì! Khu vườn Nhật Bản mà ông Bà H đã tự tay xây đắp, bây giờ tan hoang lồi lõm giống như bãi đổ... xà bần. Nhà ông H bây giờ mới thật sự mang nét cách mạng!

Ông Anh tên R làm việc ở đâu, hỏi không bao giờ nói. Chỉ thấy mỗi sáng có xe của cơ quan

đến rước, chiều đưa về. Ông H, sau khi khai lý lịch ở tòa đô chánh, tối ngày ngồi nghe tin tức qua radio. Bà H không dám nấu nướng trong bếp bằng lò ga. Bà sợ làm như vậy nó... nguy quá đi, nên bà dựng ở hàng ba mấy cục gạch rồi nấu bằng than củi bằng lá khô... Bà kê cạnh đó một cái bàn thấp để chén dĩa mắm muối, còn nồi niêu dao thớt thì cứ bỏ nằm lỏng chỏng dưới đất bên cái thau nhôm lớn đựng nước để dùng cho việc nấu nướng rửa ráy. Nước lấy từ ống cao su trước đây dùng tưới vườn. Nước dơ thì cứ tạt... cha nó ra sân. Bà H ngồi chồm hổm làm bếp, chống khu thối lửa khói bay um tùm làm đôi khi bà nhớ thời thơ ấu - bốn mươi mấy năm về trước - hồi ở dưới quê với Bà Ngoại, Bà hay nhìn bà ngoại nấu cơm như Bà làm bây giờ.

Chỉ khác là hồi đó chưa có cách mạng! Ông Anh có vẻ hài lòng về tác phong của bà H, nên khen:

— Cô thật là sớm giác ngộ!

Một hôm, đài phát thanh gọi các sĩ quan nguy đi trình diện học tập. Và nói rõ: Đem theo tiền ăn cho một tháng. Ông H lo lắng, hỏi ý kiến Ông Anh thì được trả lời:

— Chú cứ yên tâm đi học tập. Anh bảo đảm không sao hết.

Vậy là ông H hun vợ con, xách balô lên đường, còn dặn:

— Ở nhà có bác Hai. Mẹ con bây cần gì thì nhờ Bác, nghen!

Một tháng sau, không thấy Ông về, bà H hỏi Ông Anh thì được trấn an một cách rất bình thản:

— Cô yên tâm. Vài hôm là về thôi!

Cứ thế, vài hôm rồi vài hôm... dài dài... Bà H nóng lòng, chạy đi gặp mấy bà bạn cũng là vợ sĩ quan, mới hay rằng có thể chồng đã bị chở đi luôn ra ngoài Bắc. Bà lau nước mắt, về quây quần với mấy con, ngồi đợi Ông Anh. Gặp ông, Bà mếu máo:

— Họ chở nhà tôi đi mất rồi...

— Đi đâu mà mất? Còn tập trung cải tạo ở trong Nam chứ phải biệt xứ đâu mà mất? Đi học tập chứ đi tù đâu mà Cô sợ.

— Nghe đồn trong trại khổ lắm. Nhờ anh can thiệp cho nhà tôi về. Dù gì anh cũng là Tướng và cha đã hy sinh vì cách mạng.

— Cách mạng không phải như nguy đâu Cô! Không có chuyện móc ngoặc bè phái. Không có chuyện tư vị nể nang. Luôn luôn xử sự có tình có lý. Chú ấy cứ học tập tốt là về ngay thôi! Nói thế chứ... để tôi xem có làm gì được không.

Một hôm, Ông Anh họp các

con ông H lại, khuyên:

— Ba các cháu là Ngụ. Cách mạng khoan hồng gửi đi học tập cải tạo. Ba các cháu có sớm được trả về hay không là còn tùy thuộc ở thái độ học tập của Ba các cháu. Và cũng tùy thuộc ở trình độ giác ngộ cách mạng của má các cháu và các cháu nữa.

— Vậy, mình phải làm sao?

— Dễ thôi! Bác sẽ giới thiệu các cháu vào đội thanh niên xung phong, nếu các cháu muốn giúp ba các cháu.

— Vô đó để làm cái gì, thưa bác?

— Để phục vụ nhân dân theo khả năng của mình. Nếu các cháu có tinh thần phục vụ cao, Nhà Nước sẽ cho điểm tốt trong việc xét trường hợp của ba các cháu.

Sau một lúc bàn tính, cả bọn bốn đứa đều đồng ý... xung phong.

Bốn đứa được thâu nhận nhưng không cùng ở chung một đơn vị. Phân tán chúng nó ra, cô lập từng đứa một, để dễ theo dõi kiểm soát, tránh mầm móng phản loạn... Nhà Nước đi một nước cờ thật cao!

Chúng nó được đưa đi đào đất đắp nền ở các vùng kinh tế mới hay đi đào kinh làm thủy lợi. Lâu lâu mới về thăm nhà một vài hôm. Nhưng không bao giờ cùng

về một lúc. Và đứa nào về cũng xác xơ hốc hác, tay chân ghẻ lở giống như bị đi đày! Đứa con gái trước đây học năm thứ 7 dương cầm ở trường Quốc Gia Âm Nhạc, bây giờ tay cứng còng, không đánh nổi một bài tầm thường của hồi đó. Bà H nhìn các con mà đứt ruột. Cho nên mỗi lần đứa nào về, bà cũng chạy lo thuốc men và nấu nướng cho ăn uống tẩm bổ. Chỉ có Ông Anh là hài lòng và cho rằng đó là thành quả tốt đẹp của lao động!

Một hôm, ông Anh bảo người Em Dâu:

— Bây giờ các cháu đã có Nhà Nước lo. Cô giữ làm gì đến hai cái nhà? Đây là lúc mà cô phải chứng tỏ trình độ giác ngộ cách mạng của mình bằng cách hiến cái nhà này cho Nhà Nước để làm cơ quan phục vụ nhân dân. Như vậy, chú ấy có cơ được về sớm.

Sau vài phút suy nghĩ, bà H chỉ bằng lòng cho Nhà Nước mượn thôi.

— Ủ! Thì cho mượn cũng được, tôi nghĩ thế. Để tôi liên hệ với các đồng chí ấy xem sao.

Vậy là tuần lễ sau, bà dọn về căn phố nhỏ ở cách đó độ 15 phút xe đạp, nhưng thuộc về một quận khác. Sự chuyển hộ (nghĩa là dời chỗ ở, địa chỉ) không gặp khó khăn, nhờ Ông Anh cách

mạng (Trong thời này, muốn chuyển hộ phải làm đơn xin phép nơi mình sắp dọn đến. Phải có lý do chánh đáng và điều này phải được chứng nhận bởi chánh quyền nơi mình đang ở!).

Khi đã được chấp thuận (có ký tên đóng dấu) đương sự phải vác đơn đó về trình cho chánh quyền nơi đang ở để... xin phép được di chuyển. Khi được chấp thuận - ký tên đóng dấu - mình mới được quyền dọn đi!

Rắc rối như vậy nên lúc nào cũng có một sự giải thích rất có trình độ:

— Đẳng kia có cho anh vô thì ở đây tôi mới cho anh ra. Chớ tôi cho anh ra mà đẳng kia không cho anh vô thì anh... đi đâu?

Rõ như vậy, nhưng nhiều khi vác đơn đến đẳng kia trước, thì bị từ chối và dĩ nhiên được giải thích cũng rất có trình độ không kém:

— Anh phải xin phép nơi anh đang ở trước rồi mới đến đây sau. Anh có được cho đi thì tôi mới nhận cho anh đến. Chớ bảo tôi nhận cho anh đến, trong lúc anh chưa được cho đi thì làm sao được? Phải có đi rồi mới có đến chớ! Dễ hiểu thôi!

Cứ lẩn quẩn loanh quanh như vậy nên việc chuyển hộ thật là khó khăn.

Trong trường hợp chuyển từ

tỉnh sang tỉnh hay từ vùng sang vùng thì khỏi nói, thật là trần ai gian khổ!

Ông Tướng có động viên một số đồng chí trẻ trong cơ quan đến phụ dọn nhà cho bà H. Và có cho mượn một chiếc xe cam-nhông-nét (cũng của cơ quan) nên việc dọn nhà cũng nhanh. Sau đó, ông Anh cho bà ký tên tờ ủy quyền để Ông Anh thay mặt bà quản lý cái nhà lớn mà ông đang ở. Bởi vì bây giờ, bà đã chuyển hộ thì mặc nhiên Ông Anh trở thành chủ hộ ở ngôi nhà đó, mà muốn sử dụng cái nhà thì phải có sự ủy quyền của chủ nhà.

Mười lăm ngày sau, bà H được biết là nguyên cả tầng trệt nhà của bà đã trở thành tổ gạo, còn Ông Anh thì vẫn ở một mình trên lầu. Nghe nói bà Tướng có vào thăm chồng một lần, ở độ mười lăm hôm rồi trở về Hà Nội. Không hiểu sao ông Tướng không có đưa bà vợ lại thăm cô Em Dâu. Cách mạng có khác!

Bẵng đi một thời gian dài gần cả năm, một hôm Ông Anh ghé nhà thăm bà H để báo tin đã tìm ra trại cải tạo của người em ở ngoài Bắc và chỉ vẽ cho Bà cách thức xin đi thăm nuôi, đường đi nước bước, xe cộ... và nhứt là những thứ cần thiết như lương khô quần áo. Nghe như vậy, bà H đã đoán ra phần nào đời sống

của Chồng ở ngoài đó, nên Bà
rớt nước mắt hỏi:

— Sao trước đây anh không
nói rõ để tôi lo cho nhà tôi có đầy
đủ phải hơn không?

— Chuyện Nhà Nước, đâu
nói ra được. Cô phải hiểu như thế
chứ!

— Cái gì cũng che đậy. Cái gì
cũng dấu diếm. Nhưng lần hồi
thiên hạ đều biết hết. Bộ anh
tưởng thiên hạ đui sao?

Đến đây bỗng nghe tiếng bà
hàng xóm la lớn:

— Đi đâu đó nữa? Mấy bữa
nay tao nói mấy kê lại dùm mấy
ông Táo kéo mấy ổng sụm
xuống thì không còn khí gì để
nấu nướng... mà mấy cứ ăn rồi là
xách đít đi hà!

Giọng người con trai:

— Bộ Má tưởng con đi chơi
hả?

Giọng bà hàng xóm:

— Chớ đi đâu mà ngày nào
cũng đi, mấy nói tao nghe coi!

Giọng người con, có vẻ hãnh
diện, nói rời ra từng tiếng:

— Con đi phục vụ nhân dân!

Giọng bà hàng xóm, tức tối:

— Phục vụ nhân dân! Phục vụ
nhân dân! Con gái Mẹ mấy cũng
là nhân dân đây nè! Mấy phục
vụ cho nó đi! Kéo không chửi
chà nó đơm lên đầu bậy giờ!

Ngừng một lúc, lại nói:

— Cha... Lúc này nói giọng
cách mạng quá há! Phải mà!
Con mẹ buôn gánh bán bưng này
hăm mấy năm nay nó kềm kẹp
mầy quá mà! Nó nhét cho mầy
ăn để mầy lớn! Nó ép mầy học
để mầy khôn! Nó ác ôn quá phải
hông? Nó ngụy quá phải hông?
Nó giả nơn giả nghĩa quá phải
hông?

Nghe đến đây, ông Tướng
nhấn mặt:

— Ăn với nói! Rõ là không có
trình độ!

Rồi ông đứng lên:

— Tôi phải vào cơ quan. Bao
giờ Cô được phép đi thăm nuôi,
gặp Chú Ấy nhớ bảo tôi nhắn
Chú Ấy luôn vững tin vào sự
sáng suốt của Đảng và Nhà
Nước. Ta khác ngụy ở chỗ xử sự
có tình có lý và lúc nào cũng
khoan hồng đối với những người
biết quay về với nhân dân.

Bà H làm thình, nhưng nhìn
người anh chồng chỉ có nửa con
mắt!

Lúc đó, nghe tiếng thằng con
trai nhà hàng xóm:

— Rồi đó! Con kê lại mấy
ông Táo rồi đó!

Giọng bà Mẹ, vẫn còn hậm
hực:

— Dữ hôn! Có bao nhiêu đó
mà cũng phải đợi tao nhắc năm

lần bảy lượt! Thôi! Mây đi phục vụ nhân dân của mây, đi. Chiều, vắc mỏ về, con mẹ nguyệt này nó nấu cơm cho mà ăn.

Từ ngày dọn về đây, bà H đi làm ở tổ hợp may thêu gần đó. Cũng phải đi làm như thiên hạ để đừng bị để ý theo dõi, chớ thật ra bà chưa đến nỗi túng thiếu nhờ đã cất giữ nữ trang trong nhà thay vì gửi ở ngân hàng. Bây giờ, lâu lâu bà bán một vài chỉ...

Bà hàng xóm (tên là bà Năm) có cái sạp cháo lòng ở đầu ngõ. Sáng nào, bà cũng đi bộ theo thằng con trai đạp xe ba bánh chở thùng tô đĩa muống dĩa, thùng lòng dồi gia vị, nồi cháo lớn bằng nhôm, lò dầu hôi và mấy can nhựa đựng nước rửa chén... ra cây trứng cá nằm trên lề đường Phan Đăng Lưu (tức là đường Chi Lăng hồi trước).

Ở đây, có cái sạp gỗ dựng đứng và bốn năm cái ghế gỗ nhỏ được... xiềng vào gốc cây trứng cá. Hai mẹ con mở ống khóa, hạ cái sạp rồi kê ngay ngắn dưới tàn cây. Xong, thằng con về nhà lấy xe đạp, đạp đi phục vụ nhân dân cho tới tối. Thành ra, đến trưa khi bán hết nồi cháo - bà chỉ bán có buổi sáng - bà thâu xếp dọn dẹp một mình ên, rồi đẩy xe ba bánh chở đồ nghề về nhà (Bà không đạp vì không biết đi xe đạp!).

Cứ vài bữa, Bà lại mang biểu

bà H một tô cháo lòng. Bà biết bà H là vợ Thiếu Tá Quốc Gia và chồng đi học tập nên bà hay tới lui thăm viếng để an ủi. Bà H thật cảm động. Có hôm bà nhắc chừng:

— Bà Năm cẩn thận. Có thể tụi nó theo dõi.

— Ối... Cái lũ cô hồn đó tôi đâu có sợ, cô Hai. Hồi tụi nó mới vô, bắt mình làm tờ báo công báo tội. Tôi phát ghét nên khai là tôi tội lỗi đầy đầu bởi vì gần 20 năm nay tôi bán cháo lòng cho Nguyệt ăn chớ không cho cách mạng ăn! Vậy mà có thấy thằng nào đụng tới tôi đâu, cô Hai!

— Coi vậy chớ cũng nên coi chừng, bà Năm à! Nhứt là khi bà rầy la thằng nhỏ, nói đụng chạm tới họ quá, không nên.

— Tụi nó đã coi mình là nguyệt thì cứ thí mạng cùi chửi cho sướng miệng. Tội vạ gì mà nín thinh? Há?

Nói xong, bà Năm nhếch mép cười, làm như bà đang thách đố cách mạng vậy!

Khi bà H được giấy phép đi thăm nuôi chồng, bà báo tin cho bà Năm và nhờ bà Năm coi chừng nhà dùm. Bà Năm mừng rỡ, làm như ông H là người nhà:

— Dữ hôn! Tối bây giờ mới cho con người ta đi thăm nuôi. Quân ác ôn! Được rồi, cô Hai cứ yên tâm, tôi giữ nhà cho. Mà

chừng nào cô Hai định đi?

— Chắc mười hôm nữa, bà Năm à. Để có thì giờ lo cho đầy đủ. Chớ gấp rút quá thì quên trước quên sau...

— Cô Hai nói phải đó. Đi ra tới ngoài Bắc chớ bộ gần gụi gì hay sao?

Ngừng một chút, bà Năm cầm tay bà H lắc nhẹ:

— Cần gì thì cứ nói nghe cô Hai, đừng ngại. Mình với nhau mà...

Bà H xúc động, lí nhí cảm ơn mà nước mắt chảy quanh.

Lạ quá! Chỉ có mấy tiếng mình với nhau mà sao nghe ầm cúng vô cùng. Nhứt là trong hoàn cảnh này, trong giai đoạn này. Mình với nhau là sự nhận diện của những người cùng đứng về một phía. Mình với nhau nói lên sự cảm thông của những người cùng cảnh ngộ, cần nương tựa vào nhau, nâng đỡ nhau để sinh tồn. Mình với nhau là tình người không dị biệt giai cấp. Cho nên, khi mở rộng vòng tay, bà Năm chao lòng chỉ cần nói có mấy tiếng đó thôi là quá đầy, quá đủ...

Hai hôm trước ngày bà H khăn gói đi thăm Chồng, bà Năm qua nhà đưa một lon ghigô được ràng chằng chịt bằng dây thun:

— Cô Hai cho tôi gửi ổng lon

thịt chà bông. Tôi làm có hơi mặn để ăn cho lâu. Tôi ém chặt và ràng kỹ, cô Hai đừng lo đường xa nó sút sỏ. Cô cho tôi gửi lời thăm ổng, nghen.

Bà H cảm ơn mà có cảm tưởng như bà Năm là người trong quyền thuộc!

Trong khi đi ra cửa, bà Năm còn quay lại nói:

— Cô Hai đi yên tâm. Tụi nhỏ của cô có về chơi thì tôi lo cơm nước cho hết. Cô nhớ viết ít chữ để lại cho tụi nó biết, nghen!

Bà H gật gật đầu, nhìn theo mà thấy bà bán cháo lòng đó còn cao cả gấp mấy mươi lần người anh chồng làm Tướng của cách mạng!

Đi thăm chồng về, bà H như già đi 5-7 tuổi. Mắt bà sưng húp, tóc tai rối bời, mặt mũi hốc hác. Bà Năm nhìn bà H, động lòng chảy nước mắt. Ngồi xuống bên bà H, bà Năm hỏi:

— Sao, cô Hai? Khổ lắm phải không?

Bà H mếu máo khóc, chỉ gật gật đầu chớ không nói được một lời. Bà Năm nhích lại gần, choàng tay ôm vai bà H, chửi đổng:

— Mẹ bà nó! Quân ác ôn!

Bà H bỗng quay sang ôm chầm lấy bà Năm, khóc nức nở. Vừa khóc vừa cố gắng nói, câu

nói đứt ra từng khúc:

— Ảnh... ồm... đến nổi... tôi... nhìn... ảnh... không ra...

Đến đây, bà Năm cảm động nghẹn lời. Bà chỉ còn biết vượt vượt lưng bà H, giống như bà đang đổ về người em gái.

Hôm sau, bà H đội nón lá cầm cái thơ ông H viết cho người anh để gửi gắm vợ con, đi bộ về cái vila của Bà ở quận kế bên. Bà cố tình đi bộ, vì Bà nghĩ đến Chồng. Đối với những gian khổ cùng cực mà chồng bà đã chịu đựng từ bao nhiêu năm nay - theo lời kể lại của ông H - thì sự đi bộ của Bà không thấm thía vào đâu hết. Nhưng, khi Bà đi bộ, Bà tưởng chừng như bà đang chia xẻ một phần nào những khổ dịch của chồng, người tù cải tạo.

Vila của Bà, bây giờ thấy khác trước. Tường rào đã xây lên cao. Cổng song sắt được gắn thêm lưới sắt ô vuông. Nhìn vào trong không còn tổ gạo, mà sân thì đã được tráng xi-măng lót gạch khứa sạch sẽ.

Thấy có bóng người, bà H bấm chuông. Có giọng đàn bà hỏi vọng ra, giọng Bắc:

— Ai đấy?

— Dạ... tôi.

Một bà cỡ tuổi bà H bước ra hát hàm:

— Chị muốn gì?

— Thưa... Tôi muốn tìm ông R. Nhà tôi có viết cho ông cái thơ...

— Đồng chí R à? Đồng chí ấy đã phục viên lâu rồi. Đồng chí bán nhà cho chúng tôi, xong, dọn hết về thủ đô. Thế... chị là gì của đồng chí ấy?

Bà H choáng váng mày mặt, chỉ còn kịp tỳ người vào trụ cổng để khỏi quỵ xuống. Tuy nhiên, bà vẫn nghe tiếng mình nói:

— Dạ... Tôi... À... Không!

Rồi cam luôn. Thấy bên ngoài làm thinh, bà người Bắc bỏ đi vào trong, nhưng vẫn nói vói ra:

— Đồng chí R hiện ở đâu, tôi cũng không biết. Thôi, chị về đi!

Phải một lúc lâu sau, bà H mới hoàn hồn. Bà đứng thẳng nhìn vào trong. Bà bỗng thấy bà đã biến thành một người khác. Một người cứng rắn hơn, lì lợm hơn. Một người sẽ dám nhìn thẳng vào mặt kẻ địch mà chửi như bà Năm cháo lòng. Ví dụ có người anh chồng đứng trước mặt bây giờ, bà sẽ xáng cho anh ta một bạt tai - điều mà trước đây bà chẳng bao giờ dám làm dám nghĩ!

Bà H vẫn đứng thẳng, nhìn vào trong. Mắt mở to, ráo hoảnh. Môi mím chặt. Tay Bà vò nát cái thơ của Chồng viết. Bà vò nó mà bà không hay! Bà chỉ cảm thấy

một sự căm thù đang dâng lên làm bà trạo trặc. Bà nghe buồn nôn!

Phải rồi! Bà muốn nôn mửa lên những giả dối gian manh mà bọn chúng nó thằng nào cũng có sẵn trong đầu. Bà muốn nôn mửa lên những lời lẽ giả nhân giả nghĩa mà bọn chúng nó thằng nào cũng có sẵn trên đầu môi chót lưỡi.

Bà muốn nôn mửa lên những thủ đoạn xảo quyệt được ngụy trang bởi những chiêu bài yêu nước thương dân, có nghĩa có tình... mà bọn chúng nó thằng nào cũng sẵn sàng hành động. Bà muốn... Bà muốn...

Bà H liệng cái thơ nhàu nát xuống đất, phun nước miếng nghe cái phụt một cách khinh bỉ, rồi cúi lượm cái nón lá bỏ rơi khi này đội lên đầu, đi thẳng.

Mấy năm sau, ông H vẫn còn được cải tạo, bà H lâu lâu vẫn lặn lội đi thăm nuôi Chồng, hai thằng con lớn vượt biên rồi định cư ở Úc, đứa con gái lấy chồng đánh cá ở Minh Hải, thằng con út cặp với con bạn cùng xóm mở quán cà phê vỉa hè cạnh hàng cháo của bà Năm.

Còn bà Năm vẫn bán cháo lòng, lâu lâu vẫn chửi thằng con mà giống như Bà chửi Nhà Nước!... ■

Tiểu Tử

Tiếp trang 122

để quên và rời bỏ sự khiêm nhường. Hãy nhìn vào rất nhiều người đang đuổi theo tiền tài và danh vọng. Họ đơn giản từ bỏ sự khiêm nhường.

6. Cái gì khó làm nhất trên thế giới này?

Lời hứa: Dễ dàng nói nhưng cực kỳ khó làm.

7. Cái gì dễ làm nhất trên thế giới này?

Làm người khác đau buồn: Cho nên chúng ta nên thận trọng với loại việc dễ làm này!

* * *

• Thứ đáng nhất không phải là thuốc, mà đó là sự tử nhục.

• Thứ đẹp nhất không phải là dung mạo, mà đó là tâm hồn.

• Thứ mệt mỏi không phải là cơ thể, mà đó là trái tim.

• Thứ khiến ta say không phải là rượu, mà đó là tình người.

• Điều khó làm nhất không phải là đại sự, mà đó là sự kiên trì.

• Cái khó vượt qua nhất không phải là tình cảm, mà đó là thời gian từng ngày.

• Chân thành mà sống, nhẹ nhàng mà buông. ■

Sưu tầm



Mình có thằng bạn thân cùng tuổi, nó nhỏ hơn mình một tháng. Mình thì Đà Nẵng còn nó ở Quảng Nam thị xã Vĩnh Điện, Điện Bàn. Khi hai thằng còn ở Quảng Nam và Đà Nẵng. Cuối tuần là hai thằng gặp nhau. không tại Đà Nẵng thì cũng tại Quảng Nam để lai rai với nhau vài ly bia hoặc ly cà phê và kể cho nhau nghe những điều tào lao xịt bộp trên trời dưới đất. Rồi cuộc sống cơm áo gạo tiền, nó phải đành rời xa quê hương vào Sài Gòn mưu sinh đã hơn mười năm nay. Kể từ đó hai thằng chỉ được gặp nhau vào những ngày cuối năm nó về quê ăn tết hoặc tôi có việc vào Sài Gòn.

Trước khi vào Sài Gòn và có ý định ở lại Sài Gòn một thời gian dài. Tôi gọi phôn cho nó, nó mừng lắm. Ngày mà tôi vào Sài Gòn, vừa bước ra khỏi cửa nhà ga sân bay là vợ chồng tôi thấy nó dơ tay vẫy vẫy gọi to: “tao nè Điệp” làm cho mọi người đang chờ đón người thân phải quay qua nhìn nó. Nó cười hì hì.

Thế là hai thằng lại gần và

gặp nhau như lúc xưa. Rảnh là nó chạy qua tìm tôi cùng uống ly bia hay ly cà phê.

Hôm bữa cuối tuần. Nó ghé qua chở tôi đi làm ly bia. Hai thằng vừa nhậu vừa kể chuyện đời, chuyện Facebook thì đã hơn 10h đêm, thế là vội vàng tính tiền ra về. Đang chạy trên đường Phạm Văn Đồng, nó nhìn thấy bên kia đường có một người đàn ông đang dẫn bộ chiếc xe máy, vậy là nó quay đầu xe lại chạy ngược chiều một đoạn để đến người đàn ông đang dẫn bộ chiếc xe máy đó. Vừa tiếp cận được người đàn ông đang dẫn bộ xe là nó hỏi ngay:

—Xe bị gì vậy ông anh?

Người đàn ông tỏ vẻ lo ngại và e dè nói:

—Xe tui hết xăng. Dẫn bộ hơn 1km rồi mà chưa thấy trạm xăng.

Nó cười hì hì nói:

— Ông anh đừng có lo. Hai thằng tui không phải ăn cướp đâu. Mở cốp xe ra đi, tui đổ cho

một lít mà chạy về.

Nó liền quay qua bảo tôi bước xuống và nó mở cốp xe lôi một đoạn ống dẫn, xong, nó quay qua lấy cái can 5 lít đựng xăng luôn để phía hông xe của nó, rồi nó truyền qua xe người đàn ông đó. Xong đâu vào đấy, người đàn ông đó cảm ơn ríu rít và xin được trả tiền mà nó không lấy. Lúc này thì tôi mới nhớ ra là lúc nào bên hông xe của nó luôn có can 5 lít đầy xăng, có hỏi nó vài lần mà nó không trả lời. Hôm nay tôi phải hỏi cho được vụ can xăng này. Nó không để người đàn ông đó nói thêm nữa nó hối hôi leo lên xe rồi rồ ga chạy. Và tôi bắt đầu hỏi về vụ can xăng.

— Mà y có bán thêm xăng lẻ ở nhà hả?

Nó cười hiền trả lời:

— Đâu có...

Tôi thắc mắc:

— Vậy mua xăng làm gì vậy, chạy hết thì ra cây xăng đổ tiếp chứ để xăng như này ở nhà nguy hiểm lắm.

Cũng giọng cười hiền đó, nó trả lời:

— Tao luôn mua để sẵn như thế này, đi đường thấy ai hết xăng thì đổ cho người ta chứ tội.

Tôi càng thắc mắc:

— Nhưng sao lúc này mà y không lấy tiền xăng lại?

Với giọng hơi chùng xuống một chút nó nói:

— Tao đổ cho người ta chứ lấy tiền chi mi.

Nghe nó nói vậy, tôi cũng thấy vui, thở dài nói:

— Như thế có nghĩa là mà y đang làm từ thiện, nhưng mà y đâu có giàu có cho lắm mà làm vậy là quá tuyệt vời ông bạn tôi ah.

Nó cười buồn nói:

— Từ thiện chi mi ơi... Như mi đã biết chuyện của vợ chồng tao rồi đó... Mi cứ hỏi tao chuyện can xăng này, thôi thì hôm nay tao kể hết nguyên nhân cho mi nghe.

Sau khi vào Sài Gòn làm ăn được một thời gian, nhờ trời đãi ngộ mà nó lên như diều gặp gió và mua được căn nhà trong hẻm đường Lạc Long Quân, rồi nó cưới vợ. Cưới nhau năm năm mà không có con, hai bên họ hàng khuyên vợ chồng nó đi chữa hiếm muộn. Ngày mà vợ chồng nó đi chữa hiếm muộn cũng là ngày vợ chồng nó sụp đổ hoàn toàn. Bác sĩ phát giác ra vợ nó bị ung thư tử cung. Từ đó, nó bỏ tất cả mọi việc đưa vợ đi khắp nơi chữa chạy, nghe ai giới thiệu ở đâu là nó dẫn vợ đến ngay. Dần dần tài sản nó cạn kiệt, căn nhà để ở duy nhất nó cũng bán để lo cho vợ.

Sau bao năm chữa chạy, nhưng rồi vợ nó cũng bỏ nó ra đi. Giọng buồn buồn nó nói với tôi:

— Tao nhớ mãi buổi trưa hôm đó, tao không bao giờ quên. Cái ngày mà vợ tao bỏ tao lại trên cõi đời này để về với thế giới bên kia. Hôm đó. Thấy vợ chợp mắt nên tao chạy về vội vã tắm rửa và nấu cho nàng miếng cháo. Về đến nhà trọ, tao vừa cởi chiếc áo ra định đi tắm thì điện thoại đổ chuông cầm máy lên thì đầu dây bên kia giọng bác sỹ nói rất gấp: “Anh vào bệnh viện nhanh, chị nhà có biểu hiện rất lạ”. Linh tính có chuyện không lành, tao liền vội quay ra lấy xe chạy gấp đến bệnh viện mà không kịp mặc chiếc áo mới vừa cởi ra. Ông trời lại một lần nữa thử thách tao. Đang chạy nửa chừng, xe tắt máy, kiểm tra thì xe hết xăng. Lúc đó trong túi không còn một đồng để mà đổ một lít xăng. Tao gào kêu ba tiếng trời, nước mắt lưng tròng, cứ thế tao đẩy bộ xe chạy và miệng luôn khấn vái Trời Phật cho vợ tao qua cơn nguy kịch, còn nếu có mệnh hệ gì thì cũng chờ tao đến để gặp nhau lần cuối...

Bỗng, nó im bật không nói nữa, ngồi sau lưng nó, tôi thấy hai vai nó rung nhẹ lên một cái. Hai vai nó rung không phải vì cái lạnh về khuya của những ngày

giao mùa, mà tôi biết nó rung là bởi nó đang thổn thức của sự hoài niệm đang ùa về. Tôi im lặng để cho những cảm xúc của nó tuôn trào. Một lúc sau nó mới nói tiếp:

— Tao vừa chạy vừa đẩy được một đoạn. Tao định vút chiếc xe chạy cho nhanh thì có một chú em tầm khoảng 25-26 tuổi chạy tới nói: “Xe anh hết xăng phải không. Anh leo lên xe đi em đẩy đến cây xăng”. Tao làm theo như một cái máy. Vừa tới cây xăng tao vội móc cái điện thoại cùi bắp ra đưa cho cô nhân viên cây xăng và nói: “Tui không có tiền, cô cầm cái này rồi đổ cho tui 20 ngàn xăng lát tui đến chuộc lại. Tui có việc gấp lắm”. Chú em lúc nãy đẩy tao tới đang định quay đầu xe đi nghe tao nói với cô nhân viên cây xăng vậy liền dựng xe xuống đi đến cô nhân viên rồi nói: “Đổ cho anh đầy bình đi, tui trả tiền”. Nói xong chú em đó móc ra tờ 200 ngàn đưa cho cô nhân viên và nói tiếp: “Chị cứ đổ đầy bình, tiền thừa thì chị đưa cho anh giúp em”. Nói rồi chú em đó lên xe đi mất, còn tao như kẻ mất hồn, lúc đó tao không mở miệng cảm ơn chú ấy lấy một tiếng...

Xong, tao chạy ào tới bệnh viện vút vội xe, bay ào lên phòng bệnh thì thấy vài bác sỹ đang đứng bên giường bệnh vợ

tao. Thấy tao, bác sỹ trưởng khoa trực gọi tao lên phòng trực nói tao hãy đưa bà xã tao về kẻo còn kịp để vợ tao trút hơi thở cuối cùng tại nhà... Trên đường về, nằm trong xe cứu thương vợ tao dặn dò tao phải vững tâm, bình tĩnh đừng khóc thương mà có hại cho sức khoẻ. Cố gắng hết sức nói nhiều đó là cô ấy trút hơi thở cuối cùng trên tay tao.

Hai vai nó lại rung lên. Mắt tôi cũng cay xè. Nó ghen ngào nói tiếp:

— Cũng nhờ chú em đó cho tao mấy lít xăng, nên tao mới kịp gặp vợ tao lần cuối. Sau khi ma chạy cho vợ xong. Một thời gian sau nhớ lại mọi việc và mong được gặp chú em đó, nhưng biết đâu mà tìm... Và sau này đi đâu tao cũng cầm theo can xăng này, gặp ai dẫn bộ thì tao dừng lại đổ cho người ta một ít để họ còn chạy về nhà. Biết đâu trong những người dẫn xe bộ vì hết xăng đó, có người trong túi họ không có một đồng như tao lúc đó, biết đâu có người đang chờ họ về...

Nói xong, nó thở dài một tiếng nghe náo ruột. Tôi liền lồng hai tay về trước ôm chặt lồng ngực nó vào lòng. Có vài người đi đường họ nhìn thấy liền quay lui nhìn hai thằng tui và cười mỉm. Chắc họ nghĩ hai thằng tôi đang yêu nhau. ■

CÚI ĐẦU

Một hôm có người hỏi Socrates - triết gia Hy Lạp cổ đại:

— Ông là người có học vấn uyên thâm nhất thiên hạ, ông có biết khoảng cách giữa trời và đất là bao nhiêu không?

Socrates trả lời:

— Ba thước. (Ghi chú: Một thước = 0.33 m)

Người này tỏ vẻ nghi hoặc nói:

— Thưa ông, ngoài trẻ con ra thì con người chúng ta ai cũng cao 5, 6 thước, nếu khoảng cách giữa trời và đất chỉ có 3 thước, thì chẳng phải chúng ta đã đâm thủng bầu trời rồi hay sao?

Socrates tiếp tục nói:

— Đúng vậy, phàm là ai cao hơn ba thước, nếu muốn đứng được ở giữa trời và đất, thì phải biết cúi đầu xuống.

Những người thông thái thật sự cũng tựa như những bông lúa. Khi còn lép, chúng vươn cao đầu lên đầy kiêu hãnh, nhưng khi hạt đã đầy và chắc, chúng bắt đầu khiêm nhường cúi đầu xuống. Trong đời, càng là người học rộng, tài cao thì càng thấu được đạo lý khiêm tốn, hiểu được rằng làm người phải học cách “cúi đầu”. ■

BẢN TIN

NGUYỆT SAN MỤC VỤ



TIN TÔN GIÁO - TIN XÃ HỘI - TIN THUY SĨ...

TIN TÔN GIÁO

CHỈ CÓ NGHI THỨC MỞ CỬA NĂM THÁNH Ở ROMA

VATICAN. Hôm 1-8-2024, Bộ Loan báo Tin Mừng, phân bộ các vấn đề cơ bản loan báo Tin Mừng trên thế giới, đã công bố thông báo cho biết chỉ có nghi thức mở cửa Năm Thánh 2025 tại 4 Đại vương cung thánh đường ở Roma mà thôi.

Thông cáo khẳng định rằng: “Nhân dịp sắp bắt đầu Năm Thánh 2025, gần đây có vấn đề được nêu lên, đó là có thể có nghi thức mở cửa Năm Thánh tại các Nhà thờ chính tòa, các Đền thánh quốc tế và quốc gia, cũng như tại các nơi thờ phượng đặc biệt ý nghĩa khác hay không?”

“Về vấn đề này, tuy cần để ý tới những lý do mục vụ và lòng sùng mộ đáng ca ngợi, nhưng

phải nhắc lại những xác định rõ ràng được ĐTC nêu rõ trong Tông Sắc ”Spes non confundit” (Hy vọng không làm thất vọng), để ấn định Năm Thánh 2025, đó là chỉ có Cửa Năm Thánh tại Đền Thờ Thánh Phêrô và 3 Vương cung Thánh Đường Giáo Hoàng khác ở Roma là Đền thờ Thánh Gioan Laterano, Đền Thờ Đức Bà Cả và Đền thờ Thánh Phaolô ngoại thành (Xc n.6), ngoại trừ ước muốn được ĐTC biểu lộ, đó là ngài đích thân mở một Cửa Năm Thánh trong một nhà tù ”để cống hiến cho các tù nhân một dấu hiệu cụ thể về sự gần gũi” Xc n.10).

“Và điều rõ ràng là dấu hiệu cụ thể xác định căn tính của Năm Thánh, như được truyền lại từ Năm Thánh đầu tiên 1.300, đó là ân xá nhắm ”biểu lộ sự tha thứ viên mãn của Thiên Chúa không biết giới hạn” (Xc n.23), qua bí tích Thống hối và những dấu chỉ

bác ái và hy vọng (Xc nn.7-15).

“Vì thế, để sống trọn vẹn thời điểm ân phúc, nên nói đến những nơi đặc biệt và những thể thức khác được xác định trong Sắc lệnh của Tòa Ân giải tối cao ngày 13 tháng 5 năm 2024” (Sala Stampa 2-8-2024).

Theo Tông hiến “Praedicate Evangelium”, (Các con hãy loan báo Tin Mừng), cải tổ giáo triều Roma, Bộ Loan báo Tin Mừng do chính ĐTC làm Tổng trưởng, hiện nay có 2 phân bộ: Phân bộ về vấn đề cơ bản về việc loan báo Tin Mừng, trước kia là Hội đồng Tòa Thánh tái truyền giảng Tin Mừng, và hiện do Đức TGM Rino Fisichella làm Quyền Tổng trưởng; Phân bộ này cũng đặc trách về việc tổ chức và điều hành Năm Thánh. Tiếp đến là Phân bộ về các Giáo Hội địa phương mới, trước kia là Bộ truyền giáo, và hiện do ĐHY Luis Antonio Tagle làm Quyền Tổng trưởng.

GIA TĂNG CÁC VỤ TẤN CÔNG KITÔ HỮU TẠI THÁNH ĐỊA

JERUSALEM. Phúc trình mới nhất tố giác sự gia tăng đáng lo âu các vụ tấn công tác tín hữu Kitô tại Thánh Địa.

Phúc trình tựa đề: “Các vụ tấn công Kitô hữu tại Israel và khu vực Đông Jerusalem năm 2023”

do Trung tâm Rossing ở Jerusalem thực hiện. Trong cuộc trao đổi với tổ chức bác ái “Trợ giúp các Giáo Hội đau khổ”, bà Hana Bendcowsky thuộc Trung Tâm vừa nói phân biệt hai vấn đề lớn các Kitô hữu ở Thánh Địa thường phải chịu:

- Trước hết là những vụ gọi là “smash” như cuộc tấn công nhà thờ Chúa Chịu đánh đòn, tại đây một tượng đã bị phá hủy bằng búa. Những vụ này thường do các thanh niên Do thái siêu bảo thủ, với những ý tưởng quốc gia chủ nghĩa quá khích. Tuy nhiên, đó không phải là qui luật chung, vì phần lớn những người thuộc nhóm này không vào một nhà thờ và không đập phá tượng Chúa Giêsu.

- Tiếp đến là những vụ khắc nhỏ vào các linh mục, hoặc các nữ tu bị người ta yêu cầu tháo gỡ Thánh Giá, khi đi vào nhà thương. Việc làm này gọi là “Squeeze”. Ông Bencowsky giải thích thêm rằng: khác với những hành động bạo hành về thể lý, những vụ khắc nhỏ hoặc lăng mạ thường do những “thành viên cộng đoàn Do thái siêu bảo thủ, nam cũng như nữ, già cũng như trẻ”. Đan Viện phụ Nikodemus Schanel O.S.B, người Đức, thuộc Đan viện Biển Đức “An nghỉ” ở khu vực Đông Jerusalem, kể rằng những vụ

khắc nhỏ xảy ra hằng ngày: Dĩ nhiên có nhiều người Do thái thật là tốt lành (...), nhưng điều thật đau buồn là chúng ta có nạn khắc nhỏ như thế và đó không phải là điều họa hiểm. Đan viện chúng tôi đã chịu những vụ tấn công đốt phá, vẽ bẩn, với những câu oán ghét, đập phá cửa sổ. “Hiện tượng này ngày càng thường xuyên”.

Bà Bendowsky cho biết có 30 vụ được ghi nhận trong năm 2023, nhưng con số này chỉ là “một móm của băng sơn”.

Phúc trình cho biết khi cảnh sát can thiệp thì thật hữu ích. Sự hiện diện của cảnh sát tỏ ra hiệu quả, ví dụ để chấm dứt một vụ tụ tập chiếm đóng đan viện Cát Minh “Đức Mẹ Sao biển” ở thành phố cảng Haifa do những thành viên phe đảng của Rabbi Eliezer Berland. Phúc trình của Trung tâm Rossing cho biết sau những vụ tấn công khắc nhỏ vào các tín hữu hành hương hồi tháng 10 năm 2023, Rabbi trưởng Yitzhak Yosef của phái Sefardite đã nhấn mạnh rằng những hành động nói trên không thuộc về Do thái giáo, còn Rabbi trưởng của phái Ashkenazite, David Lau, thì tuyên bố rằng khắc nhỏ vào tín hữu Kitô là điều trái ngược với luật Do thái giáo.

Đức HY Thượng Phụ

Pierbattista Pizzaballa ở Jerusalem ca ngợi trung tâm Rossing đã lập hồ sơ với bằng chứng về những vụ ấy và nói rằng: “Chúng ta cần biết điều gì đang xảy ra, con số những vụ tấn công và ai thực hiện để báo nhà chức trách. Cả khi họ không làm gì cả, thì họ không thể nói những vụ ấy không xảy ra”.

Từ hơn 10 năm nay, tổ chức “Trợ giúp các Giáo Hội đau khổ” vẫn hỗ trợ trung tâm Rossing trong các dự án khác nhau, trong đó có dự án “Phát triển tha thứ, vượt thắng oán ghét” liên kết những thanh niên Do thái, Kitô và Hồi giáo, giúp họ sống hòa bình với nhau.

(Sir 2-8-2024)

SỨ ĐIỆP ĐTC GỬI GIỚI TRẺ MẸ DU

MẸ DU. ĐTC khuyến khích các bạn trẻ tham dự lễ hội giới trẻ ở Đền Thánh Đức Mẹ Mẹ Du (Medjugorje) hãy trở thành những Tông Đồ không sợ sệt, nhưng can đảm làm chứng cho Chúa trong mọi môi trường của đời sống thường nhật.

Sứ điệp của ĐTC được công bố trong thánh lễ chiều thứ năm 1-8-2024 tại trong thánh lễ khai mạc Lễ Hội giới trẻ, Mladifest, lần thứ 35 tiến hành tại Mẹ Du thuộc cộng hòa Bosni Erzegovine, từ ngày 1 đến

6-8-2024 với sự tham dự của 50 ngàn người trẻ đến từ hơn 80 quốc gia. Thánh lễ do Đức TGM Aldo Cavalli, Đặc ủy của ĐTC về việc mục vụ tại đền thánh này, chủ sự với 640LM đồng tế.

Trong sứ điệp, ĐTC nhắc đến tấm gương của bà Maria chị của Lazzaro, ngôi nơi chân Chúa Giêsu, lắng nghe lời Người và được Chúa ca ngợi là “đã chọn phần tốt nhất”. Tiếp đến là gương Đức Maria thành Nazareth đã đón nhận Lời Chúa vào trong tâm hồn mình và tham gia vào kế hoạch cứu độ của Chúa, đặt trọn bản thân trong tay Thiên Chúa, và khi vào thời gian viên mãn, Người sai Chúa Con đến. Mẹ Maria cũng hiện diện trong thinh lặng dưới chân thập giá khi Chúa Giêsu Con Thiên Chúa cứu chuộc trần thế. Mẹ Maria đã theo các Tông đồ trong ngày Lễ Ngũ Tuần, khi Giáo Hội được khai sinh trong Thánh Linh. Để cho Lời Chúa đi vào trong tâm hồn mình, Đức Trinh Nữ Maria đã trung thành và quan tâm chu toàn sứ mạng Chúa đã ủy thác.

ĐTC nói với các bạn trẻ rằng: “Cũng vậy đối với các bạn, các bạn được kêu gọi trở thành những môn đệ đích thực của Chúa Giêsu. Hãy ở lại trước sự hiện diện của Thầy Chí Thánh để suy gẫm Lời Chúa, để cho Lời

Chúa soi sáng tâm trí hầu khám phá và cộng tác vào kế hoạch mà Chúa Cha dành cho mỗi người các bạn. Vì thế, tôi khuyến khích các bạn hãy thiết lập một mối liên hệ mật thiết với Tin Mừng và mang theo mình sách này, để Tin Mừng trở thành chỉ nam dẫn đường cho các bạn đi theo”.

ĐTC cũng nhắn nhủ các bạn trẻ hãy củng cố bản thân bằng sức mạnh của ơn thánh bí tích hòa giải và Thánh Thể, hãy viếng Chúa trong cuộc gặp gỡ “lòng với lòng”, nghĩa là thờ lạy Thánh Thể.

Sau cùng, ĐTC nhắc nhở rằng: “Một môn đệ đích thực, khi trở nên khôn ngoan và mạnh mẽ trong Thần Trí, thì nhất thiết thông truyền cho người khác Nước Trời, vì loan báo Lời Chúa không phải chỉ là một nghĩa vụ đối với các LM và tu sĩ, nhưng đối với cả các bạn trẻ thân yêu nữa. Các bạn hãy can đảm nói về Chúa Kitô trong các gia đình, trong môi trường học đường và làm việc, trong thời gian rảnh rỗi. Hãy loan báo Chúa nhất là bằng cuộc sống của các bạn, biểu lộ sự hiện diện hữu hình của Chúa Kitô trong cuộc sống các bạn, trong những dấu thân hằng ngày và sống phù hợp với Tin Mừng trong mọi quyết định cụ thể. Chúa muốn các bạn là

những tông đồ can đảm của Tin Mừng và như những người xây dựng một nhân loại mới”.

(Web Mễ Du 2-8-2024)

LẦN ĐẦU TIÊN 1 ĐAN SĨ KHÔNG LM ĐƯỢC BẦU LÀM VIỆN PHỤ

MANCHESTER. Lần đầu tiên 1 Đan sĩ dòng Biển Đức tại Mỹ, không phải là LM, nhưng được bầu làm Đan Viện Phụ và đã được Bộ các dòng tu phê chuẩn sau 6 tháng cứu xét.

Ngày 17-6 năm nay, thầy Isaac Murphy, đốc cử Đan viện phụ thứ 6 của Đan viện thánh Anselmo ở Manchester, bang New Hampshire ở miền đông bắc nước Mỹ. Đan viện hiện có 29 đan sĩ và thuộc chi dòng Biển Đức Cassino. Viện Phụ Hội trưởng Jonathan Licari đã chủ tọa cuộc bầu cử.

Hồi năm 2022, ĐTC Phanxicô đã loan báo rằng một tu huynh có thể làm Bề trên các cộng đoàn LM và tu huynh với phép của Tòa Thánh. Nay trường hợp này xảy ra lần đầu tiên tại Mỹ.

Thầy Isaac Murphy đã từng làm Viện trưởng (Prior), tức là Bề trên thứ hai của Đan viện, Sau viện phụ của Đan viện Thánh Anselmo từ năm 2005 đến 2013. Thầy nguyên quán ở Montréal, Canada, từng đậu tiến

sĩ chính trị học và làm giáo sư tại phân khoa chính trị học ở New Hampshire.

Đan viện Biển Đức thánh Anselmo được thành lập hồi năm 1889. Đan viện cũng có một đại học cấp I (College) và một trường trung học, cũng như đảm trách một giáo xứ ở Manchester.

(NCRonline.ort 30-7-2024)

NHÀ CHỊ LUCIA GẦN FATIMA MỖI NĂM CÓ 300 NGÀN NGƯỜI VIẾNG THĂM

FATIMA. Căn nhà nơi sinh trưởng của chị Lucia dos Santos, một trong 3 mục đồng được Đức Mẹ hiện ra ở Fatima từ ngày 13-5 đến 13-10 năm 1917, hiện nay mỗi năm thu hút 300 ngàn tín hữu hành hương đến viếng.

Ban quản đốc Trung tâm thánh mẫu Fatima cho biết như trên. Căn nhà tọa lạc tại làng Aljustrel, cách Đền Thánh Fatima 2 cây số. Các tín hữu cũng viếng căn nhà của Phanxicô và Giaxinta, hai em họ của chị Lucia đã được tôn phong hiển thánh.

Nhà của 3 thiếu niên vừa nói, được kiến thiết hồi năm 1885 và nay thuộc về Trung tâm Thánh Mẫu, và đã được tu bổ từ mùa thu năm 2023. Tại hai căn nhà có trưng bày những vật dụng kỷ niệm thời thơ ấu.

Chị Lucia sinh ngày 28-3 năm 1907 và sống tại căn nhà cha mẹ cho đến năm 14 tuổi. Chị qua đời ngày 13-2 năm 2005 thọ 98 tuổi tại Đan viện Cát Minh Thánh Têrêxa ở thành Coimbra. Tại thành này, hồi tháng 2 năm 2017, cuộc điều tra cấp giáo phận để làm hồ sơ xin phong chân phước cho chị đã được hoàn thành với hơn 15 ngàn trang, chứa đựng các chứng từ và bút tích, tài liệu, và được gửi về Bộ Phong thánh ở Roma để cứu xét.

Còn hai em họ của chị Lucia là Phanxicô và Giacinta Marto đã được ĐGH Gioan Phaolô 2 phong chân phước hồi năm thánh 2000, sau đó ngày 13-5 năm 2017, trong cuộc hành hương tại Fatima, ĐTC Phanxicô tôn phong 2 chân phước thiếu nhi lên bậc hiển thánh. (Ekai.pl 3-8-2024)

700 NGÀN TÍN HỮU THAM DỰ THÁNH LỄ VỚI ĐTC TẠI DILI

DILI. 700 ngàn tín hữu sẽ tham dự thánh lễ với ĐTC tại Dili, thủ đô Đông Timor, cao điểm trong cuộc viếng thăm của ngài từ ngày 9 đến 11-9 tới đây với chủ đề là “Ước gì đức tin của anh chị em trở thành văn hóa của anh chị em”.

Trong cuộc phỏng vấn dành

cho hãng tin Fides của Bộ loan báo Tin Mừng, truyền đi ngày 31-7-2024, Cha Graciano Santos, Tổng đại diện giáo phận Dili, giải thích rằng qua khẩu hiệu này, các tín hữu được khuyến khích sống đức tin hòa hợp với văn hóa.

Các tín hữu dự lễ với ĐTC đến từ các nơi trong 2 giáo phận ở Đông Timor, từ Indonesia và vài nước láng giềng. Cha Bento Pereira, Giám đốc truyền thông thuộc HĐGM Đông Timor, cho biết việc chuẩn bị cho chuyến viếng thăm của ĐTC được tiến hành về mặt tinh thần cũng như vật chất. Một kinh đặc biệt về cuộc viếng thăm đã được soạn thảo và đọc hằng ngày trong các nhà thờ, tu viện, và trường Công Giáo trên toàn quốc. Việc chuẩn bị cũng nêu bật quan hệ giữa đức tin và văn hóa, đức tin và lịch sử. Cuộc viếng thăm của ĐTC diễn ra trong bối cảnh Đông Timor chuẩn bị mừng kỷ niệm 25 năm độc lập khỏi Indonesia mừng vào năm 2025.

Lãnh thổ này nguyên là thuộc địa của Bồ đào nha, nhưng khi nước này trả độc lập cho Đông Timor vào năm 1975 thì bị Indonesia chiếm và biến thành tỉnh thứ 27 của mình. Cuộc tranh đấu đẫm máu kéo dài từ sau đó, hàng ngàn người đã bị thiệt mạng trong cuộc đấu tranh dành

độc lập. Cuộc xung đột chấm dứt với cuộc trưng cầu dân ý ngày 30-09 năm 1999, do LHQ bảo trợ, nhìn nhận Đông Timor là một nước có chủ quyền và độc lập. Nền độc lập này được cộng đồng quốc tế chính thức nhìn nhận ngày 20-5 năm 2002.

Giáo Hội Công Giáo và các thừa sai rất được coi trọng vì đã hỗ trợ nền độc lập của Đông Timor. Số tín hữu Công Giáo tại đây đã tăng từ 30% dân số hồi thập niên 1970 lên 95% trên tổng số 1,4 triệu dân hiện nay.

(Ucan 2-8-2024)

TỔNG GIÁO PHẬN DUBLIN CHỈ CÓ 1 CHỨNG SINH

DUBLIN. Tổng giáo phận Dublin, thủ đô Ailen với 1 triệu tín hữu Công Giáo, năm nay chỉ có 1 đại chứng sinh.

Giám đốc ơn gọi của giáo phận, Cha Séamus McEntee gọi đây là một dấu chỉ khủng hoảng đức tin.

Theo tờ Thời Báo (Times) số ra chúa nhật 4-8-2024, Cha McEntee đã tuyên bố rằng "Tôi thường nghĩ thật là một cuộc khủng hoảng nếu giáo phận có dưới 100 chứng sinh!". Cha cho biết vào tháng 9-2024, giáo phận sẽ có thêm 1 chứng sinh nữa. "Tôi mong muốn có nhiều hơn".

Tổng giáo phận Dublin có 1 triệu 600 ngàn dân cư trong đó 1 triệu là tín hữu Công Giáo. Số LM của giáo phận cũng giảm sút mau lẹ. Cách đây 2 năm, một phúc trình cho thấy đã có 1 phần 5 các LM qua đời trong vòng 3 năm. Nhiều giáo xứ nay bị gộp lại vì thiếu LM.

(Katholisch.de 5-8-2024)

GẦN 1.100 NHÀ THỜ VÀ ĐỀN ĐÀI Ở UCRAINA BỊ NGA PHÁ HỦY

KIEV. Trong 2 năm rưỡi qua, từ khi xảy ra chiến tranh, đã có gần 1.100 nhà thờ và các đền đài tại Ucraina bị Nga phá hủy, theo thống kê của Bộ văn hóa và thông tin của Ucraina phổ biến hôm 2-8-2024, dựa trên phúc trình của các chính quyền hành chánh và quân sự của các miền trong nước. Nguyên trong tháng 7 -2024, có 11 đền đài và thánh đường bị thương tổn.

Theo danh sách mới nhất có 121 đền đài dinh thự có tầm quan trọng quốc gia và 892 dinh thự đền đài nhà thờ ở tầm mức địa phương, bị thiệt hại vì chiến tranh.

Bộ văn hóa và thông tin Ucraina cho biết nhiều đền đài và di tích bị phá hủy nằm trong những khu vực bị Nga chiếm đóng tạm thời hoặc tại các lãnh thổ đang xảy ra các cuộc đụng

độ. Tính đến cuối tháng 7-2024, hầu như toàn tỉnh Luhansk và phần lớn tỉnh Zaporizhia cùng với Kherson còn ở dưới sự chiếm đóng của Nga vì thế không thể xác định chính xác con số các đền đài và di tích văn hóa bị phá hủy hoặc hư hại vì chiến tranh.
(Ekai.pl 5-8-2024)

THÊM 1 XE TẢI CỨU TRỢ CỦA ĐTC ĐI UCRAINA

ROMA. Sáng hôm 8-8-2024, thêm 1 xe tải chở các đồ cứu trợ của ĐTC giúp nhân dân Ucraina đã khởi hành từ Vương cung thánh đường Santa Sofia của các tín hữu Công Giáo Ucraina ở Roma.

Cũng như 8 lần trước đây, sáng kiến tổ chức xe tải cứu trợ là ĐHY Konrad Krajewski, người Ba Lan, Bộ trưởng Bộ bác ái của ĐTC.

Xe tải chở lương thực khô, quần áo và thuốc men cho dân chúng ở Ucraina. Đặc biệt lần này xe chở nhiều đồ hộp và lương thực dài hạn như các LM và GM tại nước này thỉnh cầu, theo nhu cầu cụ thể hiện nay của dân chúng ở những vùng khó khăn, gần các mặt trận. ĐHY Krajewski nói rằng ĐTC không những cầu nguyện cho dân chúng Ucraina, vận động hòa bình, nhưng còn giúp đỡ cụ thể

cho những người đang đau khổ vì thiếu lương thực, nhất là ở những vùng tuyến đầu.

ĐHY cũng nhắc lại rằng cho đến nay đã có 240 xe tải từ Đền thờ Santa Sofia chuyên chở phẩm vật trợ giúp nhân đạo của ĐTC tới Ucraina. ĐHY cho biết ngài chọn con đường bộ này để có thể kêu gọi sự cộng tác của các tài xế người địa phương, vì họ biết làm thế nào để chở các đồ cứu trợ tới. Tất cả các xe tải đó đã đến đích bằng an.

(Vatican News 7-8-2024)

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI GIỚI TRẺ QUỐC TẾ LISBOA DÀNH 36 TRIỆU ĐỀ TÀI TRỢ CÁC DỰ ÁN CHO NGƯỜI TRẺ

LISBOA. ĐHY Américo Aguiar, Chủ tịch ban tổ chức ngày Quốc tế giới trẻ ở Lisboa Bồ đào nha, cho biết 36 triệu Euro dư được trong ngân sách tổ chức biến cố này sẽ được dùng để tài trợ các dự án cho giới trẻ vùng thủ đô và thành phố Loures gần Lisboa.

Ngày Quốc tế giới trẻ đã diễn ra tại Lisboa từ ngày 1 đến 6-8 năm 2023 với dự tham dự của hàng trăm ngàn người trẻ đến từ các nước, và trong hai sinh hoạt cuối là buổi canh thức tối thứ bảy và thánh lễ bế mạc chúa nhật 6-8-2023, số người dự lên tới

hàng triệu người. ĐHY Aguiar khi ấy còn là GM phụ tá Tổng giáo phận Lisboa, nhưng sau đó ngài được thăng Hồng Y và hiện là GM giáo phận Setúbal.

Trong thông cáo hôm 5-8-2024, nhân kỷ niệm 1 năm kết thúc Ngày Quốc tế giới trẻ năm ngoái cho biết trong số 36 triệu Euro vừa nói cũng có những số tiền được quyên góp liên hệ tới việc tổ chức. Ngài nói: “Chúng tôi đã hy vọng sau khi thanh toán mọi phí tổn tổ chức, sẽ còn lại một số tiền trong ngân sách, nhưng không ngờ số tiền dư lên tới 36 triệu Euro”.

ĐHY nói thêm rằng việc trợ giúp này cũng có thể được mở rộng tới các thành thị khác của Bồ đào nha. Ngày Quốc Tế giới trẻ ở Lisboa tiến hành tốt nhờ số tiền quyên góp nơi các tín hữu Công Giáo Bồ đào nha, và đặc biệt nhờ tài trợ của chính quyền, nhất là hai thành phố Lisboa và Loures, cũng như một số ân nhân bảo trợ trong giới doanh nhân.
(Ekai.pl 7-8-2024)

ĐỨC TGM GAENSWEIN, TÂN SỨ THÂN TÒA THÁNH TẠI BALTIQUE

FREIBURG. Đức TGM Georg Gaenswein, cựu bí thư của ĐGH Biển Đức 16 và mới được bổ nhiệm làm Sứ thần Tòa Thánh tại 3 nước Baltique, cho

biết đã bị xuống tinh thần và khủng hoảng khi bị sa thải khỏi Vatican.

Đức TGM Gaenswein năm nay 68 tuổi, đã phục vụ ĐGH Biển Đức 16 trong 19 năm, trước tiên tại Bộ giáo lý đức tin, rồi làm Chủ tịch Phủ Giáo Hoàng sau khi ĐHY Joseph Ratzinger được bầu làm Giáo Hoàng. Sau khi Người về hưu, thì phục vụ Người cho đến khi qua đời hồi cuối năm 2022, tuy vẫn giữ chức danh Chủ tịch Phủ Giáo Hoàng.

Cuốn sách hồi ký “Không có gì ngoài sự thật” mà Đức TGM Gaenswein xuất bản sau lễ an táng Đức Cố Giáo Hoàng được báo chí nói đến rất nhiều, trong đó có kể lại chi tiết những bất đồng giữa ĐTC Phanxico và vị tiền nhiệm. ĐTC phê bình việc xuất bản sách này là “thiếu tế nhị và nhân đạo, tiết lộ tất cả các hoạt động tại Vatican.”

Đức TGM Gaenswein được lệnh rời Vatican và trở về giáo phận Freiburg nguyên quán ở miền nam Đức hồi tháng 7 năm 2023. Tại đây ngài không được giao phó nhiệm vụ nào chính thức.

Tuy nhiên Đức TGM vẫn luôn giữ một quan hệ hòa dịu và thanh thản với ĐTC Phanxicô. Khi Đức Tổng kể với ĐTC rằng việc lưu vong ở Freiburg tạo ra những tai hại về thể lý và tâm lý,

ĐTC tỏ ra cảm động. Hồi tháng 6 năm nay, ngài được ĐTC bổ nhiệm làm Sứ Thần Tòa Thánh tại 3 nước Litواني, Lettoni, Estoni, và chuẩn bị đi nhận nhiệm sở ngoại giao này.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho tờ “Badische Zeitung” ở địa phương, số ra ngày thứ tư 7-8-2024, Đức TGM Gaenswein nói: Tôi bị lâm vào tình trạng khủng hoảng nặng nề khi bị thải khỏi Vatican. Tôi cảm thấy tuyệt vọng như thể bị loại bỏ. Tình trạng bất an và hoang mang dày vò tôi”.

Đức TGM cũng cho biết việc trở về Freiburg không dễ dàng, nhưng luôn cầu nguyện và không bao giờ từ bỏ hy vọng sẽ được Chúa chỉ cho một công tác mới. Nay với nhiệm vụ mới tại miền Baltique, ngài cảm thấy phấn khởi, một thách đố mới mang lại một động lực mới.

PHÊ BÌNH CÔNG GIÁO ĐỨC

Đức TGM Gaenswein cũng phê bình những tranh luận hiện nay trong Giáo Hội Công Giáo Đức về việc cải tổ và những cơ cấu. Ngài nói: “Quá nhiều khi chỉ có một số thành phần lãnh đạo của Giáo Hội tại Đức tranh luận về những vấn đề cơ cấu ấy. Đó là điều vô bổ, vô vị và thiếu hiệu năng. Cảm tưởng của tôi là

phần lớn các tín hữu Công Giáo ở Đức chỉ muốn là người Công Giáo. Họ muốn sống và cử hành đức tin, lãnh nhận các bí tích và hưởng cuộc sống về Chúa”.

Đức TGM Gaenswein cũng coi nhiệm vụ làm Sứ thần Tòa Thánh ở Vilnius (thủ đô Litواني) là một thách đố và đó là một vai trò nổi bật về chính trị. Hiện nay ngài đang học tiếng Litواني và chuẩn bị sang nước này trong thời gian tới đây.

(KNA, DPA 6-8-2024)

CÔNG BỐ ĐỀ TÀI NGÀY HÒA BÌNH THẾ GIỚI

VATICAN. Hôm 8-8-2024, Bộ phát triển nhân bản toàn diện cho biết ĐTC đã chọn đề tài cho Ngày Hòa bình thế giới lần thứ 58 cử hành vào ngày Tết dương lịch năm 2025 là: “Xin tha nợ chúng con: xin ban hòa bình của Chúa”.

Giải thích về đề tài này, Bộ Phát triển nhân bản nhận xét rằng chủ đề đó biểu lộ sự hòa hợp với ý nghĩa Kinh Thánh và Giáo Hội của Năm Thánh 2025 và đặc biệt lấy hứng từ thông điệp Laudato si và Fratelli tutti, nhất là về những ý niệm Hy vọng và Tha thứ, là con tim của Năm Thánh: một lời kêu gọi hoán cải, không nhắm lên án, nhưng hòa giải và bình định.

Khi đi từ sự quan sát thực tại

các cuộc xung đột và các tội xã hội đang đè nặng trên nhân loại ngày nay, nhìn hy vọng vốn ở trong truyền thống Năm Thánh loại bỏ tội lỗi, xóa bỏ nợ nần và suy tư của các Giáo Phụ, ta có thể thấy trở lên những đường hướng cụ thể đưa tới một sự thay đổi rất cần thiết trong lãnh vực tâm linh, luân lý, xã hội, kinh tế, môi sinh và văn hóa.

Chỉ khi nào đi từ một sự hoán cải chân thực, cá nhân, cộng đồng và quốc tế, thì mới có thể mở ra một nền hòa bình đích thực, không chỉ biểu lộ qua sự chấm dứt các xung đột, nhưng còn dẫn tới một thực tại mới trong đó các vết thương được chữa lành và mọi người được nhìn nhận phẩm giá của mình.

(Sala Stampa 8-8-2024)

HỘI HIỆP SĨ COLOMBO TĂNG THÀNH VIÊN VÀ HOẠT ĐỘNG BÁC ÁI

QUEBEC. Mặc dù trào lưu tục hóa gia tăng, trong năm 2023, con số thành viên Hội hiệp sĩ Colombo đã tăng thêm 92 ngàn người và ngân khoản tài trợ bác ái của hội lên mức kỷ lục là 190 triệu mỹ kim.

Con số trên đây được Thủ lãnh Hội hiệp sĩ Colombo, Ông Patrick Kelly, thông báo trong diễn văn ngày 6-8-2024 tại Hội nghị cấp cao thường niên nhóm

tại thành phố Québec, Canada.

Đây là một hội nam giới Công Giáo do chân phước Michael McGivney sáng lập cách đây 142 năm, tức là năm 1882, tại thành phố New Haven, bang Conneticut ở Mỹ, như một hội tương trợ Công Giáo. Trong năm qua, tổng số thành viên của hội tăng lên 2 triệu 100 ngàn người, đặc biệt tại Mỹ, Ucraina, Philippines, Mêhicô và Pháp. Tại Hàn quốc, nơi hội hiện diện từ 10 năm nay, số thành viên cũng gia tăng.

Một cuộc thăm dò do Hội ủy nhiệm thực hiện cho thấy có 7 triệu người Công Giáo nói là họ tỏ ra sẵn sàng gia nhập Hội và một trong những lý do chính họ chưa nhập là vì không hề được mời gọi.

Vì thế Ông Kelly nói: “Cha McGivney đã thành lập Hội hiệp sĩ Colombo là để tạo ảnh hưởng đó. Khi mời những người đầu tiên gia nhập Hội hiệp sĩ để thực thi một công trình lớn, cha sáng tạo một nền văn hóa mời gọi mà chúng ta cũng phải tiếp nối. Vì thế, ngày hôm nay tôi hỏi mỗi hiệp sĩ: bạn có chuyển lời mời gọi ấy, giơ một bàn tay huynh đệ cho thế hệ kế tiếp hay không?”

Trong bài tường trình, Ông Kelly nhắc đến hơn 47 triệu giờ

phục vụ của các Hiệp sĩ trong năm qua. Một số hoạt động bác ái của các Hiệp sĩ thành viên là giúp tái thiết các thánh đường và hỗ trợ các cộng đoàn Công Giáo những nước mà người Công Giáo bị bách hại như Irak, Siria, Liban. Ông cũng loan báo hai sáng kiến mới tại Phi Châu: một tại Nigeria và một tại Benin. Cụ thể là cộng tác với HĐGM Nigeria và đại học Steubenville của dòng Phanxicô ở Mỹ để thành lập một học viện toàn quốc về huấn giáo, hỗ trợ việc thường huấn cho các LM và các thủ lãnh giáo dân.

Ông nhận xét rằng hơn 80% các tín hữu Kitô bị sát hại vì đức tin là những người sống tại Nigeria.

Còn tại Benin, một nước nhỏ láng giềng của Nigeria về hướng tây, Hội hiệp sĩ sẽ nâng đỡ các nữ tu dòng Chúa Cứu Độ để xây một trung tâm huấn nghệ cho các thiếu nữ, giúp họ khám phá tài năng Chúa ban và phát triển về mặt xã hội và kinh tế.

Hiệp sĩ Colombo đã giúp khoảng 4 triệu ký lô đồ cứu trợ cho các cộng đoàn ở Ucraina và các trung tâm bác ái, các chương trình trợ giúp vật chất và tinh thần cho hơn 1 triệu 600 ngàn người tị nạn. Ngân quỹ liên đới Ucraina đã cung cấp 17 triệu mỹ kim. (CNA 7-8-2024)

ĐTC KHÍCH LỆ HỘI HIỆP SĨ COLOMBO

QUÉBEC. ĐTC cảm ơn Hội hiệp sĩ Colombo vì những chứng tá đức tin cụ thể qua các hoạt động bác ái đồng thời ngài ca ngợi những cố gắng của Hội nhằm huấn luyện những tín hữu có niềm tin sâu xa.

Trong thư gửi Hội nghị cấp cao thường niên của Hội hiệp sĩ Colombo lần thứ 142 nhóm tại thành phố Québec, Canada, từ ngày 6 đến 9-8-2024, ĐHY Pietro Parolin, Quốc vụ khanh Tòa Thánh, cho biết ĐTC nhận xét rằng đề tài “Trong sứ mạng” được chọn cho khóa họp năm nay của Hội rất gần với tâm hồn ngài và là một nhắc nhở tốt theo đó mỗi Kitô hữu được kêu gọi trở thành một thừa sai theo mức độ họ gặp được tình thương của Thiên Chúa trong Đức Giêsu Kitô... Ngay từ đầu, Hội hiệp sĩ đã rất quan tâm đến việc huấn luyện cho các hội viên như những nam tín hữu và gia đình.. Qua các thế hội các Hiệp sĩ đã hoạt động để củng cố đời sống gia đình qua các chương trình huấn giáo và tăng trưởng về tâm linh, làm chứng tá công khai về vị trí trung tâm của gia đình như tế bào căn bản của xã hội, và hỗ trợ nhiều sáng kiến xã hội và giáo dục...”

ĐHY cho biết ĐTC cũng

nhận định rằng “Cùng với các hoạt động bác ái tại các chi hội địa phương trên thế giới, Hội hiệp sĩ Colombo còn tiếp tục mạnh mẽ hỗ trợ và khích lệ các nỗ lực bảo vệ sự sống trong mỗi giai đoạn phát triển như hồng ân của Thiên Chúa, duy trì phẩm giá của hôn nhân và đẩy mạnh sứ mạng của Giáo Hội trong việc phát triển các quốc gia”.

ĐTC ca ngợi những nỗ lực của Hội hiệp sĩ Colombo giúp tái thiết và phục hồi các cộng đoàn Kitô ở Trung Đông bị tàn phá và bách hại cũng như những cố gắng giúp người nghèo bị thương tổn vì chiến tranh ở Ucraina. Hồi đầu năm 2024 này, các Hiệp sĩ đã quyên góp được 22 triệu mỹ kim và giúp 3 triệu rưỡi tấn vật dụng cứu trợ cho các nạn nhân chiến tranh tại Ucraina.

ĐTC không quên nhắc đến chứng tá hùng hồn của các Hội hiệp sĩ Colombo qua việc thăng tiến cuộc hành hương Thánh Thể toàn quốc Hoa Kỳ, từ tháng 5 đến tháng 7 -2024, đi bộ chung 6.500 dặm, hơn 10 ngàn cây số, cùng với Thánh Thể và mời gọi hàng chục ngàn tín hữu tham gia dọc đường. Cuộc hành hương đạt tới cao điểm là Đại hội Thánh Thể toàn nước Mỹ hồi trung tuần tháng 7 mới đây.

Việc trùng tu hiện nay cái mái lịch sử bên trên bàn thờ

chính trong Đền thờ Thánh Phêrô do Hội hiệp sĩ Colombo tài trợ cũng đang được tiến hành để được hoàn tất với việc khai mạc Năm Thánh 2025.

(ncregister.com 9-8-2024)

SỐ TÍN HỮU CÔNG GIÁO TẠI THỤY ĐIỂN GIA TĂNG

STOCKHOLM. Trong 10 năm qua, Giáo Hội Công Giáo tại Thụy Điển có thêm 20 ngàn tín hữu và hiện có khoảng 130 ngàn tín hữu tại nước này. Hiện tượng này trái ngược với tình trạng tại Đức và nhiều nước Âu Châu khác.

Theo báo “Goeteborgs Posten”, Sự gia tăng vừa nói là do số người nhập cư và có 100 người lớn trở lại. Trong những thập niên trước đây, những người trở lại thường từ Tin Lành Luther xin nhập Giáo Hội Công Giáo, nhưng nay những người trẻ xin trở thành Công Giáo thường là những người không có tôn giáo.

Số người trở lại trên đây cũng gia tăng thu nhập của Giáo Hội, tương đương với 1% tiền thuế, và cũng cần cho các nhà thờ mới.

Nhiều báo chí Thụy Điển đặc biệt để ý tới Giáo Hội Công Giáo do một bài đăng trên báo Le Figaro ở Pháp, cách đây vài tháng. Báo này liệt kê ĐHY

Anders Arborius, dòng Cát Minh, hiện là GM giáo phận Stockholm, như một trong những HY có thể được bầu làm Giáo Hoàng. Ngài nổi tiếng nơi những người bảo thủ cũng như cấp tiến. (Ekai.pl 9-8-2024)

Tại Thụy Điển cũng có hơn 1 ngàn tín hữu Công Giáo người Việt sống tại các cộng đoàn ở 12 tỉnh khác nhau và hiện có 1 LM quản nhiệm toàn quốc là Cha Tadeo Trần Chánh Thành ở thành phố Goeteborg.

(Truyentín.net)

ƠN GỌI DỜI DÀO TẠI PAPUA TÂN GUINEA

PORT MORESBY. ƠN gọi dời dào Papua tân Guinea, quốc gia sẽ được ĐTC đến viếng thăm từ ngày 6 đến 9-2024 sắp tới, sau khi thăm Indonesia.

Giáo Hội Công Giáo tại nước này có 3 tiểu chủng viện và 4 đại chủng viện, với số chủng sinh gia tăng mỗi năm.

Niên học 2023-2024, hai đại chủng viện có 159 đại chủng sinh đến từ hầu hết các giáo phận trên thế giới, tức là tăng thêm khoảng 60 thầy so với niên học trước đó. Niên khóa 2021-22 chỉ có 70 chủng sinh.

Hoạt động của các thừa sai tại các thành thị, và biệt nơi các làng mạc giữa những cây cổ thụ và dọc theo các sông ngòi đang

mang lại thành quả. Tin Mừng được làm chứng trong cuộc sống hằng ngày trong một xã hội nông thôn, giữa các đồng ruộng. Phần lớn các tín hữu gồm những gia đình trẻ với các con cái. Chính những người trẻ xin chịu phép rửa tội, cảm kích cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô. Hãng tin Fides của Bộ loan báo Tin Mừng cho biết vừa qua có 22 người được rửa tội gồm những người lớn, thiếu niên và trẻ em tại nhà nguyện Đại chủng viện Chúa Thánh Linh ở thủ đô Port Moresby.

Sau khi lãnh nhận các bí tích khai tâm Kitô giáo, những người trẻ ấy được các thừa sai giúp tăng trưởng trong đức tin và đời sống tâm linh, và từ đó có những người trẻ dần thân vào con đường LM. Các chủng sinh xin nhập chủng viện đến từ nhiều bộ lạc. Tại đây người ta thấy ngay điều đó: người có nước da trắng, người có nước da sạm, người thì dáng người lực lưỡng, cùng với những người mảnh khảnh, theo đặc tính của các bộ tộc khác nhau.

Trong xã hội, báo chí nói đến những tranh chấp và đụng độ giữa các bộ lạc khác nhau trong thời gian gần đây, nhưng tại các chủng viện, vấn đề bộ tộc hoặc những ý tưởng kiểm soát lãnh thổ không gây chia rẽ nơi các chủng sinh.

HĐGM Papua tân Guinea ủy thác việc điều hành và huấn luyện tại các chủng viện cho các thừa sai thuộc dòng Ngôi Lời và dòng Vinh Sơn, theo chương trình cơ bản đào tạo linh mục do HĐGM nước này đề ra và được sự phê chuẩn bị Bộ loan báo Tin Mừng và Bộ giáo sĩ. (Fides 2-8-2024)

Những sự kiện trên đây trái ngược với những vụ xung đột và tranh chấp bộ tộc trong xã hội nhiều bộ lạc như Papua tân Guinea, như hồi cuối tháng 7-2024, Cao Ủy nhân quyền LHQ, Ông Volker Tuerk, bày tỏ kinh hoàng và bị sốc vì sự bùng nổ bạo lực như vậy tại Papua Tân Guinea.

Các vụ xung đột oán thù giữa các làng làm cho ít nhất 26 người chết, trong đó có 16 trẻ em. Họ bị thiệt mạng trong một loạt các cuộc tấn công tại 3 làng là Tamara, Tambari và Angrumara, thuộc huyện Angoram, tỉnh Đông Sapik ở mạn bắc Papua Tân Guinea.

Những chi tiết kinh khủng về các cuộc thảm sát này, với những phụ nữ bị hãm hiếp trước khi bị giết và thi hài bị quăng cho cá sấu bên bờ sông Sepik, đã được cảnh sát trưởng ở địa phương, ông Peter Mandi, thuật lại.

(KAP 8-8-2024)

DỪ BỊ ĐE DỌA, 1 LM DON BOSCO TIẾP TỤC SỬ VỤ Ở UCRAINA

ROMA. Trước cuộc xâm nhập của quân Ucraina trên lãnh thổ Nga và những đe dọa trả đũa của Phó Chủ tịch Hội đồng an ninh Nga, ông Dmitru Medvedev, Cha Ladnyuk cho biết không sợ hãi và tiếp tục sứ vụ tại Ucraina.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho hãng tin Sir của HĐGM Ý truyền đi hôm 9-8-2024, cha Oleh Ladnyuk, dòng Don Bosco ở Ý cho biết mới trở về đây sau một sứ vụ nhân đạo tại miền Donbass giáp giới với Nga, nơi cha đến để tổ chức trại hè cho các thiếu niên Ucraina. Cha nói:

“Chúng tôi chỉ sợ trong tháng đầu tiên của chiến tranh. Bây giờ chúng tôi tìm cách sống còn. Chúng tôi tiếp tục làm việc để mang những trợ giúp nhân đạo tới những vùng gần mặt trận nhất, nhất là để ở cạnh các trẻ em bé nhỏ nhất. Chúng tôi sẽ không bao giờ ngừng”.

Cha Ladnyuk cũng nói rằng: “Quân Nga dần thân từ 3 năm nay trong một cuộc chiến tranh rộng lớn. Điều mà họ làm cho đến nay thật kinh khủng, không thể tệ hơn nữa. Họ có thể dùng các vũ khí hạt nhân, nhưng tôi không tin là thế giới có thể cho

phép điều đó”.

Cha kể thêm rằng: “Nói chuyện với các quân nhân và thường dân ở Ucraina tôi không thấy ai sợ hãi. Ở những vùng đó của Ucraina, chỉ còn lại những người không sợ hãi. Chúng tôi còn có thể sợ hãi những gì ngày nay?”

Cha Ladnyuk cho biết miền Don Bass đã bị tàn phá, không có thành thị và làng nào được chữa ra: “Phần lớn chúng tôi đi tới các thành phố lớn, rất gần mặt trận, mang lương thực, thuốc men, và những thứ cần thiết khác cho sự sống còn của dân chúng, những người quyết định không ra đi. Tôi thấy các thành thị bị tàn phá, đó là điều rất khó chấp nhận. Tất cả các thành thị chúng tôi đã quen viếng thăm trước đây, nay bị hoàn toàn bị san bình địa, tan hoang, đổ nát. Và dân chúng sống dưới hầm hố nay đã 3 năm rồi, đó là điều rất tệ, và nhất là không còn thấy những thiếu niên ở miền Donbass nữa.

Cha Ladnyuk kể thêm rằng tuần trước chúng tôi đã tổ chức 2 trại hè cho các thiếu niên miền Donbass. Phần lớn các em đến từ vùng Bakhmut và cả từ miền Luhansk và Zaporizhzhia. Chúng tôi đón tiếp họ ở Dnipro để họ có thể trải qua những ngày yên hàn, chơi đùa với nhau,

trong một bầu không khí an ninh và thân hữu, tham gia các hoạt động giải trí và phát triển các khả năng của các em”.

(Sir 9-8-2024)

TỔNG THỐNG ZELENSKY CHUẨN BỊ CẤM GIÁO HỘI CHÍNH THỐNG NGA TẠI UCRAINA

KIEV. Chiều 10-8-2024, Tổng thống Zelensky tái khẳng định rằng Ucraina chuẩn bị cấm Giáo Hội Chính Thống thuộc tòa Thượng Phụ Chính Thống Mascova.

Trong sứ điệp Video hàng ngày, Ông cho biết cần phải củng cố sự độc lập tinh thần của Ucraina đối với Nga: “Chúng ta phải tước bỏ những khả thể cuối cùng của Mascova trong việc giới hạn tự do của người Ucraina”.

Trước đây, Giáo Hội Chính Thống tại Ucraina phần lớn thuộc Giáo Hội Chính Thống Mascova. Nhưng từ sau khi được độc lập khỏi Liên xô hồi năm 1990, Chính Thống Ucraina ngày càng lớn mạnh và năm 2018 được tòa Thượng Phụ Chính Thống Constantinople nhìn nhận quyền độc lập. Sau vụ này, tòa Thượng Phụ Chính Thống Mascova đã xóa bỏ sự hiệp thông với tòa Thượng Phụ

Chính Thống Constantinople.

Sau khi Nga tấn công Ucraina hồi tháng 2 năm 2022, nhiều tín hữu cựu Chính Thống Nga đã ngã theo Giáo Hội Chính Thống Ucraina độc lập và tuyên bố không tùy thuộc tòa Thượng Phụ ở Mascova nữa. Nhưng vẫn còn nhiều tín hữu không theo Chính Thống Ucraina độc lập.

Từ hơn 1 năm nay, Quốc hội Ucraina cứu xét dự luật tuyệt đối cấm mọi hoạt của Giáo Hội Chính Thống nào có liên hệ với Chính Thống Nga. Dự luật nhằm chống lại Giáo Hội Chính Thống Nga truyền thống tại Ucraina, hiện còn khoảng 10 ngàn cộng đoàn giáo xứ. Giáo Hội này bị tố cáo lợi dụng tôn giáo và tuyên truyền lập trường của Nga. Chính quyền Ucraina nghi ngờ, không tin nơi sự tách biệt của Giáo Hội này khỏi tòa Thượng Phụ Chính Thống Mascova hồi tháng 5 năm 2022 và tiếp tục tùy thuộc Chính Thống Mascova.

Các quan sát viên Tây phương cảnh giác rằng nếu Ucraina thông qua dự luật cấm Giáo Hội Chính Thống, vốn thuộc tòa Thượng Phụ Chính Thống Mascova, thì sẽ vi phạm quyền tự do tôn giáo. Ví dụ tổ chức Renovabis của HĐGM Đức nhận định rằng cấm đoán một cách “vỡ đũa cả nắm” như thế đối với Giáo Hội Chính

Thống nguyên thuộc tòa Thượng Phụ Mascova là điều phản tác dụng và có lợi cho bộ máy tuyên truyền chiến tranh củ Nga. Ngoài ra quyết định đó cũng có thể làm cho viễn tượng Ucraina gia nhập Liên hiệp Âu Châu trở nên khó khăn hơn.

Nga mạnh mẽ tố giác Ucraina bách hại các Chính Thống Nga và vi phạm tự do tôn giáo. Cả Liên hiệp Âu Châu và Mỹ cũng phê bình chính phủ Ucraina và cảnh giác Ucraina về vấn đề này. (KAP 11-8-2024)

SỐ KỶ LỤC TÍN HỮU HÀNH HƯƠNG ĐỀN THÁNH ĐỨC MẸ ĐEN Ở BA LAN

CZESTOCHOWA. Con số các tín hữu hành hương năm nay tại Đền thánh Đức Mẹ Jasna Góra ở Czestochowa, Ba Lan, năm nay lên tới mức kỷ lục.

Trước thời đại dịch Covid-19, mỗi năm có 4 triệu rưỡi tín hữu đến hành hương tại đền thánh Đức Mẹ vừa nói, nhưng trong thời đại dịch giảm xuống dưới 1 triệu. Từ năm 2020, con số bắt đầu gia tăng trở lại: 2 triệu rưỡi trong năm 2022, và 3,6 triệu trong năm ngoái.

Theo hãng tin Công Giáo Kai của Ba Lan, con số tín hữu hành hương năm nay sẽ đạt kỷ lục mới.

Văn phòng báo chí của Đền thánh cho biết mùa hành hương, bắt đầu hồi tháng 5 năm nay, có 112 nhóm tín hữu hành hương đi bộ, gồm 14 ngàn tín hữu đến kính viếng ảnh Đức Mẹ Đen. Hơn 160 nhóm tín hữu đi hành hương bằng xe đạp với 6 ngàn tín hữu.

Các nhóm hành hương đi bộ từ các nơi ở Ba Lan sẽ tựu về Đền Thánh Czestochowa ngày lễ Đức Mẹ Mông Triệu 15-8. Một số tín hữu đi bộ hơn 600 cây số trong nhiều tuần lễ, họ ngủ lều trong cuộc hành hương.

Ngoài các nhóm trên đây, còn có những nhóm hành hương bằng giày trượt, hoặc đi ngựa, hay chạy bộ.

Jasna Góra có nghĩa là “Minh Sơn”, hay núi sáng, là một nơi hành hương quan trọng nhất tại Ba Lan. Tại đây có ảnh Đức Mẹ Đen, bông Chúa Hải đồng, tương truyền do thánh Luca họa và được coi là ảnh Đức Mẹ làm phép lạ. Ở má bên phải của Đức Mẹ có 2 vết sẹo do những người Hussite, một phái Tin Lành đầu tiên ở Cộng hòa Tiệp, gây ra. Họ toan tính đánh cắp ảnh này hồi năm 1430.

Khi nhóm cướp đó mang ảnh lên xe, thì những con ngựa kéo xe không chịu đi. Họ chém bức ảnh nhưng rồi buộc lòng phải bỏ

ảnh lại.

Đền viện Jasna Góra cũng gắn liền với lịch sử quốc gia Ba Lan. Trong thời kỳ quân Thụy Điển vây hãm Ba Lan hồi năm 1655, Đền viện do các Đan sĩ dòng thánh Phaolô coi sóc, đã là thành trì duy nhất mà quân xâm lăng không chiếm được. Biến cố này được coi là phép lạ của ảnh Đức Mẹ Đen.

Ba Lan hiện nay có 38 triệu dân cư và có 1050 Đền thánh, trong đó có 793 Đền thánh Đức Mẹ, người được tôn là Nữ Vương Ba Lan.

Sau Đền thánh Đức Mẹ Jasna Góram, là Đền thánh Lòng Chúa Thương Xót ở Lagiewniki, gắn liền với Thánh Nữ Faustina Kowalska.

(Pillar.com 10-8-2024)

1 THIẾU NỮ ĐƯỢC KHỎI MÙ TRONG ĐẠI HỘI GIỚI TRẺ Ở LISBOA ĐẾN ROMA CẢM ƠN ĐỨC MẸ

ROMA. 1 năm sau khi được khỏi mù trong Ngày Quốc Tế giới trẻ ở Lisboa, Bồ Đào Nha, Jimena, 1 thiếu nữ Tây Ban Nha, đã về Roma để cảm tạ Đức Mẹ Xuống Tuyết.

Hãng tin Công Giáo CNA truyền đi ngày 10-8-2024, kể lại rằng Jimena đã làm tuần cửu nhật kính Đức Mẹ Xuống Tuyết,

hay là Đức Mẹ là Phần rỗi của dân Roma (Salus Romani Populi) được giữ tại Đền Thờ Đức Bà Cả ở Roma và bản sao được rước đi trong các Ngày Quốc Tế giới trẻ cùng với Thánh giá Giới Trẻ. Đến ngày thứ 9 trong tuần cửu nhật, Jimena tham dự thánh lễ, và sau khi rước lễ, cô cầu xin ơn được lành bệnh. Cô cảm thấy tâm hồn rất an bình, và khi mở mắt ra, cô có thể nhìn thấy rõ ràng như thường.

Jimena kể lại với trang mạng của hãng CNA Tây Ban Nha hồi tháng 5 năm nay rằng: “Tôi cảm thấy rất bình an trong tâm hồn, như thể tôi đã biết điều gì đã xảy ra mà không mở mắt ra. Và khi tôi mở mắt, bụi mắt, tôi có thể nhìn thấy bàn thờ và nhà nhà tạm rất rõ ràng”.

Cô Jimene đã bị mất thị giác 95% năm lên 14 tuổi. Các bác sĩ coi bệnh trạng của cô là không thể chữa được. Cô đã trải qua nhiều biện pháp trị liệu làm cho cô bị buồn nôn và nhức đầu. Sau cùng cô xin ngưng trị liệu, mặc dù vẫn hy vọng được chữa lành.

Đền thờ Đức Bà Cả nổi tiếng với lễ Đức Mẹ Xuống Tuyết, mừng vào ngày 5-8 mỗi năm, ghi nhớ sự tích đồi Esquilino phủ tuyết trắng sáng ngày 5-8 năm 351 như bằng chứng lời Đức Mẹ báo mộng cho ông bà phú hộ Gioan và ĐGH Liberio dạy hãy

xây một đền thờ kính Mẹ. Chiều 5-8 -2024, ĐTC Phanxicô đã đến dự kinh chiều tại đây và ngài đã từng đến đây 115 lần để cầu nguyện trước ảnh Đức Mẹ là phần rỗi của dân Roma.

Sau khi từ Lisboa trở về nhà, Jimena đi gặp bác sĩ, ông xác nhận tình trạng của cô không thể tự nhiên mà được cải tiến.

Sau vụ này, Jimena và gia đình đã gặp ĐTC Phanxicô hồi tháng 12 năm ngoái (2023). Ngài gợi ý gia đình hãy viếng thăm Đền Thờ Đức Bà Cả để tham gia lòng sùng kính Đức Mẹ. Jimena và gia đình viếng thăm Đền thờ hồi năm ngoái, và lần thứ hai ngày 5-8 -2024, lễ Đức Mẹ Xuống Tuyết, kỷ niệm 1 năm cô được lành bệnh.

Đức TGM Rolandas Makrickas, Phó Giám quản đền thờ Đức Bà Cả nói với trang mạng “Rome Reports” rằng: “Gia đình này thực sự được một ơn đặc biệt, và họ cũng muốn cảm tạ Đức Mẹ tại chính Đền thờ này”. (CNA 10-8-2024)

HOÀN TOÀN TÁI LẬP VIỆC TẮM NƯỚC SỐI LỘ ĐỨC

LỘ ĐỨC. Việc tắm nước suối Đức Mẹ Lộ Đức được hoàn toàn mở lại lần đầu tiên sau 4 năm bị ngưng. Đây là một quyết định được đặc biệt chào mừng nhân

dịp cuộc hành hương toàn quốc tại Trung Tâm Thánh Mẫu vào dịp Lễ Đức Mẹ Hồn Xác lên trời 15-8-2024.

Cuộc hành hương truyền thống này do các cha dòng Đức Mẹ lên trời (Assomptionistes) đảm trách.

Theo Đài Europe 1, có hơn 30 ngàn tín hữu tham dự tuần lễ hành hương toàn quốc lần thứ 151 tại Trung tâm Thánh Mẫu Lộ Đức ở miền nam Pháp, với cao điểm là Thánh Lễ trọng thể mừng kính Đức Mẹ Hồn Xác lên trời 15-8-2024. Trong dịp này cũng có các cuộc rước nến, đọc kinh Mân Côi với sự tham dự của đông đảo các bệnh nhân và hàng ngàn tín hữu.

Việc tắm nước suối Lộ Đức đã bị đóng từ năm 2020, trước tiên vì đại dịch Covid-19, tiếp đến là để canh tân khu vực này. Trong thời kỳ bị đóng cửa, các tín hữu được mời tham dự “cử chỉ nước” bằng cách rửa mặt, rửa tay và cánh tay với nước suối Lộ Đức.

Mở lại việc tắm nước suối Lộ Đức được sự chào mừng của hàng ngàn tín hữu hành hương bệnh nhân, người khuyết tật và những người thiện nguyện. Cha Sébastien Anthony, trưởng ban hành hương, cho biết “ban đặc trách hành hương đã động viên

để thực hiện dự án này hầu đón tiếp các bệnh nhân và tín hữu hành hương một cách xứng đáng”.

Trong cuộc hành hương năm nay, từ 12 đến 16-8, khu vực tắm nước suối Lộ Đức được mở từ 7.30 sáng đến 8 giờ tối, với hơn 3 ngàn người thiện nguyện phụ giúp để đồng đảo các tín hữu các tín hữu có thể tắm, hoặc rửa mặt với nước suối Đức Mẹ.

Phép lạ lần cuối trước đây được công nhận tại Lộ Đức là cuộc khởi bệnh lạ lưng hồi năm 2008: người được phép lạ là nữ tu Bernadette Moriau được lành khỏi chứng liệt toàn thân do hội chứng gọi là đuôi ngựa (cauda equina), một chứng rối loạn thần kinh và cột sống dưới. Ngoài ra có hơn 7 ngàn người xác nhận họ đã được chữa lành thể lý trong cuộc hành hương tại Đền Thánh Đức Mẹ Lộ Đức.

(CNA 13-3-2024)

ĐTC KÊU GỌI HÒA BÌNH CHO TRUNG ĐÔNG

VATICAN. ĐTC tái bày tỏ lo âu và đau buồn về tình hình Gaza, cũng như toàn Trung Đông.

Lên tiếng trong buổi đọc kinh Truyền Tin trưa ngày 15-8-2024 Lễ Đức Mẹ Hồn xác lên trời, ngài nói:

“Một lần nữa tôi muốn phó

thác cho Mẹ Maria Nữ Vương hòa bình mà chúng ta chiêm ngắm hôm nay trong vinh quang thiên quốc, những lo âu và đau khổ của dân chúng tại bao nhiêu nơi trên thế giới, đang đau khổ vì những căng thẳng xã hội và chiến tranh. Tôi đặc biệt nghĩ đến Ucraina đau thương, đến Trung Đông, Palestine, Israel, đến Sudan và Myanmar. Xin Mẹ chúng ta ở thiên quốc đạt cho chúng ta ơn an ủi và một tương lai thanh thản và hòa hợp!”

“Tôi tiếp tục lo âu theo dõi tình trạng nhân đạo rất trầm trọng ở Gaza và một lần nữa thỉnh cầu hãy ngưng chiến trên mọi mặt trên, trả tự do cho các con tin và giúp dân chúng bị kiệt quệ. Tôi khuyến khích tất cả mọi người hãy thi hành mọi nỗ lực để cuộc xung đột dừng lan rộng và hãy theo đuổi những con người thương thuyết để thảm trạng này sớm chấm dứt! Chúng ta đừng quên rằng chiến tranh là một thất bại”.

ĐTC cũng nghĩ đến nước Hy Lạp, trong những ngày giữa tháng 8-2024 chiến đấu chống một trận hỏa hoạn rất trầm trọng, lan đi từ miền đông bắc Athènes. Hàng chục ngàn người đã phải di tản, nhiều gia đình không còn gia cư, hàng ngàn người phải đương đầu với những khó khăn kinh khủng, và ngoài

những thiệt hại lớn lao về vật chất, còn có một thảm họa về môi trường. Tôi cầu nguyện cho các nạn nhân và những người bị thiệt mạng và người bị thương, tôi bày tỏ sự gần gũi với những người đang bị thử thách vì biến cố trầm trọng này, tin tưởng rằng họ có thể được nâng đỡ nhà tình liên đới chung”.

(Sala Stampa 15-8-2024)

ĐHY TỔNG QUYỀN DÒNG DON BOSCO TỪ NHIỆM

ROMA. Hôm 16-8-2024, ĐHY Ángel Fernández Artime, chính thức từ nhiệm Bề trên Tổng quyền dòng Salêgiêng Don Bosco, và cha Stefano Martoglio, người Ý, đương kim Tổng đại diện của dòng, đảm nhận nhiệm vụ cai quản dòng cho tới tổng tu nghị sắp tới để bầu vị Tổng quyền mới.

ĐHY Artimez ký giấy từ nhiệm vào cuối Công nghị giới trẻ Salêgiêng diễn ra trong tuần này tại Torino, kỷ niệm 200 năm giấc mơ của thánh Gioan Bosco năm lên 9 tuổi. Tham dự Công nghị có 300 người trẻ, đại diện Phong trào giới trẻ Don Bosco.

ĐHY Artimez người Tây Ban nha, năm nay 64 tuổi (1960), thụ phong linh mục năm 1987 khi được 27 tuổi. Năm 2009, cha được bổ nhiệm làm Bề trên tỉnh

dòng Don Bosco nam Argentina. Với nhiệm vụ này, ngài đã quen biết và làm việc với Đức TGM Jorge Mario Bergoglio của giáo phận thủ đô Buenos Aires, nay là ĐTC Phanxicô.

Năm 2013, cha Artimez được bổ làm bề trên tỉnh dòng Đức Mẹ Phù Hộ ở miền nam Tây Ban nha, với trụ sở ở thành phố Sevilla, nhưng chỉ 1 năm sau, ngày 25-3 năm 2014, cha được bầu làm Bề trên tổng quyền của dòng. Ngài là người Tây ban nha đầu tiên được chọn vào nhiệm vụ này.

Mãn nhiệm kỳ 6 năm, ngày 11-3 năm 2020, Cha Artimez được tái cử Bề trên Tổng quyền.

Ngày 30-9 năm ngoái, ĐTC đã bổ nhiệm cha Artimez làm Hồng Y, nhưng yêu cầu cha tiếp tục nhiệm vụ Tổng quyền cho đến khi được giao phó nhiệm vụ mới.

Tổng tu nghị thứ 29 của dòng Don Bosco dự kiến sẽ bắt đầu vào tháng 2 năm tới, 2025, với sự tham dự của các đại biểu đến từ các nơi trên thế giới, để bầu Cha Bề trên Tổng quyền mới cùng với Hội đồng Tổng cố vấn của dòng. (religiondigital.com 16-8-2024)

Theo niên giám 2024 của Tòa Thánh, dòng Don Bosco là dòng

nam đông thứ hai trong Giáo Hội Công Giáo, với 14.018 tu sĩ, sau dòng Tên có 14.195 tu sĩ. Trước đây, Dòng Phanxicô đứng thứ hai sau dòng Tên, nhưng nay sụt xuống còn 12.169 tu sĩ.

(Niên giám 2023)

ĐỨC THƯỢNG PHỤ PIZZABALLA HY VỌNG JERUSALEM.

ĐHY Pierbattista Pizzaballa, Thượng Phụ Công Giáo la tinh ở Jerusalem, bày tỏ hy vọng một thỏa hiệp đình chiến ở Gaza nhưng đồng thời cũng cảnh giác về những ảo tưởng dễ dàng, vì những chướng ngại và khó khăn vẫn còn nhiều.

Tuyên bố với đài Vatican hôm 17-8-2024, liên quan đến những cuộc thương thuyết ở Doha bên Qatar về cuộc ngưng chiến ở Gaza trong 2 ngày trước đó và sẽ được nối tiếp trong vài ngày kế tiếp ở Cairo, Ai Cập, ĐHY nói: “Những viễn tượng khiến người ta hy vọng. Tôi tin rằng trong lúc này có những điều kiện tốt hơn để đạt tới một thỏa hiệp. Dĩ nhiên luôn luôn có những người chèo ngược, những chướng ngại không thiếu, nhưng tôi tin là những điều kiện đã chín mùi để sau cùng có thể kết thúc giai đoạn chiến tranh này, và vì thế có thể đẩy xa sự leo thang, tránh được sự nở rộng xung đột do sự can thiệp trực tiếp của Iran

và làm cho chiến trang lan sang Liban. Tôi lập lại, có bao nhiêu khó khăn, nhưng tôi tin rằng đang có một sự cố gắng lớn, không những của những người trung gian, nhưng cả từ Hoa Kỳ, để kết thúc tình trạng này. Những viễn tượng khiến người ta hy vọng”.

ĐHY nói thêm rằng: “Chúng ta không nên nuôi ảo tưởng. Cuộc xung đột chưa chấm dứt; chúng ta thấy rõ điều đó ở Gaza, với các cuộc dội bom liên tục, tạo ra thảm trạng dưới mắt tất cả mọi người và khiến chúng ta nói không nên lời”.

Trong cuộc phỏng vấn, ĐHY Pizzaballa cho biết cộng đoàn Công Giáo bé nhỏ ở tại miền bắc Gaza, Gaza City, họ đang cố gắng sống tình trạng này trong những điều kiện tốt và thanh thản bao nhiêu có thể, dù rất khó khăn. Chúng tôi tích cực tìm cách giúp đỡ dân chúng với những trợ giúp mà chúng tôi có được, không những từ Hội hiệp sĩ Malta nhưng còn từ bao nhiêu hiệp hội khác; mới nhất là Giáo Hội Tin Lành Mennonite đã gửi hơn 1 ngàn thùng cứu trợ. Thật là đẹp khi thấy giữa tình trạng rất trầm trọng và bi thảm như vậy cũng có bao nhiêu tình liên đới.”

ĐHY cũng nói đến tình trạng tại miền Cisjordani ngày càng trầm trọng và đáng báo động:

cách đây vài ngày có một cuộc bố ráp của nhiều người Do thái định cư trên đất của Palestine: họ đã tấn công một làng của người Palestine, làm cho 1 người chết và bao nhiêu thiệt hại. Đó là vụ mới nhất trong một loạt những vụ xảy ra trong những tháng qua, cho thấy căng thẳng tiếp tục gia tăng trong toàn vùng Cisjordani, kể cả với sự hiện diện của quân đội Israel, khiến cho cuộc sống của dân Palestine ngày càng phức tạp và khó khăn, có nguy cơ bùng nổ, vì thế cần phải làm việc để đạt tới một cuộc ngưng chiến ở Gaza, cũng như để tái lập trật tự, an ninh và cuộc sống tình thường bao nhiêu có thể.

(Vatican News 17-8-2024)

LỄ TÔN PHONG 1 NỮ CHÂN PHƯỚC TỬ ĐẠO TẠI HUNGARI

BUDAPEST. Hôm 16-8-2024, tòa TGM Veszprem bên Hungari thông báo lễ phong chân phước cho nữ tử Chúa Maria Magdolna Bodi (1921-1945) bị sát hại vì bảo vệ trinh tiết sẽ được cử hành ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại Veszprem.

Maria Magdolna, tức là Maria Madalena Bodi sinh ngày 8-8 năm 1921 trong một gia đình nghèo ở Szigliget. Cha mẹ cô đi làm thuê, không thể kết hôn

chính thức với nhau vì không tìm được những giấy tờ của người cha, vì thế cô bị coi là con ngoại hôn. Dầu vậy ông bà vẫn đưa con tới nhà thờ Công Giáo xin rửa tội ngày 15-8 sau đó. Mặc dù không được học giáo lý, nhưng Bodi vẫn được phép rước lễ lần đầu và cô tự học giáo lý một mình bằng cách mượn sách từ thư viện giáo xứ. Năm 17 tuổi, trong một tuần đại phúc, Bodi cảm thấy mình phải dâng hiến trọn cuộc sống cho Chúa Giêsu. Cô cảm thấy có ơn gọi sống đời tu chiêm niệm, nhưng hoàn cảnh gia đình của cô bấy giờ là một chướng ngại không thể vượt qua được.

Năm sau, cô Bodi làm công nhân trong một công xưởng hóa học, và với lòng tin, cô hoạt động không biết mệt mỏi giúp các trẻ em, người già và người nghèo. Bodi là một thiếu nữ có nhan sắc nên có nhiều người theo đuổi. Tuy nhiên, dù quý chuộng chức phận làm mẹ, nhưng cô xác tín mình sẽ không kết hôn. Lễ Chúa Kitô năm 1941, khi được 20 tuổi, sau nhiều suy nghĩ, Bodi khẩn hứa riêng sống khiết tịnh vì Nước Trời.

Ngày 23-3 năm 1945, trong khi một số phụ nữ ở cửa vào một hầm chống máy bay oanh kích, thì có hai người lính Xô Viết đến làng Liter ở Hungari. Một trong

2 người ấy tấn công Bodi, nhưng cô mạnh mẽ chống cự lại chạy thoát được và báo động cho các bạn gái ở gần hầm. Trong khi đó, người lính toan hãm hiếp Bodi, mặt có vết máu vì sự chống cự của cô Bodi, đi tới cửa sau của hầm trú bom và bắn cô từ sau lưng 6 phát đạn. Ngay sau khi bị phát súng đầu tiên, cô đã chấp tay lên trời và kêu lên: “Lạy Chúa là Vua của con, xin đón nhận linh hồn con!”. Rồi rút tay vào túi, cô nắm chặt chuỗi Mân Cô. Một phát đạn khác trúng tim khiến cô ngã sấp mặt xuống đất. Lúc đó cô mới được 24 tuổi.

Hai tuần sau đó, cha mẹ của Bodi được làm phép cưới ở nhà thờ nhờ phép đặc biệt của Tòa Thánh trong tình trạng khẩn trương. Từ đó họ sống đạo bình thường.

Critiana Marinelli, nữ thỉnh nguyện viên án phong chân phước cho Bodi mô tả cô là một thiếu nữ khiêm tốn và đơn sơ. Cô cầu nguyện cho những người tội lỗi hoán cải, có lòng sùng kính Thánh Thể và Mẹ Maria, và coi đây là trọng tâm đời sống thiêng liêng. Cô dạy các trẻ em cách đến gần Chúa Kitô. Trong một hoàn cảnh lịch sử khó khăn và bi thảm, cô nêu chứng tá rõ ràng, phù hợp với niềm tin, và điều này thu hút những người khác. Những người lân cận cảm phục

và ngưỡng mộ và coi cô như người thánh..

Trong thời kỳ cộng sản, án phong chân phước cho cô Bodi đã được ĐHY Mindszenty, Giáo chủ Công Giáo Hungari khởi sự, nhưng rồi bị ngưng lại. Mãi cho đến năm 2011, Đức Cha Gyula Marfi, nguyên TGM giáo phận Veszprem, mới khởi sự lại án phong ở cấp giáo phận, và sau đó toàn bộ hồ sơ được gửi về Bộ Phong thánh để cứu xét. Ban đầu, cha Gergely Kovacs là thẩm nguyện viên án phong, nhưng sau khi ngài được bổ làm TGM giáo phận Alba Julia, thì bà Cristiana Marinelli tiếp tục công việc thẩm nguyện viên. Bà cũng đảm trách các án phong chân phước cho các vụ khác ở Hungari, trong đó có Sandor Balin (1904-1980) và Đức Cha Aron Marton (1896-1980).

Ngày 23-5 năm nay, ĐTC đã cho phép Bộ Phong thánh công bố sắc lệnh nhìn nhận cuộc tử đạo của nữ tôi tớ Chúa Maria Magdolna Bodi và nay, với sự chấp thuận của Tòa Thánh, Đức TGM giáo phận Veszprem thông báo ngày lễ phong chân phước. (KAP,16-8-2024 Hungarnheute) ■



TIN XÃ HỘI

THẨM TRẠNG NHÂN DÂN TỈNH PAPUA Ở INDONESIA

PAPUA INDONESIA. Những người tranh đấu cho nhân quyền tại tỉnh Papua thuộc Indonesia hy vọng nhờ cuộc viếng thăm sắp tới của ĐTC tại nước này, từ 2 đến 6-9-2024, dư luận quốc nội và quốc tế sẽ quan tâm tới thẩm trạng và những vụ vi phạm nhân quyền tại Papua.

Tỉnh Papua rộng hơn 82 ngàn cây số vuông nhưng dân số chỉ có hơn 1 triệu người, thuộc 9 bộ tộc khác nhau. Tỉnh này giáp giới với nước Papua tân Guinea và là nơi mặc dù có nhiều khoáng sản, và đa số dân là tín hữu Kitô, nhưng lại là miền nghèo nhất và kém phát triển nhất ở Indonesia.

Từ hàng chục năm nay, bà Yuliana Langowuyo, 40 tuổi, đã cộng tác với Văn phòng Công lý, hòa bình và sự toàn vẹn thiên nhiên, thuộc dòng Phanxicô, để hoạt động bênh vực nhân quyền tại Papua. Bà nói rằng: “Các tín hữu Công Giáo tại Papua đang phải một mình đương đầu với những vụ vi phạm các quyền con người, và không có sự quan tâm của dư luận, kể cả từ phía Giáo Hội. Tôi không hy vọng ĐTC sẽ đích thị nói về các vấn đề của

Papua, nhưng tôi mong ngài nhắc đến Papua trong kinh nguyện hoặc khi nói chuyện với các vị lãnh đạo.”

Tỉnh Papua trước kia là thuộc địa của Hòa Lan cho đến năm 1945, nhưng sau khi chế độ thực dân tại đây chấm dứt thì lại bị Indoneria xáp nhập vào năm 1961 với sự hỗ trợ của Mỹ, mặc dù nhiều người Papua mong ước được độc lập. Tình trạng này khiến cho một số người nổi dậy đấu tranh và đối lại có các biện pháp đàn áp mạnh mẽ của quân đội Indonesia làm cho hàng ngàn người chết và tạo nên các cuộc tản cư trong các thập niên qua.

Papua có nhiều quặng mỏ, đặc biệt mỏ vàng thuộc hàng giàu nhất thế giới, cũng như các nguồn khí đốt tự nhiên, khoáng sản, gỗ và dầu dừa, nhưng tiếp tục là một miền thuộc hàng nghèo nhất nước.

Bà Yuliana cho biết “hiện nay vẫn xảy ra những vụ bắn giết, ảnh hưởng trên an ninh của các thường dân, trong khi hàng trăm ngàn người vẫn sống trong tình trạng di tản”. Từ tháng 9 năm 2021 đến nay có ít nhất 732 người bị giết và 60.600 người di tản trong 6 miền của Papua (Maybrat, Gunung Bintang, Nduga, Intan Jaya, Yahukimo và Puncak Regency) theo phức

trình của tổ chức theo dõi về nhân quyền (Human Rights Monitor) hồi tháng 12 năm ngoái. (Ucanews)

CỘNG ĐỒNG THÁNH EGIDIO Ở ROMA TIẾP TỤC LÀM TRUNG GIAN HÒA BÌNH NAM SUDAN

ROMA. Cộng đồng thánh Egidio ở Roma tiếp tục làm trung gian đối thoại hòa bình ở Nam Sudan và trong những ngày qua, đã tổ chức cuộc hòa đàm giữa chính phủ và các nhóm võ trang tại nước này.

Cộng đồng thánh Egidio là một tổ chức giáo dân Công Giáo được thành lập năm 1968 và chuyên hoạt động trong lãnh vực bác ái, đối thoại đại kết và liên tôn cũng như thăng tiến hòa bình.

Trang mạng “Sudan Tribune” cho biết tham dự cuộc hòa đàm ở trụ sở Cộng đồng thánh Egidio ở Roma từ ngày 12 đến 14-8-2024, có đại diện chính phủ Nam Sudan và phái đoàn Liên Minh các Phong trào đối lập Nam Sudan, gọi tắt là Ssoma, do tướng Thomas Cirillo làm trưởng đoàn. Cuộc gặp gỡ này được gọi là sáng kiến “sống thân”, một tiến trình bao gồm và cởi mở, nhằm đạt tới một thỏa hiệp hòa bình công chính và lâu bền.

Tham dự cuộc hòa đàm cũng có các đại diện của chính phủ Kenya trong đó có tướng Lazarus Sumbeiywo, và Đại Sứ Albino Aboug, đặc phái viên của tổng thống Nam Sudan. Cuộc gặp gỡ đã biểu lộ ước muốn tiếp tục con đường đối thoại như một giải pháp duy nhất cho cuộc khủng hoảng chính trị tại Nam Sudan. Ngoài ra, biến cố này cũng tái khẳng định sự cần thiết phải đối chiếu những lập trường khác nhau qua sự thỏa hiệp và tham vấn.

Theo trang mạng “Sudan Tribune”, cuộc gặp gỡ này là dấu chỉ một sự tiến triển quan trọng trong tiến trình hòa bình ở Nam Sudan. Nó cũng chứng tỏ một sự dẫn thân mới từ phía chính phủ cũng như các nhóm đối lập muốn theo đuổi con đường đối thoại. Tuy vẫn còn nhiều thách đố mở ngỏ, nhưng sự kiện “cả hai bên đều có ý chí gặp nhau và thảo luận, đó là một dấu chỉ tích cực cho tương lai đất nước”.

Phái bộ LHQ tại Nam Sudan, gọi tắt là Unmiss đã định nghĩa cuộc gặp gỡ này là một bước tiến quan trọng và kêu gọi cả hai bên hãy canh tân quyết tâm tìm kiếm đối thoại. Nhân dân Nam Sudan, quốc gia được thành lập năm 2011, đã trải qua quá nhiều đau khổ, đây là một nước có nhiều

tài nguyên, những đẫm máu vì các cuộc xung đột và bạo lực.

ĐTC đã đến viếng thăm Nam Sudan từ ngày 3 đến 5-2 năm ngoái (2023), như một tiếp nối tiến trình khởi sự hồi năm 2019 nhân dịp cuộc tĩnh tâm tại Nhà Trại Thánh Marta ở Vatican cho các vị lãnh đạo dân sự và Giáo Hội tại Nam Sudan. Cuối cuộc gặp gỡ ấy ĐTC đã quì gối hôn chân tổng thống Salva Kiir và đối thủ của ông là các phó tổng thống để xin họ hãy làm hòa với nhau.

(Vatican News 17-8-2024)

NỘI CHIẾN TIẾP TỤC TẠI SUDAN

KHARTUM. Nội chiến tiếp tục từ 16 tháng qua tại Sudan, tức là từ tháng 4 năm ngoái, bị thế giới quên lãng và chưa có dấu hiệu chấm dứt.

Nội chiến bắt đầu từ tháng 4 năm 2023 giữa phe của tướng Abdel Fattah al-Burhan, thủ lĩnh tập đoàn quân phiệt và cũng là Tổng tư lệnh quân đội chính qui (Saf), và phe của tướng Mohammed Hamdan Dagali, chỉ huy trưởng lực lượng triển khai nhanh (Rsf), gồm những dân quân liên kết trước đó với chính quyền Sudan trước khi xảy ra nội chiến.

Hôm 15-8-2024, tổ chức nhi đồng quốc tế Unicef tố cáo vụ

dội bom vào một trường học và một khu chợ ở thành phố El Obeid làm cho 5 trẻ em bị thiệt mạng và 20 em khác bị thương. Từ đầu cuộc xung đột đến nay đã có hơn 110 trường học và nhà thương bị tấn công vì dùng làm nơi trú ẩn cho những người di tản nội địa.

Hôm chúa nhật trước đó 11-8-2024, một trái lựu đạn đã bị ném vào khu vực của Unicef ở Al Hattana, thuộc bang Khartum, làm cho 2 trẻ em thiệt mạng và 8 em khác bị thương.

Trong một thông cáo, Ông Sheldon Yett, đại diện Unicef ở Sudan nói rằng: “Tại nước này phần lớn các trường bị đóng cửa liên tiếp trong năm năm học thứ hai. Hơn 17 triệu trong số 19 triệu trẻ em ở tuổi cấp sách đến trường không được theo học. Ngoài các trường bị tấn công, còn có hàng trăm trường bị dùng làm nơi trú ngụ cho những người tị nạn nội địa, giới hạn việc học hành trong các khu vực liên hệ. Những vụ tấn công trường học như thế là điều vi phạm nặng nề chống lại các trẻ em, tước đoạt quyền được giáo dục của các em. Các trường học cung cấp một môi trường chắc chắn để học hành, bảo vệ các trẻ khỏi dễ bị tổn thương khỏi những lạm dụng và nguy hiểm thể lý”.

Tổ chức Unicef kêu gọi tất cả

các phe lâm chiến hãy ngưng tấn công các cơ cấu và hạ tầng cơ sở dân sự, trong đó có các nhà thương, trường học và bệnh xá, áp dụng tất cả các biện pháp bảo vệ trẻ em theo các nghĩa vụ trong Công pháp quốc tế về nhân đạo”.

Cuộc nội chiến tại Sudan làm cho hàng chục ngàn người chết, 10 triệu người di tản nội địa, và 3 triệu người tị nạn sang các nước láng giềng như Ai Cập, Libia, Tchad, Cộng hòa Trung Phi, Nam Sudan, Etiopia và Eritrea.

Và theo LHQ, một nửa dân số tại Sudan, tức là khoảng 25 triệu người, đang cần được trợ giúp nhân đạo. Cuộc nội chiến này bị dư luận thế giới quên lãng.

(Vatican News 17-8-2024)

HIỆP SĨ THÁNH MỘ TẠI ÁO GIÚP 645 NGHÀN EURO CHO THÁNH ĐỊA

VIENNE. Trong năm 2023, các hiệp sĩ Thánh Mộ Jerusalem tại Áo đã tài trợ 645 ngàn Euro cho các dự án cứu trợ tại Thánh Địa như trường học, vườn trẻ, các tổ chức xã hội tại Israel, Giordani, và Palestine.

Phúc trình hoạt động năm 2023 của các Hiệp sĩ công bố trong những này cũng cho biết Hội cũng tài trợ việc bảo trì các thánh đường, giúp đỡ các học sinh trong tình trạng tài chính

khó khăn, cũng như con cái của các gia đình nghèo, đồng thời cộng tác với quỹ nhân đạo của Tòa Thượng Phụ Công Giáo la tinh Jerusalem.

Ông Andreas Leiner, trưởng Hội hiệp sĩ Thánh Mộ ở Áo, nói rằng: những trợ giúp trên đây, đứng trước chiến tranh ở Gaza và những khó khăn đi kèm, là điều rất thời sự. Ban lãnh đạo của Hội hiệp sĩ Thánh Mộ ở Roma đã kêu gọi mở chiến dịch nơi các hiệp sĩ hoàn cầu để có thể trợ giúp nhân đạo thích hợp.

Hàng năm các hiệp sĩ Thánh Mộ ở Áo cũng mua các đồ thủ công bằng gỗ Oliu cũng như các nông phẩm như trái chà là hoặc dầu ôliu rồi bán lại tại Áo. Việc làm này cũng có nghĩa là đảm bảo một lợi tức chắc chắn cho các nông dân và các nhà thủ công tại Thánh Địa. Số tiền bán các đồ đó lại được Hội Hiệp sĩ dùng để tài trợ các dự án giúp Thánh Địa.

Hội hiệp sĩ Thánh mộ Jerusalem có từ thời trung cổ, qua đó các tín hữu hành hương quý tộc được phong tại Thánh Mộ. Ngày nay Hội là một pháp nhân độc lập theo giáo luật, gồm đa số là các giáo dân nhận sứ mạng hỗ trợ các tín hữu Kitô tại Thánh Địa thường là nạn nhân của những xung đột chính trị.

Tòa Thượng Phụ Công Giáo la tinh Jerusalem đặc trách Giáo Hội la tinh Israel, Palestine, Giordani, đảo Cipro, và duy trì 33 vườn trẻ, 44 trường học, với 20 ngàn học sinh, với khoảng 1.600 giáo viên. Các hiệp sĩ Thánh Mộ cũng tài trợ 95% chi phí của tòa Thượng Phụ.

Hội hiện có 30 ngàn Hiệp Sĩ trên thế giới và ĐHY thủ lãnh hội từ 5 năm nay Fernando Filoni, nguyên là Tổng trưởng Bộ truyền giáo. Tại Áo có 531 Hiệp sĩ nam và nữ.

(KAP 31-7-2024)

CÁC VỊ LÃNH ĐẠO TÔN GIÁO INDONESIA BẢO VỆ TRÁI ĐẤT

JAKARTA. Hôm 14-8-2024, các vị lãnh đạo tôn giáo tại Indonesia đã công bố tuyên ngôn chung bày tỏ sự dấn thân bảo vệ môi trường, cứu vãn trái đất.

Tuyên ngôn được công bố vào cuối cuộc gặp gỡ liên tôn tại Đền thờ Ân giáo tại thủ đô Jakarta ngày 14-8-2024 nhân dịp ĐTC Phanxicô viếng thăm Indonesia từ ngày 2-9-2024. Tham dự cuộc gặp gỡ có các đại diện của Công Giáo, Tin Lành, Hồi giáo, Ấn giáo, Phật giáo, và đạo Bahai. Cuộc gặp gỡ liên tôn này cũng đánh dấu cuộc viếng thăm của Cha Massimo

Fusarelli, Bề trên tổng quyền dòng Phanxicô.

Trong tuyên ngôn chung, các vị đại diện liên tôn bày tỏ quyết tâm chăm sóc trái đất, qua lối sống thanh đạm và tôn trọng sự thánh thiêng của thiên nhiên. Các vị cũng hứa kiến tạo một môi trường sạch sẽ, lành mạnh, lâu bền và đảm bảo quyền của các thổ dân bản xứ cũng như các thể hệ trẻ, duy trì sự khôn ngoan của dân địa phương, và an sinh của trái đất.

Trong cuộc gặp gỡ liên tôn, Ông Dini Pramita, thuộc tổ chức JATAM, chuyên dẫn thân bên vực nhân quyền, môi trường, các thổ dân bản xứ và công xã hội liên quân đến công nghệ khai thác mỏ quặng, dầu khí, đã trình bày tổng quan các vấn đề môi trường hiện nay và những thiệt hại do công nghệ khai thác quặng mỏ, dầu khí gây ra cho dân nghèo sống cạnh những thảm họa tại các miền Kalimantan, Maluku và các vùng khác ở Indonesia.

Cha Yohanes Kristoforus Tara, thuộc ban Công lý, hòa bình và sự toàn vẹn của thiên nhiên, của dòng Phanxicô, cho biết tuyên ngôn chung của các vị lãnh đạo tôn giáo sẽ giúp những nỗ lực bảo vệ môi trường. Cha nói: “Chúng tôi muốn mời gọi nhiều người hiểu rằng các vấn

đề môi trường, sinh thái, là những vấn đề của con người, như Giáo Hội vẫn luôn nhấn mạnh”. Cha cũng nhận định rằng “Như HĐGM Indonesia đã nhấn mạnh, cuộc viếng thăm của ĐGH cũng quan trọng đối với những cố gắng tìm kiếm những hình thức cụ thể để áp dụng sứ điệp của ngài trong các thông điệp về các vấn đề này”.

(Ucan 15-8-2024)

TỔNG GIÁO PHẬN IVANO-FRANKIVSK NHẬN 20 TẤN VIỆN TRỢ

UCRAINA. Hội trung tuần tháng 8-2024, Tổng giáo phận Ivano Frankivski thuộc Giáo Hội Công Giáo Ucraina nghi lễ đông phương, ở mạn nam Ucraina, đã nhận được 20 tấn phẩm vật cứu trợ do dự án từ Ý tên là “Cùng với Ucraina”.

Các phẩm vật cứu trợ do nhiều cơ quan từ thiện ở Ý hỗ trợ, trong đó có cơ quan Cộng tác phát triển AICS và tổ chức Focsiv. Ngoài ra cũng có những toán chuyên gia tâm lý và bác sĩ từ trung tâm chấn bệnh thuộc nhà thương Thánh Luca ở Ý đến nhiều địa điểm trong tổng giáo phận Ivano Frankivsk để chấn bệnh cho dân chúng. Ngoài ra cũng có những người thiện nguyện đảm trách những trại hè cho 400 trẻ em, con cái của các

quân nhân, của những gia đình nghèo, những người di tản, các em mồ côi.

Cũng liên quan đến Ucraina, Phòng báo chí Tòa Thánh cho biết sáng thứ ba 14-8-2024, ĐHY Matteo Zuppi, Chủ tịch HĐGM Ý, đã điện thoại cho ông Lý Hoa (Li Hua), đại diện đặc biệt của chính phủ Trung Quốc về các vấn đề Âu Á.

ĐHY Zuppi là vị đã được ĐTC phái đi thi hành sứ vụ hòa bình tại Kiev, rồi tại Bắc Kinh hồi tháng 9 năm ngoái, ngài cũng đi tới Kiev và Washington, để tạo điều kiện thuận tiện cho sự thương thuyết giữa Nga và Ucraina.

Trong cuộc điện đàm thân thiện hôm thứ tư 14-8-2024, ĐHY đã bày tỏ quan tâm lớn của Tòa Thánh về tình hình hiện nay và sự cần thiết phải giúp các phe đối thoại với nhau, với những bảo đảm của quốc tế thích hợp hầu tiến tới một nền hòa bình công chính và lâu bền.

Trong một bài xã luận sau đó đăng trên báo Công Giáo Tương Lai (Avvenire) của HĐGM Ý, số ra ngày 15-8, ĐHY Zuppi đã bàn về những vết thương của thế giới ngày nay. Đó là một nỗi đau khổ mà Đức Trinh Nữ Maria trải qua. Đức Mẹ hôn xác lên trời luôn là người mẹ đau khổ với “7

lưỡi gươm đâm sâu trái tim Mẹ, bao nhiêu hình ảnh của Mẹ Maria tại các nước chúng ta, đặc biệt tại Âu Châu, Nga và Ucraina, Thánh Địa, Trung Đông, tại Âu Châu và các nơi trên thế giới đang chịu chiến tranh, vùi dập các nạn nhân vô tội. (Vatican News 15-8-2024) ■

SINH - HOẠT CỘNG ĐOÀN

CỘNG ĐOÀN PFAEFFIKON

Kính thưa Cha.

Kính thưa quý anh chị em và các cháu.

Hôm nay anh chị em cộng đoàn Pfaeffikon chúng con cùng một số anh chị em thân hữu, quy tụ bên nhau để cùng Cha dâng thánh lễ trước khi Cha sắp từ giã sứ vụ hướng dẫn chúng con và con xin mượn dịp này nhìn lại một vài những kỷ niệm đẹp của hơn 40 năm qua.

40 năm trước, Cha đến với chúng con, khi ấy Cha còn là một Linh mục rất trẻ, hăng hái mới lãnh nhiệm vụ “Tuyên úy cho người Công giáo Việt Nam tại Thụy Sĩ” còn chúng con? Chúng con là những “con chiên” tha hương nơi đất khách, mới chập chững bước thấp bước cao chốn xa lạ. Chưa biết được những cách thức nghênh đón Cha sao

cho đúng nghĩa, mà chỉ đón nhận Cha bằng tất cả tâm tình đơn sơ lúc đó mà thôi. Tuy nhiên kỷ niệm đẹp của ‘mối tình đầu’ ấy vẫn rạo rức và sống động mãi nơi sâu thẳm tâm hồn biết ơn của chúng con.

Rồi với thời gian, bằng tất cả sự hy sinh, tận tụy lo lắng, dạy dỗ và thương yêu đi sớm về khuya, lặn lội bốn mùa của Cha đã dành cho chúng con, chúng con nhận ra Cha không chỉ lo phần thiêng liêng mà thật sự Cha là một thành viên trong đại gia đình của anh chị em chúng con.

Chúng con không thể nào quên những lúc vui, khi buồn, lúc lo âu buồn nản của chúng con. Lúc nào cũng được Cha ở bên cạnh, ủi an, chia vui sẻ sầu với từng người chúng con. Những ngày mùa Đông tuyết phủ đầy đường, những ngày mưa bão, Cha vẫn trung thành vượt hàng trăm cây số để đến ban Thánh Lễ, ban Thánh Thể Chúa cho chúng con. Cho dù bận rộn, sau thánh lễ Cha vẫn ngồi lại uống chén trà để nghe những âu lo, những khắc khoải cuộc sống và giúp chúng con bằng những lời khuyên bảo cần thiết, những kinh nghiệm hữu ích của Cha.

Thời gian trôi đi không chờ đợi một ai, những anh em lớn tuổi trong cộng đoàn cũng đã lần lượt già từ chúng ta về an nghỉ

bên Chúa, những đứa trẻ thời đó nay đã lớn dần, những thanh niên đã lập gia đình và vì công ăn việc làm, một số đã đi nơi khác sinh sống. Thay vào đó, một số anh em mới đến gia nhập để sinh hoạt của cộng đoàn vẫn được sống động.

Hôm nay, lại có dịp để chúng con sống lại kỷ niệm đẹp, sinh động của những năm quá khứ và cũng là cơ hội để chúng con dâng lên Cha lời cảm ơn sâu đậm của chúng con.

Nếu phải kể chi tiết mọi việc Cha đã hy sinh, phục vụ tận tụy cho chúng con, chắc con không thể nào nói cho hết được, con chỉ xin được đại diện tất cả anh chị em trong cộng đoàn để nói lời “vielen dank und alles Gute” với Cha và chúng con có gói quà nho nhỏ, kính tặng Cha nhân dịp Cha sắp tạm biệt chúng con. Xin Cha luôn nhớ rằng: Với chúng con, Cha lúc nào cũng herzlich willkommen.

Cuối cùng con xin kính mời Cha cũng như tất cả anh chị em đang hiện diện nơi đây, lưu lại để dùng bữa cơm gia đình chung với cộng đoàn chúng con.

(Ngọc Diệp ghi) ■



THÔNG TIN GIỚI TRẺ



Để cảm ơn các bạn giúp lễ đã phục vụ rất tốt trong Thánh lễ năm ngoái, chúng tôi có tổ chức một buổi dã ngoại vào ngày 18/8/2024 từ 11h00 đến 17h00. Nếu trời đẹp, chúng ta sẽ đến hồ bơi Baden (AG), còn nếu trời xấu thì sẽ đến trung tâm giải trí Lasertag Bowling tại Aarau (AG).

Các bạn sẽ tìm thấy tất cả thông tin.

Ghi danh qua web <https://forms.gle/RojGhAx6gj11t6pp8>

A screenshot of a registration form titled 'Anmeldung für den VN Mini-Event 2024'. The form is in German and includes a thank-you message for the previous year's service. It has two input fields: 'Email *' and 'Name / Vorname *'. A note at the bottom indicates that an asterisk (*) denotes a required question. The form is set against a light gray background.

Anmeldung für den VN Mini-Event 2024

Für deine grossartige Leistung im Gottesdienst letztes Jahr, möchten wir uns bei dir herzlich bedanken! Dieses Jahr feiern wir bei schönem Wetter unser Dankensanlass in der Freibadi in Baden (AG) und bei schlechtem Wetter in der Lasertag Bowling Center in Aarau (AG).

Nếu có bất kỳ câu hỏi nào, xin vui lòng liên hệ với MyKim Dao
(+41 77 413 99 64)

Chúng tôi rất mong nhận được sự tham gia đông đảo của các bạn giúp lễ và có một ngày vui vẻ.

Xin chân thành cảm ơn Cha đã giúp chúng con chuyển thông tin này cho các bạn trẻ trong giáo xứ.

Trân trọng, MyKim Dao



THÔNG TIN

GIÁO ĐOÀN THÁNH ANTÔN QYNH

THÔNG TIN MỤC VỤ THÁNG 09 & 10 /2024



Mục vụ & sinh hoạt tháng 09 & 10 /2024

Mục vụ cộng đoàn Fribourg:

Chúa Nhật 29.09, 10g, Thánh lễ mừng bốn mạng GX Ste-Thérèse, chung với giáo xứ địa phương, Ste-Thérèse (Fribourg)

- Không có lễ cộng đoàn tháng 9
- Thứ bảy 12.10, 15g : Đại Lễ mừng kính Các Thánh Tử Đạo nước Việt Nam, St-Etienne (Belfaux)

Sinh hoạt cộng đoàn Fribourg:

- Lớp Việt ngữ :
Sáng thứ bảy hàng tuần từ 9g45 đến 11g45, tại Ecole des Rochette, Des Platanes 23-29, 1752 Villars-sur-Glâne.
- Đọc kinh Hội Phat Ta Nữ Vương Gia Đình:
 - Thứ bảy 07.09, lúc 19g, nhà A.C Nguyễn Tín Thủy, Les Bochons, 1774 Cousset
 - Thứ bảy 05.10, lúc 19g, nhà bà Hoàng Thị Thẹn, Rte de Bertigny 4, 1700 Friborg

Mục Vụ & Sinh hoạt cộng đoàn Lausanne:

- Chúa nhật 08.09: Hành hương cùng Giáo xứ St-Joseph, tại PARAY-LE-MONIAL FRANCE.
- Chúa nhật 15.09: Thánh Lễ Cộng Đoàn tại nhà thờ St-Joseph
 - 14g45 : Đọc kinh lòng thương xót Chúa

- 15g15 : Tập hát, xưng tội
- 16g : Thánh Lễ

Sau Thánh Lễ có pique-nique.

- **Thứ bảy 12.10, 15g : Đại Lễ mừng kính Các Thánh Tử Đạo nước Việt Nam, St-Etienne (Belfaux)**
- Chúa nhật 27.10, 9h : Messe Radio diffusée, Ca đoàn Lausanne hát lễ.

Mục Vụ & Sinh hoạt cộng đoàn Genève:

- Thứ bảy 07.09, 18g45: Đọc kinh Tôn Vương Đức Mẹ - 18 Avenue Suisse, 1226 Thônex
- Chúa nhật 15.09, 15g: Thánh Lễ tại Vương cung Thánh đường Notre-Dame de Genève, Place de Cornavin, 1201 Genève
 - 14g30: Tập hát
 - 15g00: Thánh lễ
- Thứ bảy 05.10, 18g45: Đọc kinh Tôn Vương Đức Mẹ - 18 Avenue Suisse, 1226 Thônex
- **Thứ bảy 12.10, 15g : Đại Lễ mừng kính Các Thánh Tử Đạo nước Việt Nam, St-Etienne (Belfaux)**
- Chúa Nhật 20.10 : Thánh Lễ tại nhà thờ Saint-Martin, 122 route de Chancy - 1213 Onex (xe tram số 14, trạm "Salle Communale")
 - 15g30 : tập hát
 - 16g00 : Thánh Lễ

BIÊN BẢN HỌP BAN HÀNH GIÁO CỦA GIÁO ĐOÀN THÁNH ANTÔN QUỲNH 17.08.2024

Với sự hiện diện của cha Gioan Hoàng Ngọc Thanh.

Thầy sáu Francis Cung Bình Duyệt, thầy sáu Pierre Võ Tiết Cương.

Cộng đoàn Genève: Anh chị Bình Ly, anh Chánh và chị Hoài Thu (4)

Cộng đoàn Lausanne: Anh Đoàn, chị Hạnh, chị Thúy Vi (3)

Cộng đoàn Fribourg: Anh Khiết, anh Phước, anh Khánh, chị Hoa và chị Châm (5)

Mở đầu cha Gioan có đôi lời chia sẻ về sứ vụ cha sẽ làm trong những năm tới tuy chưa có gì rõ ràng nhưng để mọi người hiểu về sự thay đổi sẽ đến với cộng đoàn Công giáo Việt Nam ở Thụy Sĩ.

Quỹ của Giáo đoàn: 17.752,95 quan

Cộng đoàn Genève có 19.727,25 quan, (quỹ quã 1.860 quan của năm 2023 và 729 quan của năm 2024)

Cộng đoàn Lausanne có 7.075 quan (quỹ quã 1.635 quan)

Cộng đoàn Fribourg có 11.196,55 quan (quỹ quã 1095 quan)

Bàn về chương trình lễ CTTĐ ngày 12.10.2024 cũng là Thánh lễ lớn của miền nhân dịp này chúng ta nói lời cảm ơn cha tuyên úy Giuse.

Kiểu do cđ Fribourg lo và hành trình rước kiệu được ấn định từ cửa nhà thờ vào trước Cung Thánh, thành phần tham dự rước kiệu gồm các cha, các thầy, các em giúp lễ và đội dâng của lễ.

Các cộng đoàn xin chuẩn bị vài tiết mục văn nghệ và đăng ký nơi anh Khánh.

Chúng ta sẽ đãi ăn: Genève lo xôi mặn, Lausanne lo gỏi, rượu, Fribourg lo món chính và nước suối.

Tất cả do quỹ giáo đoàn đài thọ.

Tỉnh tâm mùa chay 2025, như cách thức của năm 2024, chúng ta sẽ bắt đầu vào 9h sáng thứ bảy 12.04.2025 và kết thúc sau bữa ăn trưa lễ Lá 13.04.2025 Các bạn ở xa có nhu cầu ngủ lại xin liên lạc trực tiếp với chị Ngọc Hạnh.

Lausanne sẽ lo ăn cho buổi trưa thứ bảy và Fribourg lo ăn cho trưa Chúa nhật, nước suối nhờ anh Khiết mua cho cả hai ngày tỉnh tâm.

Ngày hành hương Đức Mẹ sẽ được tổ chức vào Chúa nhật 25.05.2025 tại đan viện Fatima Orsonnens, rước kiệu lúc 10h30 sau đó Thánh lễ, và picnic canadien như thường lệ.

Đây cũng là ngày chúng ta mừng sứ vụ mới của cha Gioan gọi là ngày “ngành tân” hứa hẹn nhiều niềm vui mới mẻ chẳng?

Ban hành giáo được bầu lại, chị Uyên Ly được tín nhiệm làm chủ tịch với 11/15 phiếu bầu, chị đã quảng đại nhận làm thêm nhiệm kỳ 2025-2026, chị Phương Châm phó, thủ quỹ chị Ngọc Hạnh và Thúy Vi, thư ký anh Louis Phước.

Xin anh Nguyễn Đình Văn Linh tiếp tục lo trang thông tin cho giáo đoàn.

Lần họp tới được ấn định là sau lễ Lòng Chúa Thương Xót thứ bảy 27.04.2025 cũng tại đan viện Fatima Orsonnens.

Buổi họp kết thúc lúc 16h30.

Thông Tin

MỤC VỤ



QUỸ GIÚP CÁC XỨ NGHÈO VÀ TRẠI CÙI TẠI VIỆT NAM

Sau đây là danh sách quý vị ân nhân gửi cho quỹ “Giúp Xứ Nghèo, Trại Cùi, Trẻ mồ côi... tại Việt Nam.”

- Một ần danh/Solothurn. 200.-
- Một ần danh tại Muttentz. 200.-
- Gia đình Nguyễn Vương/ Cầm Kern. 200.-
- Bà Phạm Từ Bi 1000.-
- Một ần danh tại St. Gallen 200.-

* Tháng vừa qua do cha Nguyễn Văn Sinh giới thiệu, đã chuyển đến:

- **Linh mục Nguyễn Đình Thắng** Xứ Thượng, Tà Nung.

Địa chỉ: Lê Hồng Phong 1, Đà Lạt - Lâm Đồng: CHF. 2'000.-

- **Nữ Tu Nguyễn Thị Tuyết Mai.**

Địa chỉ: 432 Tổ 10, Phước Sơn, Phước Hòa, Phú Mỹ, Vũng Tàu-Bà Rịa:
CHF 2'000.-

- **Nữ Tu Nguyễn Bùi Kim Phụng.**

Địa chỉ :Thôn 10, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng: CHF 2000.-

* Còn một nơi chờ có địa chỉ chính xác, sẽ dự trừ gửi đi CHF 3'500.- vào cuối tháng 8 /2024.

Số tiền chính xác tính đến ngày 30.8.2024 còn: 5'373.10 cents.

Những anh chị em nào có lòng quảng đại, bác ái, muốn tiếp tục giúp Trại Cùi, trẻ mồ côi, người già neo đơn **CÁCH ÂM THÂM**. Xin gửi về trương mục Postcheckkonto 46-2203-9 (IBAN. CH 930 900 000046 00 2203-9) cha Giuse Phạm Minh Văn sẵn sàng đón nhận và sẽ chuyển tiếp đến những nơi cần được giúp đỡ. Xin cảm ơn anh chị em.

HỘI BẢO TRỢ ƠN THIÊN TRIỆU

Hội Bảo Trợ Ơn Thiên Triệu Giáo xứ Thánh Micae Nguyễn Huy Mỹ, đã sinh hoạt không mệt mỏi suốt hơn 20 năm qua, kể từ tháng Giêng năm 2003 cho tới nay. Các Hội viên của Hội đã trung thành dâng tràng Mân Côi Sống, cầu nguyện cho Ơn Thiên Triệu và nhất là góp công, góp của một

cách quảng đại để giúp các Chủng sinh nghèo, có phương tiện theo học các chương trình đào tạo Linh mục bên quê nhà. Với hình thức giúp đỡ rất bác ái và có tính cách ẩn danh này, các Giám Mục và các bề trên rất hài lòng.

Trong số các Thầy được Hội giúp đỡ, tới nay có 9 thầy trẻ trung, nhiệt thành, đạo đức đã được thụ phong và bắt đầu làm việc trên cánh đồng truyền giáo. Tạ ơn Chúa ! Thật là niềm vui sâu xa khích lệ cho Hội Bảo Trợ chúng ta, trước những hoa trái thiêng liêng của Giáo Hội, cách riêng của Giáo Hội Việt Nam.

Văn phòng Mục vụ vừa mới nhận được tin, trong số các thầy được giúp đỡ, có thêm 6 thầy, đã nhận thánh chức Linh Mục vào tháng 5/2024 và 1 thầy được phong chức ngày 29.6.2024. Xét thấy có nhiều chủng sinh nghèo gặp khó khăn tài chính, đã xin tôi tiếp tục giúp đỡ. Và còn giới thiệu những chủng sinh mới. Do đó những anh chị em nào có lòng, muốn nâng đỡ ơn gọi của các chủng sinh này, tôi rất hoan hỷ đón nhận để tiếp tục duy trì việc này. Tuy nhiên sẽ không còn mang danh nghĩa Hội Bảo Trợ, mà chỉ là những ân nhân âm thầm.

Dưới đây là danh sách các Thầy chúng ta giúp trong năm 2024-2025 gồm **Sáu Thầy đã được phong chức Linh mục là:**

1. **Phêrô Nguyễn Thành Nhân**, sinh 1983, Họ Đạo Mai Phốp.
2. **Phêrô Vương Minh Khoa**, sinh 1985, Họ Đạo Cái Đôi.
3. **Antôn Trần Minh Tâm**, sinh 1988, Họ Đạo Giồng Lớn.
4. **Phêrô Nguyễn Trường Chinh**, sinh 1990, Họ Đạo Cái Môn.
5. **Gioanbaotixita Đặng Dương Huỳnh Duy**, 1989, Họ Đạo Vinh Kim.
6. **Philippê Bùi Phát Thành**, sinh 1989, Họ Đạo Tam Bình.
7. **Phanxicô Xaviê Nguyễn Anh Pha**, sinh 1991, Họ đạo Quang Phong **đã được phong chức linh mục ngày 29/6/2024.**

Một thầy đã xong năm thứ 3, Đại Chủng Viện Thánh Quý Cần Thơ là:

Thầy Philippê Nguyễn Duy Khanh, sinh 1995, Họ Đạo: Mai Phốp . Ngoài ra có 6 thầy vừa mới được tiếp nhận vào số ứng viên phó tế. Những anh em này đã hoàn thành năm thứ 8 tại Đại Chủng Viện và bước vào năm cuối cùng (năm thứ 9) của chương trình đào tạo tại Đại Chủng Viện là:

1. **Stêphanô Phạm Ngọc Duy**, sinh 1992, Họ Đạo Giồng Thủ Bá.
2. **Philippê Minh Nguyễn Hoàng Nguyên** 1991, Họ Đạo Phước Định.
3. **Phêrô Phan Anh Quý**, sinh 1991, Họ Đạo Càng Long.
4. **Philippê Nguyễn Hoàng Thành**, sinh 1990, Họ Đạo: Mặc Bắc.
5. **Phanxicô Xaver Nguyễn Phước Trí**, sinh 1991, Họ Đạo Quang Diệu.
6. **Phaolô Lê Minh Tuấn**, sinh 1992, Họ Đạo Mỹ Sơn.

Ngoài ra việc cầu nguyện bằng kinh Mân Côi cho Ôn Thiên Triệu, chúng ta vẫn cố gắng duy trì.

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em Hội viên trong Giáo xứ, đã nhiệt tâm nâng đỡ Ôn Thiên Triệu trong suốt thời gian hơn 20 năm qua và tiếp tục cầu nguyện bằng kinh Mân Côi cho Ôn Thiên Triệu. Xin Thiên Chúa bù trả muôn ơn lành cho việc làm này của anh chị em.

Với những anh chị em trong Hội đã qua đời, chúng ta ghi nhớ trong lời kinh hằng ngày. Đặc biệt các Linh mục, sẽ dâng lễ cầu nguyện cho những linh hồn này, vào các ngày thứ năm đầu tháng.

DANH SÁCH HỘI VIÊN VĨNH VIỄN QUA ĐỜI

01.	Bà Maria Nguyễn Thị Nhạn	<i>qua đời 11.01.1994</i>	<i>tại Lausanne</i>
02.	Ông và bà Nguyễn Văn Soạn	<i>cả hai đã qua đời</i>	<i>tại Đức Quốc</i>
03.	Ông Phêrô Trần Văn Thịnh	<i>qua đời 07.03.2006</i>	<i>tại Luzern</i>
04.	Ông Giuse Phạm Văn Đồng	<i>qua đời 06.09.2006</i>	<i>tại Grenchen</i>
05.	Bà Anna Nguyễn Thị Hoa	<i>qua đời 20.02.2009</i>	<i>tại Hamburg</i>
06.	Ông Phêrô Nguyễn Kim Khánh	<i>qua đời 18.09.2010</i>	<i>tại Jona/ SG</i>
07.	Ông Vincent Phạm Đình Hùng	<i>qua đời 27.12.2010</i>	<i>tại Zürich</i>
08.	Ông Phêrô Trần Rô	<i>qua đời 21.09.2013</i>	<i>tại Stans</i>
09.	Bà Maria Nguyễn T. Huệ/Tụng	<i>qua đời 02.02.2014</i>	<i>tại Bern</i>
10.	Bà Anna Nguyễn Thị Tâm	<i>qua đời 22.05.2014</i>	<i>tại Langenthal</i>
11.	Bà Maria Nguyễn Thị Đức	<i>qua đời 18.07.2014</i>	<i>tại Mels /SG</i>
12.	Bà Martha Nguyễn Thị Thảo	<i>qua đời 28.03.2015</i>	<i>tại Wien /Áo</i>
13.	Ông Giuse Nguyễn Văn Thuận	<i>qua đời 22.02.2017</i>	<i>tại Winterthur</i>
14.	Ông Nguyễn Văn Đô	<i>qua đời 16.1.2018</i>	<i>tại Sursee</i>

15.	Bà Maria Nguyễn Thị Tươi	<i>qua đời</i> 11.05.2018	<i>tại</i> Lörrach/ De
16.	Ông Tômasô Đào Trọng Thủy	<i>qua đời</i> 13.04.2019	<i>tại</i> Sursee
17.	Ông Antôn Trịnh Ngọc Chí	<i>qua đời</i> 02.02.2020	<i>tại</i> Fribourg
18.	Bà Magarit Marie Phạm Thị Kim Dung. Má chị Hoài Thu	<i>qua đời</i> 05.6.2020	<i>tại</i> Gaillard/F
19.	Bà Maria Trịnh Thị Tư	<i>qua đời</i> 14.9.2020	<i>tại</i> Fribourg
20.	Ông Gioan Baotixita Trần Phi	<i>qua đời</i> 19.8.2022	<i>tại</i> Việt Nam
21.	Bà Maria Đặng Thị Ứng	<i>qua đời</i> 21.10.2020	<i>tại</i> Fribourg
22.	Bà Matta Nguyễn Thị Phú	<i>qua đời</i> 09.10.2022	<i>tại</i> Vietnam
23.	Herr Đàm Xuân Tú	<i>qua đời</i> 04.4.2023	<i>Tại</i> USA

Danh sách những Hội Viên đóng góp từ năm 2014

Những hội viên danh dự (vĩnh viễn) các nơi:

01. Bà Nguyễn Thị An/ SG
02. Bà Nguyễn Khắc Chính/ Lausanne
03. Madame Bùi Thị Dâng/ Oslo, Na-uy
04. Bà Trần Thị Hương/ Efringen-Kirchen-Đức
05. Bà Maria Nguyễn Thị Tươi/ Weil am Rhein-Đức.
06. Anh chị Vũ Thị Phúc-Son (10 năm/2012)
07. Anh chị Vũ Đức Huy/ St. Gallen (10 năm/2012)
08. Ông bà Vũ Chí Thắng/ Niederwangen/ BE
09. Ông bà Võ Tiết Cương - Ngọc Hạnh/Lausanne
10. Nguyễn Thị Thảo/Áo Quốc.
11. Ông bà Quan Chi Hồng/ Mels
12. Bà Đoàn Thị Hy/ Fribourg
13. Ông Nguyễn Văn Phước / Lörrach- Đức
14. Ông bà Lê Văn Hiệp/ BE
15. Ông Phạm Văn Thư/ BE
16. Bà Phạm-Nguyễn Thị Canh/ BE
17. Bà Nguyễn Kim Khánh/Jona SG
18. Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai/Lausanne
19. Ông bà Vũ Văn Châm/ Bern
20. Ông bà Nguyễn Văn Thọ/ Schönbuhl BE (2017)

21. Anh chị Giuse Nguyễn Khắc Công/ Anna Mai/ Lausanne (2017)
22. Ông bà Trần Phi/ Đoàn Thị Thanh-Phương (2017)
23. Bà Anna Phan Thị Mai/ Lausanne (2017)
24. Ông bà Nguyễn Văn Sáng/Veyrier- GE
25. Ông bà Nguyễn Đình Lân & Catherine Vân/Lausanne
26. Frau Maria Nguyễn Thị Hoa Nữ /Việt Nam
27. Frau Trương Thị Quy/ZH
28. Madame Đàm Chi Lan/GE
29. Ông bà Mai Hùng Sơn /SG
30. Frau Kim Thị Lượ/ St. Gallen
31. Frau Kim Thị Láng /SG
32. Ông bà Nguyễn Văn Du-Lan/SG
33. Frau Phạm Từ Bi /ZH
34. Herr Thierry Phạm /ZH
35. Ông Phanxicô Nguyễn Văn Đức/ USA.
36. Herr Nguyễn Hùng Sơn / Lörrach- Đức
37. Herr Nguyễn Tuấn Dũng /GE
38. Herr Đàm Xuân Cận /Úc ại Lợi
39. Herr Đàm Xuân Diễm
40. Frau Võ Thị Hồng An / Lachen
41. Ông bà Lê Văn Hiệp/ Niederbipp

Cộng đoàn Luzern tính từ năm 2014

A- Hội viên đóng vĩnh viễn trong cộng đoàn Luzern:

01. Ông bà Đào Trọng Thủy/ Sursee
02. Ông Trần Lê Tùng/ Reiden
03. Ông bà Nguyễn Cường-Mai/ Ettiswil
04. Chị Nguyễn Thị Mến/ Stans
05. Bà Nguyễn Thị Oanh/ Buchrain
06. Chị Nguyễn Thị Hiền
07. Chị Nguyễn Thị Loan
08. Ông bà Huỳnh Long Chính/ Oberdorf
09. Chị Nguyễn Thị Đào
10. Bà Trần Thị Điều (Bà Trần Văn Thịnh)
11. Bà Lê-Nguyễn Thị Thơm
12. Chị Nguyễn Thị Mỹ (Hàn Thị Mỹ)
13. Ông bà Nguyễn Văn Đô/ Sursee
14. Bà Nguyễn Thị Hoa Nữ/Việt Nam
15. Bà Nguyễn Thị Phú/Dallenswil
16. Chị Nguyễn Thị Minh/Kriens
17. Bà Nguyễn Thị Chinh/Stans
18. Lê Thị Thủy Tiên (10 năm)

19. Herr Nguyễn Văn Đáng/Stans
20. Frau Phạm-Nguyễn Thị Nam

B- Hội viên đóng thường niên năm 2023 Luzern

- | | |
|----------------------------------|---------------------------------|
| 01. Frau Trần Hoài Thơ | 02. Hr.Trần-Nguyễn Khanh Phương |
| 03. Frau Nguyễn Thị Ngọc | 04. Frau Đào Vũ Thị Tuyết |
| 05. Frau Đào Bùi Thanh Thùy | 06. Frau Julie Nguyễn Thị Tuyết |
| 07. Frau Lê-Nguyễn Minh Hạnh | 08. Frau Trịnh Tân Phước |
| 09. Herr Nguyễn Ngọc Thi | 10. Frau Lê Bùi Thị Bích Hà |
| 11. Frau Nguyễn Thị Kim Mai | 12. Herr Nguyễn Văn Đáng |
| 13. Frau Nguyễn Đào Thị Hồng Yến | 14. Frau Nguyễn Thị Hồng Gám |
| 15. Herr Nguyễn Xuân Thuýét | 16. Nguyễn Thị Hương/ Luzern |
| 17. Chị Trang/Luzern | 18. Frau Lý V n Ninh-Trang |

Cộng đoàn Bern và các nơi năm 2023

Ông bà Đỗ Đại Độ 300.-/2024; Anh chị Châu-Hoàng Mộng-Thi /2023; Frau Nguyễn-Lê Thị **Thương/ 2024**; Ông Nguyễn Xuân Chính/BE **2023**; Chị Đinh Thị Tuyết Mai/BE /**2023**; Frau Phạm Thị Trúc/BE; Ông bà Nguyễn Văn Thọ/ BE; Chị Trương Thị Ngọc Kiều/2023; Anh chị Nguyễn Văn Thành/Lãnh BE/ **2023**; Anh chị Nguyễn Anh Tuấn-Lan/ Burgdorf / 2024; Thầy Phó tế Philippe Đỗ Di Cư/VD; Mme. Đào Kim Thoa/GE 150./**2023**; Mme. Đàm Chi Lan 200/**2023**. Chị Nguyễn Thị Ánh Nguyệt/ Kappel **2023**; Chị Nguyễn Thị Thoa/ Eschenbach /SG 150.- 2022; Frau Đặng-Phạm Thị Nga/ BL/**2024**; Anh chị Đặng-Phạm Thị Huyền/ **2024**; Bà Trịnh Ngọc Điệp Wattwil-SG; Chị Hoàng-Nguyễn Thị Lương/FR **2023**; Chị Lê Thúy/Lörrach-Đức; Chị Nguyễn Thị Phương Dung/ Givisiez 300.- /**2023**; Một ân danh/Muttentz 200.-; Ông bà Vũ Chí Thắng/Bern (500.-)

Cộng đoàn Solothurn 2023

- | | |
|------------------------------|--------------------------------|
| 01. Chị Nguyễn Thị Thành | 02. Fam. Nguyễn Văn Ngọc/ Hiệp |
| 03. Chị Nguyễn Thị Lợi | 04. Chị Nguyễn Thị Liên |
| 05. Anh chị Trần Tuấn/Dung | 06. Chị Nguyễn Trang Đài/Hợp |
| 07. Frau Huỳnh H. Th. Nguyệt | 08. Fam. Nguyễn Đa Vũ/ Phúc |
| 09. Frau Lý Thị Thiêng | 10. Fam. Ngô Bát Hải/Tuyết |
| 11. Fam. Nguyễn Phú S n/Hiếu | 12. Fam. Phan V n Phúc |

Cộng đoàn Zürich – WATTWIL 2023

- | | |
|----------------------------|----------------------------------|
| 01. Anh Nguyễn Văn Thành | 02. Chị Phạm Thị Mai |
| 03. Anh Nguyễn Văn Bốn | 04. Chị Nguyễn Thị Liên |
| 05. Anh Nguyễn Thiện Ngãi | 06. Chị Nguyễn Thị Kim Liên |
| 07. Anh Trần Văn Phúc | 08. Chị Nguyễn Thị Hinh |
| 09. Frau Nguyễn Thị Sáng | 10. Ông Dương Văn Phần |
| 11. Chị Dương Thị Kim Điệp | 12. Anh chị Nguyễn Thị Hạnh/Phát |
| 13. Anh Phùng Thanh Hải | 14. Chị Nguyễn Thị Thu Thảo |

15. Anh Mai Dương Hà
17. Bà Nguyễn Thị Minh
19. Chị Nguyễn Thị Mừng
21. Anh Nguyễn Công Tâm
23. Bà Phạm Từ Bi
25. Chị Đào Thị Ngọc Diễm
27. Chị Trần Mộng Cơ
29. Ông bà Lu-Su/ Ngô Thị Tâm

16. Chị Phạm Phi Loan
18. Anh Khổng Minh Thanh
20. Chị Nguyễn Thị Xoa
22. Bà Nguyễn Thị Dầy
24. Chị Lê Mỹ Khái
26. Trần-Phạm Lê Thúy
28. Đào Trọng Linh
30. Chị Mai Trà Thu Thủy

Cộng đoàn St. Gallen 2022

- | | |
|-----------------------------------|-------------------------------|
| 01. Anh Nguyễn Minh Hoài | 02. Fam. Phạm Hải Long/Tươi |
| 03. Chị Nguyễn Thị Hạnh | 04. Lê Minh Dũng /Tuyết Sương |
| 05. Fam. Vũ Văn Sơn/Phúc (10 năm) | 06. Bà Võ Văn Châu. |
| 07. Chị Ziegler-Nguyễn Lệ Nhung. | 08. Anh Nguyễn Mạnh Hùng. |
| 09. Anh Phạm ng Phong/Nga | 10. Kim Thị Láng (10 Năm) |

DANH SÁCH TỰ NGUYỆN NHẬN ĐỌC CHUỖI MÂN CÔI

Tại Bern: Ông bà Phạm Văn Thư, nhận liên kết cầu cho Ôn Gọi bằng chuỗi Mân Côi qua 4 màu nhiệm *Mùa Vui, Mùa Thương, Mùa Mừng và Sự Sáng.*

A- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Vui:

1. Bà Nguyễn Thị Oanh; 2. Anh chị Đào-Bùi Thanh Thủy; 3. Chị Lý Thị Mỹ; 4. Chị Nguyễn Thị Chinh; 5. Ông bà Đỗ Đại Độ.

B- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Thương:

1. Bà Lê Văn Hiệp; 2. Chị Lê Thị Bích Hà; 3. Chị Đào Vũ Thị Tuyết; 4. Chị Nguyễn Thị Tuyết; 5. Chị Đinh Lý Thiêng.

C- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Mừng:

1. Chị Lê Thị Thơm; 2. Ông Trần Lệ Tùng; 3. Chị Nguyễn Thị Gám/Küssnacht a.Rigi ; 4. Chị Nguyễn Thị Lợi/Niederbipp.
5. Chị Đào Thị Yên-Quý/Reussbühl.

D- Suy ngắm 5 màu nhiệm Sự Sáng:

1. Bà Trần Văn Thịnh; 2. Chị Nguyễn Cường-Mai; 3. Anh Nguyễn Hùng Sơn/Lörrach; 4. Ông bà Nguyễn Thế Vinh/ Mai; 5. Chị Nguyễn-Đàm Chi Lan/Genève.

A- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Vui:

1. Ông bà Vũ Văn Châm; 2. Ông bà Nguyễn Văn Thọ;
3. Ông bà Nguyễn Xuân Chính; 4. Ông bà Vũ Chí Thắng;
5. Chị Võ Thị Hồng An

B- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Thương:

1. Anh Nguyễn Đình Lân/Lausanne 2. Chị Nguyễn Hoàng Thị Ngọc-Lương/ Fribourg; 3. Anh Nguyễn Đình Lân/ Lausanne;

4. Bà Nguyễn Thị Tươi/ Weih am Rhein; 5. Anh chị Nguyễn Văn Thành-Lành.

C- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Mừng:

1. Bà Mely Niggli; 2. Chị Huỳnh-Hà Thu Nguyệt; 3. Bà Đoàn Thị Hy; 4. Chị Đinh Thị Tuyết Mai; 5. Chị Lê Thị Thương.

D- Suy ngắm 5 màu nhiệm Sự Sáng:

1. Bà Trần Thị Hương/Erfringen; 2. Anh chị Đỗ Đức Chính/Thi; 3. Bà Nguyễn Kim Khánh; 4. Chị Nguyễn Thị Mến; 5. Bà Nguyễn Văn Đô/Sursee.

A- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Vui:

1. Chị Nguyễn Thị Phương Dung/FR.; 2. Bà Nguyễn Thị Mai/ Lausanne; 3. Anh Nguyễn Đình Lân/ Lausanne; 4. Ông Quan Chi Hồng; 5. Bà Đặng Huệ / Mels

B- Suy ngắm màu nhiệm Mùa Mừng và màu nhiệm Sự Sáng.

Madame Đào Kim Thoa/ Ge

C- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Thương:

Năm chục kinh do chị Đặng-Phạm Thanh Huyền.

CHÚC MỪNG HÔN PHỐI

Hân hoan chúc mừng

anh chị **NGUYỄN THỊ LY LY / BENOIT DUC**

Thành hôn trước mặt Chúa và Hội thánh ngày **07-9-2024** tại thánh đường *Eglise du Sacré-Coeur de Villeneuve, 1844 Willeneuve.*

Giáo Xứ hân hoan chúc mừng và cầu mong cho anh chị Nguyễn Thị Ly Ly / Benoit Duc mãi mãi hạnh phúc bên nhau.

anh chị **PATRICIA DIỄM / KILIAN LARS**

Kết hôn Ngày **21-9-2024** tại **Bern**

Giáo Xứ chúc mừng anh chị Kilian/Duy Diễm hạnh phúc bên nhau đến trọn đời.

PHÂN ƯU

Được tin buồn

Cụ ÔNG PHÊRÔ NGUYỄN VĂN HOÀI

Là thân sinh của các anh chị: Nguyễn Văn Song/SG; Nguyễn Thị Tuyết/LU; Nguyễn Văn Tuyên/LU.

Cụ ông đã qua đời lúc 20:30' thứ bảy ngày 10-08-2024 tại Cam Ranh, Thọ 96 tuổi, sau khi được lãnh nhận đầy đủ các Bí tích cuối cùng. Thánh lễ an

táng đã được cử hành thứ ba 13-8-2024 tại Nhà thờ Giáo xứ Tân Bình Cam Ranh.

Giáo xứ phân ưu cùng cụ bà quả phụ Maria Trần Thị Hiền; gia đình các anh chị Nguyễn Văn Song/Hiền; Nguyễn Thị Tuyết/ Thanh; Nguyễn Quang Tuyên/ Nguyệt và toàn thể tang quyến.

Xác tín vào cuộc tử nạn và Phục Sinh của Đức Giêsu Kitô, xin Chúa đón nhận linh hồn cụ PHÊRÔ NGUYỄN VĂN HOÀI, vào hưởng hạnh phúc muôn thủa cùng các thánh trên quê Trời.

CỤ ÔNG VÕ VĂN LỘC

Là thân Phụ của chị Anna Vũ Thị Mỹ Dung Wil/SG; Đã tạ thế tại Đà-Lạt ngày 10.7.2024, (nhằm ngày 05 tháng sáu, Giáp Thìn). Hưởng thọ 87 tuổi.

Giáo xứ phân ưu và chia sẻ nỗi niềm tiếc thương cụ Ông Võ Văn Lộc với gia đình anh chị Antôn Vũ Công Lý/ Mỹ Dung và tang quyến.

Nguyện cho hương hồn cụ VÕ VĂN LỘC sớm được siêu thoát thanh thản nơi cõi vĩnh hằng.

CỤ ÔNG TÔN THẮT BA (Thế Phương)

Là Phụ thân của chị Tôn Nguyễn Thị Dung/Schmerikon/SG. Cụ đã mãn phần tại nhà thương Luzern lúc 21:25 thứ tư, ngày 14-8-2024, (nhằm ngày 11 tháng bảy, năm Giáp Thìn) Hưởng dương 93 tuổi.

Giáo xứ phân ưu và chia sẻ niềm thương tiếc vô hạn cụ Ông Tôn Thắt Ba với cụ bà quả phụ Tôn Nguyễn Thị Ngọc Lan; Gia đình anh chị Giuse Nguyễn Kim Ngân /Dung và toàn thể tang quyến.

Nguyện cầu cho Hương linh cụ TÔN THẮT BA được thanh thản siêu thoát về miền cực lạc.

THÔNG TIN VỀ NGUYỆT SAN MỤC VỤ

Đề phục vụ hữu hiệu Cộng đoàn Công giáo Việt Nam tại Thụy Sĩ, Tờ Nguyệt San Mục Vụ do Linh Mục Giuse Phạm Minh Văn đã chủ trương và phát hành từ lễ Phục sinh năm 1980 cho tới nay, vừa tròn 44 năm. Với hoàn cảnh mới, Nguyệt San Mục Vụ sẽ đình bản vào ngày 30/9/2024, như đã thông báo trước đây.

Nguyệt San Mục Vụ xin chân thành cảm ơn hết thầy quý độc gia. Cảm ơn những người đã nâng đỡ, đóng góp ý kiến với tấm lòng quảng đại bao dung. **Đặc biệt xin ghi ơn những cộng tác viên**, đã nhiệt tâm giúp cho hình thức và nội dung của tờ Nguyệt San, để nhờ đó ‘món ăn tinh thần’ của Cộng đoàn, ngày càng được trẻ trung, phong phú và hữu ích.

Nguyện xin Thiên Chúa, Mẹ Maria và Thánh Cả Giuse chúc lành, gìn giữ, tuôn đổ muôn ơn lành xuống cho quý độc gia và gia đình quý vị, được bình an, mạnh khỏe trên bước đường tương lai. ■

LỄ THÁNG 9 VÀ ĐẾN THÁNG 12 NĂM 2024

Eucharistiefeiern in September bis Dezember 2024

- LUZERN** • 15:00 Thứ bảy: 07/9/2024 - tại Kirchstr. 3, 6252 Dagmersellen.
Tháng tới: 01/11/2024; 07/12/2024 tại Emmenbrücke như cũ.
- KRIENS / LU** • 16:00 Chúa nhật 18/8/2024 - tại Alpenstr. 20, 6010 Kriens.
Tháng tới: 20/10/2024.
- SCHAAN / FL** • 10:30 Chúa nhật 01/9/2024 - tại Dux Kappel. FL-9494 Schaan.
Tháng tới: 03/11/2024; 01/12/2024.
- ZÜRICH** • 15:00 Thứ bảy 14/9/2024 - tại Sunnetalstr. 4, 8117 Fällanden.
Tháng tới: 05/10/2024 Dübendorf; 09/11/2024; 14/12/2024.
- WINTERTHUR** • 15:30 Thứ bảy 23/11/2024 - tại Nägelsestr. 46, 8406 Winterthur.
Tháng tới: 23/11/2024; 21/01/2025.
- MUTTENZ/ BS** • 15:30 Chúa nhật 08/9/2024 - tại Tramstr. 55, 4132 Muttenz.
Tháng tới: 13/10/2024; 10/11/2024; 08/12/2024.
- BERN** • 10:30 Chúa nhật 15/9/2024 - tại Segantinistr. 26a, 3018 Bern.
Tháng tới: 20/10/2024; 17/11/2024; 15/12/2024.
- BÜMPLIZ / BE** • 15:30 Thứ bảy 02/11/2024 - tại Burgunderstr. 124, 3018 Bern.
Tháng tới: 31/5/2025.
- ST. GALLEN** • 15:00 Thứ bảy 21/9/2024 - tại Grenzstr. 10, 9000 St. Gallen.
Tháng tới: 19/10/2024; 16/11/2024; 21/12/2024.
- OBBERGÖSGEN** • 15:00 Chúa nhật 22/9/2024 - tại Kirchgasse 3, Obbergösgen.
Tháng tới: 27/10/2024; 24/11/2024; 29/12/2024.
- EGERKINGEN** • 10:30 Chúa nhật 08/9/2024 - tại Domherrenstr. 1, 4622 Egerkingen.
Tháng tới: 10/11/2024; 08/12/2024.
- LUGANO** • 15:00 Chúa nhật: 29/9/2024 - tại Sta Maria di Pazzalino-Via Alla Chiesa di Pazzalino, 6963 Pregassona. Tháng tới: 30/3/2025.
- PFÄFFIKON/SZ** • 15:30 Chúa nhật 01/9/2024 - tại Mühlematte 3, 8808 Pfäffikon.
Tháng tới: 03/11/2024; 01/12/2024.
- WIKON/LU-SO** • 16:00 Chúa nhật 15/9/2024 - tại Dorfstr. 7, 4806 Wikon.
Tháng tới: 19/01/2025.

XIN LƯU Ý:

* Ngày 05-10-2024, Giáo xứ Thánh Micae Nguyễn Huy Mỹ mừng lễ các thánh Tử Đạo Việt Nam tại Dübendorf. ZH. Chương trình như sau: - 14h00: Bí tích hoà giải. 15h00: Cung nghinh Thánh Tích các Thánh Tử Đạo. 15h15: Thánh lễ. 18h00: Chương trình văn nghệ do các cộng đoàn đóng góp tại Hội trường Leepüntstr. 14, Dübendorf.

- Sinh hoạt văn nghệ sau Thánh lễ, xin các cộng đoàn vui lòng đóng góp như đã phân chia trong buổi họp tháng 9 vừa qua.

* Thứ bảy Ngày 12/10/2024, Giáo Đoàn thánh Antôn Quỳnh, mừng lễ các thánh Tử Đạo Việt Nam. xin xem phần thông tin của Giáo đoàn.

Trong hai dịp lễ này, cha Giuse Phạm Minh Văn từ giã cộng đoàn. Cha Gioan Hoàng Ngọc Thanh nhận sứ vụ tiếp tục hướng dẫn anh chị em.



GIÁO XỨ

THÁNH MICAÊ HUY MỸ

MỪNG LỄ

KÍNH CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VN

Tại nhà thờ Maria Frieden
Neuhausstrasse 34 - 8600 Dübendorf

Chương trình như sau:

- 14h00: Bí tích hòa giải.
- 15h00: Cung nghinh Thánh Tích các Thánh Tử Đạo.
- 15h15: Thánh lễ.
- 18h00: Chương trình văn nghệ do các cộng đoàn đóng góp.

Tại Hội trường Leepüntstr. 14 - 8600 Dübendorf

**KÍNH MỜI QUÝ CHA - QUÝ THẦY - QUÝ SOEUR - QUÝ ÔNG BÀ
VÀ ANH CHỊ EM ĐẾN THAM DỰ**

PHÂN ƯU

Cộng đoàn Công giáo Việt Nam tại Pfaeffikon/SZ
được tin buồn



Cụ Ông TÔN THẤT BA

Bút hiệu THẾ PHƯƠNG

Sinh ngày 05/03/1931 - vừa từ trần ngày 14/08/2024 tại Bệnh viện Luzern
Hưởng thọ 93 tuổi

Cộng đoàn xin được gửi lời phân ưu
với gia đình chị Tôn Nữ Thùy Dung/Ngân Schmerikon và đến

- Bà quả phụ Tôn Nguyễn Thị Ngọc Lan.
- Gđ anh chị Tôn nữ Thùy Dung và các cháu.
- Gđ anh chị Tôn Thất Long và các cháu.
- Gđ anh Tôn Thất Tùng và Jitka.
- Gđ anh chị Tôn nữ Nhân Hạnh và các cháu.
- Gđ anh chị Tôn nữ Hoài Nam và các cháu

Nguyễn xin linh hồn cụ Ông sớm được siêu thoát nơi vĩnh hằng.

Cộng đoàn Công giáo Pfaeffikon/SZ